



## M ục L ục

- Lời tác giả
- Chương Một
- Chương Hai
- Chương Ba
- Chương Bốn
- Chương Năm
- Chương Sáu
- Chương Bảy
- Chương Tám
- Chương Chín
- Chương Mười
- Chương Mười Một
- Chương Mười Hai
- Chương Mười Ba
- Chương Mười Bốn
- Chương Mười Lăm
  - Chương Kết
  - Bìa Sau

## **Lời tác giả:**

*Quyển truyện này đã được phát hành khắp miền Nam vào giữa năm 1969. Đây là loại hồi ức tiểu thuyết dự trù gồm nhiều tập. Đời Thủy Thủ là tập đầu tiên. Sau 42 năm, được nhà văn Lương Thu Trung nhắc nhở, tác giả rất hân hoan được dịp đưa lên trang nhà như là lưu niệm của một thời ra biển về sông. Sách cũng được nhuận sắc và bổ túc.*

## **Chương Một**

Tôi dựng cây đàn vào cuối giường, bước đến tựa lan can sân thượng của căn phố lầu ba tầng. Âm hưởng của những bản nhạc buồn còn làm tôi thờ thẩn. Tôi nắm chặt thanh sắt an toàn, nhắm nghiền mắt. Tôi có cảm giác nhịp tim như đập chậm lại và thân thể như được nâng cao, bay bổng. Tôi hốt hoảng mở bừng mắt.

Không xa bên dưới, qua những tầng cây thưa lá, hai dòng xe với ánh đèn trắng đỏ xuôi ngược chập chờn. Tôi thấy Dũng mở cánh cổng sắt, dắt xe đạp ra đường. Tôi muốn gọi Dũng nhưng thấy quá xa. Đang đàn hát với tôi, Dũng bảo là cần đi gặp người yêu, khi trở về còn hứng sẽ đàn hát tiếp. Tôi bước về phía cầu thang định xuống lầu uống một ly nước nhưng chợt đứng sững lại. Giờ này có lẽ Hiền và Thanh đang âu yếm nhau ở bàn học của nàng. Chỉ cần bước thêm vài bước, từ đầu cầu thang, tôi có thể nhìn thấy đôi uyên ương đó qua khung cửa sổ. Họ yêu nhau, họ ngồi bên nhau, họ hôn nhau là chuyện thường tình nhưng mỗi lần nhìn thấy cảnh đó lòng tôi cứ tràn dâng cảm giác đón đau. Tôi bước về chỗ cũ, nhìn từng người cỡi xe đạp với ước mong Dũng đổi ý quay về.

Dũng là bạn thời trung học ở Nha Trang sáu năm trước. Hiền là em gái Dũng. Thuở đó Hiền ở tuổi mười hai mười ba. Ba năm sau chúng tôi vào đại học khoa học Sài Gòn, có thêm Thanh là bạn học mới của lớp toán đại cương. Và ngay hôm đầu Dũng rủ Thanh đến nhà chơi, cô nữ sinh Gia Long tên Hiền đã tỏ ra quyến luyến Thanh. Chính hôm đó tôi bỗng thấy Hiền đã trở thành một thiếu nữ... rất đẹp. Cũng từ hôm đó, tôi bắt đầu hiểu biết thế nào là đau buồn...

Tôi lặng ngắm hình ảnh quen thuộc của thành phố về đêm. Những ô cửa sổ của các cao ốc có kích cỡ khác nhau, không cùng độ sáng. Vài vì sao rải rác trên khung trời úa vàng. Bây giờ là cuối tháng tư, còn là mùa Xuân, đúng ra là tôi phải thấy các chòm sao quen thuộc nằm về hướng Bắc. Tôi tần mẩn ôn lại tên từng chòm sao. Chòm Đại hùng tinh, Tiểu hùng tinh. Chòm Hải sư, Song nam, Thiên hậu... Tôi cũng không thấy nhóm Bảo Bình, là chòm sao quen dạng nhất được dùng để đặt tên cho khóa tôi.

- Anh Bằng!

Tiếng gọi của Hiền từ phía sau nghe thật dịu dàng. Tôi vẫn đứng bất động nhưng cảm giác bản thân gần như tan biến. Hiền đứng chạm cánh tay nàng vào cánh tay tôi. Tôi lại nghe tiếng gọi êm ái:

- Anh Bằng!

Tôi chậm chậm nghiêng mặt nhìn sang nàng rồi nhìn quanh quất, cố giữ giọng thản nhiên:

- Thanh không lên đây với Hiền sao? Anh đang mong gặp Thanh nói mấy lời từ giả...

Hiền nói nhanh nhẩu:

- Anh Thanh về rồi!

Tôi buột miệng, ngạc nhiên:

- Có chuyện gì không vậy? Thường thì sớm lắm cũng nửa đêm mới chia tay mà!

- Đêm nay Hiền muốn dành thời gian đó... cho anh!

Giọng Hiền thật dịu dàng nhưng lại làm tôi chua xót:

- Anh không yêu cầu mà cũng không cần.

- Nhưng Hiền cần!

Tôi thoáng nhìn nàng rồi dõi mắt theo những bộ hành trên hè phố. Hiền đứng lặng thinh, khuôn mặt cúi thấp. Mãi một lúc sau mới lại cất tiếng êm đềm:

- Tự dưng Hiền có linh cảm là anh sẽ không trở lại căn nhà này. Cho nên đêm nay Hiền quyết định chấm dứt ... trò đùa của mình.

Hiền xoay người ôm cánh tay tôi:

-Anh Bằng! Anh tha lỗi cho Hiền!

Tôi nắm bàn tay nàng, gỡ nhẹ:

-Hiền có lỗi gì mà xin lỗi!

-Lỗi đã làm anh khổ!

Tôi ngạc nhiên nhướng mắt:

- Lỗi đã làm anh khổ? Nghe lạ!

Giọng Hiền ngập ngừng:

- Từ mấy năm nay Hiền đã cố tình làm anh khổ bằng cả hành động lẫn lời nói. Và Hiền cũng đã rất hài lòng khi thấy anh thật sự buồn khổ! Nhưng đêm nay Hiền cầu mong sự tha thứ của anh...

Tôi ngần ngợ chờ Hiền giải thích. Hiền tựa đầu vào vai tôi, thì thầm:

- Xin anh hiểu cho rằng Hiền đã làm thế chỉ vì... chỉ vì Hiền yêu anh.

Hình ảnh Hiền và Thanh mới đây nồng nàn hôn nhau thoáng hiện. Tôi nhích người xa ra, gần từng tiếng:

- Nếu thật thế, anh xin cảm ơn.

Hiền lại nắm chặt cánh tay tôi, giọng thiết tha:

- Anh đừng mĩa! Thật tình Hiền đã ngượng ngùng lắm khi phải thổ lộ Hiền yêu anh. Hiền chưa bao giờ nói với ai như thế.

Tôi lại không ngăn được lời mĩa mai:

- Thổ lộ yêu một người mà hành động lại chứng tỏ yêu người khác thì còn đáng ngượng ngùng hơn.

Giọng Hiền vẫn êm dịu:

- Hiền xin lỗi, vô vàn xin lỗi. Hiền cần phải làm thế để chứng tỏ cho anh thấy là Hiền đã không còn là đứa con nít như ngày nào. Hiền muốn anh thấy Hiền đã lớn, Hiền đã

đến tuổi có quyền yêu. Những gì anh thấy từ Hiền và anh Thanh, là do Hiền muốn anh thấy. Thực sự Hiền không yêu anh Thanh, không chút nào. Hiền xem anh Thanh như là ... vật xúc tác để khiến anh quan tâm đến Hiền...

Tôi nghĩ đến những nụ hôn Hiền dành cho Thanh từ sau ngày họ gặp nhau. Tôi nghĩ đến thời gian hai năm đặng đặng ở quân trường. Tôi nghĩ đến những cử chỉ âu yếm của họ suốt tuần qua. Rõ ràng tôi mới là vật xúc tác. Sự hiện diện của tôi đã khiến Thanh chiều chuộng Hiền hơn và Hiền cũng đã tỏ ra vô cùng hạnh phúc đền đáp lại. Tôi lên giọng bực bội:

- Hiền lớn lên, gặp Thanh, yêu Thanh và hạnh phúc với tình yêu của Thanh là lẽ tự nhiên và là quyền của Hiền. Anh có phiền trách gì đâu mà Hiền phải tìm lời an ủi anh. Chính cái lỗi tỏ ra thương hại của Hiền mới đáng phiền trách. Anh đâu cần Hiền thương hại. Chẳng những không cần mà còn sợ được thương hại. Hiền hãy nhìn xuống đất xem...

Hiền nghiêng người ra bên ngoài, cúi mặt nhìn vào cái bóng tối thăm thẳm rồi hướng đôi mắt vào tôi chờ đợi. Tôi nhìn sâu vào mắt Hiền, tiếp lời:

- Từ ba năm trước, sau ngày Hiền gặp Thanh, anh đã đứng hàng giờ thế này và tự hỏi với độ cao thế này nếu nhảy xuống có đủ để chết ngay không nhưng cuối cùng như Hiền thấy đêm nay anh vẫn còn đứng đây. Hiền có biết tại sao không? Tại vì suy cho cùng, nếu anh có chết thì cũng chỉ được Hiền thương hại.

Hiền bấu chặt cánh tay tôi hơn, giọng thiết tha:

- Hiền không thương hại. Hiền thương... thật mà!

Tôi nói chậm chậm, dứt khoát:

- Hiền có thương thật thì cũng vậy thôi! Đêm nay là đêm chót anh ở nhà Hiền. Anh tự hứa kể từ ngày mai, ngày bắt đầu cuộc đời mới cũng là ngày không gặp lại Hiền. Khó vì xa Hiền chắc chắn là ít hơn vì gần Hiền. ..

Hiền dăm dăm nhìn tôi:

- Hiền đã làm anh đau đớn đến thế sao anh Bằng? Anh yêu Hiền đến thế sao anh Bằng? Hiền cứ tưởng anh không yêu Hiền...

Giọng Hiền tràn đầy tha thiết nhưng sao tôi vẫn thấy dửng dưng. Dường như những đam mê, những cảm xúc mà tôi dành cho Hiền đã trở nên chai đá. Lời Hiền như làn gió nhẹ thoảng qua:

- Tại sao đêm nay là đêm chót anh ở đây? Hãy ở lại nhà Hiền. Hiền thật lòng không muốn xa anh. Hiền cần anh. Hiền yêu anh.

Tôi gần từng tiếng:

- Cám ơn Hiền. Suốt thời gian dài bên Hiền, với tất cả những gì anh nhận được từ Hiền anh cho như thế là quá đủ! Còn Hiền, Hiền chưa hài lòng sao mà muốn anh tiếp tục “ở lại”? Sao Hiền... ác với anh thế?

- Anh Bằng!

Tiếng gọi mang chút dư âm thảng thốt khiến tôi ngăn kịp những lời kế tiếp mà tôi biết sẽ xia xói hơn. Tôi thở dài:

- Anh xin lỗi đã cao giọng với Hiền. Thật ra, anh cũng hiểu, từ ngày Thanh xuất hiện trong ngôi nhà này, thì sự hiện diện của anh chỉ là thừa. Tuần lễ vừa qua anh muốn trắc

nghiệm một lần chót. Kết quả đã quá hiển nhiên. Hiền có thể cho anh vài phút nói mấy lời từ biệt?

Hiền chớp mắt, giọng buồn buồn:

- Hiền sẽ nghe anh nhưng trước hết anh hãy nghe Hiền. Xin anh nghe cho kỹ. Hiền yêu anh, yêu từ ngày đầu Hiền gặp anh.

Tôi nhìn Hiền chăm chăm. Tôi ra Nha Trang bắt đầu năm đệ tứ. Chưa chơi thân với bạn trai và mới nhập nhằng vài cô cùng lớp. Chỉ thân với Dũng và Tâm từ năm đệ tam. Hôm đến nhà Dũng lần đầu, cô bé Hiền còn khoanh tay cúi đầu chào như trẻ nhỏ.

- Ngày đầu gặp anh, Hiền còn con nít mà!

- Với anh thì Hiền là con nít, nhưng với Hiền, cái khổ là đứa con nít biết nhìn người mình quan tâm chạy theo các cô gái khác! Có một cô, Hiền ghét cay ghét đắng. Cái cô anh thường đưa đến nhà chơi với anh Dũng. Cái cô nhiều lần Hiền bắt gặp anh hôn say đắm nồng nàn. Hiền còn nhớ tên cô ta và sẽ nhớ hoài: Bạch Tuyết.

Hiền nhớ đúng. Thời đó chính Bạch Tuyết là người chấm dứt mọi lang bang của tôi với các cô gái khác, là người tôi vô cùng hãnh diện khoe khoang với bạn bè. Cuộc tình đang nồng thì Nha Trang hết lớp trung học, buộc tôi phải về Sài Gòn. Rồi đang khi thư qua thư lại thì đột nhiên Hiền ngênh ngang giẫm bước vào đời tôi. Tôi đau khổ vì Hiền và quên lãng Tuyết.

- Thế thì tại sao khi anh tỏ ra thương yêu Hiền thì Hiền lại quá lơ là, đến mức tàn nhẫn với anh?

- Hiền thù ghét anh và muốn trả thù!

- Trả thù?

Hiền nở nụ cười buồn:

- Trả thù những nụ hôn anh tặng người đẹp của anh. Trả thù suốt hai năm ở quân trường anh không một lời thăm hỏi Hiền. Hiền biết, khi anh trở lại Nha Trang, tình cũ không rủ cũng tới...

Tôi đưa tay xoa mớ tóc ngắn trên đỉnh đầu. Hiền nói không sai mà cũng không đúng! Tình cũ bay xa cùng lúc tình mới đến bất ngờ. Ngay từ ngày đầu vào quân trường tôi đã chỉ mong sau chín mươi ngày huấn nhục để được ra phố tìm lại người xưa. Nhưng người xưa đã bỏ đi không dấu vết. Rồi vào một buổi sáng cuối tuần lang thang trên phố Độc Lập tôi bắt gặp một người con gái khác cũng có mái tóc thề. Bất kể đang mặc bộ quân phục trắng với cầu vai alpha vàng ánh tôi cứ bước sau nàng đến tận nhà và liều mạng nhấn chuông. Từ đó các ngày cuối tuần là những ngày hạnh phúc. Từ đó hình bóng Hiền mờ nhạt. Vậy mà, khi ra trường về lại bên Hiền tôi lại sa vào tình trường đau đớn với Hiền. Tôi quên hết những nụ hôn say đắm với Tuyết, quên hẳn dáng vẻ kiêu sa của Hồng. Tôi chỉ thấy những nụ hôn nồng cháy Hiền dành cho Thanh.

Nhưng Hiền bảo đó chỉ là những nụ hôn trả thù. Trả thù một người cũng bằng cách âu yếm mặn nồng với người khác? Có thể thế không? Khi thành chồng thành vợ, liệu Hiền sẽ chấm dứt lối trả thù quái đản này? Tôi thấy mình quyết định xa Hiền là đúng. Ngọn đèn vàng ở ngã tư chớp tắt thật đều báo hiệu sau mười giờ đêm. Tôi không còn được bao lâu nữa bên Hiền. Sẽ nói gì đây? Sẽ nói gì để tôi không còn quyến luyến người con gái mà tôi tin rằng ngày nào tôi còn cạnh kề là còn khổ dài dài...

- Hiền ạ, tình yêu tự nó đến rồi tự nó đi và tự nó không có lỗi làm gì. Tình yêu là những cuộc đuổi bắt. Người đuổi hay người bị bắt đều có cái quyền hoán đổi vị trí bất cứ lúc nào. Hiền cứ tự nhiên yêu Thanh, không cần xin lỗi. Anh đau khổ hôm nay để ngày mai thấy hạnh phúc hơn...

Hiền ôm chặt tôi, thì thào:

- Em hứa sẽ mang hạnh phúc cho anh. Chỉ toàn hạnh phúc. Hãy ở lại với em.

Chưa bao giờ Hiền xung em với tôi. Lần đầu nghe tiếng em sao xa lạ ngưng ngưng. Tiếng em chỉ làm tôi thêm dứt khoát:

- Nếu thực Hiền yêu anh, Hiền sẽ đối xử với Thanh ra sao? Hiền sẽ hôn anh nồng nàn hơn cho Thanh thấy? Nghĩ cho cùng, cho dù Hiền có đối xử thế nào thì cũng có một người khổ! Hiền biết là anh chả vui gì khi thấy Thanh khổ. Vậy thì cho anh cảm ơn Hiền. Cảm ơn đã lắng nghe và cảm ơn lời mời ở lại. Và cũng cảm ơn nhờ Hiền mà thấy được rằng hai năm ở quân trường quả là anh rèn luyện được ý chí sắt đá. Ba năm trước đứng ở đây, anh cứ muốn nhảy xuống. Nhưng bảy ngày qua, anh cũng từng đứng ở đây mà chỉ cười thầm may mà ngày xưa mình đã không nhảy ...

- Anh cứ mĩa mai nhưng xin anh đừng đi.

Tôi cố nở nụ cười, hạ thấp giọng:

- Đừng bắt cá hai tay Hiền ạ! Hiền đã chọn Thanh...

- Không! Hiền chọn anh. Hiền chọn anh từ thuở mười ba!

- Thôi cứ cho là Hiền thành thật đi, thì cũng đã muộn. Mai anh xuống tàu và bắt đầu cuộc sống mới. Anh sẽ cố quên những nồng nàn Hiền dành cho Thanh. Anh nghĩ là đã đến lúc nên chấm dứt những gì thuộc dĩ vãng đau buồn. Mà muốn được vậy, cuộc sống mới đó nhất định phải không có bóng dáng của Hiền...

Hiền đột ngột ôm chầm lấy tôi, nghẹn ngào:

- Anh Bằng! Hiền yêu anh, yêu anh còn hơn cả anh yêu Hiền...

Tôi cảm thấy người tôi như nhẹ bỗng, trôi bèo trôi. Hai tay tôi vẫn buông xuôi, làm như nếu tôi vòng qua người Hiền, chúng sẽ dính hẳn vào da thịt nàng. Rồi tôi cảm thấy rung động thật sự, rung động như lần đầu được Hiền ôm nói lời chia tay tiễn tôi nhập ngũ hai năm trước. Chính cái ôm đó đã mang tôi đến với Hiền sau khi ra trường. Tôi nâng nhẹ đầu Hiền và đẩy khỏi ngực. Tôi dăm dăm nhìn khuôn mặt thật đẹp thật dễ thương. Mái tóc đen buông xoã ngang vai, vài sợi vắt ngang đôi mắt long lanh như sắp khóc. Và đôi môi gợi cảm, môi mọng đang mỉm cười... Tôi chợt uất ức đến nghẹn ngào. Đôi môi đó, mới cách đây vài tiếng đang gắn chặt môi Thanh ở bàn học của nàng khi tôi bất chợt từ sân thượng xuống lầu tìm cây đàn. Và chính nụ cười đó nàng thường dành cho tôi mỗi khi tôi bắt gặp hai người đang âu yếm. Tôi cười gằn, chua xót:

- Lần trước, sắp vào quân trường, anh được một vòng tay ôm tiễn đưa. Lần này, sắp về đơn vị mới, cũng vòng tay ôm đó. Anh không trở lại là đúng. Có trở lại thì vẫn phải nhìn thấy đôi môi thuộc về người khác!

Hiền ôm cứng tôi, môi nàng tìm môi tôi. Môi mím chặt, tôi ngẩng đầu né tránh. Ánh mắt hờn dỗi của Hiền chiếu thẳng vào mắt tôi. Rồi ánh mắt ấy dần dần biến thành tia chớp. Hiền đột ngột nói lỏng vòng tay, bước lùi một bước, khe khẽ lắc đầu.

Tôi rút một điếu thuốc gắn lên môi và thong thả châm lửa. Tôi hít thật sâu, nín thở một lúc rồi thổi ra một hơi dài. Ngục khói làm tôi choáng váng. Tôi chập choạng bước sang lan can phía đối diện. Một vài căn phố lâu vuron lên giữa một khu xóm nghèo nản ôm vòng vèo theo những con hẻm chập choạng tối tăm. Bên trên nó là vùng trời thăm thẳm đầy sao. Tôi nghĩ về những ngày sắp tới với những bến lạ bờ xa. Tôi nghĩ về những vùng biển với những đàn hải âu bay lượn. Tôi tưởng tượng những cơn bão loạn cuồng mà tôi sẽ phải chịu đựng suốt một đời. Tôi tin rằng dù biển có động mạnh đến độ nào cũng sẽ không làm tôi chán nản, mệt mỏi như hiện tôi đang chán nản mệt mỏi...

Hiền vẫn đứng chỗ cũ, khuôn mặt hướng xuôi theo con đường Lê Văn Duyệt. Xin từ giã con đường kỷ niệm thân thương. Xin chào biệt ngôi nhà của tình yêu, tình bạn. Xin vĩnh biệt Hiền.

Hiền đang nghĩ gì về tôi, tôi không đoán được nhưng chắc chắn là Hiền đang mỉm cười. Tôi nhún vai búng mẩu thuốc lá. Đóm lửa quay tròn rơi xuống, rơi xuống rồi vỡ tan...

## Chương Hai

Tôi hồi hộp đứng cạnh ông Hạm phó khi ông gõ cửa phòng Hạm trưởng. Tôi nghe tiếng đáp “cứ vào”. Vừa khuất sau tấm màn xanh chưa đầy một phút ông đã bước trở ra và hất hàm ra dấu. Như đã thành thói quen sau ba tháng huấn nhục, tôi cúi mặt kiểm soát lần nữa bộ quân phục đại lễ trắng nếp với hai hàng nút vàng và đôi giày trắng tinh bóng láng. Tôi hít một hơi dài, vừa thở ra nhẹ nhẹ vừa vén bức màn. Trong bộ tiêu lễ, Hạm trưởng xoay ghế hướng thẳng vào tôi. Tôi đứng vào thế nghiêm, đưa tay lên chân mày chào thật đúng quân cách với lời trình diện ngắn gọn:

- Hải quân Thiếu úy Võ Bằng số quân 60A700653 trình diện Thiếu tá.

Từ tư thế chào, bàn tay tôi nhắc chiếc mũ kẹp vào nách. Ông hạm trưởng chào đáp rồi đưa tay ra. Tôi nghiêng người nắm bắt. Ông giữ bàn tay tôi khá lâu đủ để tôi lấy lại bình tĩnh. Giọng ông vui vẻ:

- Theo những gì được ghi trong quân bạ thì tôi phải nói là tôi rất hài lòng được anh phục vụ trên tàu này. Anh đã nghỉ phép? Có cần nghỉ thêm không?

Tôi nhìn cặp lon hai gạch lớn kèm một vạch nhỏ vàng ánh trên vai ông và tự dưng dâng lên cảm giác nể phục:

- Thưa thiếu tá không!

- Anh chưa lập gia đình chứ?

- Dạ chưa!

Khi nói môi ông hơi chúm lại như là nụ cười vừa thân ái vừa kiêu hãnh:

- Tốt lắm! Bởi vì trong suốt ba tháng đầu tiên anh cần dốc hết thời giờ để học hỏi mọi thứ trên chiến hạm. Có hai lý do chính: Một là anh sẽ thay tôi khi nhận nhiệm vụ sĩ quan trực nhật. Hai là... khi lãnh trách nhiệm trưởng phiên hải hành. Nghĩa là nếu anh không nghiêm túc học hỏi, nếu anh phạm lỗi lầm thì không chỉ đời hải nghiệp anh đi đong mà đời Hạm trưởng của tôi cũng đi đứt!

Ông cất tiếng cười to, cười mở. Tuổi ông khoảng trên ba mươi. Mớ tóc ngắn không rẽ ngôi được vuốt xuôi về phía trước. Vàng trán cao, cặp mắt như phát ra những tia tinh

ranh làm tăng vẻ trẻ trung yêu đời cho khuôn mặt tròn trịa. Tuy nhiên tất cả những đặc điểm đó không làm giảm nét chững chạc qua cử chỉ và giọng nói của ông, Giọng nói vừa ấm vừa trong, dễ gây cảm tình. Ông chợt đổi giọng nghiêm trang:

- Tại sao anh chọn hải nghiệp?

Tôi lúng túng. Thật ra, tôi chưa hề có ý chọn hải nghiệp. Một người bạn đã chọn cho tôi đúng lúc tôi muốn chấm dứt đời học trò. Nhưng sau hai năm vất vả ở quân trường, tôi đã thấy thật hạnh phúc được mang bộ quân phục trắng. Tôi đáp không chút ngập ngừng:

- Thưa Thiếu tá, tôi thích...

Ông gật đầu, ngắm tôi một lúc rồi quay nhìn sang quyền sở quân bạ. Ông chậm chậm lật vài trang. Tôi lặng thinh chờ ông lên tiếng.

- Tôi ra trường trước anh tám năm. Phục vụ liên tiếp sáu chiến hạm. Chiếc này là chiếc thứ ba tôi làm hạm trưởng. Anh thích hải nghiệp, hẳn là anh cũng thích sớm trở thành hạm trưởng. Vậy thì tôi truyền kinh nghiệm này cho anh. Anh phải “mó tay” vào mọi việc trên tàu để không một thủy thủ nào, dù với ngành nghề nào, đều không thể “qua mặt” được mình. Anh phải nhập tâm mọi đặc điểm của tàu, quán tính, đặc tính chiến thuật, khả năng tác chiến vân vân. Anh phải nắm lòng mọi chức năng, công dụng của các máy móc thiết bị để có được các phản ứng thích đáng, kịp thời, hữu hiệu. Anh phải hiểu rõ ý nghĩa các màu xanh trắng đỏ đen vàng trên các ống dẫn, trên các con ốc, núm vặn. Nói tóm là anh phải biết rành rẽ mọi thứ trên tàu như biết về... người yêu của mình. Anh hiểu ý tôi chứ?

Thay vì bật cười, tôi nói lớn:

- Thưa thiếu tá, rõ!

Ông gật gù:

- Được lắm! Còn điều này khó hơn. Nhưng trước tiên tôi muốn biết thêm về anh, về một điều không thấy ghi trong quân bạ. Sở ghi anh có bị phạt vài lần vi phạm quân kỷ nhưng không có lần nào với lý do trốn đi bờ hay đi bờ về trễ. Thật ra anh có bay bướm lắm không?

Không đợi tôi trả lời, ông cười tiếp:

- Tàu này, sĩ quan nào cũng bay bướm, nhất là ông hạm phó bắt kẻ sắp cưới vợ nay mai. Riêng tôi thì dù đã có vợ, có con mà vẫn còn thích... độc thân tại chỗ. Nếu anh không bay bướm, anh hóa thành người hùng cô đơn! Tôi chủ trương làm việc hết mình thì chơi cũng phải hết mình. Cái khó là trong mọi trường hợp, anh phải biết đặt công vụ trước tư vụ. Cái khó hơn nữa là khi anh chơi hết mình, anh phải chơi cho đẹp, cho phong nhã, nghĩa là anh không được gây buồn phiền cho gia đình, gây tai tiếng cho Hải quân. Đồng ý?

- Thưa rõ!

Ông hơi nhòm người sửa lại thế ngồi. Hai cánh tay tựa lên thành ghế làm nổi bật hai hàng huy chương đủ màu gắn bên trên nắp túi áo tiểu lễ. Tôi nhận ra được hai “anh dũng bội tinh” nằm ở hàng trên. Phía nắp túi áo bên kia là cái huy hiệu hạm trưởng màu vàng có hình bánh lái tàu vòng quanh ngôi sao năm cánh. Bên dưới là một bảng tên màu đen mang hàng chữ trắng Nguyễn Hữu Hào. Đọc cái tên, tôi ngạc nhiên mở to mắt nhìn kỹ thêm. Ông chính là nhà thơ tôi ái mộ. Năm ngoái, tôi có mua tập thơ đầu tay của ông



được quân trường phổ biến. Có một câu tôi đọc một lần mà nhớ mãi: “*Chưa đến với em môi sóng đã cười*” (thơ Hữu Phương). Thấy tôi nhìn đăm đăm ở ngực, ông tươi nét mặt:

- Đi loại tàu chuyển vận và đồ bộ này khó kiếm huy chương lắm. Phải đi loại giang pháo hạm, hay đi giang đoàn, duyên đoàn... Tương lai anh còn dài, rồi cũng như tôi, phải qua nhiều đơn vị chiến đấu. Lúc đó tha hồ mà hốt huy chương.

Tôi thấy cần nói lên cảm nghĩ của mình:

- Thưa, nhìn bảng tên, tôi không ngờ thiếu tá chính là nhà thơ tôi ái mộ. Rất hân hạnh được phục vụ dưới quyền thiếu tá.

Ông nhìn tôi bằng ánh mắt hài lòng:

- Thế thì càng thêm vui vì nay tôi có người đồng điệu để bàn về thơ. Các ông sĩ quan kia đều thuộc loại... đàn gậy tai trâu!

Ông dừng lại, mỉm cười như biểu lộ sự lờ lờ rồi trở lại công vụ:

- Theo thông lệ, chức vụ sĩ quan âm thực thường dành cho các sĩ quan mới ra trường. Một chức vụ không có gì khó khăn, là lo ăn uống cho toàn thể thủy thủ đoàn. Nó chỉ đòi hỏi ở anh đức tính liêm khiết và không ầu tả. Tôi thích những người bay bướm nhưng lại ghét những người ầu tả.

- Thưa thiếu tá, tôi hứa sẽ làm tròn nhiệm vụ.

- Tốt lắm! Về chi tiết, anh hỏi anh cựu sĩ quan âm thực trong thời gian bàn giao. Tôi cho anh một tuần và bắt đầu ngay hôm nay. Song song với việc bàn giao, anh phải biết qua mọi sự việc liên quan đến chiến hạm trong vòng hai tuần. Đầu tiên là anh phải học nắm lòng quyển H.Đ.C. HĐC là Huấn thị Điều hành Căn bản chiến hạm. Có thể thỉnh thoảng tôi hỏi anh vài đoạn trong đó. Anh còn phải tìm hiểu mọi sinh hoạt, mọi nơi chốn, không bỏ sót nơi nào, từ mũi tới lái. Sau đó, anh có một tuần để làm bản tường trình những sự việc anh đã tìm hiểu. Rồi ba tháng sau nữa, anh làm bản tường trình mọi điều anh đã học hỏi về chiến hạm.

Ông ngừng lời nhìn tôi như dọ dẫm phản ứng của tôi. Tôi vội lên tiếng mạnh dạn:

- Thưa thiếu tá tôi hiểu!

Ông gật đầu tỏ ý hài lòng:

- Tốt! Mọi vấn đề khác, anh hỏi ông hạm phó.

Ông im lặng, dường như xem còn gì nhấn nhủ nữa không. Căn phòng nhỏ nhưng đầy đủ tiện nghi. Một cái bàn khá rộng bằng sắt mặt lót mica trắng. Một hồ sơ màu xanh nước biển có dán tựa “Trình Hạm trưởng” đặt ở góc ngoài. Góc trong, sát vách là bức ảnh gồm ba người mà tôi đoán là vợ và hai con ông, một gái một trai. Một cây viết thon dài cắm vào lọ mực màu đen gợi nên hình ảnh lọ mực của các vua chúa thời xa xưa. Bên trên là một giá đầy sách. Phía sau ông là chiếc giường treo, nệm dày trải drap trắng muốt.

- Anh cần hỏi gì không?

- Thưa thiếu tá không!

Giọng ông trở nên đầm ấm hơn:

- Còn một điều chót tôi muốn nhắc anh là ở trên tàu, như mọi người, anh gọi tôi là hạm trưởng và dĩ nhiên gọi sĩ quan phụ tá tôi là hạm phó. Tôi biết các từ đó còn lạ với anh. Rồi sẽ quen đi. Thôi, cảm ơn anh.

Ông nhìn thẳng vào mắt tôi mỉm cười hiền hòa. Tôi đặt chiếc mũ lên đầu, khép chân lại, sửa thẳng người rồi thực hiện động tác chào thật nghiêm chỉnh. Ông chìa tay và tôi trân trọng nắm lấy. Ông nhẹ xiết rồi buông ra. Tôi quay nửa vòng, bước ra cửa, tâm hồn nhẹ hẫng...

Bên ngoài phòng hạm trưởng là một khu vực rộng lớn dùng làm nơi làm việc của bộ chỉ huy mà cũng là phòng ăn, phòng tiếp khách của sĩ quan. Thấy tôi bước ra, ông hạm phó đang ngồi chung với các sĩ quan quanh một chiếc bàn dài trải nỉ xanh thẫm đứng lên, tươi cười:

- Nào, bây giờ ta làm một màn giao duyên. Xin giới thiệu cùng toàn thể sĩ quan, đây là thiếu úy Võ Bằng, vừa tốt nghiệp khóa 11.

Tôi lại đứng vào thế nghiêm, giơ tay chào. Tất cả vui vẻ phát một cử chỉ đáp lễ. Điều tôi kinh ngạc đến sững sờ là thằng bạn học đã dụ dỗ tôi vào Hải quân đang nhìn tôi tùm tùm cười. Thiếu úy Tâm, trước tôi một khóa, nói bằng giọng bạn bè xưa:

- Đọc lệnh thuyền chuyển, thấy tên mày về tàu này mà đợi dài cả cổ hôm nay mới được chiêm ngưỡng dung nhan. Nghi phép kỹ thế!

Tôi định phóng tới ôm Tâm nhưng tiếng hạm phó vang lên:

- Thế là khỏi phải giới thiệu cụ sĩ quan ẩm thực. Nhưng tôi phải giới thiệu tiếp, bắt đầu từ... tôi: Hải quân Đại úy Lê Vĩnh Đắc, khóa 6.

Ngay từ khi xách bị xuống tàu, thấy bảng tên ông trước ngực, tôi đã biết ông là ai. Ông tốt nghiệp thủ khoa với số điểm cao nhất được làm chuẩn mực cho các khóa đàn em. Ông trông đẹp trai hơn bức ảnh được treo ở phòng trực đại đội sinh viên có lẽ nhờ mái tóc kiểu đời thường.

Ông đưa tôi vòng qua chiếc ghế nệm có tay tựa màu nâu nhạt ở đầu bàn. Bảy chiếc khác tương tự cùng màu nhưng có phần nhỏ hơn. Tôi đứng trước vị trung úy có nét mặt khắc khổ ngồi ghế bìa, đối diện ghế của hạm phó.

- Đây là trung úy Hào, khóa 7, sĩ quan đệ tam, phụ trách truyền tin và an ninh.

Chúng tôi bắt tay nhau. Kế đến là trung úy Hải, khóa 8, cơ khí và phòng tai. Ông có khuôn mặt xương, đôi mắt ranh mãnh, vóc dáng khỏe mạnh. Khi đến bên Tâm, Tâm đứng lên ôm xiết tôi. Tôi cũng xiết chặt bằng tất cả thân tình. Cảm giác lạc lõng hầu như tan biến. Tôi bước sang phía kia bắt tay thiếu úy Được, khóa 9, phụ trách ban chuyển vận và đồ bộ, người có bộ mặt trông bậm trợn, vang danh với các trò huấn nhục dành cho khóa 10 của Tâm mà một vài trò độc đáo được khóa Tâm áp dụng vào khóa tôi. Vị cuối cùng, trung úy Tùng, khóa 8, trưởng ngành trọng pháo, chuyên lo vũ khí đạn dược. Ông sắp rời tàu về đơn vị mới và Tâm sẽ tiếp nhận phần vụ của ông.

Hạm phó chỉ một chiếc ghế ở cuối bàn đối diện ghế hạm trưởng:

- Đây là chiếc ghế dành cho cụ, sĩ quan kém thâm niên nhất. Từ nay, trước mỗi bữa ăn, cụ sẽ phải đọc thực đơn và mời hạm trưởng cùng các sĩ quan thưởng thức. Sau bữa ăn, không ai được rời bàn khi hạm trưởng chưa rời bàn. Trong bất cứ trường hợp nào cũng không được bàn cãi hai đề tài là chính trị và tôn giáo.

Trung úy Hào chen vào:

- Còn thì tha hồ nói ... tiểu lâm!

Tôi cười đáp nhận. Ở quân trường, các sinh viên đã được nhắc nhở về các tập tục này. Đó là một trong những huấn thị căn bản để tránh hiềm khích, để duy trì tinh hải nghiệp. Hạm phó đưa tôi đến một dãy tủ sắt, mỗi tủ gồm năm ngăn kéo chứa các loại hồ sơ. Mỗi ngăn có dán biển xanh với hàng chữ đỏ: Công văn Đền KÍN, công điện Đền Khẩn, hồ sơ trực nhật. Ông mở từng ngăn cho thấy hồ sơ được xếp theo từng tháng. Gần đó, bên trên bốn chiếc ghế tựa cùng màu nâu nhạt trông êm ái và đẹp mắt là một giá sách, cuốn nào cuốn nấy thật dày. Đó là những cẩm nang mô tả sơ đồ chiến hạm, thiết bị và máy móc, cách sử dụng, điều khiển, tu bổ, sửa chữa... Tôi nghĩ đến hai tuần sau phải nạp bảng tường trình nghiên cứu cho hạm trưởng mà lạnh người...

Hạm phó lại lên tiếng:

- Mỗi cơ phận trên tàu đều được chụp hình, ghi chú, vẽ vời trong các sách này. Tôi sẽ đưa cụ đi từng nơi, quan sát từng thứ... Thí dụ như trong phòng này, cụ nhìn lên trần sẽ thấy chi chít đủ thứ dây nhợ, đường ống, màu sắc. Cụ phải biết chúng là gì, để làm gì... Cụ có cần một ly cà phê trước khi ta gặp toàn thể nhân viên và sau đó dạo bước từ mũi chí lái chằng?

Không đợi tôi trả lời, ông bước về chiếc bàn giải khát đặt ở góc. Ông rót hai tách và đưa tôi một. Mùi cà phê tỏa thơm đến tận người. Ông chỉ tôi hộp đựng sữa và hộp đựng đường. Cạnh đó là hộp đựng các gói trà, gói ca cao. Tôi vừa hít hơi vừa bước theo ông về bàn. Ông ra dấu tôi đặt ly lên chỗ tôi được chỉ định và nói:

- Trong khi chờ cà phê nguội, tôi sẽ đưa cụ qua phòng ngủ sĩ quan để nhận giường và tủ cá nhân. Nhân đó cụ thay vào bộ quân phục làm việc!

Ông quay sang trung úy Hào:

- Sĩ quan trực cho nhân còi tập hợp nhân viên. Mười phút nữa tôi sẽ giới thiệu sĩ quan tân đáo.

Tôi nhắc cái xách tay khá nặng đang đặt nằm tạm cạnh cửa phòng hạm trưởng, bước theo hạm phó. Tâm lơ đãng bước sau tôi.

### Chương 3

Trong khi tôi trút bỏ bộ đại lễ cứng chật để thay vào bộ kaki xanh mềm dễ chịu, Tâm hí hửng hỏi:

- Mà còn nhớ Tuyết không?

Tôi làm sao quên được Tuyết của tình đầu của tôi và cả của Tâm nhưng vẫn hỏi lại cho chắc:

- Tuyết nào? Tuyết người Huế?

- Đúng! Tuyết của tụi mình ở đệ tam B2 đấy mà!

Tôi linh cảm Tâm đã gặp lại Tuyết nên hỏi hộp hỏi:

- Nhớ, rồi sao?

- Cách đây mấy tháng, tao đang ngồi uống cà phê ngoài lề nhà hàng Thanh Thế thì nàng phát phơ đi ngang qua. Tao gọi và nàng mừng rỡ sà vào ngồi sát bên. Nhưng rồi tao đau đầu trời khi đôi môi gọi cảm mở lời đầu tiên là để hỏi về mày!

Tôi cảm thấy toàn thân rung động nhẹ nhàng:

- Thật hả? Rồi mày bảo sao?

- Tao nói mày cũng đi Hải quân như tao nhưng chưa ra trường. Nghe thế nàng bảo thế nào nàng cũng đi thăm mày. Tao vội bảo là mày cũng sắp ra trường. Nếu muốn gặp mày, việc giản dị nhất là cho tao biết nhà, chừng mày ra trường tao sẽ dắt đến. Thế là nàng cho ngay địa chỉ. Không những thế nàng còn mời tao đi ăn tối và sau ăn tối, nàng còn mời tao về ... nhà nàng!

Tôi trở mắt nhìn Tâm. Anh gục gặc ra vẻ thích thú. Tôi mừng tượng sự việc diễn ra ở nhà Tuyết. Không. Chắc chắn là không có gì. Liều mạng như tôi mà suốt một năm quen Tuyết nhiều lắm cũng chỉ là những nụ hôn. Ngày còn học năm cuối trung học Võ Tánh, Tâm và tôi cùng đeo đuổi Tuyết học dưới chúng tôi hai lớp. Tâm bạo dạn hơn nên quen nàng và đưa nàng đi chơi trước tôi. Tôi chạm tự ái, nhất định không buông tha nàng. Tôi tiếp tục đưa ra những dấu hiệu cho Tuyết thấy là tôi vẫn dành cho nàng trọn cảm tình. Một tối, Tuyết đến nhà nhà trọ của tôi tìm Tâm. Tâm ở chung với cha mẹ nhưng thường đến học chung với chúng tôi. Mọi người đi vắng đã khiến tôi không kềm nổi trước nét đẹp tuyệt vời. Tôi ôm chặt Tuyết, hôn lấy hôn để. Tuyết chống cự kịch liệt nhưng tôi cứ ôm riết. Chừng nghe tiếng khóc nức nở của nàng tôi ngỡ ngàng nói lỏng vòng tay. Tôi nói tại tôi quá yêu nàng và tôi xin lỗi. Tuyết lặng lẽ bỏ ra về.

Tiếng của Hạm phó vang từ phòng ăn sĩ quan:

- Nhanh lên cụ Bằng ơi! Qua đây uống ly cà phê rồi lên gặp nhân viên.

Tâm cười:

- Đang hồi hộp muốn biết chuyện gì xảy ra trong đêm thúy kiều tái hồi kim trọng hả? Trưa mày ở lại tàu ăn cơm với tao, tao sẽ kể tiếp...

Tôi lúng túng đứng cạnh hạm phó trên cái sân rộng chạy dài suốt từ mũi đến lái của con tàu chuyên vận và đồ bộ. Trước mặt tôi là một thủy thủ đoàn có đến sáu mươi người đang xếp hàng ngay ngắn, chỉnh tề trong bộ quân phục làm việc. Một thượng sĩ đứng tách một bên, cánh tay mang phù hiệu ngành trọng pháo, chiếc mũ kết không che hết mớ tóc hoa râm và cái vành nón như làm tăng thêm nét nhẵn ở trán. Da mặt ông xạm nắng nhưng không làm mờ vẻ tươi vui của một người hài lòng với biển khơi. Hàng đầu là bốn hạ sĩ quan, mang cầu vai đen có các vạch chéo vàng.

Ông thượng sĩ hô lớn:

- Tất cả! Nghiêm.

Toàn thể sáu mươi thủy thủ nhất loạt kéo gót chân sát nhau cùng với tư thế thẳng người. Ông hạm phó cất lời răn rỏi và có phần trang trọng:

- Chiến hạm chúng ta vừa đón nhận thêm một sĩ quan. Tôi hân hạnh giới thiệu các anh Hải quân Thiếu úy Võ Bằng vừa tốt nghiệp khóa đệ nhất Bảo Bình trường sinh viên sĩ quan.

Ông im lặng một lúc, dường như để nhân viên có đủ thì giờ chiêm ngưỡng dung mạo của tôi rồi tiếp:

- Thiếu úy Bằng sẽ thay thiếu úy Tâm trong chức vụ sĩ quan âm thực và lệnh có hiệu lực kể từ hôm nay. Căn cứ vào truyền thống Hải quân và kỷ luật quân đội, tôi ra lệnh tất cả các anh phải tuân thủ mọi chỉ thị của Thiếu úy Bằng như đã tuân lệnh các sĩ quan khác.

Nén cơn xúc động với niềm vui tràn ngập, tôi chậm chậm quét tia nhìn suốt hàng quân. Không có khuôn mặt nào quen biết nhưng tôi đón nhận được những nụ cười và ánh mắt thân thiện. Bỗng dưng cái cảm giác hãnh diện len lỏi kéo về. Tôi vừa nhận ra là bắt đầu từ hôm nay cái thời tôi phải đứng trong hàng quân ngày ngày trình diên... thượng cấp đã chấm dứt. Mà hôm nay cũng là ngày tôi khởi đầu được làm “thượng cấp”. Niềm hãnh diện cũng giúp xóa mờ những nhọc nhằn, gian nan trong quãng đời huấn luyện học tập để được ngày hôm nay.

Hạ phó đưa tôi đi giới thiệu từng hạ sĩ quan. Khi tôi đến trước từng người, họ xưng cấp bậc, họ tên và ngành nghề. Người đầu tiên, đứng ngoài hàng, là thượng sĩ trọng pháo Ngô Tịnh, quản nội trưởng. Tôi cố nhớ tên từng người nhưng biết là chuyện không thể. Tôi chào đáp mà thấy lòng rộn vui. Từ nay, tôi thực sự đã là một sĩ quan chỉ huy và sẽ chia sẻ buồn vui với thủy thủ đoàn của tàu mình. Sáu chục người đứng kia là đại gia đình của tôi.

Khi trở về vị trí cũ, hạ phó hát hàm với thượng sĩ quản nội trưởng. Ông xoay người đối diện thủy thủ đoàn, hô to:

- Nghiêm! Tan hàng.

Mọi người tản mát về nhiệm sở. Tôi theo hạ phó đi một vòng quanh tàu. Thực tế, chiến hạ lớn hơn nhiều so với cái nhìn từ trên bờ. Ông hạ phó thao thao bất tuyệt các sự việc tôi cần biết đến bằng những lời lẽ cợt đùa tế nhị. Nhập học sau hạ trưởng hai khóa nhưng xem ra ông trẻ trung hơn hạ trưởng nhiều có lẽ nhờ còn độc thân vui tính?

Chúng tôi bắt đầu từ đài chỉ huy, có dáng hình trụ vươn cao từ bên hữu hạ. Ông dẫn giải về hệ thống âm thoại, la bàn điện, la bàn từ, hải đồ... Ngay bên dưới đài chỉ huy là phòng lái điện, phòng truyền tin. Từ phòng truyền tin, chúng tôi xuống nhiều bậc thang, có cái đặt nghiêng có cái thẳng đứng, để đến hầm máy. Căn hầm rộng lớn, bít bùng được tỏa sáng bằng hàng chục bóng đèn. Các quạt máy to tướng đặt quanh đang thổi những luồng gió vù vù dư sức mạnh nhưng không đủ thổi tan hơi nóng. Hai khối máy chánh khổng lồ lớn ngồn cơ phận lộ ra bên ngoài, được thiết trí song song dọc hai bên hông tàu. Chúng tôi lần dò từng bước trên lối đi hẹp lát bằng vĩ sắt. Hàng chục các bảng điều khiển được gắn quanh các bức vách, mỗi bảng chỉ chút những chiếc đồng hồ đo đạc nhỏ to có màu khác nhau xanh vàng đỏ. Vách và trần hầm chằng chịt các đường ống, nhợ dây. Có những vòng đen quay tròn đóng mở. Có những tay cầm kéo lên xuống để khởi động. Có những núm nhấn đủ màu xanh đỏ trắng vàng. Một cơ phận gì đó ở máy chánh tả đang được toán thợ Hải quân Công xưởng hi hục tháo mở. Hai máy phát điện nhỏ gọn được đặt ở một phần góc hầm. Cái mùi dầu mỡ thốc vào mũi gợi tôi nhớ một tháng thực tập hải nghiệp vào năm thứ hai của thời sinh viên sĩ quan. Quân trường chọn mùa biển động mạnh nhất để trải nghiệm sức chịu đựng của chúng tôi hơn là huấn luyện hải nghiệp. Trong suốt một tuần thực tập, tôi chả học hỏi được gì. Từ giường ngủ lẫn mò mang cái mặt xanh như tàu lá đến tận hầm máy đã là đủ để được điềm tốt! Mùi dầu cặn trong cơn say sóng là cái mùi... quái dị và tàn bạo nhất. Nó nồng nặc đến độ chùng như hóa thành chất nhờn dính vào cổ và trộn vào thức ăn. Rồi cứ thế mà nôn tháo và nằm liệt như chết.

Hạ phó dẫn giải chức năng của từng thiết bị. Tôi vốn giỏi về điện kỹ nghệ và động cơ máy nổ nhưng những gì ông nói đều ngoài hiểu biết của tôi. Chúng tôi đều xuất thân ngành chỉ huy nhưng tôi có cảm tưởng như đang đứng trước một sĩ quan kỳ cựu của ngành cơ khí. Thấy tôi trở mắt nhìn, ông cười:

- Tôi không bịp cụ đâu. Thật đấy! Phải biết hết, biết rành rẽ để khi sĩ quan cơ khí vắng mặt, mấy thằng em nó không qua mặt được mình.

Ông đưa tôi sang một chiếc máy điện đang được hai nhân viên cơ hữu loay hoay tháo một xi lanh. Họ mặc quần đùi, áo thun xanh, mình lem luốt. Thấy chúng tôi tất cả đứng vào thế nghiêm, đưa tay lên trán trọng chào. Tôi thấy vui vui trước động tác sai quân kỷ dễ thương đó. Hạ phó vỗ vai một nhân viên:

- Chừng nào xong, cậu?

- Thưa hạ phó sớm nhất là nửa đêm.

- Coi như xong! Mai các cậu được đi bờ trọn ngày!

Cả hai reo vui:

- Hoan hô hạ phó!

- Khi nào xong thì cho chạy ngay. Cái máy kia đã chạy liên tục trên bốn mươi tám giờ rồi.

- Đáp nhận, thưa hạ phó.

Tôi buộc miệng hỏi:

- Hư hỏng bộ phận nào vậy, thưa hạ phó?

- Piston bị bể. Việc thay thế thuộc phần nhiệm Hải quân Công xưởng nhưng tất cả nhân công của họ đều đang bận sửa chữa các công tác khẩn hơn. Mấy thằng em tình nguyện góp tay. Chắc cụ thấy là tụi nó rất chịu cực chịu khổ?

Tôi gật đầu, ông cười tiếp:

- Cũng có lý do cả thôi! Nếu hỏi tụi nó có muốn đổi nghề không, tất cả đều trả lời không! Cụ muốn biết tại sao?

Thấy tôi nhìn dò hỏi, ông nói nhanh:

- Cụ không nghĩ ra đâu. Tôi phải mất bốn năm đi tàu liên tục mới khám phá ra bí mật. Là tại vì nhiều khi mình không có nước rửa mặt mà tụi nó có nước tắm đều đều...

Dứt lời ông cười phá lên. Tôi không hiểu gì, cũng ráng nở nụ cười. Ông kề miệng nói nhỏ vào tai tôi:

- Tụi cơ điện khí giữ nhiệm vụ phân phối nước ngọt!

Chúng tôi trở lên lòng tàu và đi về phía sân lái. Ông xoay chốt mở một nắp tròn bằng sắt khá nặng, đường kính chừng nửa thước để lộ một cầu thang thẳng đứng dẫn xuống căn hầm khác có cùng vách với hầm máy. Đây là căn hầm nằm cuối con tàu dùng làm hầm lái tay khi lái điện bị hư hỏng. Ông ra dấu tôi tụt xuống trước. Hầm chật hẹp, các góc cạnh lưng củng, vách và trần trơ trụi, được sơn màu nâu tươi như màu sơn lót. Độ nóng bức và mùi dầu mỡ còn nặng hơn ở hầm máy. Một bánh vành tròn đường kính trên cả thước được quay vòng bằng sức của hai bàn tay. Nó được thiết trí kết hợp với nhiều bánh răng cưa khá lớn khác được phết đầy chất mỡ đặc còn mới. Một sợi dây cáp bằng

sắt chạy vòng qua các trục vững chắc và xuyên qua một vách ngăn. Hạm phó hướng dẫn sơ lược cách điều khiển lái tay thay cho lái điện. Ông nhắc một ống liên hợp ở vị trí vừa tầm tay cho biết đây là mối liên lạc duy nhất với đài chỉ huy, nơi ban lệnh vận chuyển. Cuối cùng, ông cười cười:

- Đây cũng là hàm kỷ luật. Khi tàu công tác, nhân viên phạm kỷ luật sẽ bị nhốt ở đây. Chỉ bị nhốt một lần là họ... tản thân! Ngoài nóng bức, hôi hám, nhớp nhúa còn phải chịu đựng tiếng rầm rập của hai máy tàu, cơn lất lư của sóng gió. Cụ là sĩ quan nên không phải chịu phạt xuống đây mà sẽ được nhốt ở nơi khác... lịch sự hơn khi tàu về bến.

Tôi gộp nụ cười đồng cảm với ông. Hạm phó lại tiếp:

- Vậy mà có một tay hạ sĩ của tàu này đã bị nhốt hai lần trong vòng ba tháng. Lần đầu một tuần, lần sau hai tuần. Tay này tỏ ra biết sợ rồi! Tuy vậy cụ cũng nên thận trọng với tay này. Hắn có nhiều quái chiêu nhằm vào sĩ quan...

- Ai vậy, thưa hạm phó?

- Tay này là một hạ sĩ vận chuyển tên Thành dưới quyền thiếu úy Đước. Giỏi thì có giỏi. Hạm trưởng chỉ yên trí cặp bên, rời cầu khi có hắn ... ngồi nắm tay lái. Nhưng với các công việc khác thì quên trước quên sau. Còn tới phiên trực gác thì gục lên gục xuống. Mà rầy rà nặng lời thì hắn... đánh! Thiếu úy trưởng ngành từng phải ra tay đỡ đòn của hắn.

Lòng tôi trĩu nặng khi bước theo hạm phó trở lên lòng tàu. Chúng tôi leo tiếp một cầu thang thẳng đứng nửa để lên thành tả hạm, từ đó lần lượt ngang qua bốn khẩu đại bác 20 ly đặt cách đều trên thành tàu. Ở thành tàu đối diện là bốn khẩu đại bác tương ứng. Các khẩu súng đều được bao phủ kín khi ở bến. Chúng tôi dừng trước khẩu đại bác 40 ly đôi đặt trước mũi. Đây là khẩu có hỏa lực mạnh nhất của chiến hạm. Nó đang được một nhân viên trọng pháo tu bổ vô dầu mỡ. Hai cái nòng kép của nó chia thẳng dọc dòng sông trông có vẻ dọa dẫm. Hạm phó cho biết phần nhiệm kế tiếp của tôi sau một thời gian làm sĩ quan âm thực sẽ là lãnh trách nhiệm trông coi vũ khí đạn dược. Ông muốn báo trước để tôi quan tâm sắp xếp thời gian học hỏi...

Khi chúng tôi trở lại phòng làm việc thì vừa lúc cơm trưa đã được dọn sẵn. Hạm trưởng, hạm phó và các sĩ quan lần lượt rời tàu, chỉ còn lại Tâm và tôi. Đứng ra bữa ăn có cả trung úy Hào, là sĩ quan trực nhật, nhưng anh nhờ Tâm trực thế. Tâm quê quán Nha Trang, trở thành kẻ vô gia cư ở Sài Gòn, nên anh lấy chiến hạm làm biệt thự cho riêng mình. Cũng vì vậy, anh sẵn sàng trực hộ cho bất cứ sĩ quan nào với điều kiện vị đó “cung cấp” cho anh mỗi bữa trưa tối, một chai 33 và hai hột vịt lộn. Như hôm nay chúng tôi mở đầu bữa ăn hội ngộ bằng “thực phẩm dịch vụ” của Hào.

Tâm cười ròn tan khi tiếp tục câu chuyện bỏ dỡ:

- Mà y hử còn thắc mắc không biết chuyện gì xảy ra đêm đầu tiên Tuyết mời tao về nhà? Nhưng trước khi tao tiết lộ, tao muốn biết ngày xưa mày và Tuyết đã đi đến cái thế giới nào rồi?

Tôi cười, lắc đầu:

- Cái thế giới chả có gì nhưng tuyệt đẹp!

Tâm ngấm nghĩa tôi, ánh mắt dò hỏi:

- Mày vẫn còn yêu Tuyết?

Tôi không đáp, lập lại câu hỏi:

- Mà vẫn còn yêu Tuyết?

Tâm nhún vai:

- Bây giờ nó quá đẹp làm tao hoang mang! Mà tao cũng chỉ gặp lại mới bốn lần. Lần sau cùng cách nay hai tuần vì tuần rồi tàu đi công tác. Sau mỗi lần gặp thì có nhớ, có mong gặp lại. Mà nó cũng ác. Chỉ cho mỗi tuần gặp mỗi chiều tối thứ ba. Tức là chiều ngày mai, sau giờ làm việc, tắm rửa sạch sẽ rồi đi với tao. Mà mang cái mùi dầu mỡ đèn nhà nàng sẽ làm “ô ứ” cái mùi thơm tho thần thánh của nàng.

- Mỗi tối thứ ba? Không có tối nào khác?

- Tuyết đối không! Nàng bảo chỉ rảnh tối thứ ba. Các tối khác bận kiếm sống.

- Tuyết làm gì?

- Nàng bảo làm việc tầm thường nên không muốn khoe! Rồi nó dùng đôi môi khêu gợi bịt mồm tao không cho hỏi tiếp....

Tôi hình dung đôi môi căng mọng ngọt ngào mà đã nhiều lần tôi tham lam ngấu ngiến. Và tôi chợt nhớ ra cả tháng nay tôi chưa có dịp gần đàn bà. Hai năm xa Sài Gòn, chắc gì cái nơi từng lai vãng thời đại học còn đó. Mà chẳng lẽ ngay ngày đầu xuống tàu lại nhờ Tâm chỉ chỗ làm chuyện... tào lao!

Giọng Tâm vang lên sau tiếng cười:

- Hi, hi! Đừng có mơ màng vô ích. Cái đêm đầu tao đến nhà nàng, ngồi chưa nóng đít, đã bị nàng mời ra về. Tao khiêu nại thì nàng bảo rằng chẳng phải chính tao ngộ ý muốn biết nhà để sau này đưa mày đến thì giờ đã biết rồi, còn đòi gì hơn! Thấy tao dùng dằng, nàng nhẹ nhàng tặng tao nụ hôn vào má với lời êm ái: “Thôi về đi, thứ ba tuần tới cũng gặp anh ở nhà hàng Thanh Thế và cũng cùng giờ”.

- Và mày ra về!

Tâm thở dài:

- Thì phải về. Ở lại lạng quạng nàng bỏ cái hẹn thì khổ hơn!

- Cho đến hôm nay, mày và Tuyết đã đến... cái thế giới nào rồi?

Tâm nheo mắt:

- Ghen đấy à?

Tôi lắc đầu:

- Không! Hỏi cho biết để tao ... tùy nghi.

- Cái thế giới không có thành công mà cũng chẳng thất bại. Cái thế giới êm ả như con tàu đi trong bể lặng gió im. Mày quá biết tính tao mà. Từ thuở nào, tao lúc nào cũng yêu chỉ để yêu cho vui. Được đáp lại càng tốt, không được thì cũng hay. Tao chưa muốn lấy vợ nên không thấy cô nào đáng phải nặng lòng. Và lại, nếu tao có ý dính với Tuyết, tao đã dấu kín mày. Nói vậy để mày cứ tự nhiên mà tùy nghi.

- Ba mẹ Tuyết thế nào, đều mạnh khỏe?

- Khác với ngày xưa, lần này mày có thể yên chí. Chưa lần nào tao đụng độ hai bà lão đó. Dường như ông bà ở nơi khác.



Tôi ngạc nhiên:

- Tuyết ở một mình?

Tâm gục gặc đầu:

- Chả rõ, nhưng lần nào đến cũng chỉ thấy một mình nàng.

- Mà không hỏi han gì về hai cô lão?

Tâm cạn ly bia một cách khoái trá:

- Tao có hỏi và được nàng đáp “Anh hỏi ba má em làm chi! Ngày xưa anh ớn ông bà lắm mà! Bây giờ một mình em bên anh, anh không thích sao?” Tao nghe mà híp mắt, còn hỏi thêm làm gì...

Nghe cái lời Tâm kể “anh, anh, em, em” tự dung tôi thấy nao buồn. Tôi nghĩ Tâm và Tuyết hẳn đã đi đến một thế giới nào đó, một thế giới không thể thiếu những nụ hôn nồng cháy. Đầu óc tôi lan man thêm... Nhưng tiếng còi báo giờ làm việc buổi chiều vang lên giúp tôi làm một cử động vươn vai, nhẹ nhõm.

## Chương Bốn

Đúng vào lúc anh chiêu đãi viên bắt đầu dọn dẹp ly chén của bữa ăn sáng thì tiếng còi làm việc vang lên. Tôi nói với Tâm:

- Tao lên nhà bếp xem tụi nó dọn dẹp.

- Khỏi lo! Ban ẩm thực chưa từng bị khiển trách. Tất cả hỏa đầu quân đều tận tụy, nấu ăn ngon, sạch sẽ và phục vụ khỏi chê. Cả năm nay tao chưa hề phải đề nghị phạt người nào. Chỉ đề nghị thăng cấp.

Tôi ngần ngừ:

- Tao còn vô số việc phải học hỏi và làm bảng tường trình. Ngồi đây, ông hạm trưởng vào thấy...

Tâm cười, ngắt lời:

- Mà hiện là phụ tá của tao. Trưởng ban còn ngồi đây mà phụ tá bỏ đi là bị ... củ dẩy. Nhân nhi thêm tý cà phê đã. Hạm phó tám giờ rưỡi mới vào. Hạm trưởng đúng chín giờ.

Tôi dợm đứng lên thì Tâm đã tiếp:

- Mà đã biết có lệnh cấm trại 50%?

Tôi ngạc nhiên:

- Sao vậy?

- Phạt giáo tổ chức biểu tình lớn sáng nay. Có thể có rắc rối, lộn xộn.

Tin Phật giáo tổ chức biểu tình lớn không làm tôi ngạc nhiên. Ngày nào Dũng cũng nghe thuyết pháp ở chùa Ân Quang và đã cho tôi biết từ hai ngày trước. Dũng còn rủ tôi tham gia nhưng tôi thẳng thừng từ chối. Tôi nói tôi đã là một quân nhân và không muốn dính dáng chính trị...

Tâm đôi giọng hăm hờ:

- Tao ngồi tính toán thì thấy rằng cả tao lẫn mày đều không bị rơi vào phiên trực hôm nay. Nghĩa là chiều nay mình vẫn đi gặp Tuyết theo chương trình. Nếu không thì... khổ đây, vì không gặp được hôm nay thì phải đợi thứ ba tuần tới. Mà tuần tới thì không có gì bảo đảm không đi công tác hay không bị trực...

Qua cách nói của Tâm, tôi hiểu rằng Tâm vẫn còn yêu Tuyết. Vậy thì Tâm muốn tôi gặp Tuyết làm gì? Tôi đang thất tình, ngộ lỗ tôi lại yêu Tuyết như ngày xưa thì sao? Khổ nổi từ khi biết tin, tôi thấy không lúc nào là không nôn nao giây phút gặp lại nàng. Tôi dứt khoát đứng lên:

- Tao còn ăn trưa ăn tối với mày dài dài, dư thời giờ tán dóc! Cái tao lo là bảng tường trình nạp cho hạm trưởng. Ông mà tặng củ thì phải nặng hơn mày.

Tâm gật đầu:

- OK. Trong thời gian mày học hỏi ở nhà bếp tao xem lại sổ sách kế toán. Đúng mười một giờ mày xuống đây, tao sẽ chỉ dẫn và bàn giao...

Tôi trợn mắt:

- Bàn giao? Hạm trưởng cho tao một tuần...

Tâm cười nhẹ:

- Thì bàn giao sổ sách trước, công việc học từ từ.

Tôi vói tay lên giá vớ chiếc mũ cát kết đội lên đầu bước ra khỏi phòng. Tôi xoay qua trái, đi ngang qua bốn cặp giường treo dành cho sĩ quan trước khi bước lên một cầu thang nghiêng dẫn lên nhà bếp. Đây là một dãy hẹp nằm dọc theo vách tả hạm, bên trên trần là phần lộ thiên đặt các khẩu đại bác 20 ly. Hai nhân viên đang lau dọn bốn bếp điện, mỗi bếp có mặt phẳng bằng sắt dài một thước nối liền nhau trông như một chiếc bàn dài. Nồi niêu son chảo nằm chồng chất trong một bồn lớn gắn liền với bếp điện. Trung sĩ Quân đang đổ bỏ thức ăn dư thừa vào máy tổng rác, nhìn ngang thấy tôi vội dừng nghiêm, lên tiếng:

- Chào thiếu úy. Xin lỗi đang dở tay.

Tôi cười thông cảm:

- Không sao. Anh cứ tiếp tục.

Nhưng anh vội vàng rửa tay. Tôi còn nhớ anh. Hôm qua hạm phó đã giới thiệu anh là bếp trưởng và là phụ tá ban ẩm thực của Tâm mà cũng là của tôi trong vài ngày tới. Quân giới thiệu các nhân viên dưới quyền. Hai nhân viên đang dọn dẹp là Hạ sĩ Ngân và thủy thủ Bảo ngành tiếp vụ lo đi chợ và phân phối thức ăn cho hạ sĩ quan- đoàn viên. Hạ sĩ nhất Ngọc, kế toán viên kiêm nấu ăn. Thủy thủ nhất Lâm, chiêu đãi viên lo phục vụ bàn ăn sĩ quan. Anh này có biệt danh là Robert Tay Bung vì mỗi ngày bung chén, đĩa chạy lên xuống cầu thang. Tất cả đều còn rất trẻ. Ngay trung sĩ Quân cũng chỉ chừng hăm bốn, hăm lăm. Tự dưng tôi cảm thấy yêu mến họ ngay. Tôi thân mật nói với Quân:

- Tôi muốn xem qua kho lương thực. Khi nào anh rảnh cho tôi biết.

Trung sĩ Quân niềm nở:

- Thiếu úy có thể xem ngay bây giờ.

Anh dừng trước cái máy to lớn đang chạy rầm rập, bên trong đầy bọt nhào lộn sau tấm kính trong suốt:

- Đây là máy rửa chén. Thường thì phải rửa 3, 4 đợt mới hết mọi thứ cho một bữa ăn.

Quân mở cửa kho kê cạnh nhà bếp. Ngay bên mặt là một khoảng trống với hai kệ đều đang chất đầy các bao gạo. Quân cho biết mỗi tháng lãnh gạo một lần và luôn luôn dự trữ một cấp số. Ở vách đối diện là một máy làm nước đá đủ cung cấp suốt ngày cho toàn thể thủy thủ đoàn. Dọc theo hành lang nhỏ là ba buồng chứa có độ lạnh khác nhau thích hợp từng loại thực phẩm. Mỗi buồng đều có ổ khóa màu trắng đặt ngay ở tay cầm. Trung sĩ Quân mở khóa từng buồng. Buồng đầu tiên chứa thức ăn hộp, kế đến là buồng chứa rau cải và cuối cùng có độ lạnh nhất là buồng chứa thịt cá. Tôi đứng chưa đầy ba mươi giây mà đã thấy buốt da. Trừ buồng chứa đồ hộp, cả hai buồng lạnh còn lại gần như trống trơn.

Tôi ngạc nhiên hỏi Quân:

- Ủa! Trông sao mà lèo tèo quá vậy? Lấy gì nấu nướng?

Trung sĩ Quân cười nhẹ:

- Thừa thiếu úy, đó là phần ăn buổi chiều cho nhân viên trực. Khi tàu về bến chúng tôi đi chợ hàng ngày và chỉ mua thực phẩm đủ cho nhân viên hiện diện. Hai phần ba kia được đi bờ. Tôi phân công nhân viên nhà bếp theo cách thức là nhân viên trực ngày hôm sau, trước khi về tàu ghé chợ mua thức ăn. Như vậy mỗi ngày đều được ăn thức ăn tươi. Theo nguyên tắc thì phải nấu ăn cho toàn thể thủy thủ đoàn nhưng làm như vậy vừa phí thực phẩm vừa phí công nấu. Một lợi ích khác quan trọng hơn là số tiền đi chợ và số gạo thặng dư đó được xung vào quỹ xã hội. Khi một nhân viên thực sự gặp khó khăn, một ủy ban sẽ cứu xét tương trợ và đích thân hạm trưởng hoặc hạm phó ủy lạo.

Tôi gật đầu ra vẻ hiểu biết. Quân tiếp lời:

- Ông hạm trưởng này chịu chơi lắm. Cuối năm, thấy quỹ xã hội còn nhiều, ông cho mở tiệc tất niên, ăn uống, nhảy nhót tung bừng..

Quân nói một cách vui thích nhưng tôi lại thấy lo rầu. Nhảy nhót không phải là ...nghề của tôi. Ca hát thì may ra được gọi là... tài tử! Nhưng tới đâu tính đó. Không nhảy được thì kiếm đào ngồi rì rầm hoặc xem thiên hạ quay tròn, uốn éo cũng vui mắt chán! Tôi thành thật nói:

- Đáng buồn là tôi không biết nhảy. Chắc là anh nhảy giỏi lắm?

Giọng Quân hăng hái:

- Cũng vừa đủ cho đào ... hài lòng! Ông thầy đừng lo, thằng em sẽ hết lòng chỉ dẫn ông thầy. Dễ lắm! Sau bốn tuần là dư sức ... là lướt các điệu phổ thông.

Tôi lắc đầu:

- Cám ơn anh, mình bàn chuyện này sau. Thôi anh trở lại công việc, tôi phải sang khu vực khác.

Tôi bước qua một cửa thông nhỏ hẹp ra lòng tàu. Sự thay đổi nhiệt độ đột ngột làm tôi khó thở. Nặng bắt đầu gay gắt, chan hòa. Tôi bước về phía mũi tàu đang mở rộng, phơi bày dòng sông lấp lánh. Tôi đứng khoanh tay trên tấm sắt rộng lớn, nặng nề đang hạ ngang sàn tàu, một phần nhô khỏi hai cánh cửa mà khi tấm sắt được nâng lên thẳng đứng, hai cánh cửa được khép kín lại thành mũi tàu. Tấm sắt này được hạ xuống gác lên

bờ mỗi lần tàu ủi bãi để bốc dỡ hoặc nhận hàng. Nó có nhiều thanh ngang cách đều nhau hàn dính vào mặt bằng nhằm làm tăng độ bám khi xe lên xuống và có vô số các lỗ nhỏ xinh xinh để giúp rơi rớt phần nào bùn đất từ các bánh xe trượt lên.

Từng cơn gió nhẹ không đủ làm khô các giọt mồ hôi bắt đầu âm ỉ. Hai chiến hạm đang im lìm nghỉ ngơi ở cầu bên cạnh. Nhiều chiếc khác xa hơn. Và xa hơn nữa là bóng dáng những chiếc thương thuyền còn rõ nét giữa những tòa nhà vươn cao. Bên kia bờ, những ngọn dừa xum xuê cành lá buông thông bên trên các nóc nhà tôn bạc phéech. Vài ba chiếc phao đen trắng trơ vơ, đong đưa. Một cành cây khô cùng vài thứ rác rưởi trôi chậm chậm theo các đợt sóng lăn tăn luồn vào bên dưới tấm sắt đỡ bộ.

Tôi có cảm tưởng bước đầu hải nghiệp của tôi trôi êm như nước xuôi dòng. Tôi nghĩ là tôi đã gặp nhiều may mắn. Việc gặp lại Tâm đã giúp tôi đỡ ngỡ ngàng ở nơi chốn lạ. Tôi thích nụ cười hiền hòa của ông hạm trưởng, lối nói chuyện cà tàng thân mật của hạm phó. Các sĩ quan thì xem chừng không hách xì xằng kiểu đàn anh đàn em. May mắn hơn cả là được đổi xuống loại tàu chuyên vận và đổ bộ. Theo tiết lộ của Tâm, đây là loại tàu ... tà tà và mang chữ thọ khá to. Khác với các tàu tuần dương, trợ chiến hạm, giang pháo hạm thường phải tham dự hành quân, tuần tiêu và yểm trợ hải pháo lâu vài ba tháng, loại tàu chuyên vận và đổ bộ này thường chỉ đi công tác ngắn hạn, không quá hai tuần. Tôi đã phải xa Sài Gòn suốt thời gian dài. Tôi đã quá nhớ các quán kem, các quán cà phê có nhạc thời trang êm dịu và có cô nàng ngồi sau quầy mơn mớn, dễ thương. Tôi nhớ những bộ mặt già trẻ xấu đẹp thư thả ngược xuôi trên vỉa hè chừng không bao giờ dứt. Tôi mừng là đã bỏ học để chọn nghề đi biển. Mỗi chuyến công tác là đến một bến bờ khác nhau và vừa đủ nhớ nhưng để trở về bến cũ.

Tôi vừa bám tay vừa bước chân lên các thanh sắt ngăn gấn trên thành tàu lần lên sân thượng tả hạm. Chiến hạm cặp cạnh có lối kiến trúc hoàn toàn khác biệt. Tôi nhận ra đó là loại tuần dương. Sân mũi là một ổ súng bệ thế 76,2 ly. Sân giữa là hai khẩu 20 ly và sân sau mỗi bên một khẩu 40 ly. Chẳng bù loại tàu tôi chỉ có một khẩu 40 ly đôi là chủ lực. Lờn một huấn luyện viên văng vẳng: “Loại tuần dương dành cho những người thích hải chiến”. Nó gần như có đủ các loại máy móc hiện đại dùng cho việc hải hành, các loại súng tối tân tác xạ đồng bộ và các dụng cụ tân tiến để săn và diệt tàu ngầm. Tôi nhủ thầm: “Rồi sẽ có ngày mình được đổi đi loại này”.

Tôi bước về phía lái. Khẩu đại bác 20 ly đang được tu bổ cản ngang lối đi. Tôi ngắm nghía ra chiều hiểu biết. Tôi đã được học thật kỹ loại súng này và còn nhớ rõ từng cơ phận và cách tháo ráp. Trí thoáng ôn lại các trở ngại thông thường. Tôi mở điện bộ máy ngắm, chờ một chốc rồi ghé mắt vào. Máy còn hoạt động tốt. Tôi quay súng qua lại, nâng nòng chỉ thiên rồi hạ thấp. Lại nâng ngang tìm mục tiêu và dừng ở đỉnh cột cờ Thủ Ngũ.

Tôi chợt nhận ra những giọt mồ hôi đang lăn dài trên ngực và lưng áo ướt đẫm thấm vào da thịt. Tia nắng hừng hực bắt đầu làm tôi mệt mỏi khó chịu. Đêm trước ở nhà Hiền tôi đã đờn ca với Dũng đến gần sáng mới chịu tắm rửa sạch sẽ cho tương xứng với bộ đại lễ. Và đêm qua lạ chỗ, lạ giường cứ nằm thao thức. Tôi nghiêng cổ tay nhìn đồng hồ. Còn hơn một tiếng mới tới giờ gặp lại Tâm. Tôi cho súng vào thế phòng không vừa lúc một nhân viên xuất hiện. Anh ta đưa tay chào:

- Xin lỗi thiếu úy, em đi uống nước.

Tôi xoa tay:

- Trời hôm nay quả là nóng.

Tôi muốn tiếp lời mà phân vân không biết xưng hô thế nào. Tôi lớn hơn một hai tuổi nhưng cấp bậc thì hơn nhiều, gọi anh không mấy ổn. Tôi chọn một tiếng ra vẻ đàn anh mà thân mật:

- Chú phụ trách bảo trì máy khẩu đại bác?

- Dạ bốn, hữu hạm. Bên tả hạm do hạ sĩ Cần lo.

- Ngày nào cũng tu bổ?

- Dạ không. Chỉ sau khi về bến và sau đó mỗi tuần một lần.

- Nếu không tu bổ, thì làm gì?

- Dạ gỡ sét, tạp dịch.

Tôi nhìn khuôn mặt bầu bĩnh chưa quá hai mươi tuổi:

- Sao không tiếp tục học mà lại chọn làm lính Hải quân?

- Em thi rớt tú tài phần một, chọn ngay Hải quân cho khỏi bị gọi động viên đi bộ binh. Em ớn lợm bộ lắm. Thiếu úy có thể không biết em, còn em thì biết thiếu úy từ thời ở quân trường. Thiếu úy đi kiểm soát các vọng canh và hỏi mật khẩu.

Tôi nhớ những đêm đảm trách trực nhật. Cứ mỗi đầu giờ, sinh viên trực phải đi một vòng doanh trại kiểm soát việc canh gác. Mỗi góc quân trường là một lô cốt. Giữa hai lô cốt là một hay hai vọng gác. Bên trong lô cốt và vọng gác đều tối tăm nhưng bên ngoài thì đèn sáng trưng. Tôi vui khi thấy mình được quan tâm.

- Bạn em học giám lộ cũng rất thích thiếu úy. Nó nói thiếu úy đánh đèn rất... nghề.

Lại thêm một bất ngờ. Khu vực trường sinh viên sĩ quan và trường chuyên nghiệp hạ sĩ quan-đoàn viên mỗi nơi được trang bị một đèn hiệu để các khóa sinh thực tập truyền tin. Ban đêm, khi rảnh là tôi ra đó chớp đèn qua khu đoàn viên. Thường là hỏi qua lại anh tên gì, khóa nào, mấy tuổi, quê quán. Rồi mỗi ngày một đi sâu vào gia cảnh, tâm tình. Tôi chỉ lo thực tập nên không quan tâm người đối tác. Và lại, số lượng đoàn viên đông gấp năm lần con số sinh viên, không tài nào nhớ mặt. Tôi hỏi thân mật:

- Chú đó cũng đòi về tàu này?

- Thừa thiếu úy không. Nghe nói đòi về giang đoàn.

- Có dịp gặp cho tôi gửi lời thăm ...

- Rất tiếc là em cũng mất liên lạc.

Tôi vỗ vai anh chàng trọng pháo dễ thương:

- Rất vui có chú đi cùng tàu. Gặp lại sau.

Tôi định bước tiếp về phía lái nhưng chợt thấy một số người đứng bên hữu hạm, cả quan lẫn lính đang nghiêm trang hướng nhìn lên bờ. Tôi bước lên chiếc cầu nhỏ hẹp bắc ngang lòng tàu. Đến cuối chiếc cầu, tôi dơ tay chào trung úy Tùng, sĩ quan trực. Một hạ sĩ quan và hai đoàn viên chào tôi. Tôi chào đáp rồi hỏi anh trung sĩ:

- Có chuyện gì vậy, trung sĩ?

Anh đáp rồi quay vội nhìn xuống cầu tàu:

- Thưa, hạm trưởng đang đến...

Tôi nhìn theo anh đúng lúc ông hạm trưởng đặt chân lên hạm kiều. Tôi nghe tiếng “Nghiêm” từ trung úy Tùng tiếp liền theo là lời ngắn gọn:

- Chú ý! Hạm trưởng về tàu.

Tất cả đưa tay lên chào. Tôi háp tấp làm theo, thế đứng cứng nhất. Cùng lúc đó một tiết đoạn âm điệu lạ tai “í e, í e, e í...” phát ra từ chiếc còi nhỏ từ miệng anh chàng thủy giám lộ. Dứt còi hiệu, anh cũng đứng nghiêm chào.

Đến đầu hạm kiều, hạm trưởng dừng lại, hướng mặt về lá quốc kỳ đang phất phới trên trụ cờ ở cuối lái, rồi trịnh trọng nâng tay lên ngang mày. Chưa đầy một giây ông bỏ tay xuống, bước chân lên chiến hạm. Ông tươi cười chìa tay cho sĩ quan trực bắt và nói bằng giọng vui vẻ:

- Sao? Có gì lạ không?

Giọng trung úy Tùng nghiêm túc:

- Dạ không, thưa hạm trưởng.

Ông nói “Tốt” khi mắt hướng vào tôi. Ông cười mỉm trước khi bước vào khung cửa có cầu thang dẫn xuống phòng làm việc sĩ quan. Trung úy Tùng bước theo ông. Anh giám lộ chạy nhanh trên các bậc thang dẫn lên đài chỉ huy.

Thời còn thụ huấn, tôi đã nghe nói về thủ tục chào đón hạm trưởng rời tàu, về tàu. Đây là lần đầu tiên tôi chứng kiến. Hành động chào kính của ông hạm trưởng thật ngắn ngủi mà sao quá trang nghiêm, đầy xúc cảm. Tôi thấy rõ là tôi kính trọng ông hơn sau buổi đầu trình diện. Tiếng còi trầm bổng đã nâng ông cao thêm. Tôi tưởng tượng một ngày kia tôi trở thành hạm trưởng. Ôi chao, sao quá xa vời...

Bây giờ tôi mới có dịp trông mặt hai nhân viên trực. Tôi chợt để ý bảng tên Lý Long Thành của anh lính gác và vội nhìn phù hiệu ngành nghề bên cánh tay. Không ngờ tôi đang “chạm trán” anh chàng ba gai được hạm phó dặn dò là thận trọng. Tôi nghiêm giọng hỏi:

- Anh là hạ sĩ vận chuyển Thành?

Giọng Thành ráo hoảnh:

- Dạ đúng, thiếu úy.

Thành có dáng cao ráo, mặt xương xẩu hẳn những nét du đảng. Tuổi hẳn không quá ba mươi. Tôi chưa biết nói gì thêm thì câu hỏi của hạm trưởng lúc tôi trình diện chợt vẳng lên. Tôi hỏi ngay:

- Anh có gia đình chưa?

- Dạ rồi, sáu con.

- Sáu? Chà, đông con dữ...

Tôi buộc thành lời mà nhớ đến ba tôi. Ông có năm con với bà vợ sau và ông đã phải vô cùng vất vả lo chăm sóc chúng. Ý là ông có nghề kiếm ra tiền mà đôi lúc còn thở than.

Hạ sĩ Thành cười buồn:

- Mệt lắm thiếu úy ơi!

- Vợ anh có đi làm?

- Trước kia, mới vài đứa, thì còn gửi nội ngoại để đi làm. Từ đứa thứ tư là nó phải nghỉ ở nhà...

Tôi hiểu là anh mệt tới cỡ nào nhưng vẫn tò mò:

- Anh đi lính mấy năm rồi ?

- Dạ mười.

Tôi không ngăn được lời trách cứ:

- Mười năm lính mà mới đeo lon hạ sĩ. Anh ba gai có ích gì đâu!

Anh đưa tay gãi đầu:

- Thì cái tánh nó như vậy. Nhưng tôi cũng ráng... tu tỉnh được cả năm rồi.

Tôi cười:

- Ráng tu tỉnh cả đời là hay nhất.

- Chắc là phải vậy. Sáu con với lương hạ sĩ muôn năm thì không cách gì sống nổi. Phải bắt cái lon hạ sĩ nhất mới khá được thiếu úy ời! Cứ hăng máu hoài chỉ khổ vợ con.

Tôi không biết sự khác biệt của hai mức lương nhưng gật đầu khích lệ:

- Ráng tu để khỏi tù thì sớm lên hạ sĩ nhất thôi. Vài năm sau lại thăng trung sĩ.

Thành nhìn thẳng vào mắt tôi, không chớp:

- Cảm ơn thiếu úy an ủi. Tôi nhất định cố gắng.

Tôi như thấy tia nhìn có mang theo đôi chút ám áp thân tình. Tôi hình dung sáu đứa con của Thành đang nheo nhóc không được ăn no mặc đẹp như năm đứa em cùng cha khác mẹ với tôi. Thật bất ngờ, tôi buột miệng:

- Còn khi nào thật sự gặp khó khăn, anh cứ gặp tôi. Chúng ta thử cùng tìm giải pháp...

Mắt Thành chớp nhanh đầy vẻ ngạc nhiên. Anh nói nhỏ:

- Thành thật cảm ơn thiếu úy.

Tôi thầm trách mình sao nhạy miệng. Có thể tôi đã dành cho Thành nhiều cảm tình. Tôi không hiểu tại sao. Tại vì khuôn mặt xương xẩu già trước tuổi? Hay tại vì Thành mang cái vóc dáng của tay du đảng Trần Đại của quyển “Điệu Ru Nước Mắt” tôi vừa đọc xong ở nhà Dũng?

Quả là tôi nói liều. Tôi chưa vợ chưa con, chưa trải nghiệm gian nan thì lấy tư cách gì mà giúp giải quyết khó khăn cho kẻ đã có gia đình và có cuộc sống dày dạn hơn. Còn giúp tiền giúp bạc thì là cả một sự khôi hài. Tôi đang nghèo sát ván. Lương thiếu úy mới ra trường của tôi xem ra chưa hẳn đã đủ cho ba bữa ăn và những nhu cầu không thể không thỏa mãn...

Tôi ngưỡng ngưỡng nhìn về tấm bảng nhật vụ treo cạnh hạm kiều. Một dòng chữ bằng phấn trắng nổi bật chiếm gần trọn khung chữ nhật màu xanh nước biển: “Cắm trại 50%”. Tôi chợt nhớ cái hẹn với Tâm mười một giờ. Tôi nhìn chiếc đồng hồ trên bảng nhật vụ. Còn năm phút nữa. Tôi lại nhìn dòng chữ cắm trại 50%. Nếu đúng như Tâm nói là chúng tôi không nằm trong phân đội cắm trại thì chiều nay tôi sẽ được gặp lại người xưa.

Tôi hình dung Tuyết qua lời mô tả của Tâm. Rồi không biết do môi liên kết nào mà thay vì hình bóng Tuyết hiện ra lại là vóc dáng của Hiền. Và vóc dáng tuyệt vời đó mỗi lúc thêm rõ mồn một. Cùng với vóc dáng là cái cảm giác nhớ nhung da diết ào ạt xâm chiếm. Cuối cùng tôi gần ngợp thở với niềm khát khao gặp lại nàng. Tôi bước đi mà miệng lầm bầm: “Giá mà cảm trại 100% càng tốt!”

## Chương Năm

Tâm rẽ chiếc Vespa vào một ngõ hẻm tương đối rộng của đường Võ Di Nguy chừng vài mươi thước rồi thắng xe. Anh tắt máy, ngoảnh mặt nói: “Nhà nàng đây!”. Tôi tuột khỏi xe, đứng ngắm căn nhà hai tầng trước mặt nằm giữa một dãy phố khang trang. Cửa chính sơn màu xanh đợt chuối và cửa sổ che màng màu xanh phơn phớt. Trên lan can bao lon là bốn chậu kiểng đang nở rộ. Chậu hoa màu trắng đặt chen cạnh hoa màu tím. Tôi không biết là hoa gì nhưng hoa màu trắng có đóa lớn hơn và thưa hơn.

Tâm dựng xe, xoay chìa khóa bỏ vào túi quần đất tiền màu xám nhạt. Chiếc áo sơ mi có những đường nân ngang dọc tạo thành những ô vuông đẹp mắt. Chả bù tôi mặc chiếc áo thun trắng cổ lật, nhãn nheo, bỏ ngoài chiếc quần kaki xanh làm việc. Đó là bộ đồ đẹp nhất còn lại sau một tuần tôi ở nhà Hiền không giặt giũ.

Tâm xăm xăm tiến về phía cửa. Tôi lúng túng bước theo và nhận ra tim đập mạnh khi Tâm nhấn chuông. Tôi nghe tiếng reo văng vẳng. Đợi chừng ba mươi giây, Tâm nhấn lần thứ nhì. Không hiểu sao tôi mong Tuyết không có ở nhà. Suốt hôm qua và cả hôm nay tôi nôn nao giờ phút này nhưng giờ tôi cảm thấy chưa sẵn sàng. Tôi không biết sẽ nói gì với Tuyết. Chúng tôi đột ngột bắt tin nhau cũng đã hơn hai năm.

Có tiếng vặn khóa và cánh cửa hé mở. Tôi dăm dăm nhìn cô gái đang ngắm tôi bằng đôi mắt mở lớn. Tuyết đó sao? Những gì tôi hình dung về Tuyết trên đường từ chiến hạm đến đây đều sai lạc. Trước tôi không phải là cô bé Tuyết e thẹn, dễ thương, tóc thề ngang vai. Đó là một thiếu nữ có nét đẹp sắc sảo, mái tóc uốn gọn ôm lấy cổ và thân thể tràn đầy quyến rũ trong bộ đồ màu tím nhạt mong manh.

- Anh Bằng!

Tuyết gọi bằng âm thanh gần như thảng thốt rồi mở rộng cửa ôm vội lấy tôi. Tôi cũng ôm chặt lấy thân hình nẩy nở tuyệt mỹ. Tôi cảm nhận nhịp tim của Tuyết qua bộ ngực căng phồng áp sát ngực tôi. Mùi thịt da thơm tho ngọt liếm. Vừa khi tôi nhớ đến cái xúc cảm lần đầu ôm Tuyết thì Tuyết đã nói vòng tay. Tôi định ghì xiết nhưng chợt thấy Tâm đang đứng cạnh nên cũng vội thả lỏng. Tuyết bước sang ôm lấy Tâm, thì thầm:

- Anh đến, em rất vui.

Tâm vỗ nhẹ lưng Tuyết:

- Anh cũng rất vui thấy em vui.

Tuyết mở rộng cánh cửa, vồn vã:

- Mời hai anh vào nhà. Bất ngờ quá...

Tâm đứng yên, cười tươi:



- Anh đã hứa anh sẽ mang Bằng đến và hôm nay anh đã giữ lời. Việc anh coi như xong. Xin chúc cả hai... hạnh phúc.

Tâm vẫy tay từ biệt rồi quay lui. Tuyết vội nắm chặt cánh tay Tâm. Giọng nàng thân mật:

- Đâu có bỏ đi dễ dàng vậy được. Hôm nay là ngày dành cho anh mà! Anh phải ở lại để em... chứng minh rằng em không còn yêu anh Bằng!

Tôi bật cười:

- Anh đến đây cũng đâu mong được Tuyết còn yêu, còn thương. Anh đến chỉ muốn nhìn lại ... người xưa sau thời gian dài không gặp...

Tuyết nắm tay tôi bằng bàn tay còn lại, kéo cả hai chúng tôi vào nhà. Tuyết khóa cửa, đưa chúng tôi đến tận bộ sa lông màu trắng sang trọng:

- Hai anh ngồi đó.

Chúng tôi ngồi lên chiếc ghế nệm dài bằng da ngà ngọc, êm ái. Tuyết đứng ngắm nghía hết người này sang người kia rồi gật gù:

- Cả hai đều... đẹp trai như nhau. Muốn chọn một người thật khó! Tạm thời em chọn cả hai!

Tâm cười lớn:

- Được như vậy cũng là phước cho anh! Ngày xưa, đang yêu anh, tự dưng em... bẻ lái sang Bằng. Cho tới bây giờ Tuyết vẫn còn nợ anh một lời giải thích...

Tôi nhích xa Tâm và nói với Tuyết:

- Vì chọn cả hai nên để công bằng Tuyết đến đây ngồi ở giữa.

Tuyết lắc đầu, ngồi lên chiếc ghế đơn đặt cạnh rồi tiếp tục nhìn chúng tôi. Dường như là Tuyết đang lựa lời:

- Anh Bằng giải thích dùm...

Tôi lúng túng chằm điếu thuốc lá. Quả là khó giải thích. Sau cái đêm tôi liều mạng ôm Tuyết, tôi thấy mình quá nông nổi nên tránh né cả Tuyết lẫn Tâm. Nhưng cũng từ sau đêm đó hình dáng của Tuyết, mùi hương của Tuyết ám ảnh tôi không nguôi. Vài tháng sau, trong một tối nhớ quay nhớ quắc, tôi tha thân qua lại nhà Tuyết nhiều lần. Chợt tôi thấy Tuyết mở cửa bước ra ngồi trên một ghế tựa trước sân, xung quanh là ánh sáng rõ ràng của vàng trắng vàng vạc. Chân tôi vẫn tiếp tục bước làm như một kẻ qua đường nhưng lòng thì muôn cất tiếng gọi nàng. Khi tôi quay lại, Tuyết đang ngồi chòm hồm, tay như đang viết gì trên mặt đất. Tôi liều mạng len lén đến đứng phía sau nàng. Tôi say mê ngắm mái tóc thề xỏa kín nửa phần lưng thanh tú. Tuyết đang khe khẽ hát bài Nỗi Lòng: *“Yêu ai, ai hiểu được lòng. Thầm kín những đôn đau với riêng lòng ta. Áp ủ lạnh lùng tình yêu kia mà người nào hay.”* Tuyết vừa hát vừa viết chữ lên cát. Tuyết xóa chữ vừa viết xong rồi lại bắt đầu. Chỉ mới đọc đến mẫu tự thứ hai mà tim tôi suýt văng khỏi lồng ngực. Vừa khi chữ “Bằng” hoàn tất, Tuyết vội xóa đi. Và lại nắn nót từng nét... Không kềm được nổi vui sướng, tôi kêu khẽ: “Tuyết”. Tuyết đứng phất lên, hốt hoảng, rồi ôm chặt tôi...

Tôi ngồi im chum chím cười. Tâm hét nhìn Tuyết lại nhìn tôi, kiên nhẫn chờ. Anh rút điếu thuốc, bật quẹt, thur thả phì phà. Cuối cùng Tuyết lên tiếng:

- Trước hết, em rất chân thành xin lỗi anh Tâm về việc ngày xưa em đột ngột... bỏ lại sang anh Bằng. Cho em bào chữa bằng một lời ngắn gọn: Con tim có lý lẽ của nó...

Tâm gục gặc đầu:

- Ngắn gọn và chí lý! Còn về lời xin lỗi, cho anh từ chối! Trong tình yêu, xin lỗi chỉ làm thêm đau lòng!

Chúng tôi cười vang. Tâm lại lên tiếng:

- Thôi! Coi như xong chuyện ngày xưa. Giờ đến chuyện ngày nay. Lần này, Tuyết tham lam chọn cả hai. Hãy như lần trước, Tuyết nên dứt khoát chọn một.

Nụ cười nhếch mép của Tuyết làm đôi môi thắm mọng thêm gợi cảm:

- Em nói... tạm chọn thôi. Nếu một ngày đẹp trời nào đó, một trong hai anh mở lời trước là muốn cưới em làm vợ. Em sẽ chọn người đó. Em quá sợ sống một mình. Và quá sợ phải bắt đầu quen biết một người xa lạ. Em đang mong mỗi một mái ấm gia đình. Em tin là em sẽ là một người vợ hiền, một bà mẹ tốt...

Tôi và Tâm ngơ ngẩn nhìn nhau. Tuyết tung ra đòn bất ngờ làm cả hai chúng tôi tê liệt. Nụ cười nhẹ trên khuôn mặt đẹp mà buồn:

- Em nói nghiêm túc. Nhưng hai anh không phải trả lời ngay. Hạn chót là một năm.

Tôi ngấm nghĩa khuôn mặt tròn, da mịn màng và ánh mắt tinh anh. Được một người vợ như Tuyết thì còn gì mong mỏi hơn nhưng tôi thấy rõ là tôi chưa sẵn sàng. Ít ra là cũng nhiều năm. Tâm cũng đang đăm đăm nhìn Tuyết, không một cử động nào khác giúp tôi đoán là anh đang nghĩ gì. Tôi lại hướng về Tuyết, hai bàn tay thon thả có móng dài tồ hường đang ôm lấy khuôn mặt. Mái tóc ngắn với các dợn sóng rơi phủ hai bên tai. Tuyết hiện tại hoàn toàn không giống Tuyết của tôi ngày xưa. Ngày xưa Tuyết của tôi tóc thè, e ấp, không son phấn. Tôi không phân định được tôi thích hình ảnh nào hơn.

Tiếng tôi vang lên trong không gian tĩnh lặng:

- Cho anh nói lên một nhận xét. Tuyết đã hoàn toàn thay đổi. Nếu Tâm không nói trước, nếu anh tình cờ gặp em ngoài phố anh không nhận ra em.

Tuyết buông thõng đôi tay, ngẩng mặt, cao giọng:

- Nhưng anh Tâm lại nhận ra em giữa chôn đông người.

Tâm giọng cợt đùa, bồi thêm phát súng ân huệ:

- Rất dễ hiểu vì hình bóng Tuyết lúc nào cũng khắc sâu trong tim anh.

Tuyết bật cười:

- Nói dậy mà không phải dậy.

Tôi lại nhận ra thêm một đổi thay bất thường ở Tuyết. Ngay từ phút đầu gặp lại tôi đã ngỡ ngợ. Tuyết không nói bằng giọng Huế của một thời tôi say đắm. Tôi bật hỏi:

- Tuyết bắt chước giọng Sài Gòn? Đừng! Anh thích nghe giọng Huế. Nghe giọng Huế để nhớ một người anh từng yêu.

Tuyết cười thật tươi. Nhưng Tuyết đã hiểu lầm. Tôi không ám chỉ Tuyết. Tôi vừa nghĩ đến một người con gái khác, cũng người Huế, cũng ở cùng đường nhà Tuyết ở Nha

Trang mà tôi đã cho rằng số mệnh dun rủi tôi gặp nàng thay cho Tuyết biến đi không còn dấu vết.

- Em bỏ luôn giọng Huế rồi. Nghe cái âm trọ trẹ thêm buồn mà người Sài Gòn cũng không ai muốn nghe. Em muốn thành người Sài Gòn trăm phần trăm...

- Tại sao?

- Tại vì em muốn quên quá khứ, góc gác của mình. Thật lòng mà nói, hai tháng trước gặp lại anh Tâm, em rất vui mừng mà cũng ngỡ ngàng. Vui mừng vì em đang quá cô đơn. Còn ngỡ ngàng vì gặp anh Tâm, em có linh tính là sẽ gặp lại anh, kẻ mà em quyết tâm cắt đứt.

Tôi ngồi thẳng người, ngạc nhiên:

- Tại sao lại quyết tâm cắt đứt?

Tuyết quắc mắt:

- Anh còn dám tỉnh bơ hỏi tại sao? Tại vì chỉ mới xa vài tháng mà thư của anh thừa dần rồi đứt hẳn.

Tuyết nhìn thẳng vào mắt tôi và tôi chết lặng. Lúc đó tôi bắt đầu yêu Hiền, bắt đầu khổ vì Hiền. Những lời nồng nàn trong thư Tuyết không đủ xóa bóng dáng của Hiền. Và ngày qua ngày tôi quên bằng Tuyết...

- Đang buồn bị anh bỏ rơi, thì đột ngột em mất luôn cả cha lẫn mẹ.

Tôi sửng sốt:

- Hai bác đã mất?

- Chừng hơn nửa năm sau khi các anh vào Sài Gòn thì ba mẹ em bị tai nạn máy bay. Em không dám sống một mình trong căn nhà nên vào Sài Gòn tìm anh. Em đã đến ký túc xá và họ bảo anh không còn ở trọ. Em đến đại học khoa học mấy hôm liền nhưng anh không đến lớp.

Tôi còn nhớ cái lý do tôi rời ký túc xá nhưng không nhớ vì sao tôi không đi học. Lúc đó Dũng đã rủ tôi về ở chung nhà và cái động lực chính khiến tôi đồng ý chỉ vì muốn gần Hiền.

Tôi đứng lên, bước gần hơn, nắm tay Tuyết, xúc động nói:

- Anh quá sức tệ hại, Tuyết tha lỗi cho anh. Anh chân thành chia sẻ nỗi đau buồn...

Tâm cũng đến bên Tuyết, ngồi sát vào nàng:

- Anh lại càng tệ hơn. Anh có nghe tin tức tai nạn máy bay lúc đang ở quân trường nhưng không biết ba mẹ của Tuyết cũng là nạn nhân. Nếu anh biết, anh đã đến... Suốt hai năm thụ huấn, anh không đến nhà Tuyết vì tự ái, vì nghĩ Tuyết đã là của Bằng!

Giọng Tuyết đầy phiền muộn:

- Em cũng không biết anh nhập trường Hải quân. Nếu biết, em đã không phải lặn lội đi tìm anh Bằng. Nếu biết, mỗi tuần em đã vào thăm anh...

Tôi chợt nhớ ra, hồi hỏ nói:

- Anh nhập khóa sau Tâm một năm. Ngày đầu được đi bờ, anh đến ngay nhà Tuyết. Anh đã sưng sờ khi được người chủ mới bảo là Tuyết đã dọn đi và không biết đi đâu.

Tuyết ngẩn lên, nước mắt ven mi:

- Em xin lỗi đã làm các anh mất vui. Em tự hứa là sẽ không kể cho bất cứ ai mà rốt cuộc lại nói với hai anh. Thôi chuyện cũng xưa rồi, hãy vui với hiện tại. Hai tháng qua, em đã hỏi đủ chuyện về anh Tâm và không còn gì thắc mắc. Còn anh Bằng, từ ngày chia tay, anh yêu những ai? Bắt đầu bằng người đẹp đã làm anh quên Tuyết.

- Thật lòng mà nói, từ phút giây gặp lại Tuyết, anh hoàn toàn không còn nhớ là đã yêu những ai. Nói khác đi, là tất cả những hình bóng anh đem lòng yêu thương sau Tuyết, bây giờ đều nhập lại thành một, thành người đang ngồi trước mặt anh.

Tuyết bật cười:

- Anh vẫn có những lời tán thật khéo. Những lời đó và vòng tay ôm của anh lúc nào cũng ám ảnh em...

Tâm la lên:

- Trời ơi! Muồi rệu!

Tuyết giãy nảy:

- Anh mà còn phê bình kiểu đó là em đuổi anh về đấy.

Tâm đứng lên:

- Thì anh đã muốn về từ lâu. Anh ở đây chỉ thêm ... thừa, chỉ thêm chua xót chứng kiến người xưa của mình tái ngộ với người xưa đến sau mình.

Tâm bước ra cửa. Tuyết đứng lên chạy theo Tâm, giọng dụi dàng:

- Em chỉ đùa, em xin lỗi. Ai cũng đều là “người xưa” cả. Hãy vì em, xin anh ở lại.

Tuyết choàng tay qua lưng Tâm đẩy anh trở vào. Tâm nhìn tôi, rùng vai như muốn nói không phải tại tao. Tôi cười:

- Mà về là tao lợi bộ về tàu. Đi tắc xi khuya khoắt nó chém, chịu sao thấu!

Tâm cười ngồi lại chỗ cũ trên ghế dài cạnh tôi. Tuyết đưa tay bật sáng đèn rồi đi thẳng vào bếp nói với lại:

- Em đã chuẩn bị cơm tối. Thật tình là để mời anh Tâm vì không biết là có cả anh Bằng. Tuy vậy ba người ăn càng ngon.

Tôi và Tâm nhìn nhau. Tôi đưa thuốc lá mời Tâm. Chúng tôi đưa nhau hít và nhả khói. Tôi đưa mắt khắp gian phòng. Gần cửa chính là chiếc cầu thang hình xoắn ốc bằng gỗ nâu dẫn lên tầng nhì. Trên hai vách đối diện là những khung hình chụp thẳng cảnh ở các bờ biển trong đó tôi nhận ra ba tấm là thuộc biển Nha Trang: Một chụp từ biển nhìn vô cầu đá với hải học viện và biệt điện cự hoàng. Một là vùng biển xanh thăm thẳm ôm ven bờ cát trắng hình cánh cung và một là hình ảnh Hòn Chồng với hòn đá trơ vơ có vết chân khổng lồ in sâu. Những nơi này tôi và Tuyết từng trải qua những giờ hạnh phúc vào cuối tuần...

Tuyết bước tới lui từ cái bếp gọn gàng sang chiếc bàn ăn hình vuông trải khăn trắng có hoa văn chấm phá. Nhìn cái dáng nở nang quyến rũ trong bộ đồ khít khao, tôi muốn nhào tới liềm mạng ôm nàng một lần nữa. Và lần này sẽ thấy tung nàng lên giường... Tôi liếc nhìn Tâm. Anh cũng đang nhìn nàng đắm đuối. Tự dưng tôi thở dài. Tuyết thì đang cần một người chồng mà cả hai chúng tôi thì cứ nghĩ chuyện... đâu đâu!

Tuyết ngoắc chúng tôi từ bàn ăn:

- Xong rồi, xin mời hai anh. Anh Bằng cũng uống bia như anh Tâm, hả?

Tôi xót xa gật đầu. Tuyết khui thêm một chai “33” Tâm ưa thích. Món ăn không mấy thịnh soạn. Tô nước canh, đĩa rau muống luộc, đĩa cá nục kho khóm đầy ớt xanh. Và đĩa đậu xào nhiều tỏi. Không khách sáo, chúng tôi ăn ngon lành. Tuyết chỉ ăn cầm chừng:

- Về đây, anh Bằng ở vùng nào?

Tôi cười:

- Vùng bến Bạch Đằng!

Tâm chen vào:

- Nó cũng vô gia cư như anh và đang ở cùng tàu anh.

Tuyết tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Hai anh ở cùng tàu, thích quá hả? Chà! Chuyện gì, hai anh cũng nói toạt cho nhau. Chỉ có em là thiệt thòi, không được biết...

Tôi xăng xái:

- Tuyết muốn biết gì nào?

- Muốn biết cái mà em đã hỏi và lần này anh không được né tránh. Sau khi xa Tuyết, anh phải lòng thêm bao nhiêu cô nữa?

Tôi gắp một miếng cá bỏ vào miệng, thư thả nhai. Tuyết nhìn tôi đăm đăm chờ đợi. Tôi nói chậm:

- Tuyết có thể không tin, mà là sự thật. Chỉ có hai người.

- Cùng một lúc?

- Không hẳn! Sau khi chia tay Tuyết về Sài Gòn, anh yêu một người. Chừng trở lại Nha Trang không có Tuyết, anh yêu thêm người nữa. Kết quả là hiện tại cả hai đều chê anh!

Tuyết cười sảng sặc:

- Anh kể chuyện khôn hỉ. Nhưng đừng tưởng thế mà chiếm lại em được! Em bây giờ khôn hơn! Bây giờ ai em cũng... yêu!

Tâm buông đũa, nhưng mắt:

- Tức là anh cũng được Tuyết yêu?

Tuyết cười, gật đầu:

- Tất nhiên. Tình đầu mà!

- Nghĩa là anh có quyền ... hôn Tuyết?

Tuyết lại gật đầu, tùm tùm:

- Ai cũng có quyền hôn Tuyết!

Tâm đứng lên:

- Bảo đảm không tát...

Tuyết không động đậy, giọng thản nhiên:

- Bảo đảm!

Tâm bước sang nâng cầm Tuyết lên và mặt anh hạ xuống. Hai đôi môi gắn chặt. Một lúc, chính Tâm là người dang ra trước. Anh cười, đưa tay chùi đôi môi trong lúc tim tôi như thắt lại. Tâm nói bằng giọng trầm buồn:

- Đau thật! Thì ra em chỉ muốn chọc tức Bằng.

Tuyết đứng lên bước qua bếp lấy đĩa nhãn no tròn. Khi đặt đĩa nhãn xuống bàn ăn, nàng yên lặng nhìn Tâm, rồi chậm chậm nói:

- Chẳng việc chi mà em phải chọc tức anh Bằng. Nếu vừa rồi người hôn em là anh Bằng, chả lẽ em muốn chọc tức anh? Em chỉ muốn... chỉ muốn ... thay cho lời xin lỗi.

Tâm cười rũ rượi:

- Anh khoái cái kiểu em xin lỗi. Nhưng nếu em xin lỗi vì ngày xưa em bỏ rơi anh để yêu Bằng thì cho anh xin! Anh yêu em nhưng không đến nỗi phát điên để em phải an ủi. Ngày xưa, khi biết em yêu Bằng, anh đã kiếm ngay cô khác... trám vào! Đời quá ngắn ngủi, đau khổ chỉ cho... đau khổ. Lúc nào anh cũng vui vẻ vẫy tay: "Buồn ời! Chào mi". Nếu em vẫn còn yêu Bằng, vẫn bỏ rơi anh thì cứ tự nhiên. Lại nếu thành chồng thành vợ, anh chân thành chúc hạnh phúc. Anh hứa luôn luôn sẽ là ... bằng hữu tốt của cả hai!

Tuyết xoa tay:

- Chắc chắn là không có chuyện đó. Anh còn cho thấy anh có quan tâm đến em. Với anh Bằng thì tuyệt không. Số em là số khổ nên ngày xưa mới đại dột dứt tình anh. Nhưng cũng thật lạ lùng, ngày gặp lại anh, em mừng vô cùng. Em có ngay cái ao ước được làm vợ anh. Chỉ nghĩ thôi mà em đã thấy hạnh phúc. Nhưng suy đi tính lại, em thấy không ổn. Anh chắc là khó quên một thời bị bỏ rơi. Bây giờ gặp lại anh Bằng, lại càng thấy không ổn. Em đang mang cái mặc cảm từng phụ bạc anh.

Tuyết dừng lại, nhún vai:

- Ngày xưa đã một lần không kham nổi đau buồn em phải... bán nhà chạy trốn vào đây. Bây giờ em đang có ý nghĩ lại phải bán nhà chạy trốn khỏi thành phố này. Chạy trốn cả hai anh...

Tôi lớn tiếng:

- Đừng có khùng!

Tâm phụ họa:

- Đừng có điên!

Tôi nói đùa, hy vọng xóa tan nỗi buồn của Tuyết:

- Em đã đưa ra cái hạn một năm, rằng trong thời hạn đó, nếu ai ngõ lời cầu hôn em trước, em sẽ làm vợ người đó. Vậy, em đừng vội bán nhà. Biết đâu một ngày rất gần, hoặc nhiều lắm là dăm ba tháng tới, em thấy người nào đó hợp nhãn. Thế là ... tiếng sét ái tình! Và hai anh ra rìa!

Tuyết nhăn mặt:

- Anh lúc nào cũng đùa được!

Tôi phản đối:

- Anh không đùa. Tiếng sét ái tình nó giáng bất ngờ, có chạy trốn cũng vô ích. Ngay chính với Tuyết, anh đang bị tiếng sét giáng cho lần thứ nhì...

Tâm nói chậm rãi:

- Bằng nói đúng. Anh cũng bị tiếng sét lần hai...

Giọng Tuyết bực bội:

- Thì hai anh ôm lấy tiếng sét mà cùng biến đi cho khỏi rắc rối đời em!

Tuyết đứng lên, lặng lẽ dọn chén đĩa. Tôi và Tâm vội vàng tiếp tay. Tuyết mở nước chảy vào chậu, bắt đầu lau rửa. Tôi muôn lên tiếng mà không tìm được ý tưởng hợp tình hợp cảnh lúc này. Tâm bước đến bên Tuyết khi tôi cầm ly bia đi về chiếc sofa. Anh nói nhỏ gì đó nhưng Tuyết lặng thinh.

Đứng xó rợ một lúc, Tâm thất thểu bước ra ngồi cạnh tôi chậm thốc. Tôi cũng rút một điếu. Tôi không hiểu thái độ của Tuyết. Đang vui đó rồi buồn đó. Tôi cho là đã đến lúc ra về. Tuần tới gặp lại, hy vọng mọi sự sẽ trôi qua. Tôi dứt khoát đứng lên:

- Tụi anh xin từ biệt. Mong Tuyết bỏ qua mọi chuyện không vui...

Tuyết quay phắt lại, giọng giận hờn:

- Hai anh không biết là gặp lại hai anh, em mừng lắm sao? Nói cho cùng, đời em chỉ còn hai anh là thân thiết gần gũi. Nhưng em không thể chọn cả hai mà cũng không thể chọn người nào. Gần hai anh càng chúc thêm khó xử! Chỉ có trốn hai anh mới bớt khổ!

Tôi ra dấu với Tâm. Anh buồn rầu đứng lên. Tuyết rửa tay, lau khô, bước theo chúng tôi.

Tâm đập cho máy nổ. Tôi choàng chân leo lên yên sau. Tuyết nói lớn:

- Hôm nào rảnh, mời anh Bằng đến chơi.

Tôi nhìn sâu vào mắt Tuyết:

- Cái cách em mời như là một lời đẩy đưa! Có lẽ anh không đến nữa, tốt hơn.

Tâm quay lại, giọng phiền giận:

- Mà được mời mà còn làm cao. Có mà Tuyết lại chê tao!

Tuyết vươn tay đập vào vai Tâm, miệng cười tươi:

- Mỗi tối thứ ba em đã dành cho anh, còn đòi mời mọc gì nữa...

Tâm và Tuyết trao nhau ánh mắt thân tình. Tôi lại nghe nhói ở tim, nghẹn ở họng. Tâm mở đèn, ánh sáng quét dài trên mặt đường đầy sỏi đá. Chiếc xe rú lên, vọt tới, bánh nghiền trên mặt đường tạo những âm thanh xao xuyến.

Ra đến đường lớn, Tâm quay lại:

- Tuyết còn yêu mà!

- Tao nghĩ trái lại, nó yêu mà!

- Bậy!

- Cái cách nó nhìn mày, cứ chỉ nó dành cho mày ra chiều âu yếm lắm!

Tâm nói sau tiếng cười:

- Mày ghen đấy à? Coi vậy chứ không phải vậy! Cách đây hai tuần, tao ở lại nhà nó tới thiệt khuya. Thấy nó tỏ ra thân mật và trông nó thật ngon lành, lại sẵn đang ngồi gần, tao không cưỡng được nên ôm hôn nó...

Tâm ngưng nói. Tôi nghĩ đến lần tôi ôm đại Tuyết hôn tới tấp và thành công và ngập ngừng hỏi:

- Rồi sao?

- Rồi nàng xáng cho tao một bạt tai!

- Rồi sao?

- Rồi tao phải rói rít xin lỗi!

- Rồi sao?

- Rồi Tuyết đuổi tao về!

- Rồi?

- Thì tao đành phải về!

- Về?

- Chớ ở lại thì thế nào cũng lại lạng quạng và lại ăn tát.

Tôi thở ra. Tôi đã hiểu vì sao Tuyết để cho Tâm hôn trước mặt tôi. Với Tuyết thì đó là cách nàng xin lỗi đã tát Tâm. Nhưng với tôi, nó còn hơn một lời xin lỗi. Tuyết cho tôi thấy là nàng không sợ tôi buồn. Tuyết cho thấy lần này tôi chỉ là cái bóng mờ. Tôi nói lớn hơn tiếng máy xe:

- Nếu tao là mày, tao sẵn sàng nhận thêm cái tát thứ hai, thứ ba... cho tới khi nàng thôi tát.

Tâm lặng lẽ lái xe. Một lúc sau anh quay lại, cười cười:

- Mày nói có lý! Tao... khờ thật.

## **Chương Sáu**

Hai ngày liền sau đó, ngoại trừ các bữa cơm lai rai bia và tán gẫu với Tâm cùng các quan bị cầm trại, tôi nghiền ngẫm quyền Huấn thị Điều hành Căn bản chiến hạm. Sách mở đầu bằng một Sơ đồ tổ chức. Ô hình chữ nhật cao nhất ghi Hạm trưởng. Ô nhỏ hơn ngay bên dưới ghi Hạm phó. Dưới hạm phó là các ban ngành: Chiến tranh chính trị, An ninh, Truyền tin, Huấn luyện, Hải hành, Cơ điện khí, Vận chuyển, Phòng tai, Trọng pháo, Âm thực. Chương đầu tiên dành cho việc mô tả nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của Hạm trưởng. Có một câu tôi đọc qua là nhớ ngay: “Hạm trưởng có toàn quyền sử dụng mọi biện pháp để duy trì an ninh trật và bảo vệ sinh mạng cùng tài sản quốc gia.” Và dĩ nhiên chương tôi đọc kỹ nhất là phần nhiệm vụ ban âm thực mà tôi sắp nhận lãnh và chương nhiệm vụ sĩ quan trực nhật. Sáng nay đang cố ghi nhớ vài trang cuối thì tôi được Tâm khởi sự hướng dẫn cách nhật tu sổ lương thực và cách thiết lập danh sách lương bổng hàng tháng cho toàn thể thủy thủ đoàn. Tuy nhiên chỉ vừa bắt đầu thì Hạm trưởng bước vào. Theo sau ông là Hạm phó và sĩ quan trực nhật. Tôi và Tâm đứng lên chào. Ông ngồi vào chiếc ghế đầu bàn dành riêng cho ông. Hạm phó ngồi cạnh ông dãy



bên tay phải. Trung úy Hào bên trái. Các sĩ quan lần lượt đến, ngồi vào ghế của mình theo thứ tự thâm niên.

Thấy đã đông đủ, Hạm trưởng nở nụ cười tươi và lên tiếng bằng giọng trầm ấm:

- Thế nào? Mọi người đều vui vẻ khỏe mạnh chứ?

Vài sĩ quan ồ ồ lên tiếng:

- Cám ơn hạm trưởng.

Ông nhìn thẳng vào tôi ở cuối bàn trực diện ông:

- Còn thiếu úy Bằng? Sau gần một tuần, hẳn là anh đã tóm thâu được phần nào hiểu biết căn bản về tổ chức và cấu trúc chiến hạm? Sẵn sàng nhận công tác đầu tiên chứ hả?

Tôi mạnh dạn:

- Thưa hạm trưởng, rất sẵn sàng!

Ông nhìn xuống tập công văn đóng dấu Mật/Khẩn, cười mỉm:

- Thiếu úy Bằng sẵn sàng thì hẳn mọi người dư sẵn sàng! Vậy thì tôi báo cho một “tin mừng”: Sáng chủ nhật, chiến hạm sẽ đi công tác. Khởi hành đúng mười giờ.

Tôi nhận cái nháy mắt đầy ý nghĩa của Tâm: “Vậy là thứ ba tới hết mong gặp nàng”. Giọng hạm trưởng khô khan:

- Lưu ý tất cả các anh, những gì tôi nói sau đây được coi là mật. Có nghĩa là các anh không được tiết lộ cho bất cứ ai, gồm cả nhân viên và người thân. Công tác thì giản dị nhưng hành trình thì khá gian nan. Tàu chúng ta sẽ đi Năm Căn. Năm Căn nằm ở mũi Cà Mau. Tôi nghĩ là tất cả các anh đều có nghe chiến dịch Sóng Tình Thương do Hải Quân điều động nhằm bình định và tái lập quận Năm Căn. Cuộc hành quân quy mô đó khai diễn từ đầu năm 1963 và sau hai tháng đã đạt kết quả mỹ mãn. Quận đã thành hình với bốn ngàn dân trở về sống bằng nghề làm than đước và đánh cá. Tuy nhiên thỉnh thoảng địch vẫn xuất hiện tiếp tục quấy phá. Suốt tuần qua, một tiểu đoàn bộ binh đã mở cuộc hành quân tảo thanh vùng này. Nhiệm vụ chúng ta là đến Năm Căn bốc tiểu đoàn bộ binh đưa về Đại Ngãi. Thú thật là tôi chưa từng đến nơi này. Chúng ta sẽ vào Năm Căn bằng cửa sông Bò Đề, mất chừng hai tiếng. Dọc sông Bò Đề là rừng đước, cây thon cao, ít lá nên dễ quan sát. Theo tin tình báo thì địch ở Năm Căn chỉ là các du kích địa phương. Tuy vậy chúng ta vẫn phải cẩn tắc vô ưu, phải chuẩn bị phản ứng tối đa. Địch cũng có thể bắn ra tàu từ các lò gạch. Mỗi lò gạch cách nhau vài trăm thước. Nhớ cho kỹ: Không được tự ý tác xạ. Chỉ bắn khi bị bắn và ngưng ngay khi có lệnh.

Hạm trưởng nhìn sang hạm phó:

- Dòng sông tương đối rộng nhưng các không ảnh chụp cho thấy có rất nhiều hàng đày, vì vậy việc vận chuyển xem ra không mấy êm xuôi. Tôi muốn có hạ sĩ Thành đi chuyến này. Nếu đang cho đi phép thì cũng phải gọi về tàu. Tôi cũng rất cần Trung sĩ nhất thám xuất Tạo. Lòng sông thì khá sâu nhưng cửa sông lại cạn, chúng ta chắc chắn là phải dùng máy đo chiều sâu. Ngoài ra, tùy tình hình và thủy triều, có thể chúng ta phải quay về vào ban đêm. Vì vậy tôi muốn chiếc radar phải luôn chạy tốt bằng cách có đủ các bóng đèn thay thế. Đi ban đêm, địch khó thấy ta nhưng ta lại dễ thấy địch. Khi bị phục kích, nhân viên được phép tức khắc phản pháo vào ánh lửa trên bờ.

Còn việc tiếp nhận tiểu đoàn bạn, tôi sẽ gặp tiểu đoàn trưởng thảo luận các biện pháp an ninh và an toàn trước khi cho nhập hạm. Điều quan trọng nhất là Hạm phó và sĩ quan

an ninh phải chắc chắn tất cả vũ khí, trừ vũ khí cá nhân của sĩ quan, đều được tập trung ở sân lái. Tôi sẽ có chỉ thị chi tiết tại chỗ. Và đây là việc mỗi các anh cần làm.

Ông tiếp tục hướng về hạm phó:

- Hạm phó có thể cho phân đội không trực đi bờ kể từ trưa nay. Phân đội còn lại đi bờ ngày mai. Thông báo tất cả nhân viên phải có mặt điểm danh lúc 8 giờ sáng chủ nhật. Mười giờ cho nhận còi nhiệm sở vận chuyển. Tất cả mặc tiêu lễ để dàn chào Bộ tư lệnh Hải quân và thủ đô Sài Gòn. Sau buổi họp, đánh ngay công điện cho các chiến hạm cập phía ngoài tách ra đúng mười giờ để mình rời cầu. Kiểm soát tình trạng sẵn sàng của chiến hạm. Nhận rõ chứ?

- Thưa vâng!

- Công việc sĩ quan cơ khí như sau. Đôn đốc và hoàn tất sửa chữa máy chánh trước 4 giờ chiều mai. Kiểm soát tình trạng hai máy neo mũi và lái. Lấy đầy dầu và nước ngọt. Nhận rõ?

- Thưa rõ!

- Sĩ quan truyền tin liên lạc phòng sáu lãnh tài liệu truyền tin và nhật tu. Phải bảo đảm tình trạng khiên dụng các máy vô tuyến. Qua phòng hành quân nhận đặc lệnh hành quân. Nhận rõ?

Trung úy Hào:

- Thưa, nhận rõ!

- Thiếu úy Tâm và thiếu úy Bằng chuẩn bị thực phẩm bảy ngày. Chuẩn bị bảng lương cho nhân viên để nạp Phòng Tài chánh ngay khi về bến cho kịp định kỳ. Thiếu úy Bằng sẵn sàng nhận chức Trưởng ban Ẩm thực khi thiếu úy Tâm chuyển sang làm Trưởng ban Trọng pháo.

Tôi và Tâm cùng đáp:

- Nhận rõ.

- Trung úy Tùng?

Trung úy Tùng sốt sắng lên tiếng:

- Có tôi.

- Cho nhân viên bảo trì các khẩu đại bác và mang một số lượng đạn tương đối đến các ụ súng và cho ràng buộc cẩn thận trước khi ra cửa biển. Xem lại xem có đủ áo giáp và nón sắt. Xin bổ sung ngay nếu thiếu.

Ông tiếp lời, giọng vui vẻ:

- Có lẽ anh nghĩ là tôi quên? Về việc anh thuyên chuyển, anh liên lạc Bộ chỉ huy Hải Lực hỏi xem kết quả đơn xin nghỉ phép thường niên của anh ra sao. Nếu đã được chấp thuận, anh bàn giao mọi việc cho thiếu úy Tâm và rời tàu trước giờ khởi hành. Đồng ý chứ?

Tùng nói bằng giọng cảm động:

- Cám ơn hạm trưởng nhưng tôi muốn đi thêm chuyến này. Rời tàu đột ngột quá cũng buồn!

Hạ trưởng xoa tay, mỉm cười:

- Càng hay. Rất có thể chuyên công tác này chúng ta có dịp “thử súng”. Có anh tôi yên chí hơn.

Hạ trưởng nhìn lướt qua các sĩ quan:

- Ai trực ngày mai?

Hạ phó đáp:

- Dạ tôi!

- Thế thì nhất rồi. Nhớ chỉ thị nhân viên giám lộ chạy la bàn lúc 2 giờ sáng. Anh gặp tôi lúc hai giờ chiều nay để chuẩn bị hải đồ và hải trình.

- Thưa vâng!

Hạ trưởng chống hai bàn tay lên mép bàn trong tư thế sẵn sàng đứng lên:

- Có ai thắc mắc gì không?

Thiếu úy Đước cười:

- Thưa tôi bị thất nghiệp!

Hạ trưởng gật đầu, tỏ vẻ hài lòng:

- Việc của anh thì... khó khăn đấy. Anh xem lại các dụng cụ phòng tai, áo phao, các bè nổi, phải chắc chắn là còn đủ cấp số. Kiểm soát các hộp mưu sinh thoát hiểm để bảo đảm mọi thứ còn đầy đủ và không quá hạn.

- Sẽ làm ngay, thưa hạ trưởng.

Ông lướt nhìn từng người, xoa hai tay, mỉm cười:

- Đêm qua tôi có làm mấy đoạn thơ khá vừa ý. Sẵn có mặt đông đủ, tôi đọc cho các anh nghe:

*“Mắt tôi đã rướm buồn ly biệt. Chân ngập ngừng đi lúc tiễn nhau. Ven xóm bao lần nghe tiếng sóng. Bôn chôn luống nước đuổi theo tàu.*

*Mây hồng rợp bóng trời quan hải. Gió cũng xôn xao biển sóng cười. Nhưng đã xa em hàng mấy dặm. Xuân làm sao thắm mảnh tình khơi”.* (thơ Hữu Phương).

Hạ phó gục gặc, cười nụ:

- Hay! “Bôn chôn luống nước đuổi theo tàu. Gió cũng xôn xao biển sóng cười”. Tôi khoái nhất hai câu này, không chỉ mang hình ảnh đẹp mà chất chứa cả một... tâm sự người đi biển.

Vẻ mặt hạ trưởng sáng rỡ:

- Đó chính là hai câu tôi ưng ý nhất. Vậy mà tôi cứ tưởng hạ phó của tôi dốt thơ!

Trung úy Hào, giọng cợt đùa:

- Câu “Gió cũng xôn xao biển sóng cười” còn gợi ta thấy cái hình ảnh sóng lăn tăn đùa giỡn vui mắt. Mong rằng sáng chủ nhật này mình ra cửa biển sẽ gặp môi sóng xôn xao chứ không... môi sứt lao chao! Cười bằng môi sứt thì chỉ có nước ối với mưa!

Chúng tôi cười ngật nghễ. Hạm trưởng vừa cười vừa đứng lên, nói với Tâm trước khi bước vào phòng riêng:

- Thiếu úy Tâm theo tôi lấy tiền âm thực.

Tâm đầy ghê, lách người bước theo ông, giọng đùa cợt:

- Vẫn có những “đêm cháo gà” như chuyển trước, thưa hạm trưởng?

- Tôi không phản đối.

Tâm nheo mắt làm một cử chỉ có tiền đến nơi. Tất cả dõ mắt về phía cửa buồng. Một lúc sau Tâm hiện ra, tay cầm sấp bạc mới, mặt hí hửng. Trung úy Hào xô ghế định phóng đến nhưng anh sựng lại vì hạm trưởng cũng bước theo ra kèm với vài cái lắc đầu ngao ngán dành cho Hào. Anh bẽn lẽn ngồi xuống nhưng vừa khi hạm trưởng khuất dạng anh xòe bàn tay trước mặt Tâm, năm ngón tay lúc lắc:

- Ê, Thiếu úy Tâm! Hi! Hi!

Tâm lạnh lùng bỏ tiền vào tủ sắt, miệng làm bầm:

- Thôi đi ông! Ông mượn hết một ngàn rồi!

Thấy tôi còn lơ mơ, thiếu úy Được giải thích:

- Phàm những kẻ độc thân đi biển như chúng ta, ai ai cũng thiếu hụt kinh niên. Lương lãn ra, lả lướt vài ngày ở bờ xa bến lạ là... đi đứt. Cho nên sĩ quan âm thực luôn luôn là... vị cứu tinh!

Trung úy Hải đưa ra ba ngón tay dí dí trước tôi, miệng cười hì hì:

- Tân sĩ quan âm thực hiểu tôi muốn nói gì không? Cười hì hì là cười cầu tài. Mỗi ngón tay tượng trưng cho một trăm. Nhớ đấy, nay mai tôi sẽ dùng đến.

Tâm nói lớn:

- Mà mà yếu lòng là có khi dói cả tàu đấy. Tiền thì luôn luôn có dư, nhưng cho mượn nhiều quá, lỗ tàu đi công tác dài hạn là không còn tiền đi chợ. Cho mượn vừa phải thôi. Nhất là coi chừng... hạm phó. Chuyên viên sử dụng lục mạch thần kiếm!

Tôi cười thành tiếng:

- Nhận hiểu! Nhận hiểu năm trên năm.

Hạm phó đưa hai ngón tay trước Tâm:

- Hôm nay ta đi bờ. Hi! Hi!

Tâm lắc đầu nhưng bước trở lui về phía tủ sắt! Chúng tôi cùng cười vang trước khi giải tán mỗi người lo phần việc của mình.

Tôi cầm quyển Huấn thị Điều hành Căn bản đặt lại trên giá. Tôi rất hài lòng với nội dung của nó. Nó giúp tôi vỡ lẽ một nghề nghiệp tưởng là đơn sơ nhưng quả là có lắm điều rối rắm, chằng chịt. Muốn trở thành một hạm trưởng, tôi phải qua từng ban ngành, phải rành rẽ từng ban ngành cùng các mối quan hệ đồng bộ giữa chúng. Yếu kém về bất cứ ngành nào cũng khiến cho việc chỉ huy mất hiệu quả. Tôi tự hứa là sẽ theo sát việc ăn uống để mọi bữa ăn đều ngon lành, đầy đủ. Ngay nhiệm vụ đầu tiên, đã là bước đi quan trọng: Có thực mới vực được đạo mà!

- Ê, Bằng! Lại đây tiếp tục vụ lập danh sách lương bổng hàng tháng đi chứ...

Tôi bước sang ngồi cạnh Tâm và chú tâm theo dõi lời anh. Mỗi tháng bảng lương luôn luôn có sự thay đổi, không nhiều thì ít. Nhân viên thăng cấp, thăng trật, cưới vợ, đẻ con... Tôi tò mò dò theo vẫn T để xem tiền lương của hạ sĩ Thành. Lương hạ sĩ với vợ sáu con còn dưới mức lương thiếu úy độc thân của tôi. Tự dưng tôi cảm thấy ngỡ ngàng. Tôi sống một mình mà còn chật vật hưởng hồ cả nhà tám miệng ăn sẽ thiếu thốn cỡ nào! Liệu đúng là có phép màu: “Trời sinh voi sinh cỏ”? Tôi hỏi Tâm về sự khác biệt lương bổng giữa một hạ sĩ và một hạ sĩ nhất. Anh cho biết là khá nhiều vì hạ sĩ nhất không còn kể là lính nữa mà đã lên cấp hạ sĩ quan...

Tôi đang dò danh sách để tìm lương trung sĩ thì chợt nghe tiếng Tâm:

- Có việc gì đó anh?

Tôi quay lui theo hướng Tâm nhìn. Anh lính gác đứng ngay cửa chào tôi:

- Thưa thiếu úy, thiếu úy có người nhà tìm.

Tâm cười cười:

- Thiếu úy Tâm hay thiếu úy Bằng?

- Thưa, thiếu úy Bằng.

Tôi ngạc nhiên:

- Tôi?

- Dạ. Cô ấy nói muốn gặp thiếu úy Bằng.

Tâm lên tiếng đúng với ý nghĩ của tôi:

- Tuyệt chẳng?

Tự dưng tôi không muốn gặp Tuyệt. Tôi bảo Tâm:

- Mà lên gặp Tuyệt nói tao không có ở tàu.

Tâm cự nự:

- Bậy bạ! Mà đi mời Tuyệt xuống đây. Lâu nay tao đã có ý mời mà còn ngại. Nếu mà không muốn nói chuyện thì tao nói.

Tôi vẫn lắc đầu:

- Đầu có đưa xuống chiến hạm được.

Tâm gắt khề:

- Tao bảo được. Sĩ quan nào cũng lai rai mời bồ bịch xuống để khoe tàu.

Thấy không còn cách nào khác, tôi miễn cưỡng theo anh lính gác. Đứng ở đầu hạm kiều nhìn xuống cầu tàu, tôi nhận ra ngay người con gái đứng tựa lan can nhìn về công trường Mê Linh không phải là Tuyệt. Cùng lúc tôi nhận ra bóng dáng quen thuộc của Hiền. Tôi nghe tim đập mạnh nhưng vẫn đứng trơ không phản ứng. Anh lính gác đưa tay chỉ Hiền:

- Cô đó đó!

Tôi nói cảm ơn anh rồi chậm chậm bước xuống. Được nửa cầu thang thì Hiền quay lại mỉm cười, vẫy vẫy tay. Tôi tiếp tục đi và Hiền tiến lại chân hạm kiều. Tôi đưa tay kéo Hiền bước lên. Hiền lặng lẽ theo sau tôi lên tàu và đi quanh co xuống các bậc thang. Chiếc áo dài màu trắng vương vãi khiến Hiền một tay nắm hai vạt một tay bám vai tôi.

Tâm trở mắt nhìn Hiền. Tôi nói:

- Thất vọng quá hả? Giới thiệu với Hiền, thiếu úy Tâm, người xúi anh bỏ học đi Hải quân.

Tâm cười thật tươi, xăng xái:

- Đâu có ngờ ông Bằng quen được một người đẹp đến thế này. Vậy cứ dấu anh em.

Hiền ngắm nghía Tâm:

- Em còn nhớ anh Tâm.

Tâm kêu to:

- Chết tôi rồi! Hóa ra tôi quá vô tình! Xin cho một chút gợi ý...

Tôi cười:

- Mà mày không nhận ra hả? Em gái thằng Dũng ...

Tâm nhìn kỹ hơn rồi vẫn lắc đầu:

- Tao biết Dũng có em gái nhưng chịu thua, không nhớ ra.

Anh chiêu đãi xuất hiện đúng lúc. Tôi hỏi:

- Hiền uống cà phê, nước ngọt?

- Hiền xin một ly nước lạnh.

Anh chiêu đãi sốt sắng mang đến. Tâm đứng lên:

- Lần sau nhớ mang thêm một người đẹp như cô Hiền để giới thiệu tôi nghe. Đến một mình là không công bằng.

Khi Tâm vừa khuất, Hiền lên tiếng:

- Anh nhất định không đến nhà Hiền? Anh Dũng có hỏi anh.

Tôi nói đẩy đưa:

- Hiền tìm ra tàu anh thật tài. Anh đâu có nói anh đi tàu nào!

Hiền cười buồn:

- Thì tàu nào Hiền cũng hỏi. Bắt đầu từ cầu tàu ở cuối đường Nguyễn Huệ...

Hiền đã đi đúng con đường “trình diện tân đáo” của tôi. Rời nhà Hiền tôi đi tắc xi đến cầu A. Cuốc bộ qua Bộ tư lệnh Hải quân đến cầu B và tìm ra tàu cặp ở cầu C ngay cuối đường Cường Để. Một nỗi xúc động nhẹ nhàng len lõi. Hiền hẳn phải thực lòng yêu tôi mới chịu khó lang thang giữa chốn ba quân thế này. Tôi phải nói gì cho Hiền vui đây? Từ khi gặp lại Tuyết, tôi gần như quên hẳn Hiền. Nhưng lần này không phải vì tôi nồng nàn với Tuyết mà quên Hiền. Tôi đã dứt khoát quên Hiền. Tâm trí tôi cứ mãi băn khoăn không biết là nên tiếp tục gặp gỡ Tuyết hay là chấm dứt hẳn để Tâm và Tuyết khỏi bận lòng với sự hiện diện của tôi. Ngày xưa Tâm đã đến với Tuyết trước tôi và ...mất Tuyết. Giờ đây Tâm cũng lại đến với Tuyết trước tôi. Lần này tôi nên rút lui mới phải đạo. Tuyết cũng đã nói thẳng thừng là Tuyết cần một người chồng cho cuộc sống không còn buồn đau đơn độc. Tôi hy vọng là Tâm sẵn sàng...

- Cái huy hiệu đẹp quá!

Tiếng reo của Hiền mang theo sức mạnh kéo bộ mặt thần thờ của tôi ngẩng lên. Hiền đang say sưa ngắm chiếc huy hiệu gắn ở vị trí trang trọng nhất trên tấm vách ngay sau chỗ ngồi của hạm trưởng. Đó là huy hiệu của Hải quân Việt Nam Cộng Hòa, có dạng hình tròn với lá cờ vàng ba sọc đỏ tạo thành đường viền. Hai chữ Tổ Quốc và Đại Dương màu đen tương ứng ở đỉnh và ở đáy. Trên phần nền nửa biển xanh thẳm nửa trời xanh lơ là bản đồ Việt Nam với chiếc mỏ neo và ngôi sao Bắc Đẩu định hướng. Đây là huy hiệu được vẽ trên một bức tường nhỏ biệt lập thiết trí ngay trước sân cờ của quân trường mà ngày nào chúng tôi cũng hoặc đi, hoặc chạy ngang qua. Cái huy hiệu nhắc nhở chúng tôi lúc nào cũng phải đặt Tổ Quốc và Đại Dương lên trên hết, trên cả sinh mệnh của mình. Và có lẽ vì đã quá quen mắt nên không còn quan tâm xấu đẹp...

- Và cái phòng làm việc thật dễ thương, mát mẻ. Vì vậy mà anh quên Hiền chẳng?

Tôi vẫn không biết lên tiếng thế nào...

- Ngày mai thứ bảy, anh đến nhà Hiền chơi. Hiền đích thân nấu cơm đãi anh.

Tôi nói chậm rãi, cố lấy giọng thân mật:

- Hiền ạ, anh muốn lắm nhưng tiếc rằng ngày mai anh bị ... cấm trại.

- Cấm trại?

Tôi giải thích:

- Thì biểu tình tùm lum, tụi anh bị ảnh hưởng.

- Còn ngày mốt?

- Ngày mốt anh đi công tác.

Hiền nhìn tôi, ánh mắt ngờ vực:

- Công tác thật hay tại anh không muốn đến?

- Công tác. Nếu không tin, mười giờ chủ nhật Hiền đến đây tiễn anh.

- Anh đi bao lâu?

- Độ mười ngày.

- Anh đi đâu?

Tôi ngần ngừ rồi đổi giọng đùa cợt:

- Đi... nơi sẽ đến!

Hiền nhăn nhó:

- Không muốn nói thì thôi.

Tôi đành phải nói láo:

- Anh mới đổi xuống, chưa rõ công việc...

- Chưa rõ mà sao biết đi mười ngày?

Một cảm giác khó chịu nổi lên, tôi sáng giọng:

- Cái nào nói được thì anh nói, cái nào không nói được, anh không thể. Xin đừng hạch sách...

Hiền ngắt ngang, rồi rít:

- Hiền xin lỗi. Vậy, sau mười ngày Hiền chờ anh ở nhà. Bây giờ thì Hiền phải về, Hiền có lớp buổi chiều.

Tôi lặng thinh đứng lên. Tôi không muốn giữ Hiền và cũng không muốn hứa là sẽ tới. Mấy ngày qua Hiền đã thoát khỏi tâm trí tôi và tôi đã thấy nhẹ nhõm. Hy vọng nay mai, tôi sẽ có can đảm nói với Tâm là tôi đã quyết định dứt khoát không gặp Tuyết nữa. Chừng đó tôi tin là tìm được sự thanh thản hoàn toàn. Cái tôi đang cần là dành hết tâm trí cho việc học hỏi hải nghiệp. Rồi sau đó, sau đó tôi sẽ ghi tên học môn triết và... làm quen người mới. Với những người xưa, với tất cả yêu thương lần cuối, tôi trân trọng xếp vào hồ sơ... dĩ vãng!

Chúng tôi đứng chờ tắc xi ngay tại góc đường Cường Đê-Bạch Đằng. Hiền thỉnh thoảng nhìn tôi âu yếm và không che dấu nét hân hoan. Tôi thì bực bội trông ngóng tắc xi. Cuối cùng Hiền leo lên xe, nói với:

- Thôi Hiền về. Nhớ là Hiền mong chờ ngày anh trở lại.

Tôi như người vô cảm, vẫn lặng thinh, cũng không buồn vẫy tay từ biệt...

## Chương 7

Tôi nhìn về hướng mũi tàu. Sa mù xám đục ngập phủ, ập xuống mặt nước như cổ ngăn những lượn sóng ào ạt cuốn vào bờ. Từng loạt gió hâm hấp, cuốn theo các hạt nước bắn lên từ các ngọn sóng ngã đổ, vùn vụt lướt qua chiến hạm. Những vạt nước tóe lên từ bên hông tả hạm, tạt vào mặt vào mắt ran rát và cay xót. Gió va vào các bộ phận lộ thiên, phát ra những âm vang dị biệt, tạo thành một hợp âm lạ lùng đầy vẻ dọa dẫm. Chiến hạm lay lắc, từng khi hích mạnh vào cầu tàu, gây nên những cơn giật bất thường, ngày ngật.

Từ đài chỉ huy trên chóp khối trụ tròn thiết trí ngay giữa hũu hạm, ông hạm trưởng nghiêng người nhìn dọc theo mạn tàu, kiểm soát tình trạng sẵn sàng của nhân viên trong nhiệm sở rời cầu. Ông quay sang hạm phó nói bằng giọng điềm đạm như khuôn mặt của ông:

- Biển còn động mạnh quá!

Hạm phó nhìn ông mỉm cười. Tôi thấy những tia hy vọng lung linh từ nụ cười cầu tài đó. Trong bữa cơm trưa, hạm phó đã đề nghị hoãn khởi hành đi Hoàng Sa thêm một vài ngày. Ông cho rằng việc hoán chuyển quân là việc không gấp gáp, tội gì phải oằn người vì sóng gió. Tôi biết cái lý do thâm kín mà ông không thể nêu ra. Sóng gió đối với ông là chuyện bỏ đi. Suốt hai ngày đêm từ Sài Gòn đi Đà Nẵng biển động tung bùng, tôi gần như bỏ ăn bỏ uống nhưng ông và Hạm trưởng vẫn đều đều ngày ba bữa và vẫn hút thuốc trọn gói hai mươi bốn giờ. Đêm qua, ông khoe riêng với Tâm và tôi là mới quen được một cô nữ sinh trường Sao Mai. Chúng tôi đã trở mắt ngạc nhiên mà không mấy tin. Lẽ nào ông vẫn hào hoa khi mới bắt bẫy ngày phép cưới vợ trước khi tàu khởi hành chuyến này? Giọng cà từng quen thuộc của hạm phó:

- Hoãn thêm một ngày nữa là phải quá, thưa hạm trưởng. Một ngày rồi rỗi, hạm trưởng sẽ làm thêm được vài bài thơ tình, hạm phó sẽ hưởng thêm được những phút giây êm đềm trước khi...bỏ thân về với vợ!



Tôi không cười mà ngược nhìn hạm trưởng với hy vọng ông không đổi ý. Một tuần tránh cơn bão đầu mùa đủ để tôi quá chán cái thành phố xa lạ này. Những hôm trực thì tiêu khiển một ngày bằng những con bài qua các trò chơi cá nhân hoặc tập thể. Những bữa tự do thì *đội mưa mà đi*, la cà hết quán cà phê lại đến quán kem, nơi nào cũng nghe Hùng Cường hát Sầu Đông giữa mùa hè. Thành phố có dáng của thủ đô Sài Gòn, cũng có dòng sông êm đềm chảy ngang qua nhưng trọn một tuần gần như thiếu vắng bóng hồng. “*Đà Nẵng vắng bóng hồng, hỏi rằng tôi yêu ai?*” Lẽ ra giờ này tôi đã ngồi ở một quán kem ở đường Lê Lợi nhìn ông đi qua bà đi lại. Lẽ ra tôi đã được xem vài cuốn phim mới và lẽ ra tôi đã gặp lại... Tôi cười nhạo cho chính tôi. “Lẽ ra” cho lắm rồi cũng chẳng khác gì các lần về bên ba tháng qua, lần nào cũng phải ca bài “*một trăm phần trăm em ơi giờ đây lại cảm trại rồi!*”! Và lần nào, người nhà của thủy thủ đoàn xuống tàu thăm nườm nượp, riêng Tuyết và Hiền đều bóng chim tăm cá. Về Sài Gòn bị cảm trại thì mong đi công tác. Đi công tác thì mong về Sài Gòn...

- Phải khởi hành thôi, hạm phó. Đại đội địa phương quân đã lên tàu. Tin khí tượng cho biết bão đã yếu dần. Phong vũ biểu đã tăng gần bình thường. Binh lính ngoài Hoàng Sa thì đang mong ngóng được về gặp lại vợ con. Họ đã quá cái hạn sáu tháng và chắc chắn là họ đang mỗi cổ ngóng trông hình dáng một con tàu. Không còn lý do gì mà không tách bên ông hạm phó thân mến ạ!

Ông đổi giọng rắn rỏi, dứt khoát:

- Tháo hết dây, trừ dây số ba.

Tôi vui sướng nghe anh vô tuyến lặp lại mệnh lệnh vào điện thoại nội bộ. Mặc cho các dây đã kéo về tàu nằm gọn vào ổ, con tàu vẫn bám chặt vào cầu. Hạm trưởng nhìn lên lá cờ để định hướng gió. Ông ban lệnh:

- Tay lái số 0. Máy tả lùi một.

Trung úy Đước có trách nhiệm lặp lại lệnh hạm trưởng vào chiếc loa dẫn xuống phòng lái. Rất nhanh chóng, có tiếng hạ sĩ Thành từ phòng lái vang lên:

- Tả đã lùi một. Tay lái số không.

Sĩ quan vận chuyển đáp nhận rõ rồi lặp lại cho hạm trưởng. Ông gạt đầu, hết xoay nhìn phía lái lại nhìn hướng mũi. Con tàu rùng mình rên khè bắt đầu chạy lùi. Tiếng điện thoại viên liên lạc sân mũi:

- Báo cáo dây số ba căng. Dây số ba rất căng.

Đúng vào lúc sợi dây duy nhất còn lại rung bần bật, bốc khói thì mũi tàu chậm chậm tách ra khỏi cầu.

Giọng trầm tĩnh của Hạm trưởng:

- Hữu tiến một. Tay lái 15 bên trái.

Nhìn vẻ mặt an nhiên ung dung của ông, tôi tự nhủ mình phải rèn luyện được như thế. Đây là lần đầu tôi được cho lên đài chỉ huy để học hỏi cách cặp và rời cầu. Ba tháng vừa qua, tôi quanh quẩn sân mũi, sân giữa, sân lái để học cách buộc dây, cách ném dây lên cầu và thu dây về tàu. Mỗi mạn tàu trung bình thường có sáu dây buộc. Phải buộc thế nào để bắt kể nước lớn hay ròng, con tàu vẫn cặp sát cầu, không xô dịch và không bị căng đứt dây. Tôi đã học cách thả neo, kéo neo và cho neo vào ổ. Học cách sử dụng hệ

thông điện đàm nội bộ giữa đài chỉ huy với các sân, các tổ súng, hầm máy, hầm lái tay, cửa đổ bộ...

Hôm nay là buổi nhập môn vận chuyển rời cầu trong điều kiện sóng gió chéch mũi. Mỗi khi hạm trưởng quay mặt hướng nào, tôi quay theo hướng đó. Mỗi lệnh ông ban ra tôi thâm lập lại và nghiền ngẫm. Và bây giờ mũi chiến hạm chậm chậm tách rời cầu...

Tôi nghe lệnh thật sắc của hạm trưởng hòa trong tiếng máy rầm rập, tiếng nước xoáy rào rào:

- Máy tả ngưng. Tháo dây số ba.

Một nhân viên đơn vị bờ nhanh nhẹn nâng sợi dây cuối cùng lúc này đã chùng khỏi chiếc trụ đen ngấn. Sợi dây được nhân viên sân mũi kéo về thật nhanh, kết vào ổ.

- Giải tán nhiệm sở vận chuyển. Hai máy tiến một. Tay lái bên trái 20.

Rất chậm và lăm lăm, chiến hạm hục hặc vùng vằng tiến tới theo góc bốn mươi lăm độ so với cầu tàu. Càng ra xa, con tàu càng chao đảo. Tiếng gió rít đầu đó như tiếng sáo ở cung bậc cao, hòa quyện với tiếng bầm bập từ tấm vải bố rộng lớn che kín lòng tàu và tiếng phàn phật từ lá quốc kỳ ở chóp trụ sắt bên trên đài chỉ huy. Tôi ngẩn nhìn lá cờ vàng ba sọc đỏ mới tinh đang năng nổ phát phối tung bay và chợt thấy vui vui, hăng hái....

- Lái thẳng.

Tiếng Thành vọng lên rõ mồn một:

- Lái thẳng đường hai bảy hai.

- Hai máy tiến hai.

Tiếng leng keng báo máy đã tiến chìm trong tiếng sóng dồi gió đập ì ầm. Con tàu bất ngờ chui vào một vùng mây mù xám xịt. Vô vàn mảng nhỏ xoắn xuýt rời tan nhanh. Người tôi nóng bừng, bút rút. Miệng tôi nhờn nhờn, khó chịu. Mồ hôi rịn ra ở ngực và lưng. Tôi biết là tôi đang muốn mưa. Cái khả năng chịu sóng của tôi qua mấy tháng thực tập hải nghiệp ở quân trường được ghi nhận là yếu. Trong suốt thời gian đó biển ngày nào cũng động, nhưng dù động mạnh hay nhẹ, không ngày nào tôi không ói mưa. Có hôm mưa cả mặt xanh mặt vàng. Tôi nhớ đã nghĩ đến chuyện đào ngũ, bỏ cuộc. Sáu chuyến công tác ngắn hạn vừa qua lúc nào biển cũng êm nên thấy đời nơi nào cũng đẹp. Giờ đây, ý nghĩ đào ngũ lảng vảng đâu đây. Tôi đặt ống dòm lên mắt, cố chú tâm quan sát. Phía trước mù mịt. Tôi chúc ống dòm xuống mặt nước. Mặt nước đục ngầu, giập dứ, lờn lộn sủi bọt. Hạm trưởng ra lệnh anh giám lộ kéo còi hải hành trong sương mù. Tiếng còi vang lên kéo dài, bị nuốt chửng vào không gian âm u rồi lại vang lên, kéo dài, đều đặn. Tôi cũng lắng nghe tiếng còi vọng đến từ đâu đó nhưng mọi phía vẫn chỉ là những âm thanh hỗn tạp, khó nghe...

Hạm trưởng ngồi vào chiếc ghế nệm bọc da dành riêng cho ông. Người ông đơng đơng, đôi mắt đăm đăm nhìn xuyên qua khung trời mù mịt. Tôi đoán là ông đang ưu tư. Tôi nhớ một lời nói đùa khi học về hải hành trong sương mù. Nó không khác gì... hiệp sĩ mù nghe gió kiếm. Con tàu phải lắng nghe tiếng còi để tránh nhau. Khi “thấy” nhau thì coi như quá muộn.

Hạm phó nói lớn:

- Phòng radar báo cáo ba écho gần nhất.

Tôi nghe lệnh truyền đi và tiếng đáp nhận. Một lúc sau là tiếng báo cáo hướng và khoảng cách. Hạm phó loay hoay đo đạc, chấm tọa độ vị trí chiến hạm lên tấm hải đồ. Ông đề nghị hạm trưởng cho đổi đường.

Mũi tàu quay dần về phía hữu. Bất chợt con tàu chao đảo dữ dội. Tôi chụp lấy thành đài, bám chặt. Hạm phó buông thông chiếc ống dòm lũng lảng trước ngực, phóng tới ôm chiếc la bàn điện đặt trên một trụ sắt giữa đài chỉ huy. Ông nhìn vào chiếc la bàn, giọng thật sắc:

- Lái thẳng.

Tiếng vọng:

-Lái thẳng, đúng hướng bắc.

Con tàu hăm hở chúi mũi vào hết ngọn sóng bạc đầu này đến ngọn sóng khác. Trời vẫn mịt mù. Nó không còn lắc lư mà lúc nào cũng chồm lên hụp xuống. Nước bắn tóe vào đài chỉ huy từ mọi phía. Các bộ kaki màu nước biển lấm tẩm những đốm xanh thẫm. Sau hơn nửa tiếng sóng dập gió vùi, những tiếng ụp mưa bắt đầu phát ra từ lòng tàu. Chính lúc đó, hạm trưởng lại cho lệnh đổi đường:

- Tay lái bên phải 15.

- 15 bên phải.

- Hướng 10 độ. Hướng 20. Hướng 30. Hướng 40...

- Hai máy tiến ba. Lái đường 120.

Tiếng máy rầm rập lớn hơn như đang ráng sức đẩy con tàu nhanh hơn. Bây giờ thì khối sắt hình chữ nhật bắt đầu lặn qua lặn lại và chồm lên hụp xuống. Các sĩ quan hiện diện đều tỏ vẻ chịu đựng nhưng riêng hạm trưởng, hạm phó thì vẫn thông dong hợp tác điều khiển con tàu rời quân cảng và vịnh Sơn Trà. Mãi đến khi radar báo cáo thấy Cù lao chàm ở phía Nam Hạm trưởng mới rời khỏi ghế, bước lại bàn hải đồ. Ông gật gù tỏ vẻ hài lòng khi thấy vị trí chiến hạm nằm trên hải trình vạch sẵn. Từ điểm này đến điểm đổi đường trực chỉ Hoàng Sa chừng mười hải lý. Cũng từ điểm đó, coi như chiến hạm rời vùng cảng vịnh lấm thưng thuyền. Ông mở quyển nhật ký hải hành và ghi vài dòng tiêu lệnh. Ông hỏi hạm phó:

- Ai là sĩ quan đương phiên?

- Thừa trung úy Được.

- Ai kế?

- Thừa, Thiếu úy Tâm.

Ông quay sang tôi:

- Thiếu úy Bằng đi ca với trung úy Hào.

Ca của trung úy Hào bắt đầu tám giờ tối. Không đợi tôi đáp nhận, ông quay sang hạm phó:

- Hạm phó trách nhiệm hải hành từ giờ phút này cho đến khi tàu đổi đường tám mươi tư. Nhớ trừ độ đạc. Mình hiện còn trong vịnh, chạy máy tiến ba được rồi. Thiếu úy Bằng có thể xuống nghỉ ngơi...

Tôi hăng hái lên tiếng:

- Thừa hạm trưởng, tôi xin ở đây cho đến khi nhận phiên.

Ông gật gù:

- Còn năm tiếng nữa mới đến phiên. Mệt lắm đó. Tùy anh.

Ông xoay người bước đến cầu thang. Hạm phó hô nghiêm. Tất cả nhân viên đưa tay chào. Đợi Hạm trưởng khuất hẳn, hạm phó cười cười với Được:

- Anh hùng lắm mệt? Chưa bao giờ thấy mặt anh xanh như lần này.

Được tựa lưng vào thành đài, nhăn nhó:

- Đêm qua quần nhau tới sáng. Giờ gặp sóng gió thế này chắc... chết.

- Muốn hạm phó đi giúp ca này chăng?

Được lắc đầu:

- Rất cảm ơn nhã ý nhưng tôi biết chắc hạm phó còn mệt hơn cả tôi! Mới trắng mặt mà!

- Đẳng nào tôi cũng phải ở đây cho đến khi đổi đường. Nếu không muốn xuống thì cứ đứng... nhắm mắt cho lại sức. Mãn phiên cùng xuống với tôi.

Nhưng Được không nhắm mắt, chốc chốc lại nâng ống dòm nhìn xuyên qua tấm kính chắn gió. Thỉnh thoảng anh loạng choạng, quơ tay lung tung để giữ thăng bằng khi con tàu nghiêng quá đà. Tôi biết là tôi chưa làm thế được. Tôi còn cần bám vào một cái gì đó mới khỏi bị ngã nhào. Tiếng gió rít veo veo, tiếng rào rào của các mảng nước bắn tung, tiếng ù ù của các đợt sóng ngầm chạt vào lườn. Thỉnh thoảng chiến hạm va phải cơn sóng mạnh, cả thân tàu run rẩy theo tiếng rảng rặc vang lên. Tất cả những âm thanh đó gọi tôi cái cảm giác bất an. Suốt mấy tháng trước, dù được đi ca chung với hạm phó, học hỏi được nhiều nhưng tôi vẫn chưa quen với những tiếng động lạ thường, những tiếng động tưởng chừng chiến hạm sắp gãy đôi...

Tiếng của hạm phó lạc vào âm thanh hỗn độn:

- Thiếu úy Bằng xuống kiểm soát việc trực radar. Đừng để nhân viên thám xuất rời mắt khỏi màn ảnh. Mọi bất thường báo cáo ngay.

Tôi đáp nhận rõ rồi xiên xẹo lần ra đầu cầu thang dẫn xuống phòng lái. Cầu thang như dài hơn, sâu hơn thường ngày. Tôi lần dò đặt chân lên từng bậc. Hai tay bám chặt thanh sắt an toàn. Con tàu chậm chậm nghiêng về bên phải rồi vặn mình nghiêng về bên trái. Tôi phải dồn toàn lực vào hai tay để bám vịn mỗi khi con tàu nghiêng hết về một phía. Sự cộng hưởng tạo một sức ly tâm cực mạnh khiến tôi có thể bị bắn văng khỏi tàu. Xuống đến chân cầu thang, tôi thận trọng bước lần dò về cửa phòng lái. Cửa là một tấm sắt dềnh dàng đóng kín khi sóng to gió lớn. Cần khóa đang ở thế thẳng đứng. Muốn mở, phải vặn cho nó nằm ngang. Trời vẫn oi bức nhưng tôi cảm thấy lạnh lạnh, rợn người. Với mức độ chòng chành thế này, không cẩn thận chọn đúng thời điểm, cánh cửa ngàn cân có thể bật tung vào người gây thương tích nặng. Và một khi cửa đã mở mà không bước vào kịp, nó sẽ bật vụt lại, chặt gãy tay chân.

Một tay bám vào thanh an toàn, tay kia nắm cần chốt, tôi nín thở chờ đợi. Vừa khi con tàu trở về vị trí thăng bằng, tôi xoay phần tư vòng, mở vạt cánh cửa, lách vô thật lẹ. Chân vừa rút vào thì cánh cửa ập sầm lại. Tôi gài chốt mà... hú hồn. Phòng lái lờ mờ. Tôi bước đến chiếc radar đặt gần vách trong. Anh trung sĩ nhất thám xuất đưa tay chào. Tôi gật đầu, thân mật:

- Các anh đều êm cả chứ?

Anh cười:

- Cám ơn thiếu úy, tụi này cũng đỡ.

Tôi vỗ vai hạ sĩ Thành, nói đùa:

- Anh vẫn còn ôm “bánh xe nước mía”?

Anh cười thân thiện:

- Sau nhiệm sở vận chuyển là nhận luôn ca lái. Trông thiếu úy còn tỉnh táo lắm!

Tôi bước sang nhìn vào mặt kính radar hình tròn. Từ điểm trung tâm, một vệt sáng quét chậm chậm tạo nên hình ảnh hải cảng vịnh Sơn Trà. Phần sáng rực là bờ và núi. Phần nhạt hơn là biển với vài ba đóm trắng nổi bậc. Anh thám xuất cho biết các đóm sáng đó là những đối vật di động, có thể là thương thuyền đang đi vào cảng. Ánh sáng khi lóe, khi lờ mờ làm mắt và đầu tôi căng nhức. Tôi bước lui, tựa lưng vào vách. Qua lỗ châu mai, mũi tàu cất lên thật cao rồi gục xuống đánh sầm. Một mảng sóng lớn tràn qua mũi như muốn nhận chìm chiến hạm. Nước tốc lên, tóa ào ạt vào lòng tàu và ập vào ô kính các lỗ châu mai. Tôi nghĩ thầm, may mà tàu còn ở tiền ba, chớ tằng nữa thì coi như là đời đi đứt.

Như để thách đố, một giọng uể oải phát từ miệng loa:

- Phòng lái, hai máy tiền bốn. Lái đường 78.

Tôi cay đắng mỉm cười. Với tốc độ đường trường này, rồi mày lại thấy mặt xanh mặt vàng. Rồi mày sẽ còn mưa dài dài, còn khốn khổ dài dài...Tiếng lạch cạch từ cần tốc độ. Tiếng leng leng báo hiệu máy đã tăng. Con tàu vật vã, giật mình, rên rỉ. Nhìn về tả hạm qua lỗ châu mai, một khoảng không gian nhỏ bé chậm chậm chuyển từ vòm trời âm u sang vùng biển xáo động và ngược lại. Đôi lần, cả mặt hông biển thành đáy tàu một thời gian khá lâu. Những lúc đó, hai tay tôi bám chặt vào bất cứ vật gì vững chắc để chờ con tàu trở về sự nghiêng ngửa bình thường. Nhìn về trước mũi, có lúc nó cất lên thật cao rồi nghiêng mình chúc xuống trông tựa chiếc tiêm thủy đỉnh gầm gừ rã sóng. Những lúc đó ruột gan tôi như trào lên đê bẹp bùng phổi.

Tôi lại thấy ngột ngạt, bụng quặn lên, nước mắt ứa tràn. Đến con quặn đau thứ ba, tôi phóng tới chiếc xô đặt gần cửa ra vào. Chưa kịp gục mặt xuống, miệng đã há rộng. Tôi nôn thốc hết thức ăn bữa trưa. Rồi tiếp tục các chất bầy nhầy lợn cợn chừng là thức ăn chưa kịp tiêu của buổi sáng và của ngày trước đó. Nước mắt tôi ràn rụa. Tôi nín thở mà vẫn ngửi được mùi tanh hôi nồng nặc. Tôi không dám đứng lên, vẫn tiếp tục ôm chiếc xô chờ tới phiên mặt xanh mặt vàng. Trong giây phút toát mồ hôi đó, đầu óc tôi chợt hiện ra hình ảnh câu ca dao đã được một anh thủy thủ hiệu đính nhân một lần thấy tôi ói mửa: *“Hôm qua lên gác đài cao, trông cá cá lặn trông sao sao mờ, buồn trông thiếu úy ôm xô”*. Tôi thấy vui vui và bỗng nghe người nhẹ đi. Một cảm giác dễ chịu lan nhanh. Theo kinh nghiệm, tôi hiểu là công tác “nuôi cá” đã tạm dứt và từ giờ có quyền chờ dịp khác. Tôi gắng gượng đứng lên, bám vào vách, hỏn ha hỏn hển. Đúng lúc đó tôi nghe văng vẳng giọng ca Thanh Thúy. Tôi tưởng tôi đang mê nên cố lắng tai...Giọng ca nỉ non, rõ ràng từng tiếng: *“... thì dù xa xôi tôi vẫn là của người”*. Tôi bật cười thì thầm: *“Cám ơn em, cho dù có em ở đây, anh cũng chẳng ăn được cái giải gì!”*.

Nghe tiếng tôi cười, hạ sĩ Thành quay sang:

- Phòng vô tuyến chơi điệu lăm, thiếu úy. Những lúc sóng to, biển động, họ mở nhạc yêu cầu nghe hết xảy!

Tôi gật đầu tán đồng nhưng không dám lên tiếng. Tôi biết, nếu há miệng, tôi sẽ không nói mà là mửa tiếp. Tôi nín hơi cố ngăn một cơn nôn. Giọng ca nức nở, ngọt ngào như ru tôi vào cõi mộng. “*Nhiều khi ưu tư, tựa song cửa nhỏ, nhìn ngoài mưa tuôn sao nghe lạnh vào hồn*”... Tôi thấy lạnh ở thân nhưng hồn thì tan theo tiếng hát.

Tiếng còi báo đổi phiên vang lên đúng mười lăm phút trước 3 giờ. Tôi nhớ tới lời bốc đồng với hạm trưởng là ở luôn trên đài chỉ huy cho tới nhận ca 8 giờ tối mà hồi hận. Tôi cảm thấy quá mệt mỏi và thèm chiếc giường êm ái của tôi.

Tiếng vọng từ đài chỉ huy:

- Mời thiếu úy Bằng lên gặp hạm phó.

Tôi nói lớn đáp nhận rồi dứt khoát bước nhanh về cánh cửa sắt. Tôi xoay cần chốt, vừa đẩy mạnh vừa kèm giữ. Cánh cửa bật tung. Tôi bước nhanh ra. Cửa tự động ập lại. Tôi xoay cần chốt khóa chặt. Gió rít từng hồi mang theo những giọt nước li ti bắn tủa vào người. Tôi lại lạng quạng từng bước lên các bậc thang. Con tàu chao nghiêng, trườn tới rồi chao nghiêng, chùng như đang biểu diễn một điệu luân vũ giữa muôn ngàn hoa sóng. Chiếc mũ lưỡi trai bất ngờ rời khỏi đầu. Tôi ngoái lui. Chiếc mũ bay vút cao, la đà rồi lại vút cao và mất hút. Con ón lạnh len dài theo xương sống. Tôi nhớ ra là đã quên cái áo mưa trong phòng lái. Tôi muốn trở lui nhưng nghĩ đến phút giây phải mở cánh cửa chết người nên đành chịu ướt, chịu lạnh bước tiếp. Hạm phó nhìn tôi cười:

- Cho cụ chạy xuống chạy lên thử xem sức cụ tới đâu! Quả là chì! Thôi, xuống nghỉ ngơi đi. Sóng gió thế này mà đòi đi ca liên tiếp chín tiếng là ... thăm thăm chiều trôi đây!

Mệt quá, tôi không cười nổi với lời đùa của ông. Và cũng tự lờ đi lời vừa cam kết ngon lành với hạm trưởng. Tôi bước sang bàn hải đồ mở sổ Tiêu lệnh ông ghi trước đây “*Hải đạo 84. Độ dạt -6. Hướng thật 78. Bớt gió, lái hướng 80. Áp dụng điều luật hải hành trong sương mù. Tốc độ phóng định 10 gút. Quan sát bằng ống dòm và radar thật cẩn thận. Mọi bất thường gọi ngay hạm trưởng*”. Tôi đọc lần thứ hai rồi chào từ biệt hạm phó và Tâm vừa lên nhận phiên. Có lẽ phải mất đến mười phút tôi mới lần dò tới được chiếc giường êm ấm của tôi bên dưới lòng tàu. Nhưng chỉ cần vài phút là tôi đã chìm vào giấc ngủ mê mang, bỏ luôn bữa cơm tối...

\*\*\*

Tiếng còi rên rĩ báo đổi phiên vang vang mơ hồ. Tôi muốn trở mình ngồi dậy nhưng lại chìm vào sâu vào giấc ngủ. Rồi tôi cảm giác được vai tôi bị lay động nhiều lần. Rồi âm giọng quen thuộc của trung úy Hào lọt vào tai tôi:

- Hê! Hê! Dậy đi ca chứ!

Tôi ngồi bật dậy, đong đưa chân ngoài giường cố định thân. Màn tối huyền ảo bao trùm khu buồng ngủ sĩ quan phát từ ánh đèn màu đỏ trên các vách. Sóng gió dường như tăng thêm cường độ... tiện xoáy bào. Chờ con tàu trở về thể thẳng bằng, tôi nháy phóc xuống. Giường tôi ở tầng ba, bên trên giường Tâm và Hào. Giữa cơn lắc lư thế này mà leo lên được vào giường là cả một công trình. Phía đối diện là hai giường treo của Trung úy Hải và Đước. Tiếp liền là buồng ngủ riêng biệt của hạm phó có phần nhỏ hơn buồng của hạm trưởng. Cấp bậc thấp thường thiệt thòi nhiều thứ kể cả cái chỗ ngủ. Hạ sĩ quan thì

giường treo bằng vải bố có lót nệm. Lính thì chỉ là giường bố và được đặt chồng chất nhiều tầng...

Tôi mang giày, nhét áo vào trong quần, ôm chiếc áo mưa rồi quờ quạng lên nhà tắm. Vài phút sau tôi lần mò đến cánh cửa sắt, thận trọng quay chốt, thận trọng đẩy mạnh và bước nhanh ra sân giám lộ. Đêm mịt mùng, không một ánh lửa như khi hải hành cận duyên trong thời tiết tốt. Mưa tạt khá mạnh. Gió vẫn rít từng cơn. Tôi khoác áo mưa, bước lên từng bậc thang. Trung úy Hào trưởng phiên đã có mặt ở đài chỉ huy nói với xuống khi tôi vừa ngang phòng lái. Anh giao tôi trách nhiệm phòng lái, quan sát radar và kiểm soát nhân viên đương phiên. Tôi cởi chiếc áo mưa mắc vào vách. Dưới chân tôi và quanh sàn một số nhân viên nằm la liệt. Một người đang đọc quyển ôm cái sô thường được gọi mỉa mai là cái ao nuôi cá. Một phiên hải hành thường là bốn tiếng. Tất cả nhân viên được chia thành ba phiên. Trong mỗi phiên, tùy nghề nghiệp, tùy vị trí phiên trực và tùy số nhân viên hiện diện, mỗi nhân viên thường chu toàn phần nhiệm của mình từ một tiếng đến hết phiên. Phòng lái mỗi phiên có bốn hoặc năm người. Trừ anh thám xuất lãnh trọn suốt phiên quan sát radar, còn lại chia nhau lần lượt quay tay lái hoặc đẩy cần tốc độ. Lên phiên là không được lơ là. Con tàu không thể thắng như thắng... xe đạp. Muốn thắng, con tàu phải được điều khiển cho ngưng máy rồi lùi máy. Lệnh điều khiển truyền từ đài chỉ huy. Tất cả tùy thuộc vào kinh nghiệm và phản ứng của từng nhân viên. Đó chính là lý do hạm trưởng cần người thạo nghề. Tôi hỏi anh cầm lái:

- Ai đánh cần tốc độ?

- Thưa, thủy thủ Hòa.

- Thủy thủ Hòa đâu rồi?

Anh vận chuyển chỉ tay xuống sàn. Tôi đưa mũi giày hít nhẹ vào lưng người nằm sát chân tôi. Anh ngóc đầu rồi gục xuống. Tôi hét:

- Xuống hầm lái tay mà nằm!

Ba tiếng “hầm lái tay” quả là có tác dụng mạnh mẽ. Biển êm mà bị phạt xuống đó cũng đủ thấy đời khôn nạn huống hồ vớ phải cái tình trạng biển rất ... khôn nạn lúc này. Anh lồm cồm quỳ một chân, chống tay lên đầu gối, gắng gượng đứng lên. Đúng lúc đó con tàu đánh sầm vào ngọn sóng lớn và anh lại từ từ rụng xuống. Tôi cũng muốn rụng theo nhưng cố lấy sức bước gần nâng cánh tay anh. Anh vẫn nằm yên, cố tình không hay biết hoặc quả tình đã mất hết tri giác. Tự dưng lòng tôi dâng lên mối cảm thương. Nếu tôi không là sĩ quan, không ôm cái mộng làm... ông Trời trên chiến hạm, chắc chắn là tôi cũng sụm như anh. Thôi thì radar vẫn còn chạy tốt và không đối vật hiển thị, một người vừa ôm tay lái vừa họa hoàn đánh cần tốc độ thì kẻ cũng đã quá đủ. Tôi ngầm lơ cho anh yên nghỉ! Phần tôi cũng có cái ao ước lúc này phải chi mình được... an giấc nghìn thu!

Tôi nhắm mắt, nín hơi, làm như mình đã chết và thân không còn dính dáng gì đến sóng gió loạn cuồng. Nhưng tôi vẫn tỉnh, vẫn thấy khắp người đừ mồi và chân cứ muốn quy xuống. Nếu chân quy xuống thì tôi có khác gì anh đánh cần tốc độ? Bất chợt cái hình ảnh quỳ một chân, tay chống lên đầu gối mới rồi của anh gọi tôi liên tưởng đến buổi lễ ra trường cách đây gần bốn tháng. Buổi sáng hôm đó, tám mươi sinh viên sĩ quan của khóa tôi phải qua một phần nghi lễ trong các nghi lễ mãn khóa nhớ đời. Chúng tôi đứng thành hàng ở thế nghiêm trước sân cờ. Người điều khiển chương trình hô to:

- Sinh viên. Quỳ xuống!

Chúng tôi đồng loạt đưa chân trái tới một bước, đồng loạt quy đầu gối mặt xuống đất và đồng loạt đưa tay mặt lên đỡ chiếc mũ cát kết đặt trên đầu gối trái.

Sau khi nghe huấn lệnh và lời chúc mừng của vị Tổng tư lệnh Quân lực Việt Nam Cộng Hòa, tiếng hô lại vang lên mạnh mẽ:

- Sĩ quan. Đứng lên!

Chúng tôi nhất loạt đứng lên nhưng thay vì đội mũ và đứng nghiêm, chúng tôi dùng hết sức mình ném tung chiếc cát kết. Cả đàn bướm trắng vút tủa lên không trung. Không một ai quan tâm đến chúng, tất cả tìm nhau, ôm nhau mừng rơi nước mắt...

Tôi đã “đứng lên” thì giờ đây không còn lý do để “quỳ”, nhất là không thể để quy. Tôi bước đứng gần cần đánh tốc độ, một tay nắm chặt thanh sắt tròn gần vòng quanh vách phòng lái. Tôi như muốn ngộp thở với cái bầu không khí hâm hấp, tanh tưởi.

Tôi hít vào, thở ra thật nhiều lần và lại nhắm mắt định thần. Tôi như thấy còn đang hưởng những ngày thật hạnh phúc ở quần đảo Hải Tặc (les Pirates) gần hai tháng trước. Đó là chuyến thứ ba của bảy chuyến công tác đầu đời thủy thủ, gồm cả chuyến này. Quần đảo nằm cách Rạch Giá chưa đầy 20 cây số, cách Hà Tiên 28 và Phú quốc 40. Hải tặc là tên gọi từ cuối thế kỷ 17 vì từ thời đó quần đảo gồm 16 hòn đảo là sào huyệt của bọn hải tặc đánh cướp thương thuyền. Thật ra chỉ có sáu đảo là có thể ở được. Đến thời điểm tàu tôi công tác vùng này vào cuối mùa Xuân năm sáu ba, một trung đội biệt động quân được cho đổ bộ lên sáu đảo này không chỉ để tiêu diệt bọn cướp biển mà còn để truy lùng lũ cộng nô. Tàu tôi, trên danh nghĩa là một đơn vị tham dự, nhưng thật ra chỉ có mỗi nhiệm vụ là chở trung đội từ đảo này sang đảo khác, tựa như đưa du khách thường ngoạn kỳ quan giữa biển trời nên thơ. Quả là có ba đảo trông rất nên thơ và có hình dáng thật độc đáo nhìn xa từ chiến hạm. Với đảo lớn, tôi có trọn hai ngày thưởng thức những đường nét thiên nhiên lạ mắt và tận hưởng sự thanh tịnh đến lạ thường. Với đảo nhỏ cũng thành thời trọn ngày câu cá và thỏa thuê qua vị ngọt của nước dừa. Suốt thời gian đó dáng vóc của Hiền, của Tuyết đôi khi hiện ra mờ nhạt rồi cũng bị tôi thắng thùng xua đuổi...

- Thiếu úy! Có écho hướng 10 giờ, cách 22 hải lý. Écho di chuyển nhanh.

Tôi bước vội đến chiếc radar. Trên cái màn ảnh đầy chấm trắng như hạt cát phản ánh từ cái mặt biển đầy ngọn sóng đỏ vỡ, một vệt trắng lớn đang di chuyển hướng về chiến hạm. Tôi bước trở lui báo cáo lên đài chỉ huy:

- Đài chỉ huy! Có écho hướng 10 giờ cách 20 hải lý. Có thể là máy bay.

- Theo dõi và báo cáo liên tục.

Tôi bảo anh thám xuất thi hành lệnh và chuyển tin lên đài chỉ huy khi hướng và khoảng cách đối vật thay đổi. Anh đánh cần tốc độ tự động đứng vào vị trí của mình. Tôi nghe tiếng xì xào vọng xuống từ đài chỉ huy. Khi báo cáo écho biến mất trên màn ảnh, tôi thấy ánh đèn pha sáng rực chiếu thẳng lên tàu. Tôi mơ hồ nghe tiếng động cơ hòa vào tiếng máy tàu rồi tan mất.

- Thiếu úy Bằng lên gặp hạm trưởng.

Vừa bước khỏi phòng lái, tôi vừa lo thảm. Không biết mình báo cáo sơ xuất gì đây. Tôi lại quên áo mưa nên bị sóng tạt lâm lâm ướt bộ ka ki hòa điệu với những giọt mồ hôi. Gió rất mạnh nhưng không đủ làm khô...



Lên đến bậc thang chót, tôi đưa tay chào:

- Thiếu úy Bằng trình diện hạm trưởng.

Ông đợi tôi bước hẳn vào đài chỉ huy mới lên tiếng:

- Vừa có một máy bay của ta bay không tuần hỏi mật hiệu. Khi nào anh trở thành trưởng phiên, nhớ sử dụng mật hiệu có ghi trong đặc lệnh truyền tin giữ trong ngăn kéo của bàn hải đồ. Trường hợp anh là trưởng phiên tối nay, trước tiên anh phải làm gì?

- Thưa nhận chuông gọi hạm trưởng.

- Trong khi chờ đợi tôi lên, anh làm gì?

- Thưa, cho tắt hết đèn.

- Rồi làm gì nữa?

Tôi cố nghĩ nhưng đầu óc trống rỗng ...

Trường hợp gặp máy bay địch thì anh làm sao?

- Thưa tôi cho nhận còi nhiệm sở tác chiến.

- Làm sao anh biết máy bay địch?

Tôi lại im lặng, lúng túng. Hạm trưởng hỏi tiếp:

- Anh có học cách nhận dạng phi cơ của ta, của bạn và của địch?

- Thưa hạm trưởng chưa.

- Thế thì anh phải học từ ngày mai. Hạm phó nhớ lấy hồ sơ nhận dạng phi cơ giao cho thiếu úy Bằng.

Tôi nhìn cái dáng lù lù đứng sát thành đài được nói đến là hạm phó. Tiếng hạm trưởng lại cất lên dành cho tôi:

- Ban đêm, khi thấy đối vật di chuyển nhanh bằng radar, anh cho gọi tôi và cho darken ship là đúng rồi. Còn ban ngày, nếu anh chưa biết nhận dạng phi cơ thì cứ coi như phi cơ nào cũng là của địch. Anh gọi ngay tôi và cho chạy chữ chỉ. Tàu nào của chúng ta, trên nóc đài chỉ huy đều có sơn lá cờ vàng ba sọc đỏ to tổ bố. Nếu phi cơ là của phe ta, nó thấy lá cờ sẽ bay thẳng. Còn nếu là phi cơ địch có thể nó sẽ tấn công. Trường hợp bị bắn, lập tức nhận còi nhiệm sở tác chiến. Nhận còi liên tục để thúc hối nhân viên vào ổ súng cho nhanh. Lên hai máy tiến full và đổi hướng liên tục... Anh nhận rõ chưa?

- Thưa hạm trưởng rõ.

- Thôi anh trở về vị trí cũ.

Tôi chào ông và trở xuống phòng lái. Ánh sáng khi mờ khi lóe phát ra từ mặt kính radar vừa đủ để nhận dạng. Anh quay tay lái và anh đánh cần tốc độ đã thay phiên. Tôi bước qua đứng cạnh chiếc radar, hai tay dang thẳng nắm thanh sắt tròn, áp lưng vào vách. Và tôi nhắm mắt, thở dài. Sau hai năm vùi đầu, mệt xác ở quân trường, tưởng tốt nghiệp được thành thoi, nào ngờ còn ... mệt hơn. Vừa công tác liên tục, vừa học hỏi không dứt. Vừa được chấm đậu nội dung Huân thị Điều hành Chiến hạm, vừa bàn giao xong chức Âm thực, thì xúc tiến thảo bản tường trình tìm hiểu cấu trúc chiến hạm. Vừa xong bản này thì lần lượt được hạm trưởng đưa thêm các quyển Hải quy và Quy luật tác chiến

trên biển, trong sông. Từ ngày mai lại thêm chuyện nhận dạng phi cơ! Xem chừng không dễ! Chiếc nào chẳng có mũi, có thân, có cánh, có đuôi? Vậy khác nhau chỗ nào hả trời!

Rồi tôi bỗng lang bang nhớ đến tai nạn phi cơ giết chết ba má Tuyết. Số mệnh con người sao quá vô thường, mong manh. Là đứa con duy nhất, Tuyết đang hưởng trọn tình thương của cha mẹ, đang sống trong giàu sang ấm êm thì đột nhiên mất tất cả, thành kẻ long đong giữa chợ đời. Đúng là hồng nhan bạc mệnh. Tuyết đã ngỡ lời muốn làm vợ tôi hoặc Tâm, ai cũng được, vậy mà cả hai chúng tôi đều lơ là. Chúng tôi mê cái sắc đẹp của Tuyết nhưng cả hai đôi chân đều còn nặng bước hải hồ. Thêm vào đó tôi chưa có một đồng xu dành dụm...

Cái màn radar đột nhiên mất hình cùng lúc mọi loại đèn phụt tắt. Phòng lái chỉ còn chút phát quang lơ mờ từ ngọn đèn dự phòng tù mù trên vách đối diện. Anh vận chuyển la lớn:

- Báo cáo tay lái mất điện.

Anh thám xuất cũng hô to:

- Báo cáo radar mất điện.

Tiếng của trung úy Hào từ đài chỉ huy vọng xuống:

- Hai máy tiến ba. Trừ thám xuất và nhân viên đang lái, tất cả xuống ngay hầm lái tay. Báo cáo khi lái tay sẵn sàng.

Tôi dựng dậy các nhân viên đang nằm và đôn đốc họ thi hành lệnh trưởng phiên. Con tàu giảm độ nghiêng ngửa nhưng tăng cơn chồm lên hụp xuống. Tôi lại nghe lệnh truyền sắc lạnh của trung úy Hào:

- Máy tả tiến hai.

Tôi nói lớn vào miệng loa và vói hai tay kéo hai cần tốc độ lui thêm một nấc:

- Đáp nhận, tả tiến hai, hữu tiến ba.

Tiếng leng keng báo thi hành của hầm máy. Tôi lại nói vào miệng loa dẫn lên đài chỉ huy:

- Báo cáo tả tiến hai, hữu tiến ba.

- Tả tiến một, hữu tiến hai.

Tiếng rầm rừ của hai máy chánh giảm xuống. Con tàu như sừng lại. Vẫn tiếng của trung úy Hào:

- Thiếu úy Bằng lên đài chỉ huy. Tôi xuống hầm lái tay. Thi hành lệnh tôi qua điện thoại.

Khi tôi bước lên các bậc thang thì trung úy Hào đang vội bước xuống. Tôi ép người sang một bên nhường lối cho anh. Khi lên đến đài chỉ huy, tôi nghe tiếng hạm trưởng từ phía đầu cầu thang. Tôi quay lui đưa tay chào ông. Ông bảo:

- Không có radar, các anh quan sát cho kỹ!

- Thừa hạm trưởng, nhận rõ.

Tôi đeo chiếc ống dòm dành riêng cho tôi vào cổ rồi bước sang đứng sát thành đài bên trái sau khi thấy hạm trưởng bước sang thành đài bên mặt. Tôi nâng ống dòm lên mắt. Trước mặt là vùng tối đen ngòm, chốc chốc lại ánh lên màu đỏ của đèn hải hành tả hạm qua ngọn sóng tạt vào tàu. Phải quan sát chăm chú mới thấy màu xanh của đèn hữu hạm

loang loáng trong màn hơi nước. Các ngọn sóng cao nghệu liên tục tạt mạnh vào mạn tả tạo thành những cơn mưa xối xả. Bầu khí quặng như thêm hâm hấp và ẩm ướt. Con tàu đang nghiêng về hữu mạn bị một bức tường sóng ập vào làm nghiêng thêm, thêm nữa. Đài chỉ huy không còn cách mặt biển bao xa. Trời ơi! Một đợt sóng lớn nữa là con tàu khó tránh khỏi lật úp. Tôi nghe ớn lạnh khắp người. Hình như cái mong manh nhất của cuộc sống đang thể hiện rõ rệt lên khối sắt đang chênh vênh giữa biển bạo tàn.

Một đợt sóng khác lại đánh sầm vào mạn tả. Tôi buông ống dòm, cả hai tay bám chặt thanh an toàn, ngực và bụng dính vào thành đài đang nằm gần ngang mặt nước xoáy cuồng, hung tợn. Tôi nín thở chờ đợi, van vái con tàu đừng chìm... Và trong lúc tuyệt vọng nhất, đài chỉ huy bất ngờ bật ngược lại. Con tàu không còn trôi lên hụp xuống. Nó chỉ còn lặn qua, lặn lại, thường là hết về bên phải. Trời ơi, tôi còn phải chịu cái sóng ngang chết người này đến bao giờ! Như để giúp cơn sợ hãi của tôi tăng đến mức tối đa, nhiều tiếng ủa mưa, rên la của binh lính đại đội địa phương quân từ lòng tàu vọng đến đài chỉ huy. Tiếng ủa mưa rên la này trước đây chỉ văng vẳng nhưng lúc này thì át hẳn hợp âm lạ thường của tiếng gió rít, của tiếng sóng đập, của tiếng hai máy tàu rầm rập tốc độ đường trường.

- Trời ơi! Trời! Trời ơi! Sao mà khốn khổ thế này hả trời! Cho tôi chết còn... sướng hơn.

Tôi đồng ý với lời rên rỉ đó. Lúc này, đúng là chết còn sướng hơn! Hay tệ nhất cũng được nằm yên trên nệm ấm!

Tiếng của điện thoại viên:

- Báo cáo hạm trưởng hầm lái tay sẵn sàng.

Hạm trưởng nhanh nhẹn bước sang, chiếu đèn pin vào chiếc la bàn từ. Tiếng của ông át cả tiếng sóng gió:

- Máy tả tiến hai. Tay lái hết bên trái.

Anh hạ sĩ quan phòng tai đứng gần miệng loa lập lại lệnh hạm trưởng xuống phòng lái:

- Máy tả tiến hai.

Điện thoại viên nói với hầm lái tay qua đường dây nội bộ:

- Tay lái hết bên trái.

Tôi nghe các tiếng báo cáo thi hành. Tôi nghe các tiếng báo hiệu đã máy tăng. Hạm trưởng vẫn đứng ôm chiếc la bàn từ, chốc chốc lại rọi sáng. Con tàu bắt đầu cỡi lên các đợt sóng. Lệnh hạm trưởng:

- Hai máy tiến ba. Tay lái mười lăm bên trái.

Lại tiếng chuyển lệnh, tiếng đáp nhận, tiếng leng keng. Hạm trưởng bảo hạm phó thay ông giữ hướng 75 của la bàn từ. Ông bước sang ngồi thõm vào ghế, bật lửa châm thuốc. Tôi tự hứa là ba tháng nữa tôi sẽ hút khi biển động như ông.

Tôi chợt nghe giọng reo mừng rỡ của anh hạ sĩ quan:

- Báo cáo đã có điện.

Tôi quay lui. Mặt kính chiếc la bàn điện đã bật sáng. Lại tiếng của hạm trưởng:

- Hạm phó cho lái hướng cũ, tốc độ cũ.

Tiếng vọng từ phòng lái:

- Tay lái đã có điện.
- Radar hình ảnh tốt.

Hạ trưởng cho lệnh giải tán hầm lái tay rời rời đài chỉ huy. Hạ phó nói với trung sĩ Tất phòng tai:

- Hai máy tiến bốn. Lái đường 78.

Con tàu tăng tốc độ và dần dần trở lại tình trạng trước đây là vừa lặn qua lật lại, vừa hụp vừa chồm. Tôi lại nhìn nhón nhiều lần nhưng không mưa. Còn gì đâu mà mưa. Cả mặt xanh lẫn mặt vàng đã tuôn hết ra từ khuya. Dù sao, tôi cũng mừng là đã làm quen được với sự đong đưa lay lắt.

Hạ trưởng giao quyền chỉ huy cho trung úy Hào khi anh từ hầm lái tay mò lên đài chỉ huy. Ông khen ngợi trung úy Hào đã báo cáo ông kịp thời tình trạng mất điện, đã cho giảm máy đúng cách đối với sóng gió chéch mũi tả hạm. Nhưng ông thêm rằng, lần sau, phải theo dõi la bàn từ, tùy độ lệch mà điều khiển sai biệt máy đúng mức để giữ đúng đường. Nếu để tàu bị sóng gió đẩy ngang như vừa rồi, rất nguy hiểm. May là cơn bão đã qua, sóng gió đã giảm...

Tôi thầm cảm ơn Trời Phật, thầm cảm ơn hạ trưởng lên đúng lúc. Hạ trưởng vừa xuống khuất, Hào phóng ngay vào ghế của ông. Anh nhắn nhủ:

- Tao giao ca cho mày. Xuống hầm lái tay có 10 phút mà muốn bá thờ.

Tôi gật đầu và đảo mắt một vòng. Các nhân viên cảm lạnh hoàn toàn, trái hẳn lúc gió lặng biển êm. Ý thức trách nhiệm bắt họ đứng đó mà thật ra cũng như tôi, họ chỉ muốn nằm bẹp... Lúc này mà được nằm bẹp là “quốc sách”! Tôi không thể nằm mà đứng cũng không còn sức. Xương cốt tôi đã rã rời. Tôi bật ngang mảnh nệm tròn nhỏ gắn chặt vào thành đài và xê dịch cái bàn tọa lên đó. Đây là chiếc ghế dành cho sĩ quan đương phiên khi trời trong biển lặng, không có dấu hiệu chiến hạm thiếu an toàn. Nhưng đêm nay, với cái radar chạy tốt nhìn xuyên cả khối sương mù, với cái mặt đại dương là những ngọn núi di chuyển tiếp liền các thung lũng tử thần, chắc chắn là không có tàu đánh cá nào dám ra khơi. Vậy thì có khác chi đang hải hành giữa ban ngày trời trong bể lặng? Bất chợt nhớ ra một điều, tôi lạng quạng bước lại bàn hải đồ bật ngọn đèn nhỏ vừa đủ sáng. Tôi ngó đồng hồ. Gần mười một giờ khuya. Tôi lấy compa đo đường kính 10 hải lý rồi ghim đầu nhón vào vị trí phỏng định lúc 10 giờ và quay đầu có viết chì gạch ngang đường hải trình. Từ vị trí phỏng định mới lúc 11 giờ đến hòn đảo gần nhất thuộc quần đảo Hoàng Sa dài 90 hải lý, tôi thấy đáy biển suốt chiều rộng mỗi bên hải trình hai mươi lăm dặm đều có độ sâu rất đáng kể và gần như bằng nhau. Như vậy không còn gì mà không an toàn. Tôi mạnh dạn trở lại ghế ngồi, chân đạp chắc vào một chiếc loa, mắt nhìn mông lung...

Đầu tôi như có cái gì đè nặng trĩu. Tôi nhắm mắt lại, hai tay xoa thái dương rồi mở mắt tìm trong vùng mù sương mịt mùng một hình bóng thân yêu. Tuyết hiện ra. Rồi Hiền cũng hiện ra. Ai đẹp hơn ai đây? Hiền yêu kiều và Tuyết sắc xảo. Tôi yêu ai đây? Hiền có Thanh và Tuyết có Tâm. Hiền hôn Thanh và Tuyết hôn Tâm. Tôi thờ dài chán nản!

Một thủy thủ trách nhiệm quan sát đứng cạnh tôi buông xuôi ống dòm, gục mặt xuống. Tôi nghe tiếng ọc ọc từ miệng hắn. Âm thanh rên rỉ vì quá gần nên nghe càng rền rĩ, rùng rợn hơn tiếng kêu trời của những người lính địa phương. Theo đà nghiêng của con

tàu, hẳn nghiêng theo rồi ngã sập. Trung sĩ Tất thân nhiên vạch áo, quệt lửa rền rẹt cổ chân điều thuốc. Ánh lửa giúp tôi thấy trung úy Hào đang nhìn anh mỉm cười. Mùi thuốc làm tôi thấy thèm nhưng biết rằng chưa phải lúc...

Tiếng vọng từ phòng lái:

- Đài chỉ huy! Có écho hướng 2 giờ, khoảng cách 5 hải lý.

Tôi giật mình dỗi mắt về hướng báo cáo. Bầu trời vẫn mịt mùng tối đen. Tôi đứng lên, nâng cái ống dòm chậm chậm đưa qua đưa lại. Vẫn chả thấy một dấu hiệu gì. Năm hải lý là quá gần, không thể không thấy. Tiếng vọng lại vang lên, kèm theo tiếng vỗ rầm rầm vào ống loa:

- Đài chỉ huy! Đài chỉ huy!

Tôi định đáp thì đã nghe trung úy Hào lên tiếng:

- Đài chỉ huy nghe. Có việc gì thế?

- Báo cáo écho hướng 1 giờ, cách 5 hải lý.

Hào quát to:

- Sao để gần thế này mới chịu báo cáo? Bộ ngủ hả?

- Thừa radar mới khám phá.

Hào hừ một tiếng, rồi ghé hạm trưởng, đứng sát thành đài bên phải vừa quan sát vừa nói lớn:

- Báo cáo liên tục hướng và khoảng cách.

Trung sĩ Tất nhanh nhẩu nhắc lại vào miệng loa. Một lúc sau, có tiếng đáp:

- Vẫn hướng 1 giờ, 4 hải lý.

Tôi phóng qua đứng cạnh trung úy Hào, chống hai khuỷu tay lên mặt thành để giữ vững ống dòm. Mặt biển đen thẫm trở thành xám xám rồi mất hút. Tôi quét thật chậm ống dòm từ mũi tàu qua hướng ba giờ và chậm chậm quét trở lại. Tất cả 2 quan sát viên đều làm như tôi.

- Hướng 2 giờ, 3 hải lý.

Hào và tôi càng chú tâm quan sát hướng 2 giờ. Tấm màn đùng đục vẫn che kín như bưng. Hào ra lệnh:

- Trung sĩ Tất. Nhận chuông phòng hạm trưởng.

- Hướng 2 giờ 2 hải lý.

Hào la to:

- Kéo ba tiếng còi dài.

Tiếng còi lay động đêm khuya. Có tiếng la từ chuồng cu đèn giám lộ:

- Đã thấy ánh đèn hướng 2 giờ.

Hào quát:

- Đèn màu gì?

- Đèn chớp màu trắng!

- Bô khí. Nó đánh đèn hiệu. Giám lộ bắt xem nó nói gì.

Bây giờ bằng mắt thường tôi đã nhận được ánh chớp ngắn dài. Hào hỏi anh giám lộ:

- Nó nói gì thế?

- Dạ nó đánh bằng tiếng Mỹ.

Hào bật cười thành tiếng:

- Đồng ý là tiếng Mỹ nhưng tiếng Mỹ nói gì?

- Thừa nhanh quá bắt không kịp.

Tôi thông cảm anh giám lộ mới ra nghề lại gặp cái thời tiết thô tả, lên tiếng:

- Anh bảo nó slow down please.

Anh giám lộ chớp đèn. Anh đánh nhanh hơn tôi tưởng. Sóng gió chỉ làm anh hốt hoảng khi nhận. Đèn từ phía ngang hông đánh trả. Tôi đã đọc được nhưng lặng thinh nhường anh giám lộ báo cáo:

- Thừa trung úy, nó hỏi which ship?

Tiếng hạm trưởng từ phía sau:

- Đánh hỏi lại nó which ship.

Anh giám lộ chưa kịp thi hành đã gục mặt ụp mưa liên hồi. Ngay khi dứt, anh lấy tay lau mặt và dùng tay kia chuyển tín hiệu. Đèn đối tác đáp trả. Tôi nhận ra chữ USN ship (*US Navy ship*) vừa lúc hạm trưởng lên tiếng:

- Đánh trả nó VNN ship. (*tàu Hải quân Việt Nam*).

- Đài chỉ huy! Hướng 3 giờ. 2 hải lý.

Lại đèn từ tàu Hải quân Mỹ. Anh giám lộ nói ngay khi tin hiệu dứt chuyển:

- Thừa hạm trưởng nó nói where are you heading for.

- Bảo nó Hoàng Sa. À không, Paracel. Papa-Alfa-Romeo-Alfa-Cierra-Echo-Lima.

Anh giám lộ lại vật lộn với sóng gió và đèn hiệu. Đèn chớp thật rõ nhưng vẫn chưa thấy được hình dạng con tàu. Thậm chí cũng không nhìn thấy hai đèn hải hành xanh đỏ.

- Đài chỉ huy! Hướng 4 giờ. Một hải lý rưỡi.

- Thừa hạm trưởng nó nói best wishes to the captain and sailors.

- Trả lời nó thank you, same to you all and good night.

- Đài chỉ huy! Hướng 5 giờ, 3 hải lý.

Anh giám lộ thận trọng rời chuồng cu leo xuống đài chỉ huy. Giọng hạm trưởng thân mật:

- Khá lắm giám lộ Bảo. Cám ơn anh.

Hào rọi đèn pin vào đồng hồ. Anh bảo trung sĩ Tất:

- Anh nhận còi đôi ca.

Tiếng còi quen thuộc vang lên nghe thật dễ thương! Tôi thở phào nhẹ nhõm. Khi Tâm vừa xuất hiện nhận ca, tôi vỗ nhẹ vào vai anh rồi lặng lẽ len lên xuống phòng.

\*\*\*

Tôi chợt thức giấc vì cảm nhận một sự êm ả bất thường. Chiến hạm không còn đong đưa, lay lắt, không còn rên rỉ vì những cú đập tàn bạo của các đợt sóng ngầm. Tôi nghe máy tàu vẫn còn chạy ở vận tốc cao nhưng dường như đang hải hành trong một vùng vịnh không sóng gió. Tôi nhìn đồng hồ: 7 giờ sáng. Khuya đêm qua, khi rời đài chỉ huy, biển còn động dữ dội. Không lẽ chỉ qua một giấc nam kha mà lại êm ru bà rù? Thì cũng dễ hiểu. Giấc nam kha kéo dài suốt bảy tiếng, đủ để tàu vượt qua một đoạn đường dài, dứt bỏ vùng bão tố.

Bụng tôi chợt còn cào, ran ran. Tôi nhớ ra là tôi đã bỏ bữa ăn tối qua, đã mưa liên tục. Tôi cũng nhớ ra nhiệm vụ chính của tôi trên chiến hạm là kiểm soát việc ăn uống của thủy thủ đoàn. Bây giờ là giờ điểm tâm. Tôi ngồi bật dậy, cảm nhận cơn mệt mỏi rã rời... Tôi rửa mặt thật chậm, tận hưởng cơn sáng khoái từ độ mát của nước. Tôi mặc bộ quân phục mới rồi bước lên nhà bếp. Hai nhân viên hỏa đầu vụ đưa tay chào. Tôi chào đáp và hỏi:

- Trung sĩ Quân đâu, anh Lâm?

- Thưa Thiếu úy, trung sĩ đang kiểm soát phòng ăn đoàn viên. Thiếu úy cần, tôi đi gọi?

Tôi nhìn nhà bếp gọn gàng, sạch sẽ:

- Thôi khỏi. Còn thức ăn sáng cho sĩ quan?

- Tôi dọn thêm món trứng chiên này là xong. Thiếu úy đã bỏ cơm chiều hôm qua...

Tôi cười gượng:

- Sáng nay chắc cũng thế.

Giọng Lâm vui vẻ:

- Biển đã yên. Ăn được rồi, thiếu úy.

Tôi lắc đầu:

- Vấn đề là ăn không vô. Thức ăn chưa qua khỏi cổ là vọt ra liền! Hy vọng bữa trưa, may ra.

- Trưa không chừng mình có vít ăn. Đảo Hoàng Sa có nhiều vít, thịt ngon hơn thịt gà.

- Vít là con gì vậy?

- Một loại rùa nhưng lớn hơn con ba ba nhiều.

Tôi cười, lắc đầu:

- Rùa rắn là không có tôi.

Tôi bước qua khung cửa vào lòng tàu. Cả đại đội địa phương quân còn say sóng nằm la liệt từ mũi tới lái. Họ như ngủ say sưa, mà thật ra họ còn mê thiếp, như tôi đêm qua. Nhiệm vụ buộc tôi phải tỉnh lại. Không bao lâu nữa họ sẽ hạnh phúc lên bờ. Còn tôi, trợn đời khó thoát khỏi biển.

Tôi trở lại phòng ăn sĩ quan, nhấp thử ly cà phê sữa. Đây là ly cà phê hằng ngày mà sao hôm nay thơm ngọt ngào, vị ngọt ngào. Tôi ăn ngon lành một miếng trứng, một mảnh

bánh mì. Đúng như lời anh hứa đầu vụ, tôi đã ăn được. Và tôi ngón ngáo hết phần ăn sáng của tôi.

Tiếng còi đổi phiên vang lên đúng lúc tôi đặt chân lên đài chỉ huy. Tôi chào trung úy Được. Anh trước tôi hai khóa và vừa được thăng Trung úy. Anh đưa tay, thân mật:

- Biết chú mày thường lên sớm nên tôi đang mong đây. Lái dùm tôi cho đến khi trung úy Hào lên nhận phiên. Tôi có việc xuống sớm một tý.

Không cần biết tôi bằng lòng hay không, ông tỉnh bơ rời vị trí. Tôi tưởng ông đùa vì ông thừa biết tôi chưa đủ khả năng hải hành. Theo hạm trưởng, tôi phải cần đến ba tháng đi biển nữa mới được xét định tư cách trưởng phiên. Tôi lo lắng nhìn quanh. Không bóng dáng một chiếc tàu thuyền nào. Chỉ bao la một thảm xanh lao xao, lấp lánh. Muôn ngàn tia sáng lung linh chạy dài đến tận mặt trời chưa lên cao. Gió nhẹ, mát rười rượi. Tôi hít một hơi dài, thấy an tâm và hãnh diện. Hẳn trung úy Được đã thấy tôi tận lực học hỏi như thế nào suốt thời gian qua.

Nhớ đến việc đầu tiên phải làm khi nhận trưởng phiên hải hành là xác định vị trí chiến hạm, tôi bước sang bàn hải đồ nhìn vào hải trình. Hàng chục vòng tròn nhỏ có gạch chéo cách đều nhau trên một đường kẻ kéo dài từ ngoài khơi Sơn Trà đến trung tâm quần đảo Hoàng Sa. Vòng cuối cùng với ghi chú 1100H, nằm gần một nhóm đảo trông giống như là những quả trứng lớn nhỏ nằm ngổn ngang. Tôi hiểu là còn khoảng ba tiếng nữa sẽ đến điểm đổ bộ là hòn đảo lớn nhất có tên trên hải đồ là Pattle Island. Đó chính là đảo Hoàng Sa.

Tiếng trung úy Hào từ phía sau:

- Mình đến đâu rồi, thiếu úy Bằng?

Tôi quay lại đưa tay lên chào nhưng anh chỉ cười cười đưa tay ra bắt:

- Còn sức lên nhận phiên sớm là ngon quá rồi. Cứ tưởng anh hùng đã thấm mệt!

Tôi ráng nở nụ cười:

- Thưa trung úy, theo phỏng định thì còn ba tiếng nữa là đến điểm đổ quân.

- Anh tin vào cái vị trí phỏng định là có cơ hội chẳng bao giờ thành... hạm trưởng. Trong mùa sóng gió bão bùng, vị trí phỏng định là vị trí bi quan nhất. Theo tiêu lệnh hạm trưởng, hải trình là đường 84, trừ hao độ dạt – 6 ta cho lái hướng 78. Và chúng ta đã phỏng định tốc độ là mười gút. Nghĩa là chúng ta đi theo gió chéch mũi tả hạm, hướng gió do cơn bão tạo thành Nhưng chúng ta lại ở trong mùa gió Tây Nam, nghĩa là mùa gió thường trực thổi thổi từ chéch lái phía hữu hạm tới. Còn phải tính tới dòng nước ngầm. Tóm tắt, thật sự giờ này chúng ta ở nơi nào trên biển, chỉ có Trời biết. Không chừng ta đã lạc sang vùng Amphitrite Group của người dung khác họ hoặc tệ hại hơn là đang vào vùng nước cạn North Reef với những xác tàu chìm. Nói cho cùng, gặp cái nào thì cũng thân bại danh liệt. Tốt hơn hết là bắt đầu theo dõi độ sâu.

Anh kê miệng gần chiếc loa, đổi giọng lớn hơn :

- Phòng lái, cho mở Fathometer và báo cáo chiều sâu mỗi năm phút hoặc khi có thay đổi cạn hơn. Radar! Báo cáo ngay khi phát hiện écho. Thiếu úy Bằng và các quan sát viên quan sát cẩn thận bằng ống dòm, từ hướng 10 giờ đến 2 giờ.

Hào dò nhìn lên tấm hải đồ khi nghe phòng lái báo cáo chiều sâu. Anh gật gù vói tay lấy chiếc ống dòm rồi bước sang ngồi tỉnh bơ trên chiếc ghế của hạm trưởng, tréo chân



thoải mái. Anh chậm chậm quét ống dòm qua lại vùng biển xanh thẳm trước mặt. Trung sĩ Tất, giám lộ Bảo và tôi cùng đưa ống dòm lên mắt. Vẫn chỉ là mặt biển lóng lánh, thăm thẳm, mênh mông... Con tàu thênh thang phóng tới, bọt biển tỏa hình cánh chim, đổ về phía sau thành một tràng dài trắng xóa.

Cột cờ trơ trọi cuối lái gọi tôi nhớ lá cờ trên đỉnh chót vót. Tôi bước ra phía ngoài ngấn mặt. Tôi nhìn trân trân. Lá cờ đã nhạt màu, phần đuôi rách te tua. Lá cờ vẫn bay phất phới nhưng uyển chuyển, nhẹ nhàng, trái hẳn hình ảnh vẫy vùng, mãnh liệt chiều qua. Tôi có cảm tưởng lá cờ cũng cùng mang sức sống như chúng tôi, cũng chịu đựng những vất vả gian nan, cũng tận hưởng những niềm vui thành đạt. Tôi bước trở lui, đứng thẳng người, quan sát cẩn thận vùng biển trước mặt theo đúng nhiệm vụ của sĩ quan đương phiên ghi trong huấn thị. Tôi đứng như thế rất lâu, đầu óc thênh thang như bầu trời không gợn chút mây...

- Báo cáo có écho hướng một giờ, khoảng cách 28 hải lý.

Tự dưng tôi thở ra nhẹ nhõm. Hào đứng thẳng lên, chéch ống dòm về phía tay mặt. Anh chậm chậm, thật chậm quét ống dòm qua lại. Được vài phút, anh rời ghế, chạy vội xuống phòng lái. Khi trở lên, anh cười tươi tắn:

- Hải hành phòng định mà... chính xác gớm!

Anh nhắc điện thoại:

- Thưa hạm trưởng, tôi trung úy Hào. Trình với hạm trưởng, đã thấy đảo hướng một giờ, cách 27 hải lý bằng radar. Chưa thấy bằng ống dòm.

Anh lặng thinh nhận chỉ thị một lúc, đáp nhận rõ và gác máy. Anh nhìn la bàn, ra lệnh:

- Lái đường tám mươi tư.

Hào đưa ống dòm lên mắt. Tôi bắt chước anh. Biển vẫn thăm thẳm, chập chùng đến ngầy ngật. Dường như gió đổi chiều, đưa ngược khói tàu lên tận đài chỉ huy. Mùi khói khó ngửi nhưng lại gọi tôi thêm một liều thuốc. Tôi đã quên nó từ lúc tàu khởi hành. Tôi mở nắp túi, gắn điều thuốc lên môi, thông thả châm lửa. Tôi nhả ngậm khói đầu tiên rồi hít một hơi dài tưởng chừng như đang hôn người yêu. Bất ngờ tôi ho sặc sụa và nghe bút rút khó thở. Chưa hút được. Tôi nhủ thầm, dứt khoát ném điều thuốc. Nó nương theo gió bay thật xa rồi rơi hút vào bọt biển.

Bầu trời trong sáng, xanh ngát, không một dấu vết sa mù. Gió nhẹ nhẹ, mát rượi. đến từ mạn phải. Tôi hít một hơi sáng khoái và thấy lại yêu đời yêu biển...

Hạm trưởng xuất hiện ở chân cầu thang. Tôi báo cho Hào. Anh ra dấu cho nhân viên chỉnh đốn quân phục, tư thế. Tôi hô nghiêm và đưa tay chào khi ông đặt bước lên đài chỉ huy. Ông thân mật hỏi han từng người. Tôi là người cuối cùng.

- Thiếu úy Bằng trông tinh táo lắm. Được lắm.

Tôi chỉ biết lí nhí cảm ơn. Ông chưa yên vị trên ghế thì có tiếng báo cáo:

- Đã thấy đảo hướng mười hai giờ.

Tôi chụp ống dòm. Tôi vốn nôn nao, nôn nóng muốn biết cái... dung nhan mùa hạ của cái quần đảo đã làm tôi khốn khổ, đau đớn. Phải khó khăn lắm tôi mới trông thấy một vệt đen trên đường chân trời. Vệt đen đó dần dần rõ dạng. Nó vươn cao cùng lúc lộ nhô những ngọn cây. Rồi toàn bộ cái đảo thấp lè tè. Tôi cảm thấy thất vọng. Hoàng Sa là thế

đó sao? Tôi quét chiếc ống dòm thành vòng 360 độ. Tất cả vẫn chỉ là mặt biển xanh thăm mênh mông.

Hạ trưởng ra lệnh từ chiếc ghế dành riêng cho ông:

- Trung úy Hào có thể cho bớt máy.

Hào ra lệnh, không do dự:

- Hai máy tiến ba.

Sau tiếng leng keng, cường độ tiếng máy dịu hẳn đi. Tôi cũng cảm nhận được sự giảm tốc của con tàu. Sự thất vọng của tôi cũng tiêu tan. Tôi nhìn thấy thêm hai hòn đảo nữa bằng mắt thường. Tôi không ngờ trên đời lại có những hòn đảo nhỏ và thấp đến thế. Chúng chỉ vừa đủ nổi trên mặt nước. Một trông như con rùa đang bơi bập bênh và một như chiếc tiem thủy đình đang lạng lờ trôi. Giữa cái mênh mông của sóng nước, hai hình ảnh đó trông lạ và đẹp mắt.

Con mồi mệt, ngật ngừ bỗng dừng tan biến. Người tôi chột xao xuyên, lằng lằng. Một mùi hương lạ thoang thoảng, sáng khoái. Mùi hương đã đến với tôi lần đầu khi chiến hạm hướng mũi vào sông Lòng Tàu sau chuyến công tác đầu tiên. Mùi đất liền. Chỉ những ai đi biển lâu ngày mới nhận ra mùi hương tuyệt diệu đó...

Hạ trưởng lên tiếng nhận quyền chỉ huy. Ông ra lệnh nhận còi nhiệm sở vận chuyển và cho giảm máy. Con tàu sừng lại rồi tiến thu thả trên vùng nước trong veo, phô bày đáy biển toàn cát đá trắng. Xa xa hai bên hông là những dãy san hô ngầm long lanh ánh sáng. Chẳng bao lâu hòn đảo thấp lè tè hiện ra trước mắt thường. Tôi chỉ một đóm trắng nằm ở cuối đảo, hỏi ông trung sĩ giám lộ đứng gần:

- Có cái gì màu trắng? Anh có nhận thấy không?

- Thừa thiếu úy, đó là đài khí tượng. Chúng ta có một toán khí tượng hoạt động trên đảo. Tín tức khí tượng cho tàu chạy ven biển là từ đài đó.

Tôi cười vui sướng với một khám phá mới mẻ....

Vào đúng thời điểm đã định, hạ trưởng ra lệnh thả neo. Con tàu xuôi theo gió nằm song song với hòn đảo khá lớn. Hòn đảo có những lùm cây rậm rạp sau một bãi cát vàng nhạt chạy vòng. Cuối bãi cát về phía mặt là một tòa nhà màu trắng vươn cao. Đó chính là đài khí tượng. Nổi bật trên nóc tòa nhà là lá cờ vàng ba sọc đỏ đang ngạo nghễ phát phối giữa nền trời xanh. Tôi đắm đắm nhìn lá cờ. Như một thói quen, tôi chụm hai chân đứng vào thế nghiêm, đưa bàn tay lên ngang mày.

Trong tôi, những xúc động dạt dào dâng lên....

## Chương 8

Tôi gọi điện thoại cho hạ trưởng theo tiêu lệnh của ông rồi đo hướng ba đôi vật cố định, kẻ thành giao điểm vị trí chiến hạm. Tôi mở quyển Nhật ký hải hành, ghi chép: “0730 H: Vị trí: Vĩ độ...N. Kinh độ... E. Hướng lái 240. Hai máy tiến 4. Biến động nhẹ. Gió nhẹ. Trời trong. Báo hạ trưởng tàu sắp ngang hải đăng Vũng Tàu”. Tôi gấp quyển sổ, bỏ vào ngăn kéo dưới bàn hải đồ rồi leo ngòi trên chiếc bệ vành tròn của thành đài chỉ huy, chân đạp lên mảnh sắt nhỏ dùng làm mặt ghế cho sĩ quan đương phiên. Đây là

một vị thế thiếu an toàn khi biển động nhưng trong những ngày trời trong bề lặng, ở vị trí này, tôi vừa hưởng thụ được những đợt gió mát lành lại vừa có thể quan sát khắp vùng biển bao la. Rồi khi xoay người vào ở thế thoải mái, mắt tôi không bỏ sót nhất cử nhất động của các nhân viên mà không biểu lộ mình không tin tưởng họ.

Tôi đã chính thức trở thành sĩ quan trưởng phiên khởi từ chuyến công tác này. Ông hạm phó Trần Vĩnh Đắc bất ngờ rời tàu để đảm trách chức Hạm trưởng một tuần duyên hạm. Công điện từ Phòng nhân viên vẫn theo ưu tiên ... thông lệ: “thi hành ngay khi nhận”. Hào được nâng lên chức hạm phó kiêm nhiệm sĩ quan Hải hành-Chiến tranh chính trị. Trung úy Đước lên sĩ quan đệ tam đảm trách An ninh-Truyền tin. Tâm lãnh Trọng pháo. Riêng phần tôi thì khá ôm đồm. Ngoài cái chức cũ Âm thực, tôi lãnh thêm Trưởng ban Chuyên vận- Đồ bộ và Trưởng phiên hải hành. Đây là chức vụ lẽ ra tháng tới tôi mới được cử xét.

Trong năm ngày đêm của chuyến đi này, có đến bảy lần tôi thay hạm trưởng một mình chỉ huy chiến hạm. Không phải nói, dĩ nhiên là tôi rất lo ngại, nhất là về đêm. Dù mưa gió hay không, trong cái tối mịt mù đe dọa, lòng tôi không sao ngưng thấp thỏm nghi ngờ chiến hạm sắp tông phải ghe thuyền hoặc đang chệch hướng vào vùng nước cạn đá ngầm. Có những khi thấy ánh đèn xanh hoặc đỏ xa xa là cứ phập phồng trong việc áp dụng nguyên tắc tránh đụng nhau “xanh đối xanh, đỏ đối đỏ”. Xanh là biểu hiệu mạn hữu, đỏ là mạn tả của một loại tàu thuyền lớn đủ để không còn được coi là ghe. Một lần khác cùng lúc tôi thấy đối vật có cả đèn đỏ lẫn đèn xanh, có nghĩa là hai tàu đang chạy ngược chiều trên cùng thủy trình. Vậy vận chuyển thế nào cho “xanh đối xanh, đỏ đối đỏ? Lần đó tôi đã có phần lúng túng khi vận dụng bài học và trí phán đoán để đưa ra quyết định đổi hướng. Kết quả là... thật may, chiếc thương thuyền khổng lồ kia chỉ suýt cắt đứt ngang hông chiến hạm! Tôi mừng là mỗi ngày trôi qua là một ngày tôi thấy bình tĩnh hơn, tự tin hơn.

Hạm trưởng lên đài chỉ huy theo sau là hạm phó Hào, thiếu úy Tâm. Tôi giao phiên từ 8 đến 12 cho Tâm và thấy nhẹ người khi trách nhiệm trưởng phiên chấm dứt. Tuy vậy, dù thềm ly cà phê, dù đói, tôi vẫn đứng nán ná để thưởng thức cái quãng thời gian con tàu đi vào cửa sông, bỏ lại đằng sau những lớp sóng bạc đầu lúc nào cũng bủa vây chiến hạm. Hiện thời con tàu bị sóng đẩy từ sau lái trong vùng nước không sâu nên chỉ lướt tới êm ru như chiếc xe đồ một mình trên xa lộ Biên Hòa. Ngõ nào cũng tới Sài Gòn. Giang lộ đang đưa tôi về với những quán kem có người đẹp ngồi quày, với những góc phố có lăm ông đi qua bà đi lại. Tôi đã gạt bỏ tên Hiền và Tuyết khỏi Sài Gòn yêu dấu của tôi...

Hạm trưởng lên tiếng nhận quyền chỉ huy, cho lệnh đổi đường hướng vào vịnh. Tâm cười toe toét được thoát gánh nặng sau mới chỉ nửa giờ lên phiên. Anh trở thành sĩ quan quan sát và kiểm soát. Hạm trưởng quay sang tôi, giọng vui vẻ:

- Khi anh ra đi, chưa đến với em môi sóng đã cười. Bây giờ anh trở về, môi sóng cũng đuổi theo. Còn đòi hỏi gì hơn cho cuộc đời thủy thủ, phải không thiếu úy Bằng?

Tôi không biết trả lời sao, đành nở nụ cười vô tội vạ. Ông hứng khởi tiếp:

- Đêm qua tôi mới làm được một bài thơ, anh nghe thử: “*Em về biển hé môi cười. Gió lên vang động, khắp trời mây bay. Giao thừa dường thế hôm nay. Hồn tôi rào rục: Tết đây trong tim*”. (thơ Hữu Phương)

Tôi bật thành lời trước khi nhận biết đó là lời khen thiếu nghiêm túc:

- Bốn câu hay quá, thừa hạm trường. “Tết đầy tim” là một ý lạ mà súc tích, vừa diễn đạt được sự rộn rã của con tim như tiếng pháo, vừa cho thấy được sự hân hoan gặp lại em như gặp... tiền li xì!

Tâm che miệng cười, các nhân viên thân nhiên vờ như không nghe thấy. Ông cũng mỉm môi cất giọng cợt đùa:

- Cựu hạm phó ra đi nhưng để lại một đệ tử chân truyền! Nhận xét nhạy bén và sắc sảo!

Tôi mừng hóm khi thấy ông không giận mà còn... hân hoan. Tuy vậy tôi cũng tự nhủ là mình phải ăn nói thận trọng hơn. Vì vậy khi ông đọc các đoạn kế tiếp tôi chỉ gật gù khen hay! Đúng ra, nếu tôi thật sự là đệ tử chân truyền, tôi phải có một phát biểu kết thúc, tương tự như một lần hạm phó Đắc nghe hạm trưởng đọc dứt một bài thơ : “Thừa hạm trưởng, nghe thơ hạm trưởng mà hứng khởi muốn bắt chước. Tiếc là tôi thiếu thi từ nên đành phải viết các mẫu tự cho vào nón rồi bắt thăm ráp lại. Không chừng nhờ thế mà thành bài thơ hay không kém bài này!”

Ông hạm trưởng nhìn về phía mũi khi nhân viên báo cáo có thương thuyền đi ra ngược chiều. Tôi nhìn vào cửa sông. Nó còn xa tí mù, chỉ có vệt khói nhả ra thành một áng mây xám xịt. Hướng dẫn quanh phía tả hạm, đường giao tiếp giữa biển và trời mỗi lúc một mỏng dần cây cối để chỉ còn là một đường chân trời mong manh. Mặt biển đục ngầu sỏi bọt, rải rác những chiếc ghe câu. Bên hữu hạm thì sắc nét hơn nhiều. Một nửa mặt trời còn thắm đỏ nằm vắt bên trên đường viền của dãy núi lưng chừng vài ngôi nhà mái đỏ và vút cao ngọn hải đăng sơn trắng. Bên dưới là hình dáng phố xá hàng quán phơi bày, thậm chí thấy cả màu xanh vàng đỏ trắng của các cây dù cắm trên Bãi Trước. Ba chiếc thương thuyền bè thế có màu thân tàu khác nhau, chiếc đen, chiếc đỏ, chiếc đọt chuối đang buông neo xa cách như màu sơn của chúng. Trừ vài nét giống nhau là cùng có thượng tầng sơn trắng, cùng có những trụ cột to lớn hoặc đứng thẳng hoặc nghiêng nghiêng, chúng khác nhau về hình dạng như để phân loại chở dầu hay chở hàng...

Trước đây, có lần thấy các thương thuyền buông neo phơi mình thành thoi nhàn hạ, tôi cất tiếng so đo với hạm phó Đắc là đời thủy thủ thương thuyền xem ra ... ngon cơm hơn đời thủy thủ chiến thuyền. Hạm phó Đắc nghiêm túc giải thích rằng trông có vẻ là vậy chớ neo một ngày là mệt một ngày. Mệt vì nhân viên bị tù túng và chậm trễ ngày về. Thủy tục hải quan buộc họ phải chờ hoa tiêu Việt Nam hướng dẫn vào thương cảng Sài Gòn. Còn so về gian khổ sóng gió thì thủy thủ tàu nào chẳng là... thủy thủ? Mà kể ngon cơm thì chiến thuyền với súng đạn đầy mình phải ngon hơn thương thuyền trên dzăng dưới dzê!

Cuộc đời thủy thủ của tôi tính đến hôm nay vừa được hơn năm tháng với mười hai chuyến đi. Chuyến đi Hoàng Sa dài nhất, lâu nhất và sóng gió nhất cho tôi cái kinh nghiệm về tính bạo tàn của biển cả. Chuyến đi nguy hiểm nhất là cuộc chuyển quân từ Năm Căn về Đại Ngãi, cho tôi cái tiên nghiệm về làn ranh sống chết trong chiến tranh. Trong chuyến này, cái chết mà tôi thấy kề cận nhất là khoảng không gian và thời gian đi vào và trở ra trên sông Bồ Đề nhưng lại bình an với chỉ vài tiếng súng lẻ tẻ làm trầy sơn vỏ chiến hạm. Trái lại, tại hai địa điểm ủi bãi trông an toàn trên bờ sông gần cửa Tranh Đề thì bị bắn khá nhiều. Chiến hạm bị thương một, tiểu đoàn bộ binh đồ bộ bị ba. Một bộ binh chết trên đường tản thương bằng trực thăng. Đáp lại, tiểu đoàn giết 15 địch, bắt sống năm và kịp thời giải tỏa hoàn toàn áp lực địch muốn tràn ngập hai tiền đồn án ngữ ven sông.

Còn những chuyến công tác khác ngắn hạn hơn, ít sóng gió hơn, thường là phối hợp hành quân với các tiểu khu ven biển, tiếp tế đạn dược và triệt thoái phế liệu cho các Quân đoàn, Hải khu. Bốn chuyến sau cùng biển khá động nhưng chưa đủ mức làm tôi nôn thốc nôn tháo. Biển có tệ nhất tôi cũng ăn được một bữa cho trọn ngày và còn cảm nhận được cái truyền cảm từ giọng ca Thanh Thúy nức nở, qua lời nhạc Trúc Phương nghẹn ngào vắng đưa từ phòng lái...

Con tàu lần lượt vượt qua các chiếc phao định lối thủy trình. Hạm trưởng ra lệnh lái tàu qua khoảng trống hẹp giữa hai hàng đá để nhường thủy đạo sâu nhất cho chiếc tàu buôn dềnh dàng. Khi nó lướt ngang qua chúng tôi, tôi thấy từ trên cao, nhiều bàn tay vẫy chào và môi mấp máy như lời cảm ơn. Chúng tôi vẫy chào đáp lễ. Rồi tôi thấy một phần chân vịt của tàu buôn quay chậm chậm trên mặt nước. Xem ra nó không có nhiều hàng mang theo chuyến trở về.

Mặt trời đã vượt ngọn hải đăng, treo lơ lửng trên nền xanh dịu, phát phơ mây trắng. Cái dáng phố đã mờ nhạt. Hình ảnh ba chiếc thương thuyền buồm neo đã nhỏ lại nhưng các ngọn sóng cao vẫn xúi đầy bọt đuối theo chiến hạm. Tôi vươn vai hít sâu một làn gió thơm mát và thấy sáng khoái...

Hạm trưởng và hạm phó cất tiếng cười vang sau câu chuyện gì đó do hạm trưởng kể. Ông thường kể chuyện tiêu lâm về thời gian một năm tu nghiệp ở Mỹ. Tôi cũng có nhiều chuyện tiêu lâm trong thời gian một tháng thực tập trên Đệ thất Hạm đội nhưng còn ngại ngùng. Ngộ nhớ mình kể chuyện cười mà không ai cười...

Tâm bước sang đứng cạnh tôi, tựa lưng vào thành bên trái đài chỉ huy. Tôi nhìn theo hướng anh đặt ống dòm. Chéch bên tả hạm là hàng lớp đá cá chằng ngang. Cửa sông hẹp lại, bờ đất rõ dần. Nhưng cũng cần nửa tiếng để con tàu giả từ biển cả.

Con sông chia ba phần rõ rệt. Ở giữa khuấy động và hai bên sóng dạt đều. Hương rừng thoang thoang từ các vòm tràm đước dọc hai bên bờ. Một chiếc ghe vừa vượt mũi tàu qua bờ bên trái. Cô gái ngưng tay chèo, hướng mặt về con tàu đang chạy ngang qua. Và cô ngược mặt nhìn lên đài chỉ huy. Bắt gặp các cặp ống dòm đang chia thẳng vào mình, cô gái cúi mặt, đưa tay nghiêng chiếc nón lá như muốn che dấu cả thân người. Mấy câu của bài thơ rất được ưa thích của nữ sinh Võ Tánh Công Tăng Tôn Nữ Nha Trang bất chợt hiện ra: *“Sao em biết anh nhìn mà nghiêng nón. Trời mùa thu mây che có nắng đâu. Nắng sẽ làm phai má tóc xanh màu. Và làm khô làn môi em dịu ướt. Còn tia mắt anh, có sao đâu mà em cúi đầu từ khước?”* Vì trời đang chang chang nắng nên tôi biết mình chỉ tưởng tượng. Tuy nhiên mấy câu thơ đã đưa vào tâm tư tôi một bóng hình tưởng là mờ nhạt. Tôi có tệ lắm không khi suốt sáu tháng qua không viết cho nàng lấy một dòng!

Hôm đó, lần đầu tôi được ra phố Nha Trang sau hơn một năm về Sài Gòn và sau ba tháng quân trường. Trong sự háo hức gặp lại Tuyết, tôi đã ngần ngại khi người chủ mới của ngôi nhà khăng khăng cho biết Tuyết không để lại địa chỉ chuyển tiếp thư từ. Tôi thất vọng nhưng không mất hy vọng, chắc rằng Tuyết còn quanh quần đâu đây, ở nhà người thân nào đó. Mỗi cuối tuần tôi cứ lang thang qua lại nhiều lần con đường nhà nàng và phố Độc Lập đông người. Một hôm, tôi mừng rơn khi bắt gặp một dáng đi quen thuộc phía trước. Cái mái tóc thề óng ả buồm ngang vai đó. Cái dáng đi hơi hấp tấp mà uyển chuyển của ngày nào. Tôi bước vội đến gần cất tiếng reo vui:

- Tuyết!

Cô gái sượng người, quay lui. Đôi mắt mở to vừa ngỡ ngàng vừa phiền trách đủ cho tôi thấy tôi nhâm trước khi cô xoay người bước tiếp. Tôi quỳnh quáng bước theo, miệng thì rôi rít xin lỗi mà mắt thì không chịu buông tha cái dáng người. “*Nhà không xa sao em bỗng nhanh chân. Sao loanh quanh chẳng chịu chọn đường gần!*” Cô gái vào nhà đóng cửa, cài then. Tôi thu hết can đảm đưa tay nhấn chuông. May quá, bộ quân phục trắng chững chạc tạo uy tín cho tôi được ba nàng cho phép vào nhà. Từ đó cuối tuần tôi ghé nhà nàng để ngồi nhâm nhi trà ngon, để nghe ba nàng vốn là cựu dân biểu luận bàn thế sự và để len lén thu hình ảnh khuôn mặt hài hòa kiều sa. Và khuôn mặt đó đã xua tan khuôn mặt tươi vui hiền hậu của Tuyết. Thêm một trở trêu, nàng tên Hồng nhưng không với Tuyết cùng nòi tình đồng điệu. Tuyết chiều tôi đi bất cứ nơi nào tôi thích. Còn với Hồng, tôi có rú đi đâu nàng cũng nhất mực chối từ. Tuần nào nàng cũng lặng lẽ lo châm trà, thỉnh thoảng tặng tôi nụ cười bằng ánh mắt cho đến khi tôi từ già. Chỉ thế thôi mà nàng giữ được chân tôi và chính nhờ vậy mà tôi nắm rất vững tình hình thời sự thế giới trong suốt hai năm thụ huấn. Nếu có thiếu sót thì chắc chắn chỉ thua có... ba nàng! Nghĩ đến Hồng, tôi bỗng tha thiết nhớ nàng. Đến bao giờ tàu mới có dịp ghé lại Nha Trang? Và đến bao giờ tôi mới khỏi lu bu để rảnh rang tâm trí thảo một tình thư!

Tâm bỏ ống dòm treo ngang ngực, nghiêng mặt nói nhỏ:

- Lúc ăn sáng, hạm trưởng thông báo có công điện cấm trại 100% và ông chỉ thị hạm phó chia nhân viên ra thành hai phân đội, mỗi phân đội đi bờ một ngày. Sau hai ngày đó, tùy tình hình, ông tính tiếp. Tao đã nài nỉ ỉ ôi với Hào cho tao và mày vào phân đội đi bờ hôm nay vì hôm nay là thứ ba.

Còn đang mơ màng bóng dáng Hồng, tôi theo không kịp hàm ý của Tâm. Thứ ba hay cuối tuần thì có ăn nhậu gì đến cấm trại. Cấm trại thì ngày nào tôi cũng ôm lấy con tàu, còn tệ hơn đi biển. Đi biển thì biết chắc rằng mình đã thực sự xa Sài Gòn! Tâm tiếp:

- Thứ ba, Tuyết đợi chúng mình.

Thấy cơ hội đã đến, tôi nói:

- Mày chịu khó đi một mình. Tao phải đến nhà Hiền. Hôm trước Hiền xuống tàu mời tao đến nhà ăn cơm mà từ đó đến nay tao chưa đến.

Tâm trở mắt nhìn tôi:

- Chưa đến? Lặn về bên vừa rồi, mày đã chẳng bảo là không thể đến Tuyết vì phải đến nhà Hiền ăn cơm tối?

Tôi ngẫm nghĩ một lúc rồi dứt khoát:

- Tâm nè! Tao muốn nói với mày điều này từ lâu, từ sau lần mày đưa tao đến nhà Tuyết. Lẽ ra tao từ chối ngay hôm đó nhưng tao cũng có phần tò mò muốn nhìn lại Tuyết. Tao đã gặp và không còn gì thắc mắc. Vì vậy tao quyết định không đến nữa. Đó là lý do lâu nay tao tìm cách từ chối khi mày rủ rê.

Tâm dăm dăm nhìn tôi:

- Đi thẳng vào vấn đề. Mày biết tao ghét quanh co. Mày giận gì tao chẳng?

Thấy Tâm tỏ vẻ bực bội, tôi cười:

- Tuyết không! Vấn đề là mỗi tuần, vào ngày Thứ ba Tuyết dành riêng cho mày. Rõ ràng là vậy. Rõ ràng việc hẹn hò đó có trước khi tao xuất hiện. Và tao không muốn làm kẻ không được mời! Và tao phải biết tự xử cho phải đạo!

Giọng Tâm đều đều:

- Sẽ không có một ngày khác riêng cho mày. Tuyệt làm việc sáu ngày một tuần, chỉ nghỉ ngày thứ ba. Sáng thứ ba ngủ dậy trễ. Sau đó giặt giũ, đi chợ. Tao không... phiền về sự có mặt của mày. Trái lại, vui hơn...

- Mày thì vui nhưng còn Tuyệt?

- Tuyệt yêu mày, tất nhiên càng vui! Hay là mày không muốn tao đi cùng?

Tôi thấy không cần phải mất thì giờ chiêm nghiệm về tấm lòng vị tha của Tâm. Tôi đã từng “phá đám” một lần và Tâm rộng lượng xem như không có. Nay tôi nên dứt khoát để Tuyệt... dứt khoát chọn Tâm. Tôi nói:

- Mày cũng thấy đây, tao đang yêu Hiền. Nghe mày xúi dại mò đến nhà Tuyệt, lỡ Hiền biết được, tao chỉ còn nước khóc! Vậy, từ nay mày nên chấm dứt rủ rê! Cứ đến Thứ ba, khi về bên, mày đi đường mày, tao theo lối tao. Và lại, hai đứa đeo đuổi một đứa, hoặc là chẳng ai được cái giải gì, hoặc là cả hai cùng ăn cái giải rút!

- Nhưng Tuyệt nó yêu mày!

- Khó mà biết Tuyệt đang yêu mày hay yêu tao nhưng theo ý Tuyệt lần gặp rồi, là Tuyệt sẽ yêu người nào cưới Tuyệt làm vợ. Tuyệt cho thấy đã quá mệt mỏi với cuộc sống độc thân và đang rất cần một người chồng, rất cần một mái ấm gia đình. Mày ra trường trước tao. Có lẽ mày sẵn sàng tạo cho nàng một mái ấm.

- Nói thật là khi gặp lại Tuyệt, tao đã có cái ý cưới Tuyệt. Nhưng khi gặp lại mày, tao bỏ cái ý định đó. Thiếu gì đứa để cưới, việc gì phải cưới cái đứa bạn mình yêu hay yêu bạn mình!

Tôi nói một cách mạnh dạn, dứt khoát:

- Tao nói lại: Tao không còn yêu Tuyệt.

Thấy Tâm nhìn tỏ vẻ ngờ vực, tôi bồi thêm một điều mà gần đây không còn đúng sự thật:

- Tao xác nhận một lần nữa là tao không còn yêu Tuyệt. Bây giờ tao đang túi bụi bạn rộn khổ sở vì Hiền...

- Nếu mày nói chắc như vậy thì tao xét lại! Tao cũng quá mệt mỏi với việc ăn ngủ triền miên trên tàu. Có một tổ ấm thực sự vẫn... ấm hơn!

Tâm vừa cười vừa nhìn con tàu không giảm tốc độ lượn vòng theo một khúc quanh khá gắt. Sóng dồn dập vỗ ven bờ khi phần lái tàu tạt sang gần sát hàng cây. Tôi nghĩ hạm trưởng hẳn đang nôn nóng về với gia đình. Tôi liếc nhìn ông, bắt gặp đôi mắt ông đang chiếu tướng vào mái tóc bồm xồm của tôi. Vài lần trong các bữa ăn, ông hạm trưởng cũng đã nhìn tóc tôi. Rất may cho đời tôi là có được một ông hạm trưởng với tâm hồn một nhà thơ. Tóc ông thường để dài chỉ vừa quá mức ấn định của một quân nhân. Còn tóc tôi thì đáng lẽ đã phải được hót từ tháng trước. Tôi không cố tình nhưng quả là việc đưa tôi lên hai chức vụ cùng lúc làm tôi quên sẵn sóc bản thân mình. Rồi tàu đi công tác, tôi lại mãi mê bên lạ bờ xa. Cái nhìn của ông lần này khá nghiêm khắc như một nhắc nhở cuối cùng. Tôi không còn cách nào hơn là đi tìm nhân viên hót tóc để kịp cho ông thấy trước khi ông rời tàu là tôi đã tiếp nhận cái nhìn của ông rõ ràng như cảm nhận thơ ông.

Mặc xong bộ tiêu lễ tôi leo lên tả hạm đứng dàn chào cùng toàn thể thủy thủ đoàn. Chiến hạm vừa qua khỏi thương cảng, bắt đầu tiến về cột cờ Thủ Ngữ. Tiếng còi từ đài chỉ huy ré lên một hồi dài. Chúng tôi đồng loạt đưa tay chào thủ đô Sài Gòn yêu dấu. Con đường Nguyễn Huệ nhộn nhịp, lao xao tận tòa Đô chính. Tượng đài Hai bà Trưng bắt kể tiếng xì xầm vẫn là hình tượng nhắc nhở công đức tiền nhân. Bộ tư lệnh Hải quân uy nghiêm với sân cờ thiết trí bốn khẩu súng đồng trần thủ và tận đỉnh cao đang phát phối lá đại kỳ Việt Nam Cộng Hòa. Những đôi nhân tình thì thào trên ghé đá công viên mang thêm vẻ mộng mơ cho các biệt thự sang đẹp bên kia đường Bạch Đằng. Hai hàng cây chạy dọc đại lộ Cường Để tỏa cành thành hình cánh cung hun hút. Tất cả như còn mang nguyên vẹn hình ảnh của ngày đi. Chiến hạm tiến thẳng vào Thị Nghè rồi quay đầu cặp vào các ponton cầu R.

Nửa giờ sau, trong bộ thường phục trẻ trung, tôi và Tâm rời tàu. Hạm phó Hào vừa tiễn chân hạm trưởng, còn đứng ở hạm kiều. Thấy chúng tôi, ông nói đùa:

- Nè, hai cậu nhớ làm bản tường trình thám sát bãi ủi đấy nhé!

Tôi cười gật đầu. Chúng tôi nhích bước kiêu nhà binh qua khỏi cổng sở Hàng Hà. Trong khi đứng chờ taxi, Tâm lại rủ tôi đến nhà Tuyết và tôi lại nói dối là phải đến nhà Hiền. Khi taxi đến, Tâm nhường tôi đi trước. Mãi tới khi tài xế lên tiếng hỏi, tôi mới e dè nói số nhà và tên con đường tận ngã tư Bình Hòa. Đây là một căn biệt thự khang trang, biệt lập, “chỗ quen biết” của cựu hạm phó.

Càng có thời gian gần ông, tôi càng khám phá ra con người tài hoa đa năng đa diện của ông. Ngoài cái nét điển trai trời cho, cái tài “hải nghiệp” thiên phú, ông còn có nhiều “biệt nghệ” đáng nể. Ông đàn giỏi, hát hay. Ông khiêu vũ tuyệt vời. Ông ăn nói hấp dẫn. Ông nhắm vào người đẹp nào, kể cả người đẹp xướng ngôn, là người đó hân hoan cặp kè với ông. Và một người đẹp thường được ông đề cập như một giai nhân hiếm và quý vừa trở thành vợ ông vài tháng trước. Cả thủy thủ đoàn được ông mời dự dạ tiệc tổ chức ở nhà hàng Caravelle. Quả là đúng lời ông: phu nhân là cô đầm chính gốc vô cùng xinh đẹp, con một ông Tây có thứ của tòa đại sứ “Phú Lãng Xa”.

Bên cạnh “biệt nghệ”, ông cựu còn có cả một “biệt khu” mà ông dấu kín, chỉ trước khi giả từ cô đơn một thời gian ngắn ông mới “bàn giao” cho Hào. Theo ông cựu, biệt khu còn là mật khu, “người thường” không vào được. Muốn vào, khách phải được tiến cử và phải hội đủ hai thứ hào: hào hoa và hào sảng. Nhờ cái tên của mình, Hào đương nhiên được chọn. Nhưng trái với ông cựu có tính e dè thuộc cấp cười chê, ông tân xem việc “lãng nhăng” là chuyện thường tình. Ông bảo rằng đến Tú Xương mà còn thà bỏ rượu bỏ trà chứ nhất định không từ cái lãng nhăng đàn bà! Cho nên khi ông cựu rời tàu, ông tân rí tai cho từng sĩ quan cả mật khu lẫn mật khẩu. Từ ngày được bàn giao “chỗ quen biết”, Hào rất muốn thăm dân cho biết sự tình nhưng lòng vẫn phập phồng cho dù ông cựu bảo đảm là bãi ủi trăm phần trăm an toàn. Chính bản thân ông chưa bao giờ bị... bê ống khói! Hào xúi tôi lần về bến này tôi thử... thăm dò thủy đạo xem sao. Tôi mừng húm. Anh có ngờ đâu rằng đó là “mật khu” tôi đang cần và còn cần dài dài. Cho dù anh có đòi hỏi lộ bia và hột vịt lộn như anh từng chung cho Tâm thì tôi cũng đành thỏa mãn.

Ra khỏi taxi, tôi nhìn cái biển số gắn ở công rồi đặt ngón tay lên núm chuông. Tôi ấn hai lần, ngưng lại rồi ấn tiếp hai lần. Mật hiệu để nhớ này đúng là của phó Đắc: Còi nhíp đôi là nhiệm sở tác chiến trên tàu. Tôi nghe giọng đàn bà phát ra từ chiếc loa nhỏ dấu kín trên núm chuông:

- Ai đó?



- Lê Vĩnh Tường.

Tôi cười thầm khi chợt nhớ đến ông phủ Vĩnh Tường của bà Hồ Xuân Hương. Ông cựu phó Lê Vĩnh Đắc quả là tay dao để. Hết dùng còi tác chiến làm mật hiệu đến việc chọn cái tên giả cũng các cớ.

- Tường nào?

Giọng đàn bà mang vẻ ngờ vực. Hạm phó Đắc khoe là “chỗ quen biết”, đâu lẽ chủ nhân lại cần thêm chi tiết. Nhưng đã lỡ, tôi đành nói khê vào loa:

- Tường Hải quân.

Dù nói khê, tôi vẫn thấy ngượng. Đây đâu phải chỗ thích hợp để dùng tên binh chủng của mình làm... chuyện tào lao. Nhưng chừng như nếu không dùng đến cái từ đó thì khó có đủ mã lực để đẩy khung sắt nặng nề.

- Vào đi anh Tường. Anh tới đúng lúc. Em có quà đặc biệt cho anh!

Tôi vừa lách người vào là cánh cổng khép chặt lại. Trên con đường sỏi đá dẫn vào ngôi biệt thự vắng lặng, tôi rút điều thuốc gắn lên môi và châm lửa. Cái không gian tĩnh mịch gọi tôi thêm hơi khói hơn là để trấn áp nhịp đập tăng dần của trái tim. Cửa chính đóng kín. Tôi lại nhấn chuông. Nắm tròn của khóa cửa chậm chậm xoay. Khi cửa mở rộng, tôi nhìn sững người đàn bà hấp dẫn tuổi chưa quá bốn mươi. Những đường nét nảy nở mà thanh tú. Nụ cười vụt tắt thay cho tia mắt ngạc nhiên. Người đàn bà trách nhẹ:

- Sao lại mạo danh anh Tường. Lần sau đừng làm thế!

Tôi cười, tình thật:

- Sợ nói tên lạ, chị không cho vào.

- Cứ nói là bạn anh Tường Hải quân. Hoặc nói tên anh. Anh tên gì?

Bị hỏi bất ngờ tôi vọt miệng nhanh hơn tôi kịp nghĩ ra một tên giả:

- Bằng! Lê Vĩnh Bằng.

- Em của anh Tường?

- Không, trùng họ!

- Anh uống gì? Rượu, nước ngọt, cà phê?

- Chị cho một ly cà phê đen, nóng.

Người đàn bà bước nhịp nhàng đến chiếc bàn đủ loại ly tách. Tôi nhìn theo, nhủ thầm cần gì chọn ai khác. Một khối ngọc ngà kia rồi. Đến khi chị trao ly cà phê, tôi nói nửa đùa nửa thật:

- Chị khoe có quà đặc biệt cho anh Tường. Tôi đang thay mặt anh. Vậy chị cứ tự nhiên đưa cái đặc biệt... của chị cho tôi xem!

Người đàn bà nguýt dài:

- Ấm ớ vừa thôi nghe! Giờ mặt là đến sao về vậy đó!

Nghe giọng kém vui, tôi hiểu là tôi đã đùa quá trớn cho lần đầu. Nhưng cần gì phải giữ kẽ ở chốn... lâu xanh, tôi nói chậm chậm:

- Hãy coi tôi như anh Tường, tôi được cái đặc biệt của chị thì chị cũng được... tiền đặc biệt.

Chị ngắm nghía tôi một lúc rồi nhoẻn miệng cười:

- Đúng là Hải quân, lỳ lợm như nhau. Thôi được, ngồi chờ một chút!

Tôi ngồi lên bộ sa lông êm ái, móc túi quần lôi ra gói thuốc lá. Tôi dụi tắt điếu đang hút và châm lửa điếu thứ hai. Nhân đặt gói thuốc lên bàn, tôi cầm tờ nhật báo lướt nhanh các tựa. Toàn tin tức bố ráp chùa chiền, bắt bớ chur tăng, biểu tình rầm rộ. Đàn áp thẳng tay. Những tin tức đáng buồn đó không thích hợp tâm trạng háo hức của tôi lúc này. Tôi vừa đọc lơ mơ vừa trách mình sao không nói thẳng là chọn... bà chủ để khỏi phải đợi chờ lâu lắc. Tôi ngược lên, hy vọng thấy người đàn bà hấp dẫn ngay trước mặt nhưng thay vào đó là một cô gái trẻ trung, tươi tắn đến không ngờ. Cô mặc nguyên bộ quần áo dài trắng mang dáng dấp nữ sinh. Cô nói, e ắp:

- Chào anh! Hân hạnh được biết anh.

Tôi đáp, có phần do dự:

- Chào cô. Vui được gặp cô.

Nói vậy mà không phải vậy. Tôi không vui. Các nơi bình dân khác cũng hay chơi cái trò “nữ sinh” này. Thì đàn ông nào cũng may mắn, tại sao không may mắn theo kiểu nữ sinh cho thêm phần... tâm lý! Đang ngỡ ngàng, tôi bị thêm một cú bồi bằng giọng của một tay chơi sành sỏi:

- Phải anh là lính, mời anh lên lầu!

Tôi nhìn gói Pall Mall nằm trên bàn. Cô vừa nói đùa mà cũng nói thiệt. Tuy vậy tôi vẫn ngồi yên ngắm nàng đang bước về phía thang lầu. Sao kỳ vậy? Ngay chính ở những ổ chuyên nghiệp, người ta cũng chưa hỏi thúc khách hàng như vậy. Gọi là biệt khu mà tôi chưa kịp nhấp một ngụm cà phê, chưa kịp rít vài ba hơi thuốc.

Thấy tôi vẫn ngồi yên, người đàn bà quỵn rữ lên tiếng:

- Nhiều người tới đây sợ gặp người quen nên thường rút ngay vào buồng riêng. Như anh Tường chẳng hạn. Lỗi tại tôi dặn cô ấy chớ không phải do ý cô ấy. Chú em cứ mang theo cà phê, thuốc lá. Vào buồng, cứ nhõn nhơ. Giờ giấc thoải mái nhưng phải... lương thiện. Một nói một, hai nói hai. Không hài lòng cô này, tôi đổi ngay cô khác.

Tôi rùn vai, cầm ly cà phê, nhặt gói thuốc lá. Tôi đến đây là để thỏa mãn một nhu cầu. Ai chẳng được. Có điều xem ra không như... quảng cáo. Nhưng thôi lỡ rồi, đang nóng sốt, chẳng lẽ bỏ về. Tôi dứt khoát bước theo cô gái. Tiếng bà chủ lại cất cao từ phía sau:

- Khoan đã! Chú em tới lần đầu, cần nói rõ ràng về giá cả.

Tôi dừng ở bậc thang lầu, quay lại. Bà chủ lên giọng đàn chị:

- Mỗi lần “đi” là một ngàn. Cứ thế mà tùy sức. Cả sức người lẫn sức của! Tôi không cần cái gọi là tiền đặc biệt chú em muốn dành cho tôi. Ngược lại, tôi giảm giá đặc biệt cho chú em như giá đặc biệt cho anh Tường. Giá bình thường là một ngàn. Giảm cho chú em hai trăm!

Tôi mỉm cười, bắt đầu thực sự thích thú vị chủ nhà. Bà ăn nói cũng... tiểu lâm đấy chứ! Tôi định đùa: “Với cô gái, giá tám trăm vẫn còn mắc. Nhưng với chị, chị khỏi bớt tôi cũng đi” nhưng tôi kèm lại được. Tôi ồm ờ:

- Tôi cũng xin hỏi trước cho rõ ràng: Chị bớt như vậy là cho một lần “đi” hay lần nào cũng được bớt?

Bà chủ cười, nói như thách đố:

- Càng “đi” càng bớt!

Tôi bắt trớn bồi thêm:

- Nói thì nhớ nghe! Lần tới sẽ... “đi” chị.

Chị xụ mặt xuống, đe dọa:

- Tôi kêu chồng tôi là anh hết “đi” đó!

Tôi vọt theo cô gái lên lầu. Căn phòng rộng rãi, sạch sẽ, giường đôi, drap và bao gối trắng tinh. Có phòng tắm riêng cửa đang mở rộng phô bày bồn rửa mặt và búp sen kiêu hiện đại. Tôi khen thầm tiền nào của nấy. Nhưng quan trọng hơn hết, cái cửa trước mặt là đất tiền nhất lại chưa rõ có thật đáng tiền. Biểu hiệu đầu tiên xem ra có phần khích lệ. Không như các cô khác làm nghề này, vào buồng là cởi quần cởi áo, vừa kích thích vừa thúc hối để được thêm giờ thêm khách, cô gái ngồi lên mép giường, cúi mặt lặng thinh. Tôi bước đến nâng nàng đứng lên, nhìn sâu vào mắt nàng. Nàng nhắm mắt tránh né. Kích thích từ đôi mắt đẹp, đôi môi tươi, thân thể thon thả mà nở nang, tôi bắt đầu hôn lên môi lên cổ... Nàng đứng yên và từ tốn hưởng ứng. Rồi tôi từ từ lột nàng quần ngoài quần trong, rồi áo ngoài áo trong. Nàng yêu cầu tôi tắt đèn. Tôi hăm hờ nhưng nàng dịu dàng. Tôi nôn nả mà nàng từ tốn.

Bằng vào những cử động xoay trở, bằng vào những vẻ e thẹn cố che dấu, tôi tin là nàng vào nghề chưa bao lâu. Nàng gần như không có một chút kinh nghiệm đàn ông. Nàng chỉ biết thụ động, bảo sao làm vậy hoặc xin khéo léo chối từ. Nhưng rõ ràng nàng như cục nam châm có cực âm cực mạnh đến độ biến tôi thành cực dương ngay phút đầu. Tôi nồng nàn ôm ấp nhưng nhẹ nhàng nâng niu. Nàng nhiệt cuồng bám víu mà ngượng ngùng hưởng ứng. Rồi đến một lúc chính nàng vô cùng hăm hờ. Chính lúc đó tôi nghe giọng nàng thẳng thốt: “Chắc em có mang với anh quá!” Tôi trấn an nàng trong cơn thúc hối: “Đừng nói khùng!” ...

Nàng chạy ngay vào buồng tắm khi tôi lật ngang, nằm ngửa thờ đốc. Tôi vói tay rút một điều thuốc, bật lửa. Khói bay lên cây quạt trần bắt động giao phần việc cho cái máy lạnh tỏa hơi vừa đủ mát. Rồi tôi bỗng thoáng nhớ rằng tôi đã nói câu trên một lần, đâu đó... Đứng rồi, tôi đã có nói từ thuở học trò. Đêm vĩnh viễn rời xa ngôi trường vì hết lớp, tôi rủ Tuyết lang thang xuống bãi biển. Bãi biển vắng, chúng tôi mắc sức hôn hít nâng niu. Chợt Tuyết xô tôi ra hốt hoảng: “Anh! Em sợ có mang”. Tôi cười ngất: “Đừng nói khùng. Chỉ ôm ấp ... sơ sơ thì có mang có miết gì được!”. “Nhưng mà nói trai gái gần nhau là có mang”. Tuyết của tôi ngày xưa đại khờ, ngu ngơ thế đó. Còn Tuyết bây giờ, xem ra chừng chặc, rành đời. Và hiện giờ, Tuyết và Tâm có đang làm những gì tôi đã làm với cô gái này?

Tôi nghe tiếng nước sôi xả trong nhà tắm và nghe cảm giác buồn buồn. Bỗng dung tôi buông tiếng thở dài. Cô gái này, biết đâu đã gặp một vấn nạn còn đau thương hơn cả trường hợp của Tuyết? Một tai nạn xảy ra và Tuyết mất tất cả, khiến cuộc đời trăm anh phải lận đận lao đao. Cái kiểu cách của cô gái này xem ra cũng từ một gia đình nề nếp. Tôi thoáng thấy dáng nàng bước khỏi buồng tắm đi về phía cửa. Căn phòng bật sáng choang. Cô gái vẫy tay chào, hiện trở lại bộ cánh nữ sinh e ấp. Tôi hồi hả nói:

- Khoan đã! Anh muốn gần em thêm vài phút...

Cô cười buồn:

- Để làm gì? Anh muốn mất thêm tám trăm?

Tôi bật cười:

- Anh sẵn sàng mất sạch túi!

Nàng bước đến ngồi lên giường, cúi hôn vào môi tôi thật lâu. Rồi nàng đứng lên, nói bằng giọng luyến tiếc mà dứt khoát:

- Em rất tiếc là không thể. Nếu anh có thực ý, xin trở lại ngày mai cũng giờ này...

Tôi thở dài thườn thượt:

- Ngày mai anh bị trục.

- Thì ngày một!

- Ngày một anh bị cầm trại.

Cô gái vạch cổ tay nhìn đồng hồ:

- Anh có mười lăm phút.

- Anh muốn suốt đêm...

Nàng nhìn sững:

- Đừng đùa anh. Đây là ngày đầu của em mà ở đây cũng không chưa khách qua đêm!

- Thì đi nơi khác.

- Bỏ ráp khắp nơi. Đi đâu!

- Chỉ bỏ ráp ở chùa. Phòng ngủ, miễn.

Nàng lại cúi xuống hôn tôi thắm thiết, thì thào:

- Có lẽ em bắt đầu yêu anh. Em ra về trước. Anh đừng nói gì với bà chủ. Bây giờ, là ba giờ. Gặp em ở ráp Rex lúc 7 giờ.

Tôi ôm chặt nàng, nói khẽ:

- Lâu quá!

- Tội nghiệp em mà! Đúng 7 giờ...

- Em tên gì?

- Gặp lại, em sẽ nói tên thực.

Chúng tôi hôn thêm nụ hôn tạm biệt đắm say. Trong lúc hôn, tôi đưa tay vói lấy cái bóp trong túi quần vút ở góc giường. Tôi kéo ra tờ hai trăm. Khi nàng nhả tôi ra, tôi nói:

- Lúc này bà chủ có giảm giá do quen biết. Anh tặng lại em...

Cô gái cúi nhìn hai trăm rồi trừng mắt:

- Em không lấy! Và cả đêm nay cũng không...

Nàng đi thẳng ra cửa, không ngoái lại. Đợi cửa đóng hẵn, tôi phóng vào nhà tắm, tẩy rửa thật sạch. Dù có lời “bảo đảm”, tôi vẫn cẩn tắc vô ưu, thà phòng bệnh hơn trị bệnh. Lau mình khô, tôi quấn chiếc khăn tắm màu trắng mềm mại quanh người bước ra ngoài

lên chiếc ghế nệm nhỏ cạnh chiếc tủ đầu giường. Bây giờ tôi mới có dịp nhìn quanh căn phòng. Tường và trần đều sơn màu trắng tinh khiết. Và một khung tranh khá lớn trên vách đối diện vách kê giường đôi. Bức tranh trông quen quá. Không phải tranh, chỉ là hình chụp bức tranh. Bức Starry Night của Vincent Van Gogh. À há, bà chủ còn là một tay... bí ẩn đáng tìm hiểu đây! Tôi uống cạn ly cà phê mà tôi biết đêm nay tôi cần nó.

Tôi mặc lại áo quần, nhặt cái bóp lẫn lóc trên giường cầm luôn trong tay đi xuống thang lầu. Tôi đếm đủ tám trăm đưa bà chủ. Chị không được vui:

- Sao về nhanh vậy? Nếu không hài lòng, tôi kêu cô khác?
- Cám ơn chị, quá hài lòng! Nhưng chắc hài lòng hơn nếu... là chị!
- Nham nhở! Về đi! Bữa khác tới nghe!
- Nếu chị hứa dắt tôi vào... buồng giải thích cái đẹp của bức tranh...

Chị xua tay như đuổi tà ma:

- Cút đi cha nội non! Dai như đĩa tỏi!

Tôi cười bước nhanh ra công. Dừng lại đốt điều thuốc, tôi quyết định: “Chỗ quen biết” của Vĩnh Tường nhứt định phải thành “chỗ quen biết” của Vĩnh Bằng”. Khi đứng đón taxi, tôi phân vân không biết về đâu. Tôi còn đến ba tiếng thên thang mới tới giờ hẹn. Tôi bỗng nhớ Hiền da diết. Cái cơ rất hấp dẫn để tôi đến gặp nàng mà không thẹn với lòng là lâu rồi tôi chưa gặp... anh nàng. Nhưng khi lên taxi, tôi lại bảo đưa đến nhà Tuyết. Đến nhà Tuyết, tôi không cần lý do. Tôi chưa có lời vĩnh biệt Tuyết. Tôi chỉ muốn biết khi tôi nhấn chuông, thời gian sẽ mất bao lâu cho cửa nhà Tuyết rộng mở. Ở hay! Mà đang ghen hả Bằng?

Và bất ngờ trong một phút giây sáng suốt nhất tôi nhận ra rằng tôi còn có một người đẹp chờ tôi ở Rex. Xem phim là đam mê của tôi. Rex là rạp tôi ưa thích. Và cũng lâu rồi chưa trở lại nơi này. Sao tôi lại dại dột không chui vào chôn ưa thích để thỏa mãn nỗi đam mê mà khi trở ra đã thấy nàng đang đứng đợi? Và là của riêng tôi suốt đêm.

Tôi nói với ông tài xế bằng giọng lịch sự nhất:

- Xin lỗi bác tài. Nhờ bác đổi hướng về rạp Rex.

## Chương 9

Không có gì bịn rịn nhưng cũng mãi đến hơn 7 giờ sáng tôi mới rời được cô gái. Rất may, khi về đến tàu, tôi vẫn còn vài phút để thay vào bộ quân phục trước giờ đi làm. Tôi cùng trung úy Hải lên lòng tàu đứng đối diện hàng quân. Ông quản nội trưởng báo cáo quân số hiện diện, số người vắng mặt có lý do. Trung úy Hải chìa tay ra thay cho lời bàn giao phiên trực. Tôi chào trước khi nắm bắt như một biểu lộ tiếp nhận trách nhiệm.

Phần vụ của sĩ quan trực là giải quyết các sự việc xảy ra bất thường trong ngày và khẩn thiết trong đêm, vì vậy khó mà biết trước ngày đó sĩ quan trực khỏe hay mệt. Nhưng hôm nay tôi biết trước là tôi sẽ có một ngày rất mệt. Suốt tối qua tôi đã nỗ lực vượt bực, chỉ còn hy vọng đủ sức cho công việc bình thường. Phải làm thêm việc bất thường với khẩn thiết thì khó mà kham nổi cho đến giờ... leo lên giường.

Tôi cố giữ bước đi tự nhiên vào nhà bếp xem qua việc dọn dẹp chùi rửa. Trờ ra lòng tàu, tôi “làm một vòng” từ lái ra mũi, quan sát việc làm từng nhân viên. Công việc thì vẫn như lệ thường khi tàu về bến: Tu bổ súng, gõ sét, sơn lót, làm vệ sinh... Gần chín giờ tôi leo lên hạm kiều chờ đón hạm trưởng về tàu. Chào đón xong, tôi theo ông xuống phòng làm việc để tề tựu cùng các sĩ quan khác báo cáo nhật vụ và nhận chỉ thị mới. Thật là may, không có việc đặc biệt cho tôi. Càng may mắn hơn là đêm qua ông không làm thơ, hay có mà ông quên đọc. Nghe ông bàn công việc tôi đã cứ phải chống mi mắt lên. Ông mà đọc thêm thơ nữa thì chắc chắn tôi không thể tránh khỏi thất lễ với ông.

Thông thường, có hai nơi cần sự hiện diện của sĩ quan trực. Đó là hạm kiều và phòng làm việc. Nhưng hôm nay tôi muốn lánh xa phòng làm việc. Ông hạm trưởng vừa bước vào buồng riêng là tôi đứng lên ngay. Tôi mà tiếp tục ngồi thì đó khỏi tiếng ngáy sẽ phát ra trước khi tròn một phút. Tôi lên đứng cạnh hạm kiều. Đây là nơi thích hợp nhất cho sĩ quan trực, vừa có thể kiểm soát bao quát việc làm, vừa có người trò chuyện, lại vừa có thể tiễn hạm trưởng rời tàu bất kỳ giờ phút nào. Chào tiễn hạm trưởng cũng là phần nhiệm của sĩ quan trực có ghi trong huấn thị điều hành. Vì vậy sơ sót có thể lãnh cú. Việc đón hạm trưởng “về tàu” tương đối dễ hơn là việc tiễn ông “rời tàu”. Khi ông đến, vừa lúc ông queo chiếc Vespa vào cầu tàu, người hạ sĩ quan hoặc nhân viên trực hạm kiều nhắc ngay ông liên hợp thông báo qua hệ thống phóng thanh: “Hạm trưởng sắp về tàu”. Sĩ quan trực, dù đang ở nơi nào, cũng nghe được và có đủ thì giờ có mặt chào ông. Nhưng khi ông rời tàu, sĩ quan trực có nghe lời thông báo thì cũng đành chào thua! Ông lên hạm kiều, không thấy sĩ quan trực, ông vẫn rời tàu. Hạ sĩ quan trực thay mặt chào tiễn ông. Khi ông hạ sĩ quan trực cầm được máy để thông báo thì có nghĩa Hạm trưởng đã rời tàu, khuất dạng. Thành thử để chắc ăn, sĩ quan trực thường lảng vảng ở hạm kiều khi chờ hạm trưởng còn bay phát phới. Với Hạm trưởng dễ tánh, sĩ quan trực chỉ bị cảnh cáo. Với vị thích nguyên tắc, quân kỷ được áp dụng.

Tôi đang đứng nói ba điều bốn chuyện với nhân viên trực thì hạm trưởng xuất hiện. Tôi chào tiễn chân ông và ghi vào sổ hạm kiều: “1100H: Hạm trưởng rời tàu, liên lạc Hải quân công xưởng”. Ghi xong, tôi lại vào nhà bếp coi qua việc nấu nướng rồi đến phòng ăn đoàn viên kiểm soát mức độ sạch sẽ. Sau đó lại trở ra lòng tàu làm nhiệm vụ sĩ quan trực. Đứng ngo, anh chiêu đãi viên mời tôi xuống dùng cơm. Tôi quá rã rời, chỉ muốn nằm ngủ nhưng thấy hạm phó và Tâm có vẻ đang chờ nên tôi miễn cưỡng vào ngồi. Hào nói ngay:

- Từ sáng đến giờ hạm phó cứ mong đến giờ ăn để được nghe báo cáo kết quả ... ừ bãi!

Tâm cũng hí hửng ra mặt:

- Tôi cũng thế! Ông Bằng ơi, bãi thế nào?

Hỏi gì mà cất có! Ba cái vụ này làm sao mà tả! Phải tự ừ bãi mà khám phá chứ! Nhưng chợt hai câu thơ hiện cùng một lúc. Tôi tuôn ra luôn không chọn lựa:

- *Cỏ non xanh rợn chân trời. Và cỏ gà lún phún leo quanh mép!*

Tâm cười ngất:

- Hấp dẫn thật!

Hào trố mắt, phản đối:

- Hấp dẫn cái con khi! Khó hiểu thì có. Không thể “xanh rợn” mà lại “lún phún”!

Tôi cười, con buồn ngủ tiêu tan:

- Hạm phó thay chữ “xanh rợn” bằng chữ “cỏ non” xem sao!
- Cỏ non, lún phún! A, hấp dẫn thiệt chứ! Còn việc... an toàn?
- Phải đợi vài bữa không... uống cà phê đen đá ra cà phê sữa, mới biết!

Giọng Hào nôn nóng:

- Tôi nay tôi có ý định đến đó. Nhờ cụ mô tả ... nội vụ rõ hơn!

Hào dùng từ “cụ” của ông phó Đắc thay vì dùng “anh” với tôi như trước đây. Tôi cảm nhận cái thân tình Hào dành cho nhưng tôi nghĩ không nên nói hết “nội vụ” diễn ra suốt hôm qua. Dù “đôi tác” không dặn dò gì nhưng tôi vẫn nghĩ đó là những thô lộ riêng tư cần giữ kín.

- Sao? Bắt đầu đi chứ!

Tôi chậm chậm kể lại mọi chuyện từ lúc tôi “đột nhập” ngôi biệt thự cho đến khi về, trừ phần hẹn nhau buổi tối. Tâm có lúc vỗ bàn khoái chí, có lúc cười rộ, có lúc mặt nghếch ra. Hào thỉnh thoảng chỉ mỉm cười. Tôi vừa kể dứt là hạm phó phán ngay:

- Có thể là “em mới”. Mới từ quê lên chứ nữ sinh cái quái gì! Mánh lới của bà chủ đề lầy cao giá thôi.

Tôi định phản đối nhưng biết là mình khó thuyết phục. Phần có thể thuyết phục được lại nằm ở phần qua đêm. Đêm qua nàng thô lộ đó là lần đầu nàng đến ngôi biệt thự và gặp tôi là người đầu tiên. Bà chủ đã “dặn dò” các tình huống xấu mà nàng có thể gặp phải ở mỗi người khách và dạy luôn cách ứng xử. Trong mọi trường hợp nàng có quyền... chạy làng! Nàng gặp tôi trong bao nỗi lo âu. Nhưng buổi đầu của nàng đã diễn ra ngoài mong ước. Theo dạy dỗ, nàng phải cưỡng lại mê đắm nhưng nàng không thể không buông xuôi... Cũng vì vậy nàng muốn tặng không cho tôi một đêm để cảm ơn. Và giữa những yêu đương cuồng nhiệt, nàng thô lộ về gia cảnh của mình. Nàng kể một cách tự nhiên như tôi đã là người thân thương nhất đời nàng.

Vài tháng trước nàng gặp hai cái rủi gần như đồng thời. Đầu tiên, nàng bị người tình sinh viên bỏ rơi. Kế đến ba nàng bị bắt trong đêm chính quyền bỏ rập chùa Xá Lợi và đến nay vẫn chưa thấy về. Mẹ thì không việc làm và ba đưa em thì còn đi học. Nàng thì không còn trinh trắng nhưng tương lai thì thênh thang. Cho nên nàng không thấy con đường nào thuận lợi hơn con đường nàng chọn. Nó giúp nàng vừa có tiền vừa có thì giờ tiếp tục y khoa. Nàng hy vọng cha được thả sớm để nàng quay về cuộc sống bình thường. Tôi im lặng nghe, sự im lặng chìm lắng đến độ nàng ngờ là tôi không tin. Thế là nàng cho tôi xem thẻ sinh viên. Tấm thẻ cho thấy nàng thực sự đang theo học y khoa năm thứ nhất. Tôi nổi máu anh hùng móc bóp chia hai số tiền tôi đang có nhưng nàng quyết liệt từ chối. Nàng bảo lầy làm gì cho tôi phải túng thiếu mà nàng cũng không sao thoát khỏi con đường định mệnh. Nàng nói thời trung học nàng rất mê truyện Kiều và tin rằng vì nàng không đẹp nên kiếp đoạn trường sẽ chẳng bao lâu. Tôi bảo tôi tin cơn hoạn nạn của nàng sẽ chóng qua nhưng lại chỉ dám nghĩ thầm là nàng còn “sắc sảo” hơn cả Kiều.

Giọng Hào nóng nảy:

- Nếu tôi nay tôi đến, muốn gặp cô đó, hỏi tên gì?

Tôi moi óc. Bà chủ không giới thiệu. Nàng cũng chẳng bao giờ xưng tên. Tôi còn nhớ tên trong thẻ sinh viên là Lưu Ngọc Anh nhưng chắc chắn nàng không dùng tên thật để “hành nghề”. Tôi nói:

- Tôi quên hỏi. Hạm phó cứ bảo bà chủ cho gặp cô hôm qua giới thiệu cho Vĩnh Bằng. Bà có hỏi thêm Vĩnh Bằng là ai thì bảo là bạn của Vĩnh Tường Hải quân.

- Còn nhiều cô khác?

- Có thể lắm. Riêng trên lầu đã thấy bốn cửa buồng. Chỗ này vắng vẻ, yên tĩnh và chơi đẹp. Hạm phó không thích cô này bà chủ thay cô khác. Riêng cá nhân tôi, khi đến, ngay phút đầu tôi đã chọn bà chủ nhưng bà cứ nhất định... bán cái!

- Bà chủ ngon lắm hả!

- Hơn cả ngon, rất tuyệt! Nhưng có vẻ như chỉ “dành riêng” cho cựu hạm phó!

Hào cười hi hả:

- Cựu hạm phó lấy vợ thì có tân hạm phó độc thân. Hạm phó nào cũng ngon như nhau thôi!

Chúng tôi cùng cười vang. Tôi cầm đũa gắp miếng rau muống xào. Hương vị nhạt phèo gọi tôi thêm hương vị tô phở ban sáng trước khi chia tay. Và đồng thời gọi nhớ thân thể thơm tho của nàng...

Sau cơm tối, từ 8 giờ, tôi ngủ vùi cho tới giờ cơm trưa kế tiếp. Bàn ăn hiện diện đủ năm sĩ quan là Hào, Hải, Đước, Tâm và tôi. Hào kể chuyện hôm qua đến “chỗ quen biết”. Cả bốn bàn qua tán lại, nói cười vang rân. Khi biết Hào gặp một cô gái khác, tôi không còn quan tâm lắng nghe. Người còn nhiều mệt, tôi lặng thinh nhai và nuốt. Nhưng đầu thì tính toán hướng xuất hành. Hạm trưởng tiếp tục thông cảm cho chia phân đội đi bờ. Tôi lại được tự do nửa ngày với trọn một đêm. Tôi sẽ làm gì cho hết quãng thời gian quý báu từ giờ phút này? Trở lại “chỗ quen biết” và gặp lại Lưu Ngọc Anh? Hay đòi cho được ... bà chủ? Không, tôi không còn thấy hứng thú. Trở lại không chỉ phí phạm thêm sức người mà còn phí phạm thêm cả sức của! Bà chủ vẫn còn đó, dăm ba bữa tính tới! Hay đi ăn kem, uống cà phê? Rồi về tàu ngủ tiếp? Không tê!

Tâm đột ngột quay sang tôi:

- Tuyệt nói mày đến chơi. Tối nay!

- Tối nay? Tối nay là thứ năm, đâu phải thứ ba!

Tâm hất mặt:

- Dành riêng cho mày!

Tôi nhìn Tâm không chớp mắt. Gương mặt Tâm tươi vui, không nét biểu lộ trêu chọc hay đùa cợt. Anh cười hồn nhiên:

- Ê, tao vô tội! Tuyệt không thấy mày, yêu cầu tao nhắn mày. Và tao làm theo. Chấm hết!

- Mày không nói là tao không muốn gặp lại nàng?

- Hoàn toàn không!

Tôi khoát tay, ậm ừ:

- Mà có nói hay không, cũng vậy thôi. Tao đã nói không đến là không đến!

Tâm nhìn đĩa thức ăn:

- Tại sao mày không đích thân nói với Tuyệt, tối nay?



Tâm nói đúng. Tại sao tôi không nói thẳng lời chia tay với Tuyết như đã nói với Hiền? Tâm đã thổ lộ ý muốn cưới Tuyết. Tuyết không che dấu tình yêu của nàng dành cho tôi. Tại sao tôi không có lời dứt khoát để Tuyết khỏi phải ray rứt làm người phụ bạc? Tại sao không minh bạch một lần với sự hiện diện của cả ba? Tôi nói:

- Tao đến với điều kiện là mày cùng đi.
- Tao nghĩ là mày nên đến một mình.
- Tuyết có nói rõ ràng là chỉ muốn gặp riêng tao?
- Không! Tuyết chỉ nói nếu mày có thể đi được, tối nay. Tuyết sẽ chờ.
- Vậy thì mày phải đi với tao. Tao muốn nói lời dứt khoát với Tuyết trước mặt mày.
- Để làm gì? Cũng chả giúp ích được gì! Hôm kia tao có gợi ý muốn cưới Tuyết thì nàng bảo rất cảm ơn. Nàng hết còn ao ước được làm vợ hoặc tao hoặc mày. Người đẹp chỉ còn muốn được làm bạn cả hai.

Tôi không ngăn được tiếng cười. Thói thường, khi không còn yêu một người nào đó, người ta chuyển thành bạn. Đàng này Tuyết yêu cùng lúc cả hai và cùng lúc chuyển cả hai thành bạn. Một điều bất bình thường. Tâm bịa chuyện để đùa cho vui chăng? Nhưng Tâm không có cái tài này. Và nếu thật vậy thì có gì phải gấp gáp. Tình bạn chớ có phải tình yêu đâu mà cần liền tối nay. Hơn nữa, nếu quả thật Tuyết muốn coi tôi như bạn thì tôi lại càng không nên đến. Tôi biết chắc rằng khi gần Tuyết, gần mùi hương da thịt từng đã dính vào tế bào của tôi, tôi không tài nào đáp ứng bằng tình bạn.

Tình bạn! Tình bạn! Cái từ gợi tôi một tình bạn chân thành. Một tình bạn mà lâu nay tôi bỏ quên. Tệ hại hơn, tôi cũng... bỏ quên cả ba mẹ người bạn đó mà lúc nào cũng dành cho tôi đầy thương yêu chăm sóc. Phải rồi, thay vì đến Tuyết, thay vì ra quán cà phê, tôi nên dành một buổi để trở về mái nhà xưa. Ngẫm nghĩ, tôi ngạc nhiên biết bao khi thấy cái ý muốn về lại nhà Dũng không mấy may bị thúc đẩy bởi lòng nhớ thương Hiền. Tôi vui mừng đã không nghĩ tới Hiền trong mấy ngày qua. Nhưng khi nói với Tâm, tôi mượn Hiền như một cái cớ chính đáng:

- Tao nhất định không đến nhà Tuyết tối nay chỉ vì tình bạn. Mày có đồng ý với tao là thăm bạn không quan trọng bằng thăm người yêu? Vậy tao lấy làm tiếc mà nói rằng, trọn buổi chiều và tối nay tao sẽ dành cho Hiền. Tối nay mày hãy đến với Tuyết và nói dùm rằng tao sẽ gặp người bạn mới vào một ngày khác.

Tôi nhấn chuông nhà Hiền. Nhà Hiền trước đây từng cũng là nhà tôi, nơi tôi trọ học. Vậy mà giờ đây trở về căn nhà xưa tôi lại băn khoăn hồi hộp. Tôi mong người mở cửa không phải là Hiền. Nếu là Hiền, có thể tôi không ngăn được ước muốn ôm lấy nàng. Người ra mở cửa là mẹ Hiền. Vừa thấy tôi bà mừng rỡ mà trách móc:

- Sao lâu quá con không về? Cứ vài ngày là Dũng hỏi thăm con có về không. Còn Hiền thì giận con từ ngày nó nấu cơm rồi chờ con mãi. Tôi nói lấp liếm:
- Con cũng muốn về nhưng bữa đó tàu đi công tác bất thường. Rồi lại bị cấm trại liên miên. Con cũng nhớ hai bác lắm.

Bà thở dài:

- Thời cuộc lộn xộn quá. Vào chùa nghe sư giảng thì thấy chính quyền không thỏa mãn yêu sách của Phật giáo. Về nhà nghe radio thì ông Diệm bảo là ông đã thỏa mãn cho Phật giáo treo cờ. Nhưng các Thầy là người tu hành, bác tin ở các Thầy.

Tôi không nắm vững tình hình nên chỉ biết lặng thinh. Bà cụ tiếp:

- Thăng Dũng đang đi biểu tình. Hiền thì chờ ba nó đi bác sĩ.
- Thừa bác trai đau gì thế, thừa bác?
- Ông ấy kêu đau ở ngực, khó thở, ho nhiều. Con ở lại ăn tối nghe.

Tôi liếm môi ra vẻ thèm thuồng:

- Con rất nhớ các món bác nấu.

Bà bảo:

- Con lên lầu nghỉ đi. Trông con gầy và đen nhiều.

Tôi lột giày đi thẳng đến thang lầu được nối kết góc vuông bằng các đoạn nghiêng tựa sát bốn vách của một hình khối thẳng đứng. Đỉnh của khối nằm trên sân thượng được che mưa bằng một mái mica trong suốt. Khối vuông chia mỗi tầng tòa nhà thành hai phần. Phần trước rộng gấp đôi phần sau và mỗi phần nối nhau bằng một hành lang. Tầng trệt, phía trước là phòng khách và phòng ăn, phía sau là nhà bếp.

Màu xanh nhạt bóng láng của các miếng gạch xô xao khi tôi bước như chạy lên sân thượng. Tầng hai dành cho ba mẹ Hiền. Phần trước là nơi ông bà thù tiếp bạn bè. Phần sau là buồng ngủ. Tầng ba, Hiền chiếm phần sau. Một cửa sổ khá lớn được mở ra nhận ánh sáng ban ngày từ khối vuông hình trụ. Nhưng dù ngày hay đêm –nhờ ánh đèn- từ sân thượng nhìn xuống tôi có thể bắt gặp nàng đang học bài hay đang âu yếm với Thanh. Phần trước dành cho Dũng nhưng Dũng thường lên sân thượng học bài với tôi và có khi ngủ lại. Toàn bộ sân thượng là giang sơn riêng của tôi. Ngay giữa là căn nhà tiền chế đủ rộng cho một bộ phản đôi và một bàn học cho bốn người.

Tôi bước vào thế giới học trò của tôi ngày nào. Chiếc chiếu vàng ủa nhưng sạch sẽ. Hai chiếc gối có bao trắng kẻ ô nâu chữ nhật. Bàn viết của tôi vẫn y nguyên sách vở cũ trừ quyển tiểu thuyết Z 28 đang mở đôi để úp là mới lạ.

Tôi ngồi lên bộ phản. Mãi đến bây giờ tôi mới để ý đến độ cứng của nó sau khi quen với chiếc giường nệm êm ái dưới tàu. Như có một lực nào đó kéo tôi nằm xuống. Lưng tôi lún cấn khó chịu. Mình chọn Hải quân xem ra rất hợp lý hợp tình và đúng lúc. Nếu tiếp tục ở đây học, cho tới hôm nay tôi vẫn ngủ trên bộ phản gỗ cứng như sắt này và tôi vẫn chưa nghề chưa nghiệp. Bây giờ tôi đã là một thiếu úy Hải quân, không chỉ là một người chịu đựng được sóng gió mà còn có khả năng đưa con tàu vượt qua sóng gió. Tôi cũng đã một lần vào sinh ra tử mà cái chết đúng là nhẹ tựa lông hồng. Tôi hãnh diện thấy tôi lớn hơn, dày dặn hơn hẳn Dũng và Thanh. Tôi mỉm cười và chìm vào giấc ngủ.

- Hê Bằng, đi đâu biệt tích?

Tiếng Dũng vang lên, mừng rỡ. Tôi ngồi bật dậy. Chúng tôi ôm choàng lấy nhau. Dũng buông tôi ra, lắc đầu nói:

- Mày xuống tàu như mang theo cái êm ả của Sài Gòn. Ngày nào cũng rầm rộ biểu tình, ngày nào cũng dùi cui vung xích chó. Tao mới về từ chùa Xá Lợi. Cảnh sát đã chiến vây kín chùa. Nhưng họ sẽ không bao giờ ngăn được các cuộc biểu tình, không bao giờ chặn được các Thầy tự thiêu. Tổng số các Thầy tự thiêu đã lên cả chục rồi mày biết không?

Tôi biết có những vụ tự thiêu nhưng không ngờ là nhiều như vậy. Tôi lặng thinh và Dững lại tiếp:

- Các trường đại học và trung học đều bãi khóa. Các giáo sư từ chức. Vậy mà ông Diệm vẫn dửng dưng, tiếp tục cho đàn áp, bắt bớ, giết hại. Mấy lần tao suýt bị bắt. Mà mày đi tàu thì biết cái gì! Suốt ngày chỉ biết trời trăng mây nước...

Tôi phản đối:

- Dù không theo sát nhưng có biết vụ lộn xộn này.

Dững cao giọng:

- Ai bảo đây là vụ lộn xộn? Mày nhìn sự việc thế nào mà ăn nói lơ mơ vậy?

Trước đây thỉnh thoảng tôi và Dững vẫn tranh luận về bất cứ vấn đề gì không cùng một ý. Tranh luận có khi dữ dội cho đến khi vấn đề được sáng tỏ hoặc sau khi nhiều góc cạnh được xét tới mà chưa hề đi đến giận nhau. Tôi nói:

- Tao dùng cái từ lộn xộn là ý thế này. Tuần đầu tháng năm, Huế biểu tình đòi ông Diệm hủy bỏ lệnh cấm treo cờ Phật giáo. Một biến cố xảy ra làm nhiều người chết. Phật giáo bảo chính quyền bắn vào đám đông. Chính quyền bảo Việt cộng ném lựu đạn gây chia rẽ. Thế rồi tháng sáu biểu tình lan đến Sài Gòn và càng lan rộng sau vụ tự thiêu của hòa thượng Thích Quảng Đức. Chính quyền bảo đã cho treo cờ. Phật giáo bảo nói vậy mà không phải vậy. Tháng bảy dùi cui giải tán biểu tình. Tháng tám, tháng chín thêm nhiều nhà sư tự thiêu. Chùa chiền bị lục soát, sư sãi bị bắt giam. Học sinh, sinh viên bãi khóa. Hàng loạt giáo sư từ chức. Tháng mười, cảnh sát bắn chết một nữ sinh dự biểu tình ở chợ Bến Thành. Và thêm một nhà sư tự thiêu cũng tại nơi này. Thời cuộc tùm lum như vậy không gọi lộn xộn thì gọi là gì?

Tiếng Dững bực bội:

- Phải dùng từ nghiêm túc cho một chuyện nghiêm trọng. Đây là cuộc đấu tranh chống kỳ thị tôn giáo, chống bắt bớ, bắn giết sư sãi của chính quyền. Một việc làm chính đáng chứ không phải một vụ lộn xộn.

Tôi thành thật:

- Tao nghe nói Phật giáo bị Cộng sản giật dây.

- Thì luận điệu của chính quyền. Họ chỉ muốn viện cớ tiêu diệt Phật giáo.

- Tiêu diệt Phật giáo? Để làm gì?

Dững tỏ ra thêm bực bội, to tiếng:

- Mày chả biết gì hết! Ông Diệm theo đạo Thiên Chúa và muốn đạo này trở thành quốc giáo. Vì vậy phải tiêu diệt Phật giáo.

Tôi mới nghe lần đầu. Tôi hỏi Dững tin này xuất phát từ đâu. Dững bảo ai cũng biết... trừ tôi. Tôi bảo khó tin và cũng khó hiểu. Dững bảo tôi bình chính quyền. Tôi khẳng định:

- Dân mình có đến chín mươi phần trăm không theo Phật giáo thì cũng theo Hòa Hảo, Cao Đài và đạo thờ cúng tổ tiên. Ông Diệm có gan trời cũng không dám đưa đạo Thiên Chúa lên quốc giáo.

Bị cấm bàn chính trị dưới tàu, tôi nhân dịp này khích tướng cho Dững huych tẹt để hiểu thêm tình hình. Chúng tôi còn lời qua tiếng lại thì Hiền xuất hiện. Tôi nói với Dững quá

tình là tôi không theo sát thời cuộc vì công tác liên miên. Nhưng bất kể ai đúng ai sai tôi cũng mong... vụ lộn xộn này sớm chấm dứt. Dũng đưa nắm tay lên trước mặt tôi rồi cười khi xuống lầu.

Hiền đứng yên ở đầu cầu thang, khoanh tay nghinh tôi. Cặp mắt mí đôi mở to trên khuôn mặt sáng rỡ đôi hờn. Hiền có vẻ gầy hơn trong chiếc pullover tay ngắn và chiếc quần jean bó sát. Tôi nói khẽ:

- Chào Hiền.

Hiền thông thả tiến đến tôi, hôn nhẹ vào má tôi và cất giọng êm đềm:

- Mừng anh trở về. Hiền luôn luôn tin là anh sẽ trở về.

Tôi không muốn vướng sâu vào những lời kế tiếp có thể là đầy tình cảm. Tôi hỏi:

- Nghe Hiền đưa bác đi bác sĩ, kết quả ra sao?

- Cảm thường thôi anh ạ. Hú vía!

- Để anh xuống chào bác.

- Hiền thấy mẹ đang nấu các món anh thích. Anh ở lại qua đêm nghe? Khuya khuya Hiền sẽ hát nhạc Trịnh Công Sơn tặng anh. Không có anh, nhớ mấy bài anh thường hát, Hiền hát tới hát lui mỗi đêm. Anh Dũng khen Hiền hát bản Tình Nhớ hay hơn cả...

- Thanh là người đàn?

Hiền giẫy nảy:

- Thanh! Lúc nào cũng Thanh! Phải chi anh hiểu cho rằng Hiền đã học được bài học đáng cay về cái cách trả thù ngu dại của mình. Và Hiền đã chấm dứt việc lợi dụng anh Thanh. Anh Dũng đàn cho Hiền hát.

Tôi không ngăn được lời xia xói:

- Chấm dứt bằng cách nào? Đang nòng nà mà cúp ngang xương dễ dàng vậy được sao?

- Hiền nói là Hiền bận học thi, Hiền nói là Hiền bận nhớ anh...

Tôi kêu lên:

- Đừng làm thế, Hiền. Coi chừng lại phải học thêm bài học đáng cay. Cái kiểu chọc anh cho tức để anh gần Hiền và rồi chọc cho Thanh giận để Thanh xa Hiền đều đưa đến kết quả trái ngược. Thanh lại càng muốn gần Hiền cũng như anh càng muốn xa Hiền! Hãy thật lòng với nhau...

- Hiền lập lại lời đã nói. Rất thật lòng: Hiền yêu anh!

Tôi xua tay:

- Gần nửa năm xa Hiền, thoát đầu anh nhớ da diết nhưng rồi cũng quên dần. Hôm nay anh trở về như là một người thân trong gia đình. Hãy coi anh là ... anh!

- Hiền hứa sẽ chuộc sai lầm của mình. Hiền sẽ không còn làm anh khổ! Hiền sẽ mang hạnh phúc đến cho anh.

Tôi nhìn ánh mặt trời tỏa sáng sau một tòa nhà vươn cao:

- Như đã có lần anh nói, anh không thể vui khi thấy Thanh buồn khổ. Anh từng trải qua buồn khổ...

Hiền nhăn mặt:

- Còn Hiền buồn khổ thì anh thấy vui?
- Hiện tại lòng anh thấy rất bình yên và anh muốn được mãi như vậy!
- Hay là anh đang yêu ai khác? Sáu tháng qua anh ghé bao nhiêu bến bao nhiêu bờ! Để gì Hiền được cái hân hạnh anh dùng toàn thời gian đó để nhớ Hiền như Hiền nhớ anh!

Tôi cười buồn:

- Đúng ra anh đã dùng toàn thời gian đó để tập... quên Hiền. Và anh đã thành công.

Hiền vỗ lấy tôi, hôn vào môi tôi. Tôi đẩy Hiền ra nhưng nhỏ nhẹ nói:

- Hiền ầu quá! Dũng có thể thấy.
- Anh Dũng biết Hiền yêu anh. Ba mẹ biết Hiền yêu anh. Tất cả hài lòng khi thấy em chọn anh...

Tôi lững thững bước lại cầu thang rồi ngoái lại nói:

- Anh xuống chào hỏi bác...

## Chương 10

Chiếc hải vận hạm ủi bãi ở khoảng giữa khúc quanh của con sông thuộc một xã thôn có tên Thành Tuy Hạ. Theo lời hạm trưởng, Thành Tuy Hạ cũng là tên của kho đạn lớn nhất miền Nam. Từ lòng tàu nhìn xuyên qua cửa đổ bộ là một bãi sỏi đá dẫn lên một con lộ. Hai bên lộ chỉ là những căn nhà gạch đất bình thường. Không một dấu vết gì cho thấy kho đạn nằm ở chốn nào. Vậy mà chỉ một thời gian rất ngắn sau khi cửa đổ bộ mở ra, các xe GMC chở đầy đạn đại bác lần lượt chạy thẳng xuống tàu. Là sĩ quan chuyển vận và đổ bộ, tôi trách nhiệm việc nhận hàng. Nhưng thật ra tôi chẳng làm gì vất vả. Việc bốc dỡ là phần việc chuyên môn của nhân viên kho đạn. Tôi chỉ để mắt xem công việc tiến triển đến đâu!

Cái tin chiến hạm đi công tác Nha Trang mang đến cho tôi một cảm giác khác hẳn những lần công tác trước. Tôi không lo lắng, băn khoăn mà nôn nao, bồi hồi. Nha Trang là nơi tôi sống nhiều năm vào cái tuổi “phá xóm phá làng” chỉ nhường thua ma quỷ. Nhờ có ông anh đi quân đội rày đây mai đó, từ một cậu bé nhà quê, tôi bắt đầu ba năm trung học ở Sài Gòn và bốn năm kế tiếp ở Nha Trang. Bốn năm làm học trò của trường Võ Tánh cũng là một thời để yêu. Yêu bằng mọi tình đầu. Và thêm hai năm rèn tập thành một quân nhân Hải quân lại là một thời để nhớ. Nhớ suốt tuần để cuối tuần chỉ dám... nhìn nhau. Rồi xa nhau như tình cuối. Tuyệt là tình đầu và Hồng là tình cuối...

Sáu tháng qua tôi không viết một lá thư nào cho Hồng. Tôi có nên gặp lại không? Nếu gặp thì giải thích sao đây? Thực sự, tôi có còn yêu Hồng? Dường như tôi yêu tất cả những người con gái tôi quen khi còn thường xuyên gặp gỡ và lúc xa mặt thì tự nhiên cách lòng? Tôi sắp gặp lại Hồng nên tình yêu đang trở lại? Chắc chắn tôi sẽ rất bồi hồi khi nhìn lại cảnh cũ nhưng với người xưa, nếu đã quên thì sao nôn nao?

Buổi trưa không ngủ được, tôi lang thang trên sân tàu. Nhiều lần tôi bảo nhân viên canh gác nhường việc nhắm bắn lục bình trôi cho tôi rỉ rả giết thì giờ. Lục bình trôi, có khi từng đám lớn là đối vật khả nghi địch nguy trang cho quả mìn từ trường. Gặp vỏ sắt của

chiến hạm, ngòi nổ sẽ kích hoạt và chiến hạm lãnh đủ! Cũng có thể đặc công thủy Việt cộng ẩn dưới đó đến gần mìn thời chính. Lại cộng thêm số lượng bom đạn đang nạp chứa, chắc chắn cả tàu lẫn người sẽ tan nát như tương. Cũng có bọn đặc công không cần lục bình, lặn thẳng đến tàu. Vì vậy tôi thỉnh thoảng giành thêm việc “ném chơi” một quả lựu đạn áp suất xuống lòng sông. Nhưng có làm gì thì làm, thời gian cứ chậm chậm trôi trong cái không gian im vắng, lặng lẽ đến buồn chán. Tôi có nôn nao cỡ nào thì cũng ít nhất bốn mươi tám tiếng nữa mới hy vọng gặp lại Hồng. Hy vọng thôi chứ chắc gì năng tiếp đón...

Thành Tuy Hạ cách Sài Gòn không hơn hai mươi cây số nên những lần ủi bãi trước đây, cả hạm phó lẫn hạm trưởng đều “dọt” về nhà. Các sĩ quan không trực thì đi gần hơn, qua thăm bạn bè ở Căn cứ Hải quân Cát Lái. Nhưng lần này không ai được rời tàu. Theo hạm trưởng, tình hình Sài Gòn có thể có đảo chánh. Tôi nhớ thời còn ở quân trường, mấy năm trước đã xảy ra đảo chánh hụt...

Sau cơm tối, Hạm trưởng rút vào buồng riêng. Hạm phó và ba sĩ quan Hải Đục Tâm chơi bài belotte. Tôi ngồi cạnh Tâm học cách chơi. Nhưng vì đã hứa với sĩ quan trực Hải nên cứ độ mười lăm, hai mươi phút là tôi lại leo lên lòng tàu, đi một vòng coi việc trực gác rồi ra cửa đổ bộ xem xét mực nước thủy triều. Nếu nước lớn, tàu phải được tiến tới đề cửa đổ bộ bám dính bờ, khi xe lên xuống cáp treo không bị đứt. Khi nước ròng, tàu phải được lùi ra, sơ suất một con nước, tàu có thể mắc cạn vài ngày. Tùy tuần trăng, không phải lúc nào nước cũng lớn như nhau.

Tôi ra đứng sau lái. Lái tàu chiếm gần đến nửa sông. Trăng chưa lên nên trời tối mịt mù. Những con đom đóm lập lòe quanh chiến hạm. Bên kia, ban ngày là đồng ruộng thênh thang giờ trở thành vùng tối đen đầy đe dọa. Chỉ có ít ánh sáng từ một tiền đồn lẻ loi nằm chếch bên bờ. Tôi cho rằng tình trạng an ninh ban đêm ở đây có phần ít được chính quyền địa phương quan tâm, ít nhất là đối với con tàu đang nhận đạn. Tàu nằm vài ngày thật khó mà tránh khỏi bị địch điều nghiên phá hoại, tấn công...

- Thừa thiếu úy, hạm trưởng mời thiếu úy xuống phòng sĩ quan.

Tôi nói cảm ơn và bước theo anh chiêu đãi. Chắc ông vừa làm xong một bài thơ và muốn nghe lời bình của mình đây. Đã vài lần, thấy tôi còn ngồi đọc sách lúc hai giờ sáng, ông mang thơ ra ngâm tôi nghe và yêu cầu góp ý. Chúng tôi xem ra tương đắc về những sáng tác của ông.

Hạm trưởng đang ngồi sẵn ở ghé dành riêng và chung quanh đông đủ sĩ quan. Tôi ngồi vào ghé của tôi trong nỗi băn khoăn chờ việc quan trọng sắp được thông báo. Nhưng hạm trưởng chỉ cười tươi với mọi người:

- Hôm nay thành thoi tôi xem lại hồ sơ của chiến hạm và khám phá ra rằng thứ bảy cuối tuần này là đúng một năm chiến hạm được chuyển giao. Lâu rồi chúng ta không mở tiệc tùng vì tình hình lộn xộn. Đây là một cơ hội danh chính ngôn thuận, lại ở xa “mặt trời”. Địa điểm thích hợp mà thời điểm cũng vừa khớp. Ngày mai thứ tư chúng ta khởi hành đi Nha Trang. Thứ năm tới nơi và đạn sẽ được bốc dỡ trong ngày, trễ lắm là qua sáng thứ sáu. Ngay sau đó ta làm tổng vệ sinh chiến hạm. Thứ bảy ta trang hoàng, thiết trí. Tối ta mở dạ hội, các anh thấy sao?

Các sĩ quan nhìn nhau hớn hờ. Hạm phó nói:

- Quá đẹp, thưa hạm trưởng! Cũng cả năm rồi chúng ta chưa trở về mái nhà xưa. Mở một dạ tiệc vui hội ngộ là nhất rồi!

Hạ trưởng đưa mắt ưu tư nhìn mọi người:

- Vấn đề là thời gian tổ chức có phần gấp rút. Chúng ta chỉ có chưa đầy hai ngày cho bao nhiêu việc phải làm. Tôi đã thử phân công. Các anh lắng nghe. Anh nào thấy trở ngại trong phần vụ của mình, cứ nêu lên, chúng ta cùng tìm giải pháp. Trước hết là phần việc của tôi. Tôi sẽ liên lạc với Tòa đại biểu Trung phần để mời ông bà Đại biểu đến dự.

Ông chỉ cái bảng đồng treo ở vách bên tay trái:

- Các anh biết cả rồi, phu nhân của ông Đại biểu là mẹ đỡ đầu chiến hạm của chúng ta. Sau khi mời ông bà Đại biểu, tôi sẽ đến Bộ chỉ huy Vùng 2 Duyên hải và Trung tâm huấn luyện Hải quân để mời các giới chức ở đây. Luôn tiện mượn luôn ban nhạc, bàn ghế và cả xe nữa.

Còn đây là việc của Hạ phó. Hạ phó được chỉ định làm Trưởng ban tổ chức kiêm hoạt náo viên. Nghĩa là kiểm soát, đôn đốc và làm mọi việc cần thiết để dạ tiệc thành hình và thành công.

Việc của sĩ quan cơ khí, trung úy Hải: Trang hoàng đèn và bảo đảm đèn không tắt. Chỉ dùng hai loại bóng đèn xanh và vàng chạy dọc hai dãy an toàn.

Sĩ quan đệ tam, trung úy Đạc: Trang hoàng cờ chữ, cờ số dọc theo vách lòng tàu và nơi nào anh thấy đẹp. Phụ trách luôn việc chõ bàn ghế và sắp xếp. Trừ những ghế mình có sẵn trên tàu, anh cho biết mình cần mượn thêm bao nhiêu. Dự trừ tổng số tham dự là chín mươi người.

Thiếu úy Tâm: Chuẩn bị thức uống, ly, khăn giấy và đĩa, muống, nĩa, dao nhựa mỗi thứ chừng 200. Tôi sẽ đưa tiền sau.

Thiếu úy Bằng: Chuẩn bị thực phẩm cho 90 người. Anh họp ban ẩm thực để bàn xem gồm các món ăn gì. Ít nhất cũng năm món, không kể tráng miệng. Tiền dự chi không quá ba ngàn.

Các anh nhận rõ phần vụ chưa?

Chúng tôi đồng loạt đáp:

- Thưa, nhận rõ!

- Ngày mai các sĩ quan họp ban của mình để mình định công việc. Tôi muốn bữa dạ tiệc lưu lại một kỷ niệm đẹp cho mọi người. Mọi khó khăn cho tôi biết tối mai, cũng vào giờ này.

- Nhận rõ!

- Hạ phó xem coi tôi có bỏ sót gì không?

Hào gật đầu:

- Cần gì thêm, tôi sẽ trình hạ trưởng.

- Ngày thứ năm ủi bãi Nha Trang, trong khi chờ bốc dỡ số đạn, chúng ta có một ngày thanh thoi để đi mời thân hữu. Phân đội trực sẽ đi từ buổi sáng đến ba giờ chiều. Phân đội không trực đi từ 3 giờ đến không quá 8 giờ sáng hôm sau. Nhân viên nào vi phạm giờ giấc sẽ bị phạt nặng.

Sáng thứ sáu, Thiếu úy Tâm và Thiếu úy Bằng dẫn nhân viên nhà bếp đi mua thực phẩm, bia, nước ngọt và ly đĩa vân vân. Cho uống bia. Bất kể sĩ quan hay nhân viên nào say sưa là đem nhốt ngay xuống hầm lái tay. Ngày mai cho tôi xem tờ thực đơn đề nghị.

Thứ bảy, tiệc sẽ bắt đầu từ 7 giờ tối đến nửa đêm. Từ 7 giờ, Trung úy Hải và Trung úy Được hướng dẫn khách thăm viếng chiến hạm. Tám giờ khai mạc dạ tiệc. Tôi dự trù có khoảng trên 30 khách đến tham dự. Cần nói rõ điểm này. Khách đến tham dự sẽ dùng phương tiện tự túc. Nhưng khi tiệc tan sẽ có xe đưa về tận nhà. Thiếu úy Bằng phụ trách một chiếc, Thiếu úy Tâm một. Nếu có thêm xe, hạm phó lo. Sáng mai điểm danh, hạm phó thông báo cho toàn thể nhân viên biết chương trình này.

- Thưa hạm trưởng, nhận rõ!

Cuộc bộ từ bên xe lam đến nhà Hồng tôi cứ ngẩn ngơ liệu Hồng có làm mặt lạ với tôi không. Nếu Hồng làm mặt lạ, tôi sẽ phản ứng ra sao? Cứ đứng lý trước công? Chắc phải vậy thôi để “kêu gọi” sự rủ lòng. Mà Hồng có làm ngơ luôn thì tôi cũng... đáng đời! Nhưng nếu nàng vẫn niềm nở, tôi phải giải thích thế nào việc im hơi lặng tiếng suốt sáu tháng? Tôi phải giải thích sao cho có lý có tình?

Mãi gần tới nhà Hồng, tôi mới chợt thấy là mình quá sơ suất. Lời xin lỗi dẫu có lý có tình đến thế nào mà không kèm một bó hoa thì vẫn là một thiếu sót lớn không thể chấp nhận! Tôi quay bước ra chợ Đầm chọn cho bằng được bó hoa hồng đúng màu hồng tươi tắn nhất. Một tay cầm túi xách đựng quà từ Sài Gòn, tay kia ôm bó hoa đi lang thang giữa phố trông rất cải lương nhưng lại khiến tôi vững bước. Tôi đi qua ngôi nhà cũ của Tuyết, thêm hai ngã tư nữa là tới nhà Hồng. Đường như những người rời bỏ xứ Huế về cư trú Nha Trang thích chọn nhà bên đường Hoàng Tử Cảnh. Đó là khu nhà cổ trông đặc thù bản sắc Huế. Và có lẽ nó còn mang thêm cái không gian yên tĩnh nên thơ của cố đô chăng? Tuyết và Hồng có cùng đặc điểm gia đình: Cả hai đều là con một. Cha mẹ đều ở mức khá giả và danh giá. Ba Tuyết lúc còn sinh thời là một trưởng ty. Ba Hồng trước khi thành dân biểu thất cử kỳ hai là bác sĩ trưởng một bệnh viện. Ông thích thời sự, chính trị. Cuối tuần tôi mong gặp ông để được ngắm Hồng, còn ông thì mong tôi đến để nghe ông bàn thời cuộc. Ông có lối trình bày hấp dẫn về các đề tài mà trước khi gặp ông tôi không hề quan tâm. Nhưng dù hấp dẫn đến đâu, dáng vẻ đài cát của con gái ông vẫn lôi cuốn tôi hơn.

Tôi đặt cái túi xách xuống đất đưa tay nhón chuông. Tay kia giấu bó hoa ra sau lưng. Chờ một lúc, không thấy động tịnh, tôi nhún lần hai. Cánh cửa nhà hé mở. Con chó nhỏ len ra phóng nhanh đến tôi. Nó sủa gâu gâu mừng rỡ, ngoe ngoáy đuôi liên hồi. Tôi cũng nhớ tên nó. Hai chân trước và mõm của Lucy thò ra khỏi các song sắt cố chạm vào người tôi. Tôi đưa tay vỗ lên đầu nó và nó liếm lấy liếm để. Hồng đứng yên trong khung cửa đã mở rộng như chưa nhận ra tôi. Nàng mặc nguyên bộ đồ trắng trông như hồ ly liêu trai. Chợt nàng hồi hải bước, đôi môi tươi cười thành hình chữ O. Nàng kéo chốt cổng, mắt không rời mắt tôi, giọng ngạc nhiên:

- Về khi mô?

- Tàu mới ghé bến!

- Răng mà không viết thư? Hồng trông thư bắt mệt!

Tôi nhắc chiếc túi xách qua cổng. Con chó nhảy lung tung, vồ vập tôi. Tôi đưa Hồng bó hoa:

- Anh được đổi xuống tàu. Trăm công ngàn việc. Cho anh ngàn lần xin lỗi!

- Cám ơn anh bó hoa thật đẹp. Anh vô nhà đi.



Hồng ôm bó hoa bước vội. Tôi theo sau. Mọi vật vẫn thân thuộc, ấm cúng. Nàng nâng bó hoa, chỉ chút hôn lên từng đóa, đôi mắt rung rung. Có lẽ nàng xúc động vì gặp lại tôi hơn là vì tôi làm một cử chỉ đẹp. Tôi nhẹ nhàng thở ra. Phút khó khăn qua rồi. Tôi cũng mừng gần rơi nước mắt.

Hồng chỉ chiếc ghế sofa, nói dịu dàng:

- Mời anh ngồi.

Tôi ngồi vào nơi chỉ định. Con Lucy thót lên nằm cạnh tôi. Tôi đặt chiếc túi xách lên mặt bàn khám xà cừ. Hồng ôm bó hoa vào bếp. Tôi vuốt ve con chó. Nó lim dim tỏ vẻ hài lòng. Hồng trở ra, đặt bình bông lên bàn. Những đóa hồng như bùng nổ, tươi tắn hơn sau những nụ hôn của nàng. Nàng ngồi sát tôi, đối xứng con chó. Tôi ngại ngần hỏi:

- Hai bác đâu Hồng? Anh có quà tặng...

Tôi nghiêng người ra trước, nhắc từng gói quà khỏi túi xách:

- Đây là hộp trà tặng bác trai. Khăn quàng tặng bác gái. Còn đây là quà của Hồng.

Đó là bộ thời trang thanh nhã nhập từ Pháp mà cô bán hàng phải mất nhiều thời giờ mới chọn được. Hồng tiếp nhận, ôm vào lòng nhưng không mở. Giọng nàng nghẹn ngào:

- Tự dung em nhớ bài thơ của Nguyễn Thị Hoàng mà anh học cùng thời chị ấy chắc phải biết. Học trò Võ Tánh ai mà không biết. Em đọc lại anh nghe vài đoạn: *“Chi lạ rứa, chiều ni tui muốn khóc. Ngó chi tui đồ cỏ mọn hoa hèn. Nhìn chi tui hình đom đóm trong đêm. Cho tui tủi bên ni bờ cô tịch”*... *“Chi lạ rứa, rặng cứ làm tui tủi? Tàn nhẫn chi với một đũa thương đau! Khỏi tình cảm nên không sắc, không màu. Và vạn thuở chẳng nên câu luyến ái!”*... *“Tui không buồn rặng mắt mờ lệ ứa, Bởi vì rặng tui có hiểu chi mô! Vì lòng tui là mặt nước sông hồ. Chi lạ rứa, bên ni bờ tui khóc!”*

Tôi nhìn nước mắt Hồng tuôn thành dòng mà hồn rung động. Hiền lau mắt bằng cánh tay áo. Sáu tháng qua tôi đã cư xử quá tệ với Hồng chỉ vì mãi mê trách cứ Hiền cư xử ác với tôi. Tôi kéo Hồng tựa đầu vào tôi, thì thầm:

- Em không là cỏ nội hoa hèn. Em là tôn nữ, là công chúa...

Hồng lắc đầu:

- Đừng nói rứa anh. Đừng làm em tủi thân thêm. Trong tình yêu, không được yêu thì khác chi cỏ mọn hoa hèn.

Tôi phản đối:

- Không yêu em mà suốt hai năm anh lại... chịu khó ngồi hầu chuyện ba em? Không yêu em mà...

Hồng bịt miệng tôi bằng nụ hôn nồng nàn. Khá lâu, khi rời môi tôi, Hồng cười bẽn lễn, má bừng hồng. Tôi sửng sờ. Một người có tánh liêu mạng như tôi mà cho tới ngày chia tay, tôi chưa từng một lần dám hôn Hồng. Lúc nào nàng cũng giữ vị trí cách xa tôi hoặc có đi đâu thì nàng cũng kê vai với mẹ. Còn tôi thì luôn luôn cạnh kê ba nàng. Có khi chúng tôi được ngồi riêng hai đứa nhưng luôn luôn bị chia cách bởi một cái bàn. Tôi có thể liêu mạng giả bộ đi vòng rồi bắt ngờ hôn nàng nhưng về đoạn trang đôn hậu làm tôi dính tại chỗ. Vậy mà hôm nay Hồng lại là người liêu mạng hơn cả tôi. Tôi chợt nhớ là Hồng chưa trả lời câu hỏi của tôi:

- Hai bác đi mô rồi hả Hồng?

Hồng gật đầu:

- Ba mẹ em ra Huế lo vụ đất đai tranh chấp, thứ hai mới về. Anh có biết trong sáu tháng xa anh, em ao ước chi không? Em ước ba điều: Một là được gặp lại anh. Hai là phải tìm dịp hôn anh một cái hôn thật dài để đền bù. Và ba là... Hồng im bật, chớp mắt và má ửng hồng.

Tôi cười đùa:

- Anh cũng đã mơ ước được một lần hôn em, nụ hôn dài... bất tận.

Hồng nhắm mắt chờ đợi. Tôi vòng tay xiết chặt nàng. Mãi thật lâu nàng đẩy tôi ra. Tôi cảm thấy hạnh phúc tràn trề. Tôi nói lời tha thiết:

- Cám ơn Hồng đã thương yêu và chờ đợi. Còn điều ước thứ ba là gì, nếu được, anh đền bù luôn...

Nàng đập vào vai tôi:

- Ăn nói chi lạ! Chưa biết em ước chi mà đã đòi đền bù. Thôi em không nói. Nghe đi òm.

- Anh muốn nghe. Hồng nói đi. Không dị mô!

Nghe giọng tôi trêu chọc, nàng đấm tôi túi bụi:

- Ghét anh dễ sợ!

Tôi dăm dăm ngắm Hồng. Mãi đến nay tôi mới để ý đến một nốt ruồi nằm gần giữa môi trên về phía trái. Chỉ là một chấm đen nhỏ nhưng đủ làm cho đôi môi tươi thắm thêm. Rồi thêm một nốt ruồi nhỏ ở cuối mi mắt phải tạo gương mặt thêm phần thanh thoát. Tôi lại bắt chước giọng Huế của nàng:

- Hồng đẹp dễ sợ! Mà cũng đài cát dễ sợ!

Nàng nguýt, bẽn lẽn, mặt bừng đỏ. Tôi lại kéo nàng tựa vào vai tôi. Con chó ngẩng cao đầu nhìn, nghe ngóng rồi lại nằm cuộn tròn. Hồng cất giọng buồn bã:

- Nó là bạn thân thiết nhất của em từ ngày anh không đến nữa. Nếu không có nó, chắc em còn nhớ anh dễ sợ hơn!

Tôi tìm một câu đùa khác nhưng không nghĩ ra. Hồng lại tiếp:

- Em không hiểu mần răng mà em cứ nhớ anh hoài. Chúng mình mô có chi. Một nụ hôn cũng không! Gần đây, ba mẹ cho em một chọn lựa. Hoặc sau trung học thì lấy chồng. Hoặc niên khóa tới vào nội trú đại học Huế. Cả hai em đều sợ. Cả hai đều cho thấy em xa anh vĩnh viễn. Ít nhất, học đại học ở Sài Gòn em còn hy vọng gần anh.

Tôi ngồi lặng thinh. Hai người con gái Nha Trang từng yêu tôi, khi vào Sài Gòn đều yêu người khác. Cứ giả sử Hồng lúc nào cũng son sất, thì lại càng làm tôi thêm kẹt. Mỗi năm mỗi thêm tuổi, tôi đâu lẽ trốn né hoài việc cưới xin. Cho tới nhiều năm nữa, chưa chắc tôi đã có thể... dừng bước giang hồ. Tôi nói:

- Cư xá sinh viên ở Sài Gòn xô bồ lắm. Nên đi Huế. Một lý do khác, anh đi hoài, ít khi ở Sài Gòn. Mà có về bên thì cũng bị cấm trại.

Hồng cúi mặt:

- Thấy anh không viết thư, em cứ tự nhắc mình là đừng yêu anh nữa, đừng nhớ anh nữa và đừng hy vọng chi nữa. Rứa mà cứ nhớ. Tức quá nên em nói với ba mẹ là em chọn... lấy chồng.

Hồng dừng lại nhìn tôi ý chừng muốn xem phản ứng. Tôi lặng thinh xem xét lòng mình. Nếu chưa muốn lấy vợ thì để người ta đi lấy chồng. Cứ nhấp nhủ cho người ta hy vọng rồi để tuyệt vọng thì không phải là một quân tử! Tôi nở nụ cười, ngâm thơ Nguyễn Bính:

- *Gái lớn ai không phải lấy chồng! Có chi mà khóc nín đi không!* Mà người em chọn làm chồng là ai vậy?

- Là ai vậy? Câu hỏi làm em chua xót. Câu em mong đợi ở anh là: “Em xem xem anh có hy vọng được em chọn làm chồng không”. Cho dù đó là một câu đùa nhưng cũng cho thấy anh hiểu điều em muốn nói! Đằng này anh nêu câu hỏi quá vô tình. Nếu em có ý muốn làm vợ người nào khác, em đã không thèm nhìn mặt anh.

Tôi thấy mình quả đã thốt ra một câu hỏi ngu si. Tôi phải nói gì để Hồng đỡ tổn thương? Nàng lại tiếp:

- Chỉ tội cho ba. Chính ba cho phép anh vào nhà...nên ba không chọn ai khác. Cái lạ là ba lại thích anh ngay từ buổi gặp lần đầu. Ba bảo trông anh hiền! Mẹ cũng tán đồng. Chính em chờ anh vì đồng ý với nhận xét của ba mẹ. Nhưng anh trở lại chỉ để cho thấy anh không như ba mẹ em nghĩ. Em sẽ nói với ba mẹ là anh không hiền mô! Em sẽ lấy chồng vào mùa hè, bất kỳ là với ai, nhưng nhất định không là anh!

Tôi khe khẽ thở dài! Khi đeo đuổi cô nào đó tôi chỉ muốn chiếm tình yêu của họ mà không nghĩ đến việc họ còn có cả một gia đình. Và cũng không nhìn thấy chính người con gái đó sẽ phải chịu lao đao vì yêu nhầm một tên lêu bêu không định hướng. Tôi không lêu bêu, chỉ có điều là chưa thể lập gia đình. Trước sau gì tôi cũng phải có vợ có con. Nếu phải chọn một trong ba người con gái tôi từng yêu để làm vợ, tôi nghiêng hẳn về Hồng. Hồng dành cho tôi một tình yêu trinh nguyên như nhất. Nàng dành cho tôi trọn vẹn tình đầu. Không lý do gì tôi lại không trao nàng luôn cả tình cuối. Tôi thấy cần nói lên một sự thật và tùy Hồng định đoạt:

- Hồng ạ, đây là một thực tế, anh thực lòng bày tỏ. Những lời anh làm em buồn chính là từ sự thật này. Anh thấy rõ ràng là bất cứ kẻ nào có được người vợ như em kẻ đó có cả một diễm phúc. Anh vô cùng khao khát nhận cái diễm phúc đó. Nhưng để được em làm vợ, anh phải bước qua lắm bước nhiều khê. Ba bước căn bản là: Phải có tiền trang trải cho đám cưới. Lại thêm một số tiền để sắm sửa và chi tiêu cho một tổ ấm và cuối cùng phải làm sao giữ cho cái tổ luôn luôn ấm. Như em thấy đó, anh mới ra trường, những bước nhiều khê cần thời gian để vượt qua. Thời gian là bao lâu? Anh đã làm thử con toán và thấy rằng sớm nhất cũng phải năm năm. Bắt một người con gái chờ năm năm là điều không nên không phải. Vì vậy, anh có bốn phân gợi ý cho em sớm đi lấy chồng. Nhưng em đã hiểu lầm. Sự thật là thế đấy. Em hãy cân nhắc. Riêng phần anh, dựa vào ý ba em, anh thấy có một quãng thời gian thích hợp cho cả hai. Đó là quãng thời gian em cần để tốt nghiệp đại học. Đó cũng là thời gian anh chuẩn bị tổ ấm. Không chỉ chuẩn bị tiền, mà còn chuẩn bị một chỗ trên bờ. Sau năm năm liên tục đi biển, anh nghĩ rằng anh có đủ thâm niên để về bờ. Cho nên anh chỉ có thể hứa bằng tất cả danh dự: Năm năm nữa anh sẽ cưới em...

Hồng nhìn tôi không chớp mắt. Dường như những gì tôi vừa nói là một bất ngờ đối với nàng. Nàng biểu lộ nét xúc động nhưng không tỏ vẻ hài lòng. Tôi thấy cần thêm một câu đùa cho quãng thời gian được ngắn bớt:

- Trừ phi anh trúng số, anh cưới Hồng ngay. Từ nay mỗi tuần anh sẽ mua vé số!

Hồng cười như mếu:

- Được như rứa thì nói chi! Nhưng thời hạn năm năm nghe lâu chi lạ! Cho dù em có theo đại học thì cũng chỉ bốn năm.

- Em chọn bác sĩ thì năm sáu năm.

Hồng lắc đầu:

- Cái số năm học không phải là vấn đề. Cái vấn đề là anh với em sẽ còn tệ hơn Ngưu lang Chức nữ. Một năm có chắc chi gặp nhau được một lần!

- Một năm chúng ta gặp nhau một hai tuần ở đây, hay ở Sài Gòn, trong mùa hè...

Hồng trầm ngâm:

- Cám ơn anh nói ra một sự thật. Bây giờ chúng ta đi ăn cơm, em đói rồi.

Tôi như đang bị hụt hơi nên tán thành ngay:

- Trước đây hai bác cứ cho anh đi ăn nhà hàng hoài. Mấy lần anh đòi trả nhưng hai bác chê anh là sinh viên nghèo. Giờ thì anh không giàu nhưng cũng không còn nghèo. Thực sự, hôm nay anh đến với ý định mời hai bác và Hồng dùng cơm tối. Hồng đại diện luôn hai bác, hi?

Hồng cười, thoăn thoắt chạy vào buồng. Khi trở ra, nàng hoàn toàn là một cô gái khác. Chiếc áo sơ mi màu xanh nước biển và chiếc quần tây màu trắng bó sát mông đùi. Một tý má hồng, một tý môi son. Trông Hồng tươi trẻ, uyển chuyển như một người mẫu. Chúng tôi đi cạnh nhau như đôi bạn học. Đường phố vừa lên đèn. Tôi không biết mình đã qua những con đường nào trước khi đến nhà hàng La Frégate. Đây là nhà hàng tôi từng được ba mẹ nàng đưa đi ăn tối.

Người tiếp viên niềm nở tiếp đón và đưa chúng tôi đến ở một bàn nhỏ với hai ghế đối diện. Một chụp đèn xinh xắn gắn trên vách tỏa vừa đủ sáng. Một cánh hoa hồng cắm vào chiếc lọ nhỏ đặt giữa bàn. Trước mỗi ghế là một đĩa trắng lớn đựng khăn. Hai ly thủy tinh một cao một thấp phía trước và muỗng nĩa dao hai bên. Người tiếp viên mở khăn ăn cho Hồng trải lên đùi trước khi bước qua chỗ tôi. Hồng tự động chọn món chúng tôi cùng thích: món thịt bò Châteaubriand nướng khá chín và khoai tán với sauce. Món này cũng là món tủ của ba Hồng. Và như thường lệ, mỗi đĩa một ly rượu chát có vị pinot noir.

Trong khi thưởng thức hương vị tuyệt vời, thưởng thức cảnh trí thơ mộng và sự phục vụ tận tụy, tôi hỏi thăm sức khỏe ba mẹ Hồng, hỏi thăm Hồng gặp trở ngại gì ở lớp đệ nhất ban văn chương. Hồng bảo là các môn học đều suông sẽ trừ những khi ... nhớ thì phải tốn thêm thì giờ đọc đi đọc lại. Tôi hỏi Hồng đã đọc hết các sách tự lực văn đoàn chưa. Đã đọc được mấy cuốn của Françoise Sagan rồi. Tôi hỏi Hồng đã xem những phim gì trong thời gian không gặp tôi.

Hồng hỏi tôi về hải nghiệp. Tôi ba hoa chích chòe toàn chuyện đi biển và dấu biển chuyện đi bờ. Tôi nói với Hồng sáu giờ chiều ngày mốt, thứ bảy, tôi sẽ đến đón Hồng dự dạ tiệc dưới tàu. Hồng reo vui: "Em sẽ được biết tàu anh, sướng dễ sợ!". Chúng tôi

kết thúc bữa ăn bằng bánh flank và cà phê đen. Tôi gọi bồi bàn tính tiền. Hồng bảo: “Ba mạ dặn cứ đến chỗ ni ăn ba mạ về trả sau”. Tôi vẫn đưa tiền nhưng người bồi không dám lấy. Tôi để lên bàn phần tiền pourboire hậu hĩ.

Chúng tôi cuộc bộ ngang qua ty bưu điện ra bãi biển, từ đó chúng tôi tay trong tay thả dọc theo ven nước, đôi lúc thì thâm, nhiều khi lặng lẽ. Đến mười giờ, Hồng đề nghị về nhà cho con chó cưng đi vệ sinh.

Mười giờ, chuyến xe chót về Chuttur nơi tàu ủi bãi đã rời bến. Tôi dự trù về lúc chín giờ nhưng vì ba mẹ Hồng đi vắng nên cứ dùng dằng. Cùng lắm thì đi bộ nếu không tìm được cyclo. Hồng dắt con Lucy vào nhà, khóa chốt và tắt bớt đèn, chỉ còn ánh sáng từ hai bóng điện dùng như ngọn lửa cho cặp nến trên bàn thờ. Hồng ngồi tựa đầu lên cánh tay tôi trên sofa và con chó nằm bên. Tôi hôn lên tóc Hồng. Mùi thơm da thịt dịu dịu mà quyến rũ. Tiếng Hồng nhẹ trôi trong không gian huyền ảo:

- Ước mơ thứ ba của em là được nằm suốt đêm trong vòng tay anh...

Tôi nghe khắp người rúng động. Tôi ngắm nét thanh tú kiêu sa trên gương mặt nàng. Tôi nhích người ra và xoay ngang để có thể hôn lên đôi mắt còn nhắm kín sau câu nói. Và tôi hôn đôi môi. Hồng đáp ứng cuồng nhiệt. Tôi vụt đứng lên và quyết định ra về. Tôi nói trong hơi thở mạnh:

- Anh phải về. Tiếc rằng ước mơ cuối cùng của Hồng anh không đủ nghị lực để hoàn thành.

- Đừng anh! Cho em sống trọn ước mơ của em.

Tôi lắc đầu:

- Thật nguy hiểm Hồng ạ!

Hồng cười:

- Anh đừng hiểu lầm! Chuyện nớ không nằm trong ước mơ của em. Em chỉ ước mơ được nằm bên anh, được hôn anh và được anh hôn! Chỉ rứa!

Với tôi, khó mà chỉ rứa! Tôi không thể giải thích với Hồng. Hồng chưa biết mùi đàn ông và mang nặng danh giá gia đình, có thể chống đỡ hết mình. Còn tôi, kẻ từng biết mùi đàn bà và bất kham khi ham muốn. Hồng có chống đỡ hết mình thì cũng không ngăn được chuyện phải xảy ra. Bây giờ tôi còn sáng suốt nhìn thấy một chuỗi hậu quả mà Hồng và gia đình phải nhận lấy. Và cũng chính là lúc phải ra về. Tôi đứng bật dậy và bước về phía cửa. Tôi mở chốt khi Hồng cúi mặt buồn bã ngồi yên. Tôi nói:

- Nhớ sẵn sàng sáu giờ ngày mốt anh đến đón. Đừng giận và hãy ngủ ngon.

Chỉ có con chó tiễn tôi ra cổng.

Theo dự trù, dạ tiệc bắt đầu đúng 8 giờ. Ban nhạc bắt đầu chơi các nhạc bản êm dịu. Hồng đứng cạnh tôi gần ban nhạc, nhìn quanh. Nàng khen nghệ thuật trang hoàng trông đơn giản mà vẫn huy hoàng. Chạy dọc hai vách của lòng tàu và phân lộ thiên là các dây đèn vàng xanh, các hàng cờ chữ và số dây sắc màu lạ mắt. Nó còn góp phần làm nổi bật cho trên năm mươi bộ tiểu lễ màu trắng đang lặn xăn di động. Từ cửa đồ bộ đi vào là những dãy ghế đặt hàng ngang tổng cộng tám mươi chiếc. Tiếp đến, đặt sát mỗi bên vách là một dãy bàn dài bày biện nhiều món ăn hấp dẫn. Cuối mỗi dãy là hai bàn tròn lớn, một dành cho ban nhạc giải lao và một dành cho các loại thức uống. Một sàn nhảy khá rộng ngay trước ban nhạc phối trí gần sân lái.

Vào lúc 8 giờ 15, trong khi mọi người ngồi vào chỗ, Hạm trưởng và các sĩ quan tiến ra cửa đồ bộ đón chào hai vị khách quan trọng nhất của đêm dạ hội: Hải quân Trung tá Chỉ huy trưởng Vùng duyên hải và phu nhân. Đúng ra vinh dự này là dành cho ông bà Đại biểu Trung phần nhưng cả hai đều bận công vụ quan trọng hơn. Hạm phó mời Hạm trưởng tuyên bố khai mạc Dạ hội kỷ niệm đệ nhất chu niên ngày nhận lãnh chiến hạm. Ông ngỏ lời chào mừng và cảm ơn quan khách. Ông cũng cảm ơn quân trưởng Hải quân đã cung cấp phương tiện tổ chức gồm ban nhạc và ca sĩ. Ông tổng kết vắn tắt thành tích chiến hạm sau một năm tích cực hoạt động và nhiệt liệt ngợi khen toàn thể thủy thủ đoàn. Cuối cùng Hạm trưởng chúc mọi người hưởng trọn đêm vui.

Hạm phó Hào lại cầm máy giới thiệu tôi lên đọc thực đơn. Tôi mỉm cười với Hồng để tự trấn tĩnh. Hồng bóp tay tôi khích lệ. Khi đối diện mọi người, tôi đưa tay chào đúng quân cách và nhìn vào hàng ghế thượng khách:

- Kính thưa Hải quân Trung Tá chủ tọa và phu nhân. Kính thưa Hạm trưởng và quý vị thực khách. Hôm nay là thứ bảy, ngày 26 tháng 10 năm 1963, nhằm ngày mùng 10 tháng 9 Âm lịch là ngày lành tháng tốt của năm Quý Mão. Bây giờ là đúng tám giờ tối, theo đồng hồ của vị chủ tọa. Tôi, Hải quân thiếu úy Võ Bằng, xin đọc thực đơn đêm dạ tiệc. Thực đơn hôm nay gồm có:

Thứ nhất: Súp măng cua vi cá. Thứ hai: Chả giò bào ngư. Thứ ba: Kim kê nhất bửu. Thứ tư: Hải sâm dồn thịt. Thứ năm: Tôm nướng Trường Sa. Thứ sáu: Cơm chiên Tây Sa. Thứ bảy: ice cream tráng miệng. Thức uống: Nước ngọt đủ loại và cà phê.

Kính chúc Trung tá chủ tọa và phu nhân, kính chúc Hạm trưởng và tất cả quý vị một bữa ăn ngon miệng.

Tiếng vỗ tay rộ lên cùng với tiếng xì xào, cười nói. Hạm trưởng đứng lên hướng dẫn khách lấy thức ăn dĩa bên mặt. Hạm phó hướng dẫn bên trái. Tôi gài micro, về ghế ngồi bên Hồng. Nàng quay qua tôi:

- Thực đơn hấp dẫn quá. Chắc tốn kém lắm.

Tôi cười:

- Nghe rứa mà không phải rứa! Cột để nghe cho kêu rứa mà! Thí dụ chỉ là gà rô ti của nhà bếp nhưng gọi kim kê nhất bửu cho nó sang!

Hồng bầu tôi:

- Anh bỏ cái giọng nhại Huế đi. Nghe chường dễ sợ! Còn khai mạc gần chín giờ mà bảo đúng tám giờ!

Tôi xoa chỗ đau:

- Cũng truyền thống Hải quân đấy. Ông chủ tọa đến trễ ra sao cũng mặc, sĩ quan ẩm thực phải nói đúng theo giờ đã định.

- Tại răng?

Tôi lắc đầu:

- Không rõ! Có lẽ, hoặc là tỏ ra tôn trọng ông chủ tọa bằng cách cho biết đã khai mạc đúng giờ hoặc là để chọc quê ông chủ tọa đã đến trễ!

Hồng bụm miệng cười. Tôi nâng Hồng đứng lên sắp hàng lấy thức ăn. Bây giờ thì ít còn ai ngồi. Đa số vừa đứng ăn vừa tán chuyện. Các cậu lính thủy thì đưa đào lên boong

ngồi trên các trụ quán dây. Một số đứng kề nhau tựa dây an toàn. Lấy thức ăn xong tôi đưa Hồng tìm Tâm giới thiệu. Bạn gái Tâm thật duyên dáng. Hạm phó và các sĩ quan khác đều có đôi. Chỉ mình Hạm trưởng là đơn lẻ nhưng ông lại tỏ ra vui tươi nhất. Ông hết nói chuyện với đoàn viên này lại hỏi han đoàn viên kia. Ông tiếp xúc chào mừng từng quan khách. Ban nhạc chơi những bản quen thuộc, nhuyễn như, âm lượng vừa đủ. Tôi đưa Hồng lên tận đài chỉ huy. Trung úy Hải và cô bạn đang chiêm một phía nhìn về thành phố. Tôi và Hồng sang phía đứng nhìn về Cầu Đá. Biệt Điện Bảo Đại vươn cao trên nền trời đen thẫm đầy sao. Cuối độ nghiêng của sườn đồi hình dạng của hai chiếc thương thuyền đang cập kề ở cầu tàu. Hòn Tre lừng lững một khối đen.

- Trời mát và biển về đêm đẹp dễ sợ.

Tôi muốn nói đầu bằng em nhưng thấy khuôn sáo vô duyên. Ánh đèn từ dưới hắt lên tạo khuôn mặt Hồng thêm vẻ kiêu sa đài cát. Hai lọn tóc đen thả ngang bộ ngực vùng đầy được cái thành bệ nâng lên. Màu trắng chiếc áo pullover như trong suốt. Tôi nghĩ là nếu tôi và Hồng không đang bận nhai thì chắc chắn chúng tôi đã hôn nhau. Ngẫm nghĩ tôi thấy mình thật may mắn. Và cũng thấy mình thật lạ lùng khi suốt sáu tháng chỉ đôi lần thấp thoáng nhớ nàng. Suốt sáu tháng đầu óc ngu muội vì những nụ hôn Hiền dành cho Thanh. Từ nay, phải đền bù cho cả tôi lẫn Hồng. Tôi nói:

- Thật đáng buồn là chúng ta chỉ còn gần nhau vài tiếng nữa. Sau dạ tiệc, anh đưa Hồng vào nhà là phải trở lui ngay để nhổ neo về Sài Gòn.

Hồng lặng thinh nhìn ra biển khơi. Một lúc lâu mới vang lên giọng buồn như muốn khóc:

- Rồi anh lại không viết thư cho Hồng?

Tôi nắm cánh tay nàng:

- Lần này anh sẽ viết bù.

- Khi trước, dù chưa có kỷ niệm, Hồng cũng đã nhớ anh. Lần ni, chắc nhớ... điên luôn! Rồi cứ như ri thêm năm năm nữa. Anh ác dễ sợ.

Tiếng hạm phó Hào vang lên từ các loa:

- Mời tất cả trở lại ghé ngồi để bắt đầu chương trình văn nghệ. Bây giờ là chín giờ. Chương trình văn nghệ bốn mươi lăm phút. Sau đó là khiêu vũ. Xin mời quý bà, quý cô, quý ông, quý bạn và toàn thể thủy thủ đoàn nhiệt tình tham gia. Mời tất cả mọi người trở lại chỗ ngồi. Mời ca sĩ ban nhạc trình bày trước.

Tôi và Hồng theo sau Trung úy Hải và cô bạn gái lần xuống lòng tàu. Tôi lấy hộp bia và một ly xá xí. Giọng nữ nũng nịu cất lên bài Hoa Biển. Rồi đến giọng nam rộn ràng với bài Thủy Thủ và Biển Cả. Một cô khách trẻ tiếp nối bài Tình Ca Người Đi Biển nói là để tặng tất cả các anh thủy thủ thương yêu. "*Chiều nay ra khơi. Thoáng thấy mắt em nhuốm buồn. Đòi anh là gió sương. Anh đi khắp muôn phương!*"

Hồng kể miệng sát tai tôi:

- Đi, đi hoài! Nhuốm buồn là còn giỏi. Em muốn khóc đây.

Tôi cười:

- Hồng lên hát một bản vui vui sẽ hết muốn khóc...

- Em không biết hát.

- Em đờn piano hay thế mà không biết hát?
- Em chỉ chơi nhạc classic. Thôi anh hát tặng em đi.

Hát là đam mê của tôi nhưng bản gì đây? Bản gì hợp với tâm hồn cổ điển của Hồng? Phạm Duy có đặt lời cho nhiều bản cổ điển ngoại quốc. Trở Về Mái Nhà Xưa. Chủ Nhật Buồn, Chiều Tà. Dạ Khúc. Dạ Khúc có vẻ hợp với không khí tối nay nhất. Nhưng dường như tôi không thuộc hết lời. Tôi hỏi Hồng:

- Em thuộc lời bản Dạ Khúc?

Hồng chậm chậm nghiêng mặt, đôi mắt u buồn nhìn tôi, khe khẽ lắc đầu. Cái dáng vẻ của Hồng gợi tôi một bản nhạc. Một bữa trong tuần tôi đi phép, Dũng bảo bản nhạc này mới xuất bản và tập tôi hát. Càng hát tôi càng thấy bản nhạc hay lạ lùng. Phải chăng từ trong tiềm thức tôi bóng dáng Hồng luôn luôn ngự trị. Khi hạm phó Hào kêu gọi người tình nguyện kế tiếp, tôi bước lên. Tôi nhìn khán giả rồi hướng vào Hồng, nói một cách thiết tha:

- Bài này tôi mới tập nhưng tôi vẫn muốn hát để riêng tặng một người: Tôn nữ Thụy Hồng, bản Dung Nhan Mùa Hạ của Y Vân.

Nàng đắm đuối nhìn tôi. Tôi quay nói nhỏ với ban nhạc cung bậc và nhịp điệu slow rock. Tôi lắng nghe nhạc dạo và cất lời từ trái tim:

### **Dung nhan mùa hạ** (Click)

*Khi em tắm nắng cho tôi xin hai thước mặt trời. Vẻ kiêu sa thần vệ nữ ngàn đời. Ôi đôi môi ấy và đôi mắt u hoài. Tôi từ băng khuâng đến mê say.*

*Xin cho ngậy ngát bên dung nhan đan trắng hạ này. Và cho xanh giắc ba mươi.*

*Vòm mây, bờ cát trắng. Trời cao, biển xanh thẳm. Vàng nắng và gió êm. Nhạc đầu đô gợi buồn.*

*Khi em tắm nắng không bao nhiêu hai thước mặt trời. Để dung nhan thắm trong tôi.*

Bản nhạc quá ngắn, tôi định hát thêm cho đã nhưng ban nhạc báo dứt ở cuối lần hai theo thông lệ và tiếng vỗ tay đã bùng rộ. Tôi cúi đầu chào, chờ hạm phó đến trao chiếc vi âm. Tiếng hô bis từ nhiều người. Có tiếng la lớn: “Yêu cầu hát bản Nha Trang!” Nhiều người la hét: “Đúng rồi, Nha Trang. Yêu cầu hát Nha Trang của Minh Kỳ”. Tôi nhận ra giọng la lớn là của trung sĩ Quân. Hai đêm trước, anh xuống khu sĩ quan tìm tôi để dạy tôi khiêu vũ như anh hứa, đúng lúc tôi đang nằm trên giường hát trọn bản này. Anh chỉ báo sự hiện diện của anh bằng lời khen giọng tôi thiết ngọt. Tôi nói với anh có lẽ tại vì tôi đang nhớ một người bạn học, nhớ những ngày cùng nhau quây phá Nha Trang. Dũng là người dạy tôi cầm đàn và dạy tôi hát. Dũng là học trò của nhạc sĩ Minh Kỳ, được chính tác giả tập dợt bài này trước khi xuất bản. Tôi là học trò của Dũng...

Hạm phó nháy mắt:

- Hát Nha Trang đi, mắc cỡ gì nữa!

Biết không đừng được, tôi nâng chiếc vi âm:

- Bản này xin tặng Nha Trang và... người Nha Trang.

### **Nha Trang Minh Kỳ** (Click)



*Nha Trang là miền quê hương cát trắng. Có những đêm nghe vọng lại. Âm âm tiếng sóng xa đưa. Nha Trang cảnh đồng bao la bát ngát. Hương quê dâng lên ngào ngạt. Hòa cùng sức sống yên vui.*

*Nha Trang cảnh đẹp nên thơ khiến nhớ. Bao năm du khách hằng chờ. Một ngày ghé đến Nha Trang. Ai ơi người về cho ta nhớ với. Nha Trang quê hương dịu hiền. Ngàn đời lòng tôi mến yêu.*

*Còn đâu những chiều vui xưa. Còn đâu những chiều say sưa. Ngồi nơi biển buồn trông ra khơi mênh mông. Còn đâu Tháp Bà êm mơ. Còn đâu đá Chông bơ vơ. Còn đâu bến Cầu Đá nên thơ.*

*Nha Trang cảnh đẹp trăng thanh gió mát. Ai qua không quên để lại. Một vài luyến tiếc xa xôi. Ai ơi người về cho ta nhớ với. Nha Trang quê hương dịu hiền. Ngàn đời lòng tôi mến yêu.*

Tiếng vỗ tay lại rộ lên. Tôi cúi chào rồi xuống ngồi bên Hồng. Tôi như muốn hụt hơi. Đây là lần đầu tôi hát trước đông người. Hồng ôm xiết cánh tay tôi, nói nhỏ một cách hãnh diện:

- Anh hát hay dễ sợ. Thương anh dễ sợ! *Ngàn đời lòng tôi mến yêu!*

Các thủy thủ và quan khách thay nhau tiếp nối lời ca. Trong bầu không khí còn đang sôi động, Hạm phó trình trọng giới thiệu một màn trình diễn đặc biệt của một nghệ sĩ đặc biệt. Mọi người im phăng phất chờ đợi Hào giới thiệu rõ hơn. Anh nói chậm chậm, nửa trình trọng, nửa cợt đùa:

- Để thay đổi không khí, đây là phần ngâm thơ. Tác giả đặc biệt đóng góp đêm vui bằng một bài thơ do chính ông sáng tác. Xin mời nhà thơ kiêm... hạm trưởng!

Tiếng vỗ tay tưởng chừng phá vỡ con tàu. Tiếng la hét ủng hộ gà nhà. Hạm trưởng ngượng ngịu đứng lên, đến bên Hào tiếp nhận máy vi âm:

- Ông hạm phó chơi tôi sát ván! Cho máy tiến không xong mà lùi cũng không được. Thì thôi đành ngâm một bài mới sáng tác đêm qua. Đêm qua, nghĩ đến ngày mai phải rời xa Nha Trang tôi cứ trần trọc mãi. Bài thơ có tựa Rời Bến.

Mọi người đều bất ngờ. Giọng ngâm của ông có thua gì Tô Kiều Ngân:

*“Buồn sao tàu nhỏ neo rồi. Trông ra chỉ thấy ngậm ngùi chắm con. Bờ lui, lui mãi... chỉ còn. Bâng khuâng nét núi, đôi thôn mập mờ. Đàn khơi dạo khúc vu vơ. Hồn trong ly cách thần thờ tìm nhau. Buồn sao giây phút lên neo. Tàu đi bỏ lại ngoằn ngoèo luống khơi. Tim như chìm mất cung vui. Càng xa khoảng biển càng ngùi nhớ thương. Rồi như tàu: nét chắm mòn. Nhận bơ vơ giữa trùng dương mịt mù.”*

*“Chót dây buông hẫ con tàu. Mũi dân tách bến dạ cầu bơ vơ. Có đò chiều xuống lên mưa. Triều dâng lẳng lẳng, hồn ngơ ngác hồn.”*

*“Hôm nao trông cánh thư màu. Cánh thư không lại, con tàu nhỏ neo. Sóng lên trắng biển, gió vèo. Nỗi buồn hun hút đuổi theo chân trời...” (thơ Hữu Phương)*

Xin cảm ơn mọi người đã lắng nghe...

Tiếng vỗ tay hòa tiếng la hét, tiếng hô bis vang dội. Hạm trưởng dơ cả hai tay lên thay cho lời cảm ơn rồi trở về chỗ ngồi. Đợi tiếng ồn lắng bớt, Hạm phó nói đùa:

- Thưa quý vị. Thật ra Hạm trưởng có thể ngâm tới sáng cũng chưa hết thơ của ông nhưng đã tới giờ khiêu vũ. Huấn thị điều hành căn bản có nói rằng giờ nào việc nấy! Vì vậy xin mời ông bà chủ tọa khai mạc phần dạ vũ!

Điệu nhạc Pasodoble nhận nhịp vui tươi. Sàn nhảy đông dần và càng lúc càng sôi động. Tôi tự dưng thấy mình còn quá quê mùa trước những bước nhảy điệu luyện, quán quít của các giai nhân và các chàng thủy thủ không còn làn ranh quan lính. Tất cả tận hưởng đêm vui. Trung sĩ Quân và người đẹp xem chừng vô cùng ăn ý. Hai người đi fantasy như đang thi đua tranh giải khiêu vũ đẹp thế giới. Tôi nhất định phải nhờ anh dạy tôi những điệu bebob, tango...

Ban nhạc và ca sĩ liên tục chơi nhạc tua. Đợi đến điệu slow, tôi rủ Hồng ra sàn. Nàng lắc đầu ngoay ngoay. Tôi cũng chỉ mới được thầy Quân dạy cấp tốc điệu sơ đẳng này mà đã làm tàng:

- Đừng sợ! Dễ lắm. Điệu slow này, em chỉ ôm anh, đứng tại chỗ, hơi đong đưa theo nhịp, thế là ăn tiền.

Hồng vẫn lắc đầu nhưng tôi cứ nằn nì. Vào điệu slow của tua thứ ba, Hồng chiều tôi miễn cưỡng bước ra. Chúng tôi đứng ôm nhau trong tiếng nhạc dặt dìu. Không bao lâu nàng ôm chặt tôi, tựa mặt vào vai tôi, vào cổ tôi. Nàng hầu như không hay biết hai bàn chân đã bắt đầu di động tới lui qua lại. Từ đó Hồng không bỏ điệu slow nào....

Chúng tôi chạy từ đường này sang đường khác, thả từng người khách tận cửa nhà. Hồng là người sau cùng. Tôi dặn anh tài xế đậu chờ. Hồng mở cổng. Tôi đưa Hồng đến cửa. Hồng vặn khóa, kéo tôi vào trong và bầu cứng lấy tôi:

- Anh! Đừng về tàu. Ở lại với em. Thứ hai, trước giờ đi học, em sẽ đưa anh ra bến xe về Sài Gòn. Hãy giúp cho ba ước mơ của em được tròn vẹn. Hãy ở bên em ngày chót em còn được tự do...

Lời mời sao quá thiết tha hấp dẫn. Theo huấn thị điều hành, một ngày vắng mặt đôi hai ngày tù. Bốn ngày quân kỷ nằm ôn những phút giây diễm tuyệt vẫn là quá ngắn.

Quá rẻ Bằng ơi! Còn gì không chịu đôi? Tôi ôm chầm lấy Hồng hôn say đắm, thật lâu, như bất tận. Nhưng tôi kịp hốt hoảng buông nàng ra, dứt khoát chia tay bằng một câu nói đùa:

- Năm năm nữa, anh sẽ ở lại suốt đời...

Câu nói đùa vô duyên đến độ khiến cả con Lucy cũng không tiễn tôi ra cổng!

## **Chương 11**

Tin đồn đảo chánh được đăng đầy trên các báo từ những ngày đầu tháng mười. Đến sáng thứ hai của tuần cuối tháng, tàu vừa cập bến là lãnh trọn cái lệnh cấm trại trăm phần trăm. Người dân thủ đô thì bị giới nghiêm sau chín giờ tối đến bốn giờ sáng. Tuy nhiên, như thường lệ, mỗi lần tàu công tác mới về, ông hạm trưởng “du di” cho một nửa nhân viên đi bờ luân phiên trong hai ngày. Riêng tôi thì bị đóng đinh vào chiến hạm suốt liền ba ngày. Cuối tháng là những ngày tôi bận rộn nhất. Tôi phải đôn đốc và kiểm soát việc

thiết lập bảng lương cho thủy thủ đoàn và đồng thời kết toán chi tiêu và mượn nợ của các sĩ quan. Mãi đến trưa thứ năm ngày chót của tháng 10 tôi mới có thể trình hạm trưởng phần việc của tôi hoàn tất. Ông vui vẻ ký cho cái Lệnh công tác đặc biệt 24 giờ với lý do là liên lạc Phòng tài chánh Bộ tư lệnh Hải quân. Thực tế chỉ là tạt qua mắt chừng năm phút để nộp bảng lương, sẵn sàng cho ngày mai Hạm trưởng ghé nhận tiền!

Nếu không bị ràng buộc lời hứa cưới Hồng thì chắc chắn tôi sẽ dành hai mươi bốn tiếng công tác đặc biệt này cho... Lưu Ngọc Anh, hoặc cho bà chủ, hoặc cho ai đó ở “chỗ quen biết”. Thật lòng thì tôi nhớ Hồng quay quắt trên đường từ Nha Trang về bến và hình ảnh Hồng lúc nào cũng tràn ngập trong trí não tôi, nhưng rồi hình ảnh dập dùi giai nhân của Sài Gòn gọi tôi nhớ cái thân thể của Lưu Ngọc Anh ngồn ngộn những núi cùng đồi. Một phần khác tôi cũng rất muốn biết nàng có còn “làm” ở đó không. Thế nhưng nhớ nàng thì cứ nhớ, còn thì tôi vẫn không quên tự nhắc mình phải tiến hành thực thi chính sách năm năm... thất lưng buộc bụng. Đã hết cái thời tôi tỏ ra quan tâm một người con gái bá vợ bằng một sự phí phạm. Tôi chỉ có thể thầm cầu mong Lưu Ngọc Anh không còn phải đến cái chốn xem ra không thuộc về nàng...

Theo dự trù, sau khi ghé Bộ tư lệnh, tôi sẽ cuốc bộ qua công trường Mê Linh, đi dọc theo đường Tự Do, rẽ sang Nguyễn Văn Thinh vào Tôn Thất Thiệp. Ở đó, tôi sẽ ăn một tô hủ tiếu Thanh Xuân rồi ra Mai Hương nhâm nhi một ly cà phê. Rồi sau khi ngắm người chán chê, tôi sẽ tạt qua rạp Vĩnh Lợi để xem một phim, nếu là phim chưa xem. Coi xong, theo đường cũ, đến Pasteur ăn vài cuốn bò bía, thêm một đĩa bánh ước rồi về tàu viết thư cho Hồng! Tôi có thể viết một thư thật dài, có thể viết suốt đêm vì ngày hôm sau tôi còn phép để ngủ bù. Một chuyến đi lành mạnh như vậy giúp tôi tiếp kiệm ít nhất tám trăm và giúp Hồng hạnh phúc với lá tình thư nồng thắm.

Tôi bắt đầu đi ngang nhà hàng Majestic. Lê đường Tự Do được lát bằng nền xi măng kẻ khối vuông nhỏ, bám chút rong rêu, nồm nợp bước chân. Xe hơi đậu không còn chỗ trống dọc theo lối tôi đi. Lòng đường rực nắng in bóng các tầng cây xuôi ngược đủ loại xe. Dù là ban ngày, tên các thương hiệu vẫn tỏa ánh màu. Hotel Saigon Palace, nhà hàng Maxim, Eden Roc restaurant. Cùng lối chơi đèn màu xanh đỏ của vũ trường Tự Do, một tấm biển nhấp nháy ngay trước mặt tôi với kiểu chữ huỳnh quang bắt mắt: “*Hollywood SnackBar*”. Tôi biết snackBar là gì nhờ bốn tuần thực tập hải nghiệp trên đê thất hạm đội. Chiếc USS Procyon ghé hải cảng Sasebo của Nhật ba ngày. Một sĩ quan Mỹ rủ tôi và người bạn cùng khóa vào một snackBar. Đó là một quán rượu với nhiều chiêu đãi viên trẻ trung, xinh đẹp. Mục đích của họ là bằng mọi cách phải chài khách hàng uống càng nhiều rượu càng tốt và chính họ được khách hàng cho uống “Japanese tea” càng nhiều càng hay. Hoa hồng được chia trên số lượng rượu khách uống và tea được coi là tiền thưởng do... cọ quẹt. Dù với tiếng Anh chưa rành, tôi cũng hiểu thêm rằng những cô chiêu đãi viên này chỉ có nhiệm vụ tiếp khách chớ không... đi khách. Đi khách là thỏa thuận riêng của họ với khách hàng và đi sau giờ bar đóng cửa. Rất ít chiêu đãi viên Nhật chịu đi khách. Nếu có thì chỉ vì cảm tình. Tiền bạc tùy hảo tâm.

Tôi đứng dưới bóng mát của một thân cây cao to, sần sùi, ngắm tấm biển nhấp nháy gọi mời. Tôi nhìn đồng hồ. Mới ba giờ chiều. Bụng tôi còn lưng lửng cơm trưa trên chiến hạm. Thời điểm cho một tô hủ tiếu còn quá xa, dư sức cho việc nhâm nhi vài chai bia đủ để thỏa mãn nhu cầu tìm xem “Sài Gòn tea” có gì lạ hơn “Japanese tea”! Lại biết

chừng đâu có một cô chiêu đãi dễ thương nào đó nổi hứng thương đời thủy thủ mà tặng cho một đêm không ngủ! Nếu có phải tốn vài trăm so với “chỗ quen biết” tám trăm thì rõ ràng còn nhiều ...tiết kiệm! Và chẳng, số tiền tôi mang theo là phần tồn động của lương tháng trước, nằm ngoài kế hoạch năm năm.

Tôi mạnh dạn đẩy cánh cửa bước vào quán. Thoạt tiên tôi có cảm tưởng như bước vào một căn hầm lờ mờ sáng và rười rượi mát. Mùi thuốc lá thơm ngào ngạt. Điệu nhạc rock mơ hồ như phát ra từ những chấm xanh đỏ rải đều trên trần. Chỉ dăm ba khách ngồi ở quầy được tỏa sáng hơn đang tán tỉnh cô pha rượu. Còn mọi ghế ở các dãy bàn mờ ảo dọc theo tường đều đã có chủ. Bầu không khí thì không khác các snackbar Nhật. Cũng đầy các cô chiêu đãi xinh đẹp trẻ trung má tựa vai kê, ngả ngón cười cợt với khách hàng. Cũng những tiếng cười dòn của các cô lớn hơn tiếng đàn ông. Càng uống, men rượu càng đẩy khách... lạng quạng và các cô càng được chiêm nhiều tea. Tôi xè vào một chiếc ghế cao. Cô pha rượu mon mơn nở nụ cười duyên kèm một câu chào mà tôi tưởng cô nói với người nào khác:

- Hello, my dear! What can I do for you?

Tôi bật cười:

- Do I look like an American?

Cô nhìn tôi, tinh bơ:

- You do!

Tôi nhăn mặt khó chịu. Cô muốn đuổi khéo mình chẳng? Có thật cô hàm ý quán chỉ tiếp khách Mỹ, miễn người bản xứ yếu địa. Tôi cố nghĩ ra một lời thâm độc tặng cô nàng trước khi rời quán. Cô pha rượu lại nhoèn miệng cười tươi:

- Không có ý gì đâu nghen. Tại em thấy anh giống tên nhái Mỹ thường vào đây tán tỉnh em.

Tôi ngắm đôi môi sơn đỏ hình trái tim trên khuôn mặt phấn son khéo léo. Có khéo léo gì thì cũng lộ ra cái số tuổi của cô lớn hơn cái tuổi hăm ba của tôi. Nhưng nghe xưng em thì cũng thấy mát lòng. Cô đứng yên cho tôi ngắm từ đầu xuống chân. Chiếc áo đầm một mảnh hở cổ màu trông đỏ hột gà chạy tới nửa đùi. Tôi khen thầm thật đáng đồng tiền bát gạo!

Giọng nhỏ nhẹ của cô hàng rượu:

- Ông anh uống chi?

Tôi chỉ có bia là sở trường và ruột chát là sở đoản. Nhưng liệu quán này có chịu bán loại rượu giá bình dân không. Tôi ậm ừ hoãn binh:

- Bỏ tiếng ông thì mới uống!

Vừa nói tôi vừa đưa mắt lên kệ rượu. Lối trình bày cũng không khác ở Nhật. Đó là một giàn kệ bằng kính chia thành các ô hình chữ nhật đứng, nằm. Mỗi ô dành cho một loại rượu, mỗi loại có nhiều nhãn hiệu và kiểu chai khác nhau. Ô chứa bia ở cuối hàng thấp nhất. Chai “33” ưa thích nằm ngoài cùng. Bia là thứ rượu tôi quen biết từ thời trung học. Tôi chợt nhớ là sau dạ tiệc chiến hạm còn thừa nhiều “33” và quyết định sẽ cùng Tâm

đổi âm khi về tàu. Còn đã đến đây thì chơi bia Mỹ cho nó điệu nghệ. Cô hàng rượu hạ giọng, tuy có phần châm chọc nhưng cũng biểu lộ thói quen nhẵn nại chiều khách:

- Thưa anh, anh muốn uống gì?

Tôi thấy cần trả đũa và cần dần mặt là nếu tôi có uống bia thì không hẳn tôi thuộc hạng bình dân:

- A Bud, please!

Cô hàng rượu kêu lên:

- Em mê tiếng please của anh quá. Nó được phát bằng âm điệu lịch sự, ngọt ngào mà em chưa từng được nghe từ khách Mỹ. Còn anh là “mít đặt” mà gọi Bud thì có cho vàng bảo gọi bằng anh, em cũng không dám! Cho em gọi... đại ca!

Tôi thầm khen cô nàng đấu láo không thua gái bán bar ở Nhật. Ở đó họ gọi Bud thay cho Budweiser. Có lẽ tiếng này còn mới mẻ với các snackbar Sài Gòn. Tôi ngây ngất ngắm cô hàng rượu. Em gọi anh là gì cũng OK, nhưng đã trót gọi đại ca thì phải tuyệt đối tuân lệnh đại ca. Tối nay đại ca ra lệnh tiểu muội cùng ngao du qua đêm với đại ca. Cãi lời là đại ca xin tỵ huyết! Tôi chỉ đùa thầm với mình. Thực tế thì chắc tôi còn phải mở máy tán mệt nghỉ. Tôi bắt đầu bài bản:

- Trên chốn giang hồ, chưa từng có ai được tôn làm đại ca mà lại không biết tên nghĩa muội!

Tôi thấy cô cúi xuống lấy chai bia để dưới quày, môi bậm lại như cố nín cười. Khui nắp xong, cô đẩy chai bia đến trước tôi, giọng trình trọng:

- Vô danh đại ca! Tiểu muội được lưu linh giang hồ đặt cho mỹ danh là... Linda sò nách.

Cô hàng rượu nói xong cười ngất. Tôi cố nín cười, tiếp:

- Đại ca cũng từng ngao du khắp chốn giang hồ, từng lăm phen kết nghĩa đệ huynh nhưng chưa từng được kết nghĩa với một mỹ nữ có Mỹ danh ! Vạn hạnh, vạn hạnh!

Tôi đang hòa tiếng cười sảng khoái cùng Linda thì đôi mắt đang đăm đuôi ngắm nghĩa muội bỗng bị hai bàn tay mềm mại bịt kín. Một giọng nói nhẹ như... truyền âm nhập mật rót vào tai bên trái:

- Biết ai hôn?

Tiếng trong trẻo nhưng không thuần miền Tây. Nó có chút gì pha trộn nhưng tôi không thể nhận ra là của ai. Tôi câu giờ:

- Nói lại lần nữa...

- Ông anh biết ai không?

Vẫn giọng rất trong nhưng không thuần âm sắc Sài Gòn. Ai nhỉ? Tôi chưa từng vào và chưa từng quen cô nào làm trong snackbar. Tôi nghĩ đến vài cô bạn của những năm trung học Sài Gòn. Giọng quen quen lại vang lên, vẫn pha chút châm chọc:

- Ông anh nhận ra ai chưa? Thân thiết lắm nghe!

Đúng là giọng của Tuyết. Nhưng đâu lẽ. Quán này đâu phải là chốn thích hợp cho một người con gái sinh trưởng từ đất thần kinh nặng phần danh giá. Tôi lắc đầu:

- Chịu thua!

Lại vẫn giọng châm chọc, đùa dai:

- Quân vương tệ thật! Chả nhớ gì đến tỳ nữ!

Hai bàn tay rời khỏi mắt tôi. Tôi quay nhanh về phía trái và giật thót người kêu lên:

- Tuyết!

Tuyết nở nụ cười tươi:

- Chính tiểu muội đây. “White Snow” của anh đây! Anh thất vọng lắm hi?

Tôi xoay ghế và vòng tay ôm Tuyết sát vào người. Tôi muốn biểu lộ nỗi vui mừng lẫn thương yêu đang dâng tràn. Tôi muốn hôn vào môi Tuyết nhưng ngại những cặp mắt đang đổ dồn vào chúng tôi. Một lúc, Tuyết nhích người ra và tôi mở đôi tay. Tuyết nghênh mặt, giọng hờn dỗi:

- Hôm nọ, em nhắn anh Tâm nói anh đến nhà, sao anh không đến?

- Bữa đó anh bận chút việc gấp...

- Em đã rất mong anh đến để *xin trả lời một câu hỏi*. Nhưng đến nay, lúc em định ninh rằng anh đã dứt khoát xa lánh thì bất ngờ gặp lại. Vậy nhân tiện, xin anh cho một lời minh bạch. Câu hỏi của em là... Mà thôi, chuyện dài dòng. Anh ngồi đợi một chút, em sắp xếp rồi đi chơi với anh, có thì giờ bàn bạc cặn kẽ hơn.

Nàng quay sang cô hàng rượu:

- Em đi có chút việc riêng. Chị coi như hôm nay em không đến làm.

Cô hàng xua tay, vui vẻ:

- Không sao! Chúc nhiều hạnh phúc.

Tuyết đi về chiếc bàn trong cùng ngồi lên chiếc ghế trống, xây lưng về phía tôi. Một tên Mỹ nghiêng qua nói vào tai nàng, xong cười hô hô. Nàng đập tay vào vai hắn, thân mật. Tôi quay sang cô chủ. Cô đang nhìn tôi bằng ánh mắt tò mò nhưng ngại hỏi. Tôi cầm ly bia lạnh, cười đùa:

- Old flames! Hôm nay bất ngờ gặp lại.

Cô chủ gật đầu:

- Rõ ràng là vậy. Để chúc mừng, “Holywood” rất hân hoan mở happy hours cho old flames. Thích uống gì cứ uống, bao nhiêu cũng free!

Tôi ra về xông xáo, nóc cạn ly rồi rót cạn chai. Tôi dơ ngón tay trở. Cô chủ vui vẻ cúi xuống lấy chai budweiser khác. Tôi nhìn đôi vú căng tròn qua chiếc áo rộng cổ mà thèm thỗng. Tôi biết đó là cái bẫy để câu khách hàng. Phải chi Tuyết đừng làm ở đây thì thế nào tôi cũng sẽ nhiều lần sập bẫy. Quán này vừa có cô chủ hấp dẫn, vừa gần bến tàu đờ tón tắc xi, vừa khỏi phung phí bạc tiền. Đã chịu free rượu thì free tình chỉ cách vài chục chai bia! Khi chủ nhân Linda sắp khui chai mới, tôi dơ tay ra dấu bảo dừng.

Cô cười nhạt:

- Sợ say không làm ăn gì được à?

Tôi buộc phải đáp lễ với cùng lối trây trúa:

- Càng say càng dẻo càng dai, chỉ sợ hao bia Linda Sờ nách!

Linda không cười, tia mắt chiếu về phía sau tôi. Tôi quay lui. Tuyệt đứng chờ từ bao giờ. Tôi lại lướt nhìn từ đầu đến chân. Nàng gọn gàng, tươi trẻ với chiếc áo dài mà dù mắt đã điều chỉnh độ sáng tôi không chắc nó có màu xanh hay đen. Nhưng chiếc quần thì chắc chắn là màu trắng mà phần lai chạm hồ hững trên các ngón chân thon ngà ngọc. Trông Tuyệt như một thiếu nữ Việt Nam mẫu mực. Hèn gì bọn G.I. không mê mết sao được. Tuyệt nói với cô chủ:

- Mai gặp lại chị.

Tôi không biết Linda nói đùa hay thật:

- Giữ cho kỹ kéo... mát đây. “He” thuộc hàng lady killer.

Cả hai cười vang. Tôi nhảy khỏi ghế, móc bóp chọn tờ hai mươi đồng. Chưa kịp rút tiền ra, Linda lên tiếng:

- Em nói free là free. Đừng lộn xộn.

Tôi đặt tờ bạc lên quầy, nhắc chiếc ly dần lên:

- Anh đâu có trả tiền bia. Chỉ là tip.

- Tip cũng không! Người nhà cả mà.

Tôi tỉnh bơ trước lời cự nự của cô chủ, bước ra cửa. Cô chủ la to:

- Good night! Enjoy!

Tôi nhìn đồng hồ tay. Mới gần ba giờ rưỡi. Chúng tôi lặng lẽ cuộc bộ về phía tòa nhà quốc hội. Được một lúc Tuyệt lên tiếng:

- Anh khinh em lắm hả?

- Không!

- Nhất định là anh khinh em!

- Không! Anh yêu em!

- Dốc tở! Ai mà thương những người làm nghề này!

Tôi không rõ là tôi có khinh Tuyệt hay không nhưng có điều chắc chắn là tôi đang tự hỏi lòng mình là tôi có còn yêu Tuyệt? Giọng Tuyệt đều đều:

- Anh nghĩ về em thế nào cũng được vì em đã chấp nhận số phận. Em hiểu nghề của em bị chê là không đáng hoàng, nếu không muốn nói thẳng là nó hèn hạ, bẩn thỉu...

Tôi nắm chặt cánh tay Tuyệt, ngắt lời:

- Tuyệt! Cho anh xin. Ông bà ta có câu: “Không có nghề xấu mà chỉ có người xấu”! Nếu em tư cách đàng hoàng, mặc xác thiên hạ. Riêng anh, anh không thấy em làm điều gì xấu. Và anh đang rất hãnh diện được đi lang thang giữa phố đông người với em.

Tuyệt nắm chặt cánh tay tôi như tỏ lòng biết ơn. Tôi đưa Tuyệt lên lầu quán kem Brodard. Chúng tôi ngồi đối diện nhau qua chiếc bàn dành cho hai người kê sát khung kính trong suốt. Tuyệt gọi ly kem ba màu. Tôi chọn cà phê phin đen nóng. Gương mặt Tuyệt đẹp rực rỡ mà buồn thảm. Nàng lặng lẽ nhìn về hướng nhà hàng Continental. Tôi cũng lặng thình ngấm tẩm bảng hiệu “Hollywood SnackBar” nhấp nháy xa bên dưới. Một cô gái trầm anh, học giỏi như Tuyệt vẫn có thể đi vào chốn xô bồ thế này sao? Giọng Tuyệt trầm buồn:

- Em không tự phụ nhưng chắc anh cũng công nhận rằng em có thừa sắc đẹp để câu một ông chồng giàu có dễ dàng? Em có dịp gặp nhiều người. Họ chỉ có thể tỏ cho em thấy sự mê si của họ nhưng không cho em thấy họ... xứng đáng là chồng em! Sống với ông chồng em không kính không yêu thì thà sống một mình! Lại có vài ông sẵn sàng tặng em xe hơi nhà lầu nhưng em không muốn bị tạt á xít! Cám ơn anh nghĩ tốt về nghề của em. Thật ra em chỉ làm tạm bợ một thời gian, cho đến khi em kiếm đủ tiền tiếp tục bậc đại học. Em tính rồi, chỉ cần một vài năm...

Tôi ngắt lời, chua xót hỏi:

- Đừng giận anh. Anh không thể không thắc mắc. Vì sao em phải đi bán bar?

Tuyệt không trả lời ngay. Nàng nhìn tôi đăm đăm như đo lường sự thật thà trong ý biểu lộ cảm thông. Tôi giương mắt tiếp nhận, không tránh né. Một lúc sau, Tuyệt cúi mặt, nâng muỗng múc kem. Nàng ăn có vẻ ngon lành, khuôn mặt trở nên thanh thản. Còn chừng nửa ly, Tuyệt buông muỗng, hai tay chống cằm, lại nhìn tôi đăm đăm:

- Vì sao em phải đi bán bar? Thì anh đã biết, bỗng dưng em bị mò côi. Em chạy trốn Nha Trang. Dù không tin tức gì về anh, em cũng cứ vào Sài Gòn với niềm hy vọng. Và trong lúc tuyệt vọng, em được một người tận tình giúp đỡ. Căn nhà anh đến chơi là do anh ấy giúp em mua, giúp em thiết trí và trang bị mọi thứ. Em sống hạnh phúc được hai tháng thì một hôm, khi em và anh ấy đang ngồi ăn tối thì có một bà gõ cửa rồi xông xộc xông vào nhà, theo sau một đám lâu la. Anh hẳn đoán được sự việc diễn ra. Em nói với bà là em không biết anh ấy có vợ và hứa là sẽ không bao giờ gặp lại anh ấy. Từ đó, em sống một mình trong sợ hãi cho tới ngày em gặp anh Tâm. Phải em khôn một chút, đừng nôn nóng hỏi han về anh thì không chừng anh Tâm đã hỏi cưới em. Nhưng dù em tỏ ra còn thương nhớ anh, anh Tâm vẫn đến chơi, săn sóc, đùa giỡn giúp em đỡ cô đơn. Có lúc em đã quyết định tự nguyện làm vợ anh ấy, cố tạo điều kiện cho anh ấy tiến xa hơn mà không bị anh ấy coi thường, nhưng đúng lúc đó anh lại xuất hiện. Chính vì không muốn làm một người vợ gian dối, mới đây em đã từ chối thẳng thừng lời cầu hôn của anh ấy. Em biết em chưa thể quên anh.

Tuyệt nói một thôi dài, gần như muốn hực hơi mới chịu ngưng. Nàng cúi mặt, vươn bàn tay trái lạnh ngắt nắm bàn tay phải tôi để xuôi trên mặt vải màu chàm. Tiếng êm ái của Tuyệt lại cất lên, đều đều, rành rọt:



- Tất nhiên em cũng có cái đầu biết suy nghĩ! Việc anh không muốn gặp lại em đã là một câu trả lời vô cùng minh bạch và em cũng đã chấp nhận. Nhưng hôm nay ông Trời dung rui cho em gặp lại anh, em không thể không đặt ra câu em từng muốn hỏi. Em muốn nghe chính lời anh nói. Anh Bằng, có phải thực lòng anh không còn yêu em?

Thốt xong câu hỏi, Tuyết ngẩng mặt, chiếu tia mắt cực sáng vào thẳng hai con ngươi của tôi. Đến lượt tôi cúi mặt. Phải chi Tuyết hỏi tôi có muốn cưới Tuyết làm vợ không thì tôi trả lời rất dễ dàng bởi vì tôi có sẵn các lý do vững chắc. Nhưng tôi không thể nói là tôi không yêu nàng. Tình yêu của tôi nếu gọi là chia đều cho cả ba Hiền, Hồng, Tuyết thì hoàn toàn sai, cũng không thể nói là mỗi người chiếm một phần ít nhiều trong đó. Nói cho đúng thì mỗi người khi gần tôi cũng đều được tôi dành cho trọn vẹn yêu thương. Như giờ đây tôi cảm thấy hết lòng yêu Tuyết. Tôi không mảy may nhớ Hồng, nhớ Hiền. Như tuần trước tôi hết lòng yêu Hồng và bảy tháng trước, tôi hết lòng yêu Hiền.

Tuyết lại lên tiếng:

- Sự im lặng của anh cũng là một lối trả lời minh bạch nhưng em vẫn muốn nghe anh nói. Em muốn tiếng nói của anh đánh động tâm thức của em để lúc nào cũng sẵn sàng xóa tan mọi hy vọng còn rơi rớt. Hãy nói đi anh Bằng, nói là anh không yêu em!

Tôi ngược lên, chấp nhận tia mắt nồng nàn của Tuyết. Tôi thở dài:

- Tuyết à, nếu em hỏi anh có ý định cưới em không thì anh trả lời ngay là không. Nhưng vì em hỏi anh có yêu em không, anh phải xét lại lòng mình. Anh thành thật nhận rằng anh có yêu em, yêu em bằng tình yêu đầu đời và bây giờ vẫn tha thiết.

Tuyết nắm chặt bàn tay tôi, mỉm cười rạng rỡ. Nàng hăm hở nói:

- Mình ngồi cũng lâu rồi, đi đi anh!

Tôi ra dấu anh bồi bàn tính tiền. Chúng tôi lang thang chen vào dòng người trên phố Tự Do. Chúng tôi vào xem từng bức tranh trong phòng triển lãm. Rồi tha thẩn bên lề Lê Lợi. Tôi liếc nhanh các tên sách bày bán trên các sạp. Quyển “Ý thức mới trong Văn nghệ và Triết học” của Phạm Công Thiện với cái bìa màu đỏ nổi bật trên dãy sách mới phát hành. Tôi đã quá ngán với các bài vở chuyên nghề, các sách kỹ thuật, các hồ sơ, tài liệu khô khốc suốt trên hai năm qua. Xin từ giả Hải hành, thiên văn, khí tượng. Xin chia tay Điện kỹ nghệ, Động cơ nổ. Xin vĩnh biệt Sức bền vật liệu, Hải pháo, Truyền tin... Đã đến lúc tôi tự nuông chiều sở thích. Tôi ghì tay Tuyết dừng lại, nhắc quyển sách đưa cô bán hàng. Tuyết reo khẽ:

- Cuốn này coi bộ hấp dẫn và chắc em cần trong tương lai. Như em nói, vài năm nữa em sẽ vào Văn khoa.

Tôi xăng xái:

- Để anh tặng em một quyển.

- Đừng! Hai năm nữa em sẽ chôn quyển này của anh.

Chúng tôi đến rạp Vĩnh Lợi và không biết tiếp tục về hướng nào. Tuyết gợi ý:

- Mình tìm chỗ nào kín đáo nói chuyện cho đã. Mỗi đêm em vẫn thì thầm nói chuyện với chiếc gối ôm mà em tưởng tượng là anh.

Tuyết nói, ánh mắt nhìn tôi đăm đúi. Tôi hiểu vì sao Tuyết thăm thì như vậy. Trên đường từ Nha Trang về Sài Gòn, tôi cũng đã ôm gối, vừa hôn vừa thì thầm những lời thương nhớ Hồng. Tôi đề nghị:

- Hay là về nhà Tuyết?

Nàng lắc đầu:

- Không! Về nhà em để rồi khi vắng anh, em nhớ anh chịu sao thấu!

Tôi nghĩ đến cái phòng ngủ của khách sạn Lê Lai gần ga xe lửa từng qua đêm với Lưu Ngọc Anh. Không, không thể! Đưa Tuyết vào đó, tôi khó tránh cái mặc cảm đặt Tuyết ngang hàng...

- Hay là mình mượn một phòng ngủ? Em cần cả một đêm để nói hết với anh một lần tất cả những gì em từng muốn nói.

Tôi buông tiếng thở dài. Chọn lựa nào cũng bế tắc. Tôi từ chối sẽ làm tổn thương Tuyết. Tôi vừa xác nhận còn yêu Tuyết thì sao hành động ngược lại? Nếu tôi đồng ý, sẽ tự mình hổ thẹn với Hồng. Tôi đang ở thời điểm thúc bách giải tỏa mà Tuyết chơi cái trò mang mỡ dăng miệng mèo thì trời gằm không nhà chứ mười Tuyết cũng không tránh né được tôi. Mà chắc chắn là Tuyết không tránh né. Nàng đã chẳng ám chỉ qua câu “Về nhà em để rồi khi vắng anh, em nhớ anh chịu sao thấu”. Vấn đề là chính từ tôi. Mong rằng tôi đủ nghị lực chống đỡ cái bẫy sập này nếu thực Tuyết cố ý gài tôi vào chuyện đã rồi với một đứa con.

- Nếu anh không muốn thì thôi, chúng ta cứ lê la quán này sang quán khác cho tới giới nghiêm thì chia tay.

Đồng hồ của rạp Vĩnh Lợi chỉ gần sáu giờ. Còn ba tiếng nữa. Tôi nói:

- Mình kiếm cái gì dẫn bụng rồi tính!

Tôi nhìn quanh tìm một nhà hàng. Xéo bên kia là Thanh Thế, cạnh đó là Kim Sơn. Thanh Thế thì không mấy sang. Kim Sơn thì chưa vô lần nào. Tuyết lại lên tiếng:

- Trở lại chỗ em làm. Có một nhà hàng tây gần đó rất ngon và ấm cúng.

Tôi bước cạnh Tuyết như một người máy. Mặt tiền nhà hàng Catina khiêm tốn mà khang trang. Người tiếp viên đưa chúng tôi đến chiếc bàn hai chỗ ngồi đặt sát khung kính nhìn ra đường. Hollywood Snack Bar nhấp nháy bên lề đối diện. Từ trang bìa tờ thực đơn tôi đọc tên nhà hàng Catina Hotel. Về sang trọng, cách bày trí và cách phục vụ như rạp khuôn nhà hàng La Frégate. Các món ăn cũng không khác là bao. Tự dưng tôi nhớ Hồng tha thiết và cúi mặt xấu hổ cho lòng dạ bạc tình của mình...

- Anh răng rứa?

Lâu lắm tôi mới nghe giọng Huế của Tuyết. Tôi ráng một câu nhạt đùa:

- Có chi mô!

- Anh ăn chi?

Tôi ngược nhìn anh bồi, nói như máy:

- Chateaubiand, hơi chín với khoai tán. Một ly rượu chát pinot noir.

- Tôi giống như vậy.

Tuyết có vẻ hạnh phúc với việc chọn cùng món ăn thức uống. Còn tôi thì... nát cả ruột gan. Tôi nhẫn tâm với Tuyết quá. Tôi đang sống lại những phút giây lãng mạn tuyết vời bên Hồng. Rượu chát tôi biết uống nhờ quen Hồng và chỉ uống với Hồng.

- Anh có tin rằng em đã ... có chồng không?

Tôi tỉnh táo tức thời:

- Há? Em có chồng?

Tuyết cười mỉm:

- Bộ anh tưởng em không lấy được ông chồng nào sao?

Tôi xoa tay phản đối thì nàng tiếp:

- Sau khi vợ nhảm ông có vợ, em ở hẳn trong nhà. Phần thì sợ, phần xấu hổ. Chừng dăm ba tháng em nguôi ngoai. Một hôm ra ban công, em gặp một bà đang ngồi ở ban công nhà kế. Em chào hỏi, gọi chuyện. Mỗi ngày tâm sự một ít. Khi nghe em than đang thất nghiệp thì bà cho biết chỗ con gái bà làm đang cần người. Em gặp con gái bà. Thế là chúng em đi làm chung.

- Ở Hollywood Snackbar?

- Dạ. Chính ở đó em gặp một thằng Mỹ rất tử tế. Sau vài tháng quen biết nó ngỡ ý muốn cưới em mang về Mỹ. Em OK liền! Anh biết vì răng không?

Tôi cười tủm. Tuyết nâng chiếc dao giá giá:

- Nghĩ bậy, em giết anh. Vì những lý do này. Thứ nhất là em vẫn nhớ anh. Thứ hai, em vẫn sợ bị tạt á xít. Thứ ba, em muốn rời xa cái đất nước mang cho em toàn chuyện đau đớn!

Tôi không dám lên tiếng đũa cọt. Việc Tuyết còn ngồi ở đây và cái lối kể chuyện dường như sẽ đưa đến một kết cuộc không vui. Tôi buông dao nữa, nghiêng người tới gần nàng, chờ đợi, lắng nghe. Giọng Tuyết cười cọt mà như có âm rền rĩ:

- Phải mất gần một năm thủ tục mới hoàn tất. Rồi khi chỉ còn một tuần nữa là lên đường thì nó... chết!

Có lẽ mắt tôi mở to lắm nên lại làm Tuyết hiểu lầm. Nàng lại giá giá con dao:

- Lại nghĩ bậy! Nó chết vì rớt trực thăng!

Tôi vói nắm tay Tuyết:

- Anh thành thật chia buồn.

Tuyết cười:

- Em hết buồn rồi, chỉ sợ. Những người thân yêu của em đều chết vì máy bay.

Tôi xoa tay:

- Thật may! Anh chỉ đi tàu thủy.

- Anh dị ờm!

Chúng tôi lặng lẽ ăn. Rượu làm gương mặt Tuyết ửng hồng tuyệt sắc. Tôi chợt nhớ đến đôi má của Hồng khi chiều ý tôi uống cả lon bia đêm dạ hội trên tàu. Tôi đang đắm say nhìn ngắm đôi má của ai đây? Tôi hỏi Tuyết có muốn thêm rượu. Nàng lắc đầu. Tôi gọi thêm một ly cho tôi. Tuyết nói:

- Gần đây, có một thằng Mỹ khác, bạn thân của chồng em, bảo rằng nó cũng thương em từ lâu, nay muốn cưới em và đưa em về Mỹ. Em sợ quá, đành từ chối. Nó vẫn còn đang “dụ dỗ” em...

- Thì cùng lắm là thằng đó chết chứ đâu phải em! Bằng êm xuôi, em qua được xứ Mỹ, hết buồn.

Tuyết nhăn mặt, tỏ vẻ không ưa cách ăn nói của tôi. Bất chợt nàng xoay chiều đột ngột bằng giọng nôn nả:

- Đòi em khi xa anh là rứa. Còn anh thì răng?

Câu hỏi bất ngờ làm tôi sựng người. Tôi tìm kế hoãn binh:

- Lần gặp lại em, em nói toàn giọng Sài Gòn. Tối nay em pha nửa Huế nửa Sài Gòn nghe hay dễ sợ! Tiếp tục...

- Đoạn cuối anh đã biết, là sau đó em gặp lại anh Tâm, rồi gặp lại anh. Mà không hiểu sao chuyện em có chồng Mỹ, em dẫu không kể với anh Tâm mà bữa ni lại kể với anh. Có thể tại vì em yêu anh Tâm chưa đến cái mức em tuôn hết mọi chuyện...

Người bồi lịch sự nhắc chúng tôi là nhà hàng đóng cửa lúc tám giờ. Chúng tôi còn mười lăm phút để chấm dứt bữa ăn. Tôi nâng ly rượu chát, quét mắt nhìn quanh, chậm chậm đi một hơi cạn ly. Chỉ còn hai chúng tôi là thực khách. Ngoài đường cũng vắng bóng người, chỉ thỉnh thoảng có ánh đèn xe lướt qua. Cũng không thấy chiếc xích lô đạp nào mà mới một tiếng trước đó còn đậu vài chiếc. Trong lúc chờ tính tiền, tôi đề nghị:

- Để anh đưa Tuyết về nhà.

- Quá muộn rồi anh ạ! Em đề ý, chả còn thấy chiếc xe tắc xi nào.

Nàng nghiêng mặt về quầy tiếp tân:

- Nhờ anh đến mượn cho em một phòng. Rồi anh về tàu. Tàu anh đậu gần đây mà, anh đi bộ về được.

Tôi tự mắng mình thiếu cảnh giác. Tôi đã quá thơ ngây để bị Tuyết dẫn dắt ngay từ đầu. Tuyết thừa biết tôi không thể bỏ Tuyết một mình trong phòng ngủ. Tôi nói thầm với Hồng: “Anh sẽ cố hết sức để giữ thủy chung với em, Hồng thương yêu!”

Nhận phòng xong, Tuyết khóa cửa và đứng tại chỗ ôm tôi, tặng tôi chiếc hôn nồng cháy. Tôi không phản ứng và cố không hưởng ứng. Tuyết buông tôi ra, mỉm cười:

- Em đi tắm trước.

Nàng nhún nhảy về phía buồng tắm, mở toan cửa và không đóng lại. Căn phòng nhỏ, bịt bùng nhưng sạch sẽ, bày biện đẹp mắt và mát rượi. Làn hơi lạnh từ máy điều hòa gắn

trên vách sát trần nhà thối ngang qua chiếc giường đôi cỡ nhỏ trải drap trắng tinh. Hai chiếc đèn chụp ở hai bên đầu giường đang tỏa ánh sáng được tăng cường từ chiếc gương lớn gắn trên vách. Đối diện là một bức tranh hoa huệ màu vàng tươi trông như thật. Có tên tác giả ký ở góc nhưng tôi đứng xa không đọc được. Hẳn cũng phải là một họa sĩ nổi danh nên tranh mới được chụp lại bán ra thị trường. Tôi chợt nhớ tới bức Starry Night của Vincent Van Gogh treo ở căn phòng của “chỗ quen biết”. Tôi lắc đầu cố xua đuổi những động tác của Lưu Ngọc Anh hiện về mồn một...

Tiếng nước xối xả trong nhà tắm vọng ra át cả tiếng máy điều hòa. TỰ DUNG tôi nảy ra cái ý so sánh đáng phiến trách. Lưu Ngọc Anh và Tuyết có điểm giống nhau. Cả hai đều để cửa mở toang khi tắm. Nhưng lại có điểm trái ngược. Lưu Ngọc Anh xong việc mới tắm, còn Tuyết thì tắm rồi mới... Tôi lại lắc đầu xua đuổi các động tác tưởng tượng đầy quyến rũ của Tuyết. Có thể tôi đang thèm muốn và quá chủ quan. Không khéo tôi bị tát tai như Tâm...

Tuyết hiện ra, tóc xỏa man dại rơi trên chiếc khăn tắm choàng quanh bộ ngực nở nang. Nàng cười bảo:

- Anh đi tắm đi.

Độ mát của căn phòng khiến tôi lười tắm. Tôi đứng lặng ngắm Tuyết. Mắt tôi như nhìn thấu qua lớp khăn choàng dày. Tuyết hờn dỗi:

- Đi tắm đi. Em không chịu nổi mùi mồ hôi...

Tôi cởi đôi giày rồi ngoan ngoãn lê bước. Tôi trút bỏ quần áo. Hy vọng độ lạnh của nước giúp tôi hạ nhiệt. Tôi đứng thật lâu mặc cho nước xối xả lên mình. Tôi cảm thấy nhớ thương Hồng vô hạn. Tôi ngạc nhiên với chính mình. Đây là lần đầu, tôi gần một người và nhớ một người...

Lau mình xong tôi ngó quanh tìm cái gì đó che thân. Chỉ có bộ đồ vừa cởi ra, không lẽ lại mặc vào. Và chắc chắn sẽ bị phản đối mùi mồ hôi. Tôi mở tủ, kéo chiếc khăn khô choàng quanh như Tuyết. Ngọn đèn đầu giường bên Tuyết đã tắt. Căn phòng như thêm mát mẻ. Tuyết đang trùm tắm chăn lên tận cổ. Chiếc khăn tắm nằm vắt góc chân giường. Tuyết ra lệnh:

- Bỏ cái khăn đi và chui vào cạnh em.

Tôi thở dài, tuân theo lệnh của nàng. “Hồng ơi, anh sẽ cố gắng chống đỡ. Nếu anh đại bại, hãy thông cảm cho anh một lần, lần này thôi”. Tôi nằm không chạm vào thân thể trần truồng của Tuyết. Nhưng tôi không ngăn được bộ óc đang mở toang thân thể nàng. Tôi từng vượt qua cơn bão tố mà giờ đành bị đắm chìm chỉ vì nhan sắc? Tuyết nghiêng người qua tôi, cười mỉm:

- Em còn trẻ quá, phải không anh, mới hơn hai mươi một tuổi. Anh cũng còn quá trẻ, mới hơn hăm hai. Em sẵn sàng chờ anh vài năm nữa.

Tôi lặng thinh. Có ngu lắm thì tôi cũng hiểu Tuyết đang muốn gì! Trời ơi! Phải chi ngày xưa tôi đừng ôm đại Tuyết! Ôm làm gì để bây giờ người ta đòi ôm lại không dám ôm. Giọng Tuyết nồng nàn:

- Nhưng có cần chi phải chờ đợi anh Bằng? Hãy làm chồng em, ngay từ hôm nay! Em hứa là em sẽ mang hạnh phúc cho anh. Hãy sống với em vô điều kiện. Anh không cần cưới hỏi. Nhà đã có sẵn. Em có thể tự nuôi thân với một chỗ làm khác đàng hoàng hơn. Em chỉ cần có anh. Thậm chí giả sử một ngày nào đó anh muốn ra đi, em hứa sẽ không buồn phiền. Hiện tại không có anh, đã là quá sức buồn phiền. Thà có anh một thời gian ngắn vẫn hơn!

Tôi vẫn lặng thinh. Nếu không vì lời trót hứa với Hồng, chắc chắn là tôi đã ôm ghì thân thể Tuyết và chúng tôi trở thành là một. Tôi phải nói gì cho Tuyết cảm thông? Tuyết đã rất chân tình thì sao tôi lại dối trá. Tôi phải nói sự thật. Giọng Tuyết vẫn hăm hở, nhiệt thành:

- Cho dù anh có đang yêu ai khác cũng không làm em buồn phiền hơn. Điều em cần là sự hiện diện thực sự của anh trong đời em và cho dù là sự hiện diện không thường trực.

Tôi xoay người nằm nghiêng, nhìn sâu vào đôi mắt mở to của Tuyết. Khi yêu, người ta có thể khùng đến thế sao? Bằng lòng làm vợ vô điều kiện! Nhưng với tôi, tôi không thể làm chồng kiểu này. Tôi không muốn thiếu thủy chung với Hồng. Tôi muốn sống cuộc đời chồng vợ trong sáng minh bạch và tận tình cho nhau.

- Hay là anh đã có vợ?

Tôi đã ngờ rằng Tuyết sẽ hỏi câu đó. Điều kiện làm chồng quá dễ dãi mà tôi cứ ngậm miệng ăn tiền thì không thể có kết luận khác hơn. Tôi nằm ngửa trở lại, mắt nhìn trần nhà vàng ó. Có cái gì động đậy ở cuối trần, góc bên phía Tuyết. Con thằn lằn. Phòng ngủ của Tây, lại ở ngay thủ đô mà vẫn có thằn lằn...

- Anh Bằng, anh có vợ rồi hả?

Phải nói một lần cho xong. Phải sống thật thà với chính mình. Phải tạo một bức tường giữa hai thân xác đang quá gần gũi. Tôi lựa từng chữ:

- Nói cho đúng thì chưa nhưng rồi sẽ có...

Tuyết buông một tràng cười ròn rã. Mãi một lúc Tuyết mới nói được:

- Anh đùa có duyên ghê! Sống với anh, chắc không bao giờ biết buồn...

- Sự việc không giản dị như em... cười! Hiện tại anh chưa có vợ nhưng mà như đã có...

Tuyết ngưng ngay nụ cười:

- Nghĩa là cô nào đó đang mang trong bụng đứa con của anh?

- Không! Hoàn toàn không. Mà là do một lời hứa.

Tôi thư thả kể hết cho Tuyết nghe sự việc diễn ra giữa tôi và Hồng, trường hợp nào tôi quen nàng và chuyện hứa hẹn trong chuyến công tác Nha Trang vừa rồi. Tuyết chăm chú nghe một cách say sưa. Tôi dứt lời, đúng lúc nước mắt nàng cũng bắt đầu tuôn ra. Rồi nàng khóc nức nở, mặt vùi trong gối, đôi vai rung động. Tôi lại xoay nghiêng, chồm lên hôn nhẹ lên tóc nàng, thì thầm:

- Đừng khóc! Em khóc làm anh muốn khóc theo. Anh tin mọi sự đều do định mệnh. Nếu hôm trước anh đừng tránh né em, được nghe em tỏ ý sớm hơn thì chắc anh đã không

tìm gặp lại Hồng. Có thể nói, cho tới mới đây trở lại Nha Trang gặp lại Hồng, anh gần như hoàn toàn quên Hồng. Anh hứa cưới Hồng vì lúc đó anh nghĩ em đã là của Tâm, và vì cái tình của Hồng dành cho anh quá thủy chung. Anh đã hứa bằng tất cả tấm lòng...

Tuyết vẫn tức tưởi. Tôi cố tìm lời lẽ để xoa dịu nỗi đau của nàng. Tôi úp mặt tôi vào má nàng. Nhữn ngọn tóc bay vào mũi nhồn nhột. Mùi da thịt thơm lừng. Tay tôi choàng ngang lưng nàng xoa nhẹ nhẹ bờ vai. Sự tiếp xúc giữa hai làn da trần trụi xóa sạch mọi lời an ủi vừa hình thành trong trí. Tuyết sửa thế nằm nghiêng, mặt nàng gần chạm mặt tôi, cất giọng rầu rĩ, tủi thân:

- Cám ơn anh đã thổ lộ chân tình. Đúng cái số em là số... ăn mày. Em cam phận. Chỉ xin một đặc ân cuối cùng. Nếu số mệnh đẩy đưa anh gặp lại Hồng thì số mệnh cũng đẩy đưa em kề cạnh anh đến mức thế này. Hồng được may mắn suốt đời có anh. Hãy cho em tận hưởng giây phút còn được bên anh như một may mắn cuối cùng.

Nói dứt, không cần tôi ừ hữ, Tuyết tung chăn, áp nguyên thân nàng lên thân tôi. Nàng hôn tôi tới tấp. Tôi trần người chịu trận. Nhưng tôi không phải là một ông thánh sống. Có là thánh sống thì cũng đầu hàng. Tôi cố nghĩ đến Hồng như một thành trì cuối cùng. Mắt tôi mở to như muốn thấy nàng hiển hiện trước mặt. Nhưng tôi chỉ thấy con thằn lằn lúc này đang rình con thiêu thân. Nó nhích tới thật chậm, nhẹ nhàng.

Tôi cảm thấy hai tay tôi đã vòng ôm lưng Tuyết. Chắc rồi tôi sẽ chẳng còn hơi sức mà chống trả cuộc tấn công đang đến hồi quyết liệt. Thôi thì hãy để cho rũi may định đoạt. Nếu con thiêu thân thoát khỏi con thằn lằn, tôi sẽ tung mình chạy khỏi Tuyết.

Con thằn lằn lại nhích tới, nhích tới. Con thiêu thân vẫn nằm yên như tôi đang nằm. Rồi con thằn lằn cũng nằm yên. Nhưng thế nằm của nó cho thấy nó sắp sửa tung đòn quyết định. Thân hình nó cong lại, cái đầu góc cao rình rập, thềm khát. Chợt vụt như tia chớp, con thằn lằn phóng tới. Con thiêu thân biến mất trên nền vôi ngà, chỉ còn cái đuôi ngoe ngoáy đôi lần trước khi mất dạng ở chớp mồm con vật tấn công...

Tôi lật Tuyết nằm ngửa và đứng thẳng người nhìn chằm chập vào thân thể trần truồng. Tuyết mỉm cười, mời mọc. Người tôi hừng hực nóng. Rồi tôi như con thằn lằn phóng tới con mồi... Tuyết thật cuồng nhiệt, tuyệt diệu, tận tình buông thả. Tôi đã có lúc nghĩ rằng có được một người vợ như Tuyết thì không còn gì ngon lành hơn!

Khi cả hai chúng tôi nằm thờ đốc, tôi sực nhớ cái bẫy Tuyết giăng ra. Tôi đùa cợt thăm dò:

- Nhớ ngày xưa mới ôm ấp sơ sơ, em đã hót ha hót hã lo sợ có mang. Bây giờ em dữ hơn sư tử, bắt kẻ trời đất...

Tuyết cười, tràn trề hạnh phúc:

- Xưa khác, chừ khác. Chừ có mang em càng mừng...

Tôi trợn mắt nhìn Tuyết, kêu khổ thảm. Giờ đây chính tôi lại là người lo sợ. Nhỡ ra...

- Đừng sợ mất vui, anh Bằng! Có mang, em cũng dấu cả anh lẫn Hồng. Em thừa sức nuôi con em.

Thật tình, đến thời điểm này có sợ cũng đã quá trễ tràng. Đã trót thì trót. Chúng tôi quần nhau, quần quít nhau đến gần sáng thì cùng thiếp đi.

Khi tỉnh dậy, tay tôi quờ quạng tìm Tuyết nhưng chỗ nằm của Tuyết trống không. Tôi nhảy khỏi giường lục lạo mọi chỗ. Quả là Tuyết đã biến mất. Trên tấm gương ở bồn rửa mặt hai chữ “Vĩnh biệt” đỏ chói viết bằng thỏi son môi. Tôi nghe đặng ở miệng. Sao lại vĩnh biệt? Tuyết đã chẳng cho tôi những điều kiện dễ dãi để làm chồng nàng. Chẳng lẽ tôi chỉ được làm chồng nàng vồn vẹn một đêm? Tôi thêm một điều thuốc lá. Một mảnh giấy đặt dưới gói thuốc. Tôi hồi hải mở đọc:

“Anh sẽ chẳng bao giờ gặp lại em và đừng tìm em vô ích. Cám ơn anh đã yêu em hết mình và đã cho em những giờ phút thần tiên. Em đành lòng trả anh về với Hồng vì quả Hồng xứng đáng được như thế. Em từ bỏ ý định tham lam chiếm giữ một phần đời của anh. Em sẽ rất hạnh phúc nhưng anh không hoàn toàn hạnh phúc. Mà nếu anh có phần nào đau khổ thì lại là điều em không muốn thấy. Em có biết Hồng và gia đình Hồng. Đó là một gia đình thế tộc, đạo đức. Bản thân Hồng cũng không có một lời ra tiếng vào từ lũ con trai trời ơi đất hỡi của trường chúng mình. Hồng xứng đáng hưởng anh trọn vẹn! Và em ước mong anh cưới Hồng càng sớm càng hay. Em từng chờ đợi nên rất hiểu cái khổ đợi chờ... Một đêm với anh là đủ cho em hạnh phúc suốt đời. Một đêm với anh cũng là mở đường cho tương lai của em. Vĩnh biệt!”

Tuyết không còn khủng mà đã hóa điên. Khi yêu người ta có thể điên đến thế sao? Yêu như điên rồi hoan hỉ nhường trọn người mình yêu cho kẻ khác? Tôi đọc mảnh giấy lần nữa và thở dài. Dù còn ham hố nuối tiếc, tôi cũng đành thầm cám ơn Tuyết đã cư xử quá đẹp. Có lẽ trong đời tôi, tôi cũng không bao giờ quên được Tuyết. Tôi mặc lại quần áo rồi xuống trả phòng, vừa kịp hạn chót 10 giờ. Tôi cuốc bộ đến rã rời về đến tàu nửa giờ sau. Vì còn giờ phép, tôi chui thẳng vào giường và mê man ngủ.

Tiếng còi điện rền vang giật ngược khiến tôi thức giấc. Tôi nhìn đồng hồ trên vách: 13:30. Nhận ra còi nhiệm sở tác chiến nhịp đôi “tích tích, tích tích”, tôi tỉnh hẳn người. Rồi tiếng chân chạy rầm rập. Tôi bật khỏi giường, cùng với Hạm phó, Hải, Tâm mặc vội bộ quân phục. Chúng tôi chạy nhanh vào nhiệm sở. Nhiệm sở của tôi là hai khẩu đại bác 20 ly hữu hạm sân lái. Tôi đeo điện thoại nội bộ. Lệnh từ đài chỉ huy chỉ thị tác xạ hai chiếc phi cơ đang quần trên không trung. Tôi ra lệnh hai khẩu súng khai hỏa. Cùng lúc toàn bộ các khẩu khác của các tàu đang hiện diện nổ đồng loạt. Tiếng nổ âm âm dần tan hòa cùng tiếng nổ lớn hơn nhưng thưa hơn của khẩu 40 ly đôi trước mũi. Vô số đám khói bùng vỡ quanh hai chiếc phóng pháo cơ do các đầu đạn tự hủy khi không trúng mục tiêu. Hai phi cơ càng lúc càng lên cao nhưng không rời khu vực. Các nhân viên còn lại hăng hái chuyển đạn từ hầm đạn lên các ụ súng. Sau chừng mười lăm phút tôi được lệnh ngưng tác xạ. Tất cả các chiến hạm khác cùng đồng loạt tuân hành. Từ phía thành cộng hòa và đầu đó không xa, tiếng đại liên và súng nhỏ vọng về từng loạt. Nửa giờ sau, dù súng trên bờ vẫn nổ, hạm trưởng cho lệnh giải tán, các khẩu súng được bao bọc lại cẩn thận.

Trong bữa cơm chiều ngày 1 tháng 11 năm 1963, hạm trưởng thông báo diễn tiến đảo chánh của Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng. Hải quân thoát tiên chống đối nhưng sau ủng hộ. Các lực lượng đảo chánh vẫn đang chạm súng với lực lượng phòng vệ phủ Tổng



thống. Khoảng chín giờ tối hạm trưởng rời phòng họp sĩ quan vào buồng riêng. Tôi vội vã thót ngay lên giường tiếp tục giấc ngủ bỏ dở.

Khi tôi thức dậy, có tin vị Tư lệnh Hải quân đã bị hạ sát vì lòng trung thành với Tổng Thống. Sau đó tôi được thêm tin là chính Tổng Thống cũng bị giết sau khi đầu hàng.

Sau hơn sáu tháng làm người lính biển, tôi ngẩn ngơ trước sự mất mát quá bất ngờ, quá to lớn và quá lạ lùng. Tôi viết thư cho Hồng, nói lên cảm nghĩ của tôi và tôi báo cho nàng là sau lá thư này cho tới chưa biết đến bao giờ tôi không còn lòng dạ nào viết được những lời yêu thương ...

## Chương 12

Từ trên con đường tráng nhựa dẫn xuống cầu bắc, chiếc thiết vận xa đầu tiên quay phải một phần tư vòng, hùng hổ lấn xích ngang qua một thửa ruộng vừa gặt xong, rồi quay trái chín mươi độ tiến về chiếc hải vận hạm đang ủi bãi. Nó chúc mũi xuống bờ sông, xông xáo chui vào đám lau sậy dày đặc để rồi nằm lỳ trong đó. Nó nhìn cái cửa đò bộ đang mở rộng chỉ còn cách mười thước mà tức mình vùng vẫy nhưng càng cố gắng càng bị lún sâu.

Hạm trưởng châm điều thuốc, rít liền mấy hơi rồi khoanh tay nhìn dọc theo bờ sông, những nơi mà suốt một tiếng qua ông đã lần lượt cho chiến hạm ủi vào để thám sát. Cả một đoạn sông khoảng khoát tưởng chắc ăn nhưng nền đất lại quá mềm không chịu nổi sức nặng của chiến xa. Cái nơi trông lý tưởng nhất giờ đây cũng không dùng được. Ông cũng đã ngắm nghía các bãi xa hơn nhưng bên trên lại là vườn xoài vườn mận hoặc đầy những luống rau màu mỡ xanh tươi.

Hạm trưởng nhìn sang chiếc ponton của cầu bắc gần đó, rồi dõi mắt theo dòng nước, rồi ngấm lá cờ đang bay phàn phật. Rõ ràng là ông đang ngại ngần. Ngay từ trưa, khi gặp nhau, vị chỉ đoàn trưởng đã đề nghị ông ủi vào ponton đầu cầu bắc. Ông bảo bắt dân chúng đợi chờ lâu lắt là thất nhân tâm. Hai nữa, không phải dễ gì mà ủi vào đó. Tôi từng được ông hạm trưởng tiên nhiệm nhiều lần huấn luyện cặp cầu với dòng nước ngược và từng được tập dượt ủi bãi với nhiều hướng gió nhưng chưa từng được hướng dẫn ủi vào một ponton nằm lơ lửng ngoài lòng sông. Tuy vậy, khi nhìn những chiếc bắc dềnh dàng đều đều vào ra thông thả, tôi cho rằng với một chiến hạm có cỡ nhỏ hơn ắt hẳn... dễ ăn hơn.

Đột nhiên, hạm trưởng quay lại nói mấy chữ ngắn ngủi nhưng đủ gây cho tôi một ngạc nhiên lớn:

- Đành liêu vậy!

“Đành liêu vậy”, tôi thầm nhắc lại mà không hiểu sự tình. Tôi cũng không hiểu liệu ông hạm tiên nhiệm có thót ra câu đó không! Tôi nhìn hạm phó Được. Anh nhún vai, như là một cách đồng ý với hạm trưởng. Tôi thấy nóng mặt nhưng tự khuyên bình tâm, rồi ra sự việc tự nó sẽ phô bày. Tôi thì thấy dễ nhưng hai xếp đều cho là liêu. Tôi đang học để chuẩn bị làm hạm phó mà cũng để một ngày trở thành hạm trưởng. Tôi phải kiên nhẫn học hỏi từ cả hai vị này dù không ưa thích cả hai và dù không mấy đặt lòng tin.

Đương kim hạm trưởng về thay ông thi sĩ hạm trưởng đúng hai tuần sau ngày vị Quốc trưởng đăng quang 24 tháng 10 năm 1964. Tân Quốc trưởng là một trong những chính

khách được chính chiến hạm này rước về từ Côn Sơn ngay sau đảo chánh thành công. Đảo chánh biến quan nhanh chóng thành tướng và biến người tù thành người lãnh đạo.

Tôi thích ông hạm trưởng thi sĩ qua cách ông cư xử tế nhị, thân tình và qua cách ông tận tâm vui vẻ hướng dẫn hải nghiệp. Còn ông hạm mới về thì khá là phê kể cả là nhè. Khác với ông tiền nhiệm thích giữ nề nếp mẫu mực, ông hạm tân đáo cho phép nhân viên mặc áo thun, mang dép bất kỳ lúc nào sau khi tàu rời bến. Mọi người đều thích sự thay đổi dễ chịu này nhưng cái giọng là nhè ê a của ông đã xóa đi phần nào niềm kính nể dành cho ngôi vị của ông.

Theo dư luận thì ông được xếp vào hàng hạm trưởng giỏi. Ông tốt nghiệp khóa 5, trước tôi sáu khóa. Lên lon thì trung bình nhưng chức vụ thì tiến nhanh. Ông hẳn phải thực sự tài ba mới được Bộ tư lệnh tin tưởng giao quyền chỉ huy liên tiếp hai chiến hạm. Làm hạm trưởng chiếc này có cấp số thiếu tá, thì chẳng mấy hồi cầu vai áo ông rực vàng ba gạch.

Tôi cũng chẳng ưa gì hạm phó Được dù làm việc chung với anh từ khi mới đổi xuống tàu. Anh ít nói, tính tình khắc khe mà tác phong thì lúc nào cũng nghiêm túc. Dùng theo đặc ngữ hải quân thì gọi là hắc ám. Như việc tính tiền ăn và nợ cuối tháng. Tất cả chi tiêu và nợ nần đều được ghi chi tiết trong sổ sách. Với hạm trưởng hay các sĩ quan khác, tôi chỉ trình tổng số chi tiêu và tổng số nợ mượn. Nhưng với hạm phó hắc ám thì phải chép lại đầy đủ vào mảnh giấy có ghi rõ ăn cơm ngày nào, mượn nợ ngày nào...

Trên tàu có hai vị chỉ huy thì tôi không ưa cả hai. Thêm một việc đáng buồn khác là các sĩ quan đàn anh mà tôi quý mến đều đã ra đi: Ông hạm phó Hào, ông cơ khí trưởng Hải, ông bạn thân Tâm. Còn tiếc nuối gì mà ở lại? Tôi cũng đã phục vụ hơn 18 tháng trên chiến hạm này rồi, mọi thứ coi như thành thạo. Đi nơi khác để còn học thêm nữa chứ.

- Thiếu úy Bằng nghĩ sao?

Tôi giật mình khi nghe cái giọng là nhè bất ngờ nhắm vào tôi. Tôi lúng túng hỏi lại:

- Nghĩ về việc gì, thưa hạm trưởng?

- Thì việc ủa vào đầu cầu bắc.

Tôi nói lên sự thật chính mắt tôi quan sát nhiều lần:

- Thưa hạm trưởng, tôi thấy chiếc bắc ủa vào chiếc poton lần nào cũng đẹp!

Giọng ông có phần gắt gỏng:

- Dĩ nhiên là phải đẹp. Sở trường của họ mà! Anh chịu khó có chút nghĩ suy! Chiến hạm không phải là chiếc bắc và cái cầu đó không làm ra cho chiến hạm ủa vào.

Thấy tôi còn ngơ ngẩn, ông chép nửa miệng:

- Tôi sẽ tuân tự giải thích...

Ông ra lệnh đóng cửa đổ bộ, cho lệnh kéo neo và lùi tàu. Đến giữa sông, ông cho tàu ngưng máy và chậm rãi hỏi tôi:

- Anh thấy nước thế nào?

-Thưa nước ròng.

- Nước ròng thì ai cũng thấy được. Tôi muốn hỏi về cường độ.

Tôi nhìn một đám lục bình trôi lướt qua một thân cây trên bờ:

- Thừa nước rồng mạnh.

- Đúng! Nước đang rồng mạnh. Còn gió thì thế nào?

- Thừa gió rất mạnh.

- Gió rất mạnh, đúng lắm! Và ai cũng thấy được. Nhưng đó không phải là điều tôi muốn hỏi. Hải quân, khi nói tới gió là phải kèm theo hướng. Cái tôi muốn hỏi là gió hướng nào nếu ta ủi vào đầu cầu?

Tôi ngược nhìn chiều bay của lá cờ lúc chiến hạm đang xuôi dòng. Tôi đáp:

- Khi ủi vào ponton, gió sẽ thổi ngang tả hạm.

Ông gật đầu:

- Nước đẩy mạn tả, gió cũng đẩy mạn tả, tàu sẽ “bay” như chiếc lá.

Ông còn lèm bèm câu gì đó khi nhìn chiếc cầu Bắc và ra lệnh cho máy tiến xuôi dòng. Lúc gần ngang cầu, ông nhìn tôi, ra vẻ thú vị:

- Nào, bây giờ hãy nhìn vào chiếc ponton, anh thấy sao?

Tôi kinh ngạc về sự biến dạng của chiếc ponton. Ở cách xa khoảng ba trăm thước, nó trở nên nhỏ bé đến nỗi nếu không có nhịp cầu sơn đen có thể tôi đã tìm ở một hướng khác. Tôi nghe câu hỏi lặp lại một cách nóng nảy của hạm trưởng:

- Anh thấy sao?

- Thừa với mục tiêu nằm lơ lửng nhỏ bé như vậy, với gió ngang hông thổi mạnh, hợp với sức đẩy của dòng nước, quả thật khó mà điều khiển chiến hạm tiến đúng vào ponton.

- Cứ cho là chiến hạm vào đúng ngay ponton, thì còn gì khác phải quan tâm?

Tôi cố moi óc, cuối cùng lắc đầu:

- Thừa sau đó thì... nhận thiết vận xa!

Hạm trưởng lắc đầu, cười mỉa:

- Được thế thì còn gì bằng!

Hạm trưởng quay sang hạm phó Được:

- Nè ông hạm trưởng tương lai, nếu ông đang là hạm trưởng, ông sợ điều gì nhất?

Được nãy giờ vẫn giữ im lặng, lên tiếng:

- Thừa, chiến hạm có thể ủi sập cầu!

Hạm trưởng reo lên: s

- Đúng như vậy! Chỉ một sơ sẩy là sập cầu. Nên nhớ chiếc bắc rộng hơn chiến hạm gấp mấy lần nhưng ngắn hơn, ít bị tác động của sức gió và dòng nước. Thuyền trưởng thì hành nghề mỗi ngày chỉ với mỗi công việc ủi vào ponton. Máy của nó đơn giản hơn máy chiến hạm nên điều khiển tăng giảm nhanh chóng, dễ dàng. Tấm sắt đỡ bộ của nó rộng hơn, dài hơn, bám vào cầu chắc hơn. Thử tưởng tượng, với gió và nước mạnh thế này, con tàu đang hùng hục phóng vào mà lệnh cho máy ngưng hoặc lùi không được thì hành kịp thời hoặc sai lầm... Hoặc neo không ăn, cửa đỡ bộ không bám, con tàu trôi tấp vào các chiếc bắc khác...

Thì ra đây là lý do khiến ông thốt lên “Đành liêu vậy!” Bây giờ tôi thấy sự việc rõ hơn và đồng ý là có... liêu! Tuy nhiên mọi sự diễn ra không bi quan như ông tưởng dù ông phải ủi đi ủi lại đến bốn lần. Lần đầu ông ước lượng sai tác dụng của dòng nước và sức gió. Lần thứ hai, cửa đổ bộ hạ xuống chậm trễ không giữ được mũi tàu bị trượt khỏi ponton. Lần thứ ba, neo sau không cắn đất nên không giữ được lái tàu bị đẩy trôi. Phải mất bốn lần và hai tiếng đồng hồ để vào đúng vị trí nhưng vẫn đủ để hạm trưởng hài lòng. Tôi cũng gặt hái được nhiều kinh nghiệm vận chuyển thật quý báu. Chỉ tội cho dân phải đợi chờ qua bắc suốt hai tiếng.

Sau bữa ăn vội vàng, chúng tôi rời Cao Lãnh lúc nhá nhem tối. Trong năm qua, chiến hạm có dịp trở lại Năm Căn đến ba lần, có hôm đi ngày, có bữa đi đêm. Tôi đã khá quen với các địa thế thủy đạo của từng đoạn sông Cửa Lớn, Bò Đề và tin rằng mình có thể tự lái ra vào mà không cần sự hiện diện của hạm trưởng. Nhưng lần này, cả một giang trình hoàn toàn mới lạ và rất dài. Nó đi qua bốn con sông nuôi sống miền Tây: Cửa Tiểu, Tiền Giang, Vàm Nao và Hậu Giang.

Không như sông Cửa Lớn, Bò Đề, thủy trình từ Cao Lãnh đi Long Xuyên gần như hoàn toàn an ninh. Đây là vùng ảnh hưởng Phật giáo Hòa Hảo và cộng sản ít dám héo lánh đến trà trộn hoạt động. Ai mà đội chung trời với kẻ đã hạ sát giáo chủ của mình. Dù biết vậy, hạm trưởng vẫn ra lệnh giang hành kín và sẵn sàng hỏa lực... Ông cho máy tiến ba, một bậc thấp hơn so với tốc độ đường trường. Nếu ước tính với dòng nước ngược, chỉ độ 14 cây số một giờ. Thiếu úy Tiến lãnh phiên đầu từ 8 giờ tối đến nửa đêm. Tôi từ nửa đêm đến 4 giờ sáng và thiếu úy Danh tiếp sau.

Nếu là ở biển, khi chiến hạm vào hải trình an toàn vạch sẵn, hạm trưởng hạm phó có thể rời đài chỉ huy và... phè cánh nhận. Nhưng ở trong sông, hai vị là những người vất vả nhất. Riêng với ông hạm trưởng mới nhậm chức này thì càng vất vả hơn. Làm sao ông có thể an tâm khi chưa nắm được khả năng hải hành của các các sĩ quan dưới quyền mình. Vì vậy, dù hạm phó đang ở đài chỉ huy, ông hạm trưởng vẫn chiếm vị trí tốt nhất để sẵn sàng điều chỉnh mệnh lệnh do hạm phó ban ra. Hạm phó, cũng như tôi, nhân đó mà nghiền ngẫm, học hỏi.

Trời đã tối hẳn. Dòng sông trước mặt chỉ là khoảng không gian đen ngòm. Con tàu tiến tới như người mù. Chiếc radar bị hỏng bóng phát hình còn chờ hàng thay thế. Tất cả rủi may giang hành chỉ dựa vào mắt thường. Thiếu úy Tiến có lẽ là người lo lắng nhất. Dù hạm trưởng là sĩ quan thâm niên hiện diện anh vẫn trách nhiệm phát giác mọi vật cản trên đường di chuyển. Mắt anh không lúc nào rời khỏi chiếc ống dòm. Trợ giúp anh là hai quan sát viên, một trung sĩ, một hạ sĩ. Tôi không trách nhiệm gì, nhưng không muốn bỏ lỡ cơ hội để học hỏi. Những bóng đen lù lù của hai hàng cây bên bờ lùi nhanh về phía lái tàu. Lấn vào đó là những điểm sáng vàng ủa của các ngọn đèn dầu. Đếm những điểm sáng là suy ra mật độ dân cư.

Chợt tiếng la to của thiếu úy Tiến:

- Báo cáo có đèn phía trước mũi.

Hạm trưởng hạm phó cùng lúc vội nâng ống dòm. Hạm phó ra vẻ sành sỏi:

- Làm gì có hàng đày ở đoạn này, sáng tác mới chăng?

Tiếng lèn lèn của hạm trưởng:

- Hai máy tiến hai.

Chiến hạm sừng lại rồi giảm dần tốc độ. Giọng thách đố của hạm trưởng vang lên:

- Nào! Ông chuẩn hạm trưởng sẽ tránh thế nào đây?

Tôi nâng chiếc ống dòm mượn của quan sát viên. Trong vùng lờ mờ phản ánh từ các vì sao, một hàng đáy chắn ngang mũi tàu. Thật khó mà quyết định cho chiến hạm lách qua phải hay trái. Càng mù tịt bên nào cạn bên nào sâu. Bên nào cũng đủ khoảng trống cho chiến hạm băng qua nhưng mũi thì đang hướng vào nửa phần bên trái.

Hạm phó ra lệnh cho tàu hướng qua phải. Chiếc ghe cột ở trụ thứ ba vừa lên đèn, cho thấy đang lắc lư dữ dội. Hạm phó cho lệnh ép sát cột cuối cùng. Những chòm cây có hình thù quái dị như vươn tay bám lấy con tàu. Sóng vỗ sạt sào khi ập lên bờ. Tôi run giọng:

- Hạm phó lái ghê quá!

Giọng Được kiêu căng:

- Vạy mới lên hạm trưởng được chứ!

Giọng cảm ràm của hạm trưởng:

- Sao không đợi tàu đụng chìm rồi hãy thả đèn! Mấy ông làm nghề hạ bạc ông nào cũng như ông nào, thích giỡn với tử thần!

Tôi dò hỏi:

- Theo lời dặn của hạm trưởng Hảo trước đây, nếu thấy không thể tránh kịp hàng đáy cá thì cho tắt máy để tàu lướt qua. Sao ta không thể làm như vậy lúc này?

Trời quá tối, tôi không nhìn thấy nét mặt lúc ông giải thích:

- Đó không phải là giải pháp hay nếu ta xét còn đủ thì giờ để tránh cho dù tàu có phải ủi vào bờ. Đâm vào đáy cá, không chỉ dân thiệt hại mà chân vịt tàu cũng dễ quán lưới. Để chân vịt quán lưới là biểu hiệu của một hạm trưởng bất tài. Mắc cạn, tàu rút ra được nhưng làm mất lòng dân là khó lấy lại. Tôi thích các sĩ quan đặt câu hỏi. Thiếu úy Tiên có thắc mắc gì không?

- Thưa, tôi đã hiểu rõ, cảm ơn hạm trưởng.

- Anh chưa rõ đâu. Ông hạm phó, hãy giải thích cho các sĩ quan hiểu vì sao anh chọn lách qua phải trong khi bên trái gần hơn?

Giọng nghiêm túc của Được vang lên:

- Tôi nhìn kỹ thì thấy bờ bên phải được chừa khoảng rộng hơn. Chừa như vậy hẳn là dành cho thương thuyền.

Hạm trưởng reo vui:

- Tôi cũng chọn bên phải, dù bên trái không có gì chứng tỏ mình không qua được. Nếu cạn, ghe câu đã cột bên trái để la hét hoặc quơ đèn báo động.

Tôi mỉm cười ngấm vằng sáng ở chân trời báo hiệu trăng sắp lên. Hạm trưởng nói vậy thì nghe vậy chớ chưa chắc mấy ông hạ bạc có hướn mà la hét báo động. Thậm chí đến việc đốt đèn trên ghe để bảo vệ sinh mạng chính họ mà họ còn không làm. Vài ngôi sao nhấp nháy xa thẳm bên trên nền đen của rừng cây. Tôi nghe hạm phó cho lệnh tăng máy. Anh vẫn giữ ống dòm dán chặt vào mắt. Khi đương phiên, tôi cũng phải làm như vậy. Không có gì khô hơn là nhìn chăm chăm qua ống dòm trong bóng đêm mù mịt để tìm

cái gì không biết được. Nhìn qua ống dòm, nhất là qua mưa đêm là cả một cực hình. Chỉ trong một thời gian ngắn mắt sẽ mờ đi, đầu nhức như búa bổ. Tuy nhiên không ai dám rời ống dòm. Đề chiến hạm lâm nạn đồng nghĩa với đề hải nghiệp lâm... đại nạn! Nhưng tôi chưa lên phiên thì tội gì phải hành xác. Trăng sắp trải ánh vàng lên chiếc tàu thông dong như chiếc du thuyền. Không đi Hải quân thì làm sao tôi được hưởng những phút êm ả mộng mơ đến thế này.

Hạm phó cho giảm máy, ép sát chiến hạm vào bờ, nhường hải trình an toàn cho đoàn tàu kéo nhiều xà lan dài thường thược. Tiền Giang là thủy trình chính đưa lúa gạo tiếp tế thủ đô Sài Gòn và cũng là con sông huyết mạch đưa từng đoàn thương thuyền lên tận thủ đô Nam Vang. Đây còn là con sông bận rộn đêm ngày với những chiếc ghe chài chở khẳm đến gần chìm...

Mặt trăng tròn vạnh đã nhô lên khỏi chân trời, đang loang loáng chạy giữa các vòm cây. Đó là một hình ảnh lạ mắt so với khi trăng nhô lên khỏi mặt biển. Nhìn bao quát, quang cảnh đêm trăng ở đất liền đẹp hơn. Ở biển, ánh trăng chỉ tạo một đường sáng lung linh mờ ảo chạy dài tới chiến hạm, còn chung quanh chỉ là không gian mông lung đen tối. Trăng ở biển xa xăm và cô đơn. Trăng ở đất liền gần gũi và chia sẻ. Nó thấp sáng dòng sông. Nó xóa tan những hình thù quái dị. Nó che mờ các vì sao cho mây trắng hơn. Nó đưa vẻ man mác lên vùng trời bao la cho thêm nét êm ả, thanh bình.

“Thanh bình”, tôi thầm nhắc lại hai tiếng đó mà lòng chua xót. Mấy năm thanh bình của miền Nam đang dần tàn lụi trước quyết tâm nhuộm đỏ bằng máu đỏ thịt rơi từ miền Bắc. Chỉ vì một thế giới đại đồng không tưởng mà họ đan tâm gây cuộc huynh đệ tương tàn. Chỗ này, chỗ nọ đang thành mặt khu, nơi dấu súng đạn. Họ công đồn địa viện, họ chơi chiến thuật biển người. Họ pháo kích trường học. Họ giật mìn xe đò. Họ đặt chất nổ lung tung. Đến bao giờ họ mới thấy lầm đường? Chừng đó biết tôi còn sống sót để lại được hưởng thanh bình?

Đột nhiên người tôi bị hất mạnh về phía trước, ngực va vào một góc cạnh nào đó đau điếng. Tôi ôm lấy chỗ đau, nhìn quanh quẩn. Tiếng hạm trưởng hét to:

- Hai máy ngưng.

Giọng đầy lo lắng của hạm phó:

- Bỏ mẹ, mắc cạn rồi!

Hạm trưởng cho lệnh máy lùi hết tốc lực. Chiến hạm khua động, run rẩy như con vẩy khổng lồ bị mắc bẫy. Tiếng nước do hai chân vịt quay cuồng phát ra ào ào như thác đổ. Có hơn năm phút trôi qua mà đáy tàu vẫn bám đất không một chút lùi.

Hạm trưởng cho chuyển đôi máy tiến máy lùi, sai biệt vòng quay. Cách nào con tàu vẫn bướng bỉnh. Ông cho tắt máy, trách nhẹ hạm phó:

- Anh queo hơi sớm. Lẽ ra anh phải chạy thêm một đoạn nữa rồi mới cho queo. Ngoài ra, nếu anh để ý, anh sẽ nghe triệu chứng sắp mắc cạn mà bớt máy kịp thời.

Hạm phó ngược nghịu bào chữa:

- Thưa hạm trưởng, quả là tôi không nghe một triệu chứng bất thường nào. Và lại, mấy năm trước, tôi từng qua chỗ này, cũng cho queo như thế.

- Chúng ta ở mùa nước đỏ, ngã ba này là chỗ đất bồi, mỗi năm một bồi thêm. Lại đi ban đêm cũng khó mà ước tính giữa dòng hay lệch dòng. Hơn nữa anh quên mất tàu đang

chờ đầy thiết vận xa. Đây là bài học cho các anh nhớ. Khi chờ nặng và gặp nước ròng, chỗ nào nghi ngờ thì phải giảm tốc độ.

Ông nghiêng người nhìn xuống dòng sông và chọt reo lên:

- Không phải nước ròng. Tính ra, chúng ta đang trong mùa nước nổi, hay nói cách khác là mùa nước đổ. Nước đổ, lại gặp trăng rằm thì không lâu, nhiều lắm nữa tiếng là ta có thể lại lên đường.

Tôi không biết ông dựa vào đâu mà nói chắc như đinh đóng cột. Mùa nước nổi thì đang ở cuối mùa. Trăng rằm thì cũng chỉ là một yếu tố của thủy triều. Đứng ra ông phải lật sách Almanac. Hay là ông thừa kinh nghiệm về thủy triều vùng đồng bằng Cửu Long? Hạm phó yên lặng nhìn ánh trăng đã lên chênh chéch. Tôi đoán là anh đang bắt mẫn với lời khiển trách. Anh đâu phải là sĩ quan đương phiên. Xét theo hải quy về quyền thâm niên hiện diện, hạm trưởng là người lãnh đủ. Ông đang hiện diện trên đài chỉ huy cùng hạm phó, cùng không ghi nhận triệu chứng sắp mắc cạn, vậy mà lại quy lỗi cho hạm phó. Một người thì cầu toàn, trọng nguyên tắc. Một người thì lèn èn, đồ vấy đồ vá, thì e tương lai khó thuận buồm!

Lại giọng lè nhè của hạm trưởng:

- Thôi đừng buồn ông hạm phó ơi! Tôi báo cho anh tin vui. Không có sĩ quan hải quân nào trước khi thành hạm trưởng mà không “cho” tàu mắc cạn vài lần. Chấp nhận giang hành là chấp nhận mắc cạn. Chính tôi cũng một lần mắc cạn ngay ngã ba quái quỷ này. Ai lái ca 12 đến 4?

Tôi lên tiếng:

- Tôi, thưa hạm trưởng.

Giọng ông trở nên thân mật mà tôi nghĩ là quá muộn:

- Anh và hạm phó nên xuống nghỉ ngơi. Tôi sẽ lái qua khỏi sông Vàm Nao rồi giao cho hạm phó lái đến Trà Nóc. Sông Vàm Nao khó chơi lắm. Một là nước chảy xiết và xoáy, rất khó lái. Hai là đáy cá chằng chằng chịt, dễ bá vào.

Tôi bật đèn tìm vị trí chiến hạm trên giang đồ. Cục gồm tượng trưng cho con tàu đang nằm trên bãi bồi ở ngã ba sông Vàm Nao. Tôi tắt đèn, nhìn về hướng làng Hòa Hảo. Đất thánh địa đang im lìm bên dưới vùng ánh sáng tỏa rộng. Thời còn tiểu học, tôi được được ba tôi đưa đến viếng một lần. Tôi chỉ còn nhớ lối đi nhỏ trồng đủ loại cây kiểng dẫn đến Tổ Đình là một ngôi nhà gỗ khá rộng khang trang. Phía đối diện bên kia Vàm Nao là quận lỵ Chợ Mới cũng đang im lìm bên dưới vòm trời ửng vàng.

Tôi nhìn đồng hồ. Hai cây kim chỉ số 22:54. Gần mười một giờ khuya. Còn một tiếng nữa mới nhận ca. Có lẽ cũng nên xuống kiểm cái gì dần bụng và làm một ly cà phê cho tỉnh ngủ. Hạm trưởng đã ngửa người trên chiếc ghế tựa êm ái của ông. Sĩ quan đương phiên và các nhân viên vẫn đặt ông dòm quan sát. Tôi và hạm phó lặng lẽ rời đài chỉ huy. Qua phòng ăn sĩ quan, tôi bước vào và anh đi thẳng về phòng riêng.

Tôi mở tủ tìm gói mì trước khi bắt ấm nước và pha bình cà phê mới. Tôi ngồi bụm mặt định thần cho đến khi còi ấm nước báo sôi. Tôi vừa ăn mì vừa liếc qua xấp công điện. Không có tin tức gì đặc biệt cho chiến hạm, nhất là cho tôi. Vẫn mịt mờ tin thuyền chuyên. Tôi hút chưa hết điều thuốc, nhâm nhi vừa được nửa tách cà phê thì nghe tiếng máy khởi động. Tôi thấy hạm phó lướt qua cửa chắc là đang lên đài chỉ huy. Đứng ra anh không cần phải làm thế. Hạm trưởng đã cho phép anh nghỉ ngơi. Nhưng tôi cũng sẽ

làm như anh. Có ai “đề” tàu mắc cạn rồi tỉnh bơ ngủ khi tàu đang cố gắng ra khỏi chỗ cạn. Và lại, trong mọi trường hợp, hạm phó phải luôn luôn sát cánh với hạm trưởng để học hỏi và đề thay ông khi cần. Một lý do khác, quan trọng hơn là có đến 80% cơ hội được lên hạm trưởng là do lời phê tốt của đương kim hạm trưởng! Tương tự, tôi có lên hạm phó hay không cũng tùy lời đề nghị của... hạm phó. Tôi uống ngum cả phê chót, rít vài hơi thuốc cuối cùng. Vừa chạy trên các bậc thang, tôi vừa thâm phục kinh nghiệm của hạm trưởng. Ông tính toán đúng. Nước chảy xuôi ra biển nhưng nước vẫn dâng cao nhờ trăng rằm.

Tôi lên đến đài chỉ huy vào lúc con tàu bắt đầu quay mũi để xuôi dòng Vàm Nao. Mùa nước nổi, nước sông Tiền đổ dồn vào Vàm Nao tuôn ra sông Hậu. Chiến hạm đi xuôi dòng, tay lái mất đi nhiều hiệu tác, càng khó lái. Hạm trưởng đứng cánh mặt, hạm phó cánh trái của đài chỉ huy. Tôi đứng giữa, cạnh thiếu úy Tiến. Hai mươi phút nữa tôi thay Tiến.

Con tàu đã nằm xuôi theo dòng. Hạm trưởng giữ máy tiến hai. Chẳng bao lâu nó như lạc vào một rừng đèn, rừng cọc chùng như không có lối ra. Các hàng đáy được chằng ngang theo thế cài răng lược. Vì vậy chiến hạm phải tốn thêm thì giờ chạy theo đường zigzag.

Sông Vàm Nao ngắn, chưa đầy tám cây số nhưng rộng và sâu. Rộng có đến gần cây số và sâu trung bình 17 thước. Tám cây số thì mất chừng nửa tiếng nhưng với cái trận đồ rắc rối này, không chừng phải cần cả giờ. Tiếng hạm trưởng vang lên trong không gian căng thẳng, lặng lẽ:

- Hạm trưởng giao quyền chỉ huy cho hạm phó.

Tiếng Được khô khan:

- Đáp nhận.

Hạm trưởng trở về ghế ngồi nhưng thỉnh thoảng đặt ống dòm và nhắc nhở. Tôi hỏi hộ theo dõi lệnh hạm phó đưa ra và phản ứng của con tàu.

- Quê thiếu úy Bằng ở đâu?

Câu hỏi bất ngờ của hạm trưởng làm tôi giật mình:

- Dạ, Châu Đốc.

- À, vậy là láng giềng gần! Có câu ca dao này rất tình: “Ngó lên Châu Đốc. Ngó xuống Vàm Nao. Sóng vỗ lao xao. Anh thương em ruột thắt, gan bào. Biết em có thương lại chút nào hay không?”. Và câu này còn tình hơn nữa: “Ở trên Châu Đốc, ngó xuống Vàm Nao. Thấy con cá đao nó nhảy nhào vô lưới. Anh ngồi chắc lưới. Không biết chừng nào mới cưới đặng em.” Thiếu úy Bằng có thương ai ở Vàm Nao chẳng?

- Dạ không!

Tôi muốn thêm “Thương toàn là dân miền Trung” nhưng thấy không thích hợp. Hạm trưởng lại tiếp:

- Với tôi, câu ca dao phải đổi Châu Đốc thành Chợ Mới. “Ngó qua Chợ Mới. Ngó lại Vàm Nao...” Bà xã tôi là dân Vàm Nao. Cũng nhờ vậy tôi biết một ít chuyện Vàm Nao. Tôi kể, nhưng không được phân tâm lái tàu.



Chúng tôi nhìn về phía trước, tai lắng nghe nhưng ông chưa kể. Dường như ông đang sắp xếp chuyện trước chuyện sau. Một lúc, lối nói ề à vang lên:

- Đầu tiên, tôi cần báo động rằng, những gì tôi sắp nói, tôi nghe từ thời còn học trò, thời còn qua lại Vàm Nao chơi cò cò vớ... bà xã! Tam sao thất bản, kể lại không có gì bảo đảm như đã nghe. Các anh nghe qua rồi coi lại sách vở!

Ông lại ngưng, chậm rãi chậm điều thuốc, rít vài hơi. Cái lối rề rà của ông làm tôi nổi cơn thèm thuốc lá. Tôi cũng chậm một điều, vừa lúc tiếng còi đổi phiên vang lên. Tôi nhận phiên nhưng thiếu úy Tiến vẫn đứng chỗ cũ. Có lẽ anh cũng muốn nghe ông hạm kể chuyện Vàm Nao.

- Rất xa xưa, con sông này chỉ là con lạch nhưng do nhiều đàn voi di chuyển dẫm lên làm con lạch lớn dần. Rồi nước sông Tiền mùa lũ đổ tuôn qua sông Hậu làm bờ sạt lở rộng thêm. Ở đầu Vàm, phía sông Tiền, tức là gần nơi mình mắc cạn, nước xoáy mạnh nên nhiều cá lớn dữ dần tập trung về đây. Nhưng vì là thủy trình ngắn nhất nối sông Tiền sông Hậu nên ghe thuyền tấp nập đi qua. Nhiều ghe không may bị nước cuốn chìm và khi ghe chìm thì ít ai được sống sót. Khi nghe kể lại, không ai không nao lòng. Thuận tình, người ta đặt luôn là Vàm Nao.

Ông lại ngưng khi hạm phó ban lệnh vận chuyển tránh một đợt nhiều ghe chài đi ngược chiều. Trên mũi ghe, đèn hải hành tỏ rõ, một bên là ngọn đỏ, một bên là ngọn xanh trông như một đoàn tàu. Không như trên sông Bò Đè – Cửa Lớn, đa phần là ghe đánh cá, sông Vàm Nao dày đặc đủ loại ghe tàu. Đôi khi có thêm những chiếc thương thuyền bè thế.

- Về nước xoáy, từng có ca dao cảnh giác: *“Thuyền xuôi Châu Đốc, thả xuống Vàm Nao. Thẳng tới Ba Sao, coi chừng con nước dấy”*. Đến ông Bùi Hữu Nghĩa cũng phải ghi thành thơ: *“Núi Sập sấm rền vang tiếng muỗi. Vàm Nao nước chảy dớt đuôi xà”*. Còn về cá, cũng đã có câu: *“Chiều chiều quạ nói với diều. Cù lao Ông Chưởng có nhiều cá tôm”*. Đầu cù lao Ông Chưởng chính là Sông Vàm Nao. Huyền thoại về cá thì có nhiều. Như ngày xưa người ta nói Vàm Nao có lắm cá mập, cá sấu mà bây giờ không còn thấy. Lại còn có cá Nược biết nghe tiếng người, thường nổi lên lội đua với lũ trẻ tắm sông, khi đám trẻ ngổ ngáo lên tiếng thách đố. Ngày nay vẫn còn một số cá khổng lồ. Như cá Vồ, cá Tra dầu, có con nặng tới ba trăm ký. Một loại khác nhỏ hơn, có con nặng hai trăm ký, được mệnh danh là vua của những loại cá và được dân nhà nghề và gan dạ ưa thích lùng bắt. Chỉ cần bắt được một con trên trăm ký là vài tháng sống phây phả. Nó được đặt tên cá Hồ có lẽ do cái miệng hồ quá cỡ. Thịt nó rất ngon, chuyên trị lẫu “tả pín lù” và món cá xào với khóm. Đặc biệt nhất là cái bong bóng của nó, dân nhậu khó bỏ qua. Nổi danh không thua cá Hồ là loại cá không có đôi thủ dành cho món canh chua, ngon đến nỗi người ta đua nhau đánh bắt đến gần tuyệt chủng. Loại cá này lớn nhất chừng mười lăm ký, có đặc điểm là khi còn sống chẳng những không tanh mà lại tỏa mùi thơm. Vây có màu trắng bạc long lanh giống màu cỏ bông lau nên được đặt tên là cá Bông Lau. Một điểm khác khá lạ lùng là người ta chưa bao giờ đánh bắt được một con cá bông lau nào có chữa, hoặc tìm thấy trứng của chúng...

Ít nhiều cảm tình bắt đầu hình thành trong tôi. Cái vẻ bề ngoài lè phè xem ra chẳng đại diện chút nào cho cái bộ óc tưởng chừng chứa cả một kho tàng kiến thức miệt vườn. Tôi cũng sinh trưởng gần Vàm Nao như ông mà giỏi nhất cũng chỉ biết tên con sông và vài loại cá. Thậm chí còn không biết các giống cá này là sản phẩm của Vàm Nao. Lại càng không biết xuất xứ tên của chúng. Nói chi chuyện ca dao với huyền thoại. Tôi thấy mừng

là rồi đây sẽ được ông cho biết thêm những chuyện dân gian của vùng sông nước Cửu Long.

Hạ trưởng ngưng kể, nhìn chăm chăm về phía trước. Vành trăng vàng vắt giữa vài đám mây đen chiếu xuống mặt sông tạo thành một đoạn rực vàng như xuyên qua lớp nước phù sa, như khúc tán đủ soi hai bức tường đen chạy dọc hai bên bờ. Các hàng đáy đã thừa thớt. Hạ phó cho lệnh tăng máy. Anh bảo tôi:

- Đoạn nguy hiểm nhất đã qua, từ đây Thiếu úy Bằng lái được rồi.

- Đáp nhận.

Tôi lên tiếng mà lòng cảm thấy bất an. Các hàng đáy có thừa bớt nhưng nhất định là không có nghĩa nguy hiểm đã qua. Tôi ít có kinh nghiệm giang hành trên những dòng sông chôn rợn. Các hàng đáy thừa bớt cũng có nghĩa ghe tàu tăng tốc nhanh hơn và khó tránh hơn. Tôi nhìn hạ trưởng hạ phó mỗi người một cánh đài chỉ huy và mỉm cười trấn an. Hai bên tôi đang được cả hai xếp tả phù hữu bạc, thì lo chi cho mệt!

Mũi tàu đang hướng vào phần cuối của hàng đáy chạy dài sát bờ bên mặt nhô quá nửa sông. Tôi cho lệnh hướng qua trái, dùng độ nghiêng bánh lái nhiều hơn bù trừ xuôi dòng. Con tàu từ từ vượt sát cột ngoài cùng, bỏ trọn hàng đáy về bên tay mặt. Giữ thẳng con tàu giữa dòng được một lúc thì một hàng đáy khác hiện ra, đa phần nằm hướng bờ bên trái. Tôi lại ra lệnh cho tay lái nhiều về bên mặt để vượt qua. Trong cái lấp lánh bàng bạc của mặt nước, cây cột ngoài cùng của hàng đáy vươn lên khá rõ khiến tôi dần dần tự tin hơn và bắt đầu thấy thích thú. Giang hành ban đêm có khổ cực nhưng đó lại là một trải nghiệm sinh động về khả năng hải nghiệp.

- Mình đang ở đâu, thiếu úy Bằng?

Tôi giật mình trước câu hỏi bất ngờ. Trong sông và ban đêm, làm sao biết chắc mình đang ở đâu! Chỗ nào cũng hình thù quái dị, chỗ nào cũng lem nhem như chỗ nào! Không có núi đồi, không có hải đăng thì lấy gì đo hướng. Vậy thì chỉ còn cách phỏng định. Căn cứ theo thời gian từ lúc ra chỗ cạn đèn giờ là gần một tiếng, thì chắc cũng sắp đến cuối sông. Tôi nhìn phía mũi. Mặt sông còn mênh mang, tím mờ. Tôi chợt để ý vùng trời ửng sáng ở phía xa chéch sau tả hạ. Chắc chắn là đèn của quận lỵ Chợ Mới. Tôi bước vội đến chiếc la bàn, quay đo hướng vùng sáng rồi kể lên giang đồ. Tôi nói:

- Thừa hạ trưởng, một hải lý nữa sẽ gặp sông Hậu giang.

- Cám ơn anh.

Thật hú vía, suýt nữa là bị chê trách. Hơn thế nữa, trường hợp này, câu “cám ơn anh” còn ngầm ý là lời khen. Thì cứ cho là thế, cho sướng!

Tôi cho lệnh quẹo trái để vào sông Hậu. Chiều rộng của khúc sông này cũng cỡ Vàm Nao, cũng nhiều hàng đáy cá nhưng không “loạn”. Tất cả gần như nằm một bên, y như trên sông Bồ Đề và Cửa Lớn. Một thủy trình được dành sẵn khá thênh thang. Những sợi thần kinh căng thẳng chợt chùng hẳn đi. Tôi bật đèn, lấy compa đo khoảng cách, phỏng định tốc độ. Con tàu sẽ đúng hẹn, không tệ! Máy cũng chỉ mới tiến ba, nếu cần thì tiến bốn. Nhưng chắc khó tiến bốn. Sông đôi khúc thì tiết trời cũng đổi thay. Mây đen bắt đầu kéo về nhiều hơn, rú nhau từng lúc che mờ ánh trăng. Giọng rề rà của hạ trưởng:

- Đừng có mưa nghe ông. Ông mà mưa là hại nhau đấy!

Tôi ráng hiểu ngụ ý của câu nói. Radar không có mà gặp mưa to thì chỉ còn nước neo nghỉ! Neo nghỉ thì sẽ trễ nãi. Tôi dò dẫm:

- Thưa hạm trưởng, gặp mưa, chắc là đến không kịp giờ.

Ông gật đầu, hờ hững đáp:

- Thì chắc cũng phải “lét” đến đâu hay đến đó. Neo tàu tránh mưa, mấy tay thiết giáp cười cho thú vị đầu... Mà tàu mình đang đến đâu rồi thiếu úy Bằng?

- Thưa vừa vào sông Hậu.

- Tốt, mình sẽ đúng hẹn và phải đúng hẹn! À này, như ở đoạn sông này, anh làm sao định vị trí chiến hạm?

Tôi nhìn hai bên bờ. Trăng đã biến vào đám mây tạo mỗi bên bờ một dãy tường đen kịch. Tôi lại dò ý:

- Thưa hạm trưởng, căn cứ vào thời điểm tàu vào sông Hậu rồi phỏng định theo tốc độ xuôi dòng...

- Đó là cách ầu nhất! Trên giang đồ có ghi các điểm mốc đặc biệt để định vị trí. Chuyển về tôi sẽ chỉ cho, nếu anh muốn học.

Cái lỗi nói nghe thật sóc hông nhưng tôi cũng đành lả dả:

- Muốn quá. Cám ơn hạm trưởng.

Cảm giác hân hoan sắp học được điều mới lạ gây tôi thêm nhớ mùi thuốc lá. Tôi mò túi tìm kiếm.

- Anh cho tôi một điếu. Tôi hết thuốc mà làm biếng xuống phòng.

Tôi kéo nhô ra một điếu, đưa gói thuốc qua mời. Ông rút một điếu đưa lên môi. Tôi quẹt que diêm. Que diêm chưa cháy thì nghe tiếng ông la:

- Thuốc hiệu gì mà hôi dữ! Trả lại anh.

- Dạ, Bastos xanh quân tiếp vụ, thưa hạm trưởng.

- Hèn gì. Xem ra anh ghiền nặng.

- Thưa không. Chẳng qua muốn tiết kiệm.

- Anh còn trẻ mà biết tiết kiệm là tốt. Anh tính chừng nào lập gia đình?

Tôi ngần ngừ. Nếu câu hỏi là của ông hạm trưởng, tôi sẽ tâm sự ngay về kế hoạch năm năm nhưng tôi không muốn nói với ông này. Thật khó mà có hứng thú kể lể tâm tình với người ngay phút đầu gặp gỡ tôi không mấy thiện cảm. Tôi đáp qua loa:

- Thưa chưa có ý gì về việc đó.

- Tại anh chưa gặp người vừa ý. Nếu gặp, nhất định là muốn cưới ngay, như tôi. Nhưng cưới vợ sớm nhiều khi cũng kẹt. Ở đời mà, sau khi mình gặp một người vừa ý, thì mình thường thấy có người khác vừa ý hơn! Năm ngoái, tàu công tác Châu Đốc, tôi gặp một cô thật vừa ý. Cô cũng dành cho nhiều cảm tình. Thế rồi, sau khi rời Châu Đốc, tôi không dám trở lại. Biết chắc rằng, nếu trở lại là sẽ bỏ vợ hoặc vợ bỏ. “*Thương em Bảy Núi cũng trèo. Ghét em núi Két vượt đèo cũng không!*”

Ông cười sáng khoái. Tiếng cười dòn tan, đôn hậu. Tôi mím môi chúm chím cảm thông. Ông chỉ mới gặp hai “vừa ý”, còn tôi, có đến ba và xem ra cô nào tôi cũng vừa ý... hơn hai cô còn lại. Và cũng không muốn bỏ cô nào!

Suốt gần một năm qua, mỗi tuần, tôi vẫn viết đều đều cho Hồng một lá thư cho dù hơn nửa năm qua Hồng không trả lời lá thư nào. Trong lá thư cuối cùng Hồng có gợi ý rằng chắc không duyên nợ nên Hồng xin ngưng mọi liên lạc. Ban đầu tôi cứ ngỡ Hồng nói đùa, chắc Hồng muốn trừng phạt tôi về cái tội ngày xưa sáu tháng không viết thư. Nhưng sau ba tháng không thư, tôi bắt đầu sốt ruột. Tôi mong tàu có dịp ghé Nha Trang nhưng tàu còn mãi mê đi các vùng khác.

Trong cùng thời gian đó, qua những giây phút yếu lòng, tôi đã hai lần viện cớ đến chơi với Dũng để *xem dung nhan đó bây giờ ra sao!* Hiền đã dành cho tôi ánh mắt nồng nàn và cả hai lần tôi đều thấy vắng bóng Thanh. Thế là tôi vô cùng hạnh phúc và cố đè nén khát khao muốn trở lại...

Tôi cũng đã hai lần đi tìm Tuyết, ở Hollywood SnackBar và cả ở nhà nàng nhưng cả hai nơi đều không gặp. Nhưng tôi chưa tin là Tuyết muốn vĩnh biệt thật. Tôi vẫn tin là sẽ gặp lại nàng. Cái khổ nhất của tôi là mỗi lần cầm đọc quyển “Ý thức mới...”, tôi vẫn không sao tránh khỏi nhớ đến cái đêm cuối cùng gặp Tuyết. Dĩ nhiên cũng khó mà tránh không mừng tượng cái vóc dáng tuyệt mỹ trần trụi và những động tác hiền dăng cuồng dại...

- Báo cáo có một ghe ngay trước mũi tàu.

Tôi giật nảy người nghe tiếng hét của quan sát viên. Hạm trưởng phóng khỏi ghế. Hạm phó chồm người quan sát rồi la to:

- Tay lái hết bên phải. Hai máy tiến hai. Hai máy tiến một.

Chiến hạm quay nhanh mũi vừa kịp bỏ chiếc ghe bên tả hạm. Chiếc ghe chòng chành dữ dội, lúi dọc theo hông tàu. Tiếng hạm trưởng hỏi hả:

- Bên trái hết! Hai máy ngưng!

Tôi đặt ống dòm, tìm đập thành thạch. Chiếc ghe quá nhỏ, ánh trăng quá mờ. Dường như có hai hoặc ba người trên ghe. Họ thoát chết hai lần trong đường tơ kẽ tóc. Tàu tránh kịp thời nên không cắt ngang chiếc ghe. Chân vịt ngừng đúng lúc nên chiếc ghe thoát khỏi sóng quật chìm. Hạm trưởng đích thân nắm cần đèn pha, chớp chớp kêu ghe cập vào tàu. Ông bảo tôi thủ khẩu đại liên. Khi chiếc ghe kè sát bên dưới đài chỉ huy, hạm trưởng nói như quát:

- Bộ không muốn sống sao mà sấn ngay mũi tàu?

Ánh đèn pha cho thấy trước mũi là một cụ già gầy gò, sau lái là một gã trung niên. Một người đập mền nằm giữa ghe. Cụ già đứng khoanh tay trong dáng điệu khúm núm, ngược nhìn lên, miệng lắp bắp:

- Quan lớn thương tình, quan lớn thương tình, chúng tôi không thấy...

Hạm trưởng bực bội hỏi tới:

- Giờ này mà ghe đi đâu? Làm giao liên hả?

Cụ già còng lưng, chấp tay xá:

- Quan lớn thương tình, con gái tôi nó đập trúng lựu đạn, tôi mãi lo chạy hết ga đi nhà thương nên không nghe tiếng tàu...

Ông cụ nói xong bảo gã trung niên gỡ phần mền ở chân người đang nằm. Chiếc quần dài đen rách lỗ chỗ dính đầy máu. Ông hạm trưởng bảo một nhân viên chạy xuống kêu sĩ quan cơ khí cho mở cửa đò bộ và bảo quan sát viên còn lại kêu y tá sẵn sàng băng bó thuốc men. Ông bảo gã trung niên chờ, khi có lệnh cho ghe chạy đến mũi tàu. Ông nhờ hạm phó xuống trông coi việc cứu giúp và báo cáo tình trạng thương tích. Hạm phó rời đài chỉ huy. Hạm trưởng quay qua tôi:

- Cố gắng giữ tàu tại chỗ...

Ông dõi mắt xuống cửa đò bộ. Tôi nhìn quanh, xác định vị trí. Con tàu đang xuôi giữa dòng và sớm muộn sẽ trôi vào hàng đáy xa xa trước mũi. Tôi nhắm một đặc tính của con tàu: “Khi lùi, lái tàu lên hướng gió”. Gió hiện tại thật nhẹ đến không đủ mát. Tôi nhìn lên lá cờ đang cuốn tròn. Vậy cho hai máy lùi, tay lái số không là coi như lùi thẳng, tàu vẫn giữa dòng. Đợi một lúc, thấy hàng đáy đã khá gần, tôi ban lệnh. Có tiếng máy khởi động. Thân tàu hơi run rẩy. Chiến hạm vừa bắt đầu lùi, tôi cho ngưng máy. Vậy mà cái trớn cũng đủ qua khỏi chiếc ghe một đoạn ngắn. Hạm trưởng khen:

- Được lắm, được lắm! Cứ tiếp tục như vậy.

- Nhận rõ!

Cửa đò bộ vừa hạ, hạm trưởng chớp đèn vào ghe và vào mũi chiến hạm. Chiếc ghe nhanh chóng, êm xuôi cặp vào. Anh y tá tiếp tay gã trung niên nâng người đàn bà bị thương lên cáng rồi khiêng vào phòng cấp cứu. Các binh sĩ thiết vận xa tò mò nhón nháo, cố nhìn vào. Một lúc sau, hạm phó trở lại trình hạm trưởng sự việc. Một bàn chân bị nát, hai ống chân bị nhiều vết thương. Y tá đã tạm băng bó không còn ra máu. Người bị thương còn tỉnh. Y tá cũng chích mũi thuốc giảm đau.

Hạm trưởng trầm ngâm rồi ra lệnh đưa gã trung niên lên đài chỉ huy. Gã là chồng của nạn nhân. Ông đề nghị chiến hạm giúp đưa đi nhà thương nhanh hơn. Người chồng cùng đi theo tàu. Khi đến Long Xuyên một giang đình và xe hậu cứ sẽ chờ đưa nạn nhân lên bệnh viện. Người chồng vui mừng chấp tay xá. Hạm trưởng khoát tay, bảo gã đi xuống báo sự việc cho cụ già.

Vài phút sau ông cho lệnh đóng cửa đò bộ và cho tiến máy. Trước khi rời xa chiếc ghe, hạm trưởng nói với một lời, nửa cà rỡn nửa nghiêm túc với cụ già đang ngẩn nhìn theo tàu:

- Cụ ơi! Cụ ở lại mạnh khỏe và làm ơn từ nay bỏ dùm cái kiểu “bắm cụ lớn,ắm quan lớn”. Xưa quá rồi! Tây nó về nước hết rồi!

Dứt lời ông vẫy tay từ giả, cất tiếng cười dòn. Tôi không chắc cụ già có nghe có thấy được gì không! Nhưng riêng tôi, tôi nghe nhiều cảm kích dâng tràn dù rằng tôi chẳng nhận gì từ tấm lòng nhân ái của ông...

## Chương 13

Từ ga xe lửa, tôi cuốc bộ đến mướn một phòng ở khách sạn Hoàng Anh đầu đường Trần Quý Cáp. Tắm rửa xong, tôi leo lên giường cố gắng ngủ bù cho tỉnh táo, tươi tắn trước khi đi gặp Hồng. Suốt đêm qua tôi cứ nôn nao chập chờn trên xe lửa. Cái lấc lư của xe

không ru ngủ như cái lắc lư của tàu. Tôi cứ băn khoăn không biết có gặp được Hồng không. Theo hoạch định thì Hồng đang theo học đại học Huế, chỉ còn hy vọng nàng về sum họp gia đình nhân tuần lễ giáng sinh-năm mới.

Cũng như đêm qua, mắt nhắm kín mà đầu không ngưng nghỉ. Chiếc giường đôi với cặp gối thêu gọi tôi hình ảnh đêm mặn nồng với Tuyết và gợi nhớ những dòng chữ vĩnh biệt của nàng. Nửa mảnh giấy học trò lúc nào cũng nằm trong ngăn bóp của tôi như vật bất ly thân. Mỗi lần nhớ đến nàng là tôi lại lấy bức thư đó ra xem. Hơn một năm qua, từng nét bút, từng chữ, từng dòng đã nằm trong tâm thức:

*“Anh sẽ chẳng bao giờ gặp lại em và đừng tìm em vô ích. Cám ơn anh đã yêu em hết mình và đã cho em những giờ phút thân tiên. Em đành lòng trả anh về với Hồng vì quả Hồng xứng đáng được như thế. Em từ bỏ ý định tham lam chiếm giữ một phần đời của anh. Em sẽ rất hạnh phúc nhưng anh không hoàn toàn hạnh phúc. Mà nếu anh có phần nào đau khổ thì lại là điều em không muốn thấy. Em có biết Hồng và gia đình Hồng. Đó là một gia đình thế tộc, đạo đức. Bản thân Hồng cũng không có một lời ra tiếng vào từ lũ con trai trời ơi đất hỡi của trường chúng mình. Hồng xứng đáng hưởng anh trọn vẹn! Và em ước mong anh cưới Hồng càng sớm càng hay. Em từng chờ đợi nên rất hiểu cái khổ của đợi chờ... Một đêm với anh là đủ cho em hạnh phúc suốt đời. Một đêm với anh cũng là mở đường cho tương lai của em. Vĩnh biệt!”*

Tuyết nói “vĩnh biệt” từ một năm trước nhưng mới tuần rồi lại dành cho tôi một ngạc nhiên lớn. Sự việc khởi đầu bằng một lá thư nhận được bất ngờ mà tôi cũng đã thuộc lòng:

*Anh Bằng,*

*Đừng ngạc nhiên vì sao em biết địa chỉ của anh. Rất giản dị: Em xin anh Tâm địa chỉ rồi thay tên anh Tâm bằng tên anh. Giản dị như ngày xưa em thay hình ảnh anh Tâm bằng hình ảnh của anh. Em có phần gian trá nhưng biết sao hơn khi rất muốn viết cho anh mấy dòng.*

*Suốt năm qua em đã giữ lời hứa “vĩnh biệt” cho dù hai lần anh đến tìm em, em đều có mặt trong nhà. Nếu anh biết em đã rơi nước mắt để tự ngăn mình không mở cửa. Nhưng chừ em mong anh đến. Rất mong!*

*Và rất thương,*

*Tuyết*

Lá thư ngắn, mơ hồ khiến tôi hăm hở phóng đến nhà Tuyết ngay chiều hôm đó. Tôi nhấn chuông đến lần thứ ba thì bà hàng xóm nhô đầu khỏi cửa nhà bà, hỏi bằng giọng thân thiện:

- Cậu muốn tìm ai?
- Dạ, cháu tìm cô Tuyết.
- Cậu tên gì?

Tôi ngạc nhiên, nhăn mặt nhìn bà. Bà vui vẻ giải thích:

- Cô Tuyết dặn là phải hỏi tên. Tôi cười:
- Bác có thể cho biết lý do hỏi tên?

- Cô nhờ tôi trao một vật mà phải nói đúng tên mới giao. Cô có tả hình dáng, thì đúng cậu rồi nhưng cậu vẫn phải nói tên cho tôi yên trí.

Tôi dò hỏi:

- Cô Tuyết đi đâu vậy bác?
- Cô không nói...
- Cô ấy có nói chừng nào về?
- Không!
- Dạ, cháu tên Bằng.
- Họ?
- Dạ, họ Võ.

Bà đưa tay ngoắc:

- Cậu lại đây.

Tôi đến trước cửa nhà bà thì cửa đã đóng. Chờ một lúc bà mới lại xuất hiện và đưa tôi một chìa khóa:

- Cô Tuyết dặn tôi giao chìa khóa cho cậu và bảo cậu cứ vào nhà...

Tôi cầm chìa khóa, nói lời cảm tạ. Tôi mở cửa nhà Tuyết và nhìn sâu vào tận bếp tối om om. Tôi bật nút điện và khép cửa lại. Mọi thứ vẫn như lần tôi đến đây. Vẫn bộ xa lông êm ái. Vẫn ba bức tranh bờ biển Nha Trang. Vẫn cái bếp gọn gàng với bộ bàn ăn bốn chỗ ngồi....

Tôi ngồi vào chỗ cũ, cạnh chiếc ghế tựa Tuyết ngồi tiếp tôi ngày tái ngộ. Tôi như còn thấy Tuyết đang đùa giỡn với tôi và Tâm. Mới đó mà đã một năm rưỡi trôi qua. Còn như kể từ cái đêm “vĩnh biệt” thì cũng gần mười bốn tháng. Nhưng lần trở lại này tôi ngồi một mình. Điều vô lý là Tuyết thiết tha mời đến mà không tiếp đón.

Mới đây vài tháng, tôi có dịp gặp lại Tâm nhân hai tàu cặp cạnh nhau. Tôi hỏi thăm về “tình hình” của hai người. Tâm bảo thỉnh thoảng vẫn đến chơi tối thứ ba nhưng gần đây Tuyết bảo đừng đến nữa vì sắp dời đi nơi khác. Tâm có hỏi đi đâu nhưng Tuyết không nói và từ đó Tâm không đến nữa. Tâm cho là Tuyết không còn muốn gặp...

Hút hết điều thuốc, tôi bắt đầu sốt ruột. Chừng nào Tuyết mới về? Tôi phải chờ đến bao giờ? Tôi tìm một tờ báo, một quyển sách. Các mặt bàn đều trống trơn. Tôi bước tới mở máy truyền hình. Băng tần 9 đài Sài Gòn đang phát tin chiến sự. Nhiều cuộc đụng độ lớn nhỏ khắp bốn vùng. Sau phần tin tức là một vở kịch. Tôi tắt máy và cảm thấy bực mình, chán nản. Tôi đứng lên, muốn ra về nhưng lại ngại gõ cửa bà hàng xóm trả lại chìa khóa.

Tôi bước tới bước lui từ bếp ra cửa, hít thuốc liên hồi. Tuyết bảo đến mà không nói đến ngày nào, lúc nào, dù vậy tôi đã cẩn thận đến ngay hôm nay là chiều thứ ba, là ngày Tuyết dành hẹn với Tâm, tưởng chắc là có mặt ở nhà. Tuyết đi đâu mà suốt hai tiếng vẫn chưa về. Bụng tôi bắt đầu cồn cào đòi ăn và uống. Trước khi đến, tôi đã dành bụng trống để mời Tuyết đi nhà hàng Catina. Thật ra thì hẳn ai cũng đều làm như tôi. Chính Tuyết đã chọn nhà hàng đó rồi đưa tôi vào mê hồn trận. Mười tám tháng qua, tôi vẫn còn vương vấn mê hồn hương từ Tuyết. Tôi hy vọng ngửi lại được mùi ngây ngất đó tới nay...

Tôi mở tủ lạnh tìm chai bia. Khi trở lui, ngang qua bàn ăn, tôi chợt để ý một bao thơ đặt tựa vào chiếc lọ cắm hai nhánh hoa lay ơn đỏ rực. Tôi không biết lay ơn biểu lộ ý nghĩa gì nhưng màu đỏ rực chắc chắn là gửi gắm niềm say đắm. Lá thư say đắm, Tuyết gửi ai đây? Tò mò, tôi cúi nhìn hàng chữ viết tay nhỏ nhắn: “Gửi anh Võ Bằng”. Tôi ngạc nhiên nhìn lại lần nữa. Đúng là tên tôi. Hửn Tuyết có chuyện bất thường phải rời nhà nên để lại vài lời cáo lỗi? Tôi xé toạt bao thơ, mở toang mảnh giấy, đọc vội:

*Anh Bằng,*

*Nói thật lòng, sau “cái đêm hôm ấy đêm gì” em đã cố hết sức để dừng gặp lại anh. Gặp lại anh thì không tài nào có thể rút áo ra đi. Mà đeo dính anh, thì...tội nghiệp cho Hồng. Em dân Huế nên hiểu lòng gái Huế. Yêu đắm say mà đau khổ cũng tận cùng. Hồng chưa từng đau khổ, còn em thì đã ... quá quen. Thêm một lần khổ nữa không chừng lại thấy vui. Cuối cùng, em vui thật.*

*Sáng mai, anh ấy về xí và mang theo người vợ anh hết lòng thương yêu. Anh ấy là ai, em đã có lần kể với anh. Là bạn thân ông chồng quá cố của em đấy mà. Em vui vì quyết định của em chắc chắn mang niềm vui đến mọi người.*

*Nhưng ra đi mà bỏ anh côی cút năm năm nữa thì cũng không đành. Mà có tha thiết ước mong anh cưới Hồng thật sớm thì cũng không rút ngắn được thời gian. Em từng chờ đợi nên rất hiểu cái khổ đợi chờ. Vì vậy hãy để em lo cho anh một lần, cho em yên tâm hưởng hạnh phúc và cho anh cũng sớm hưởng hạnh phúc như em. Chẳng hạnh phúc sao khi em sống êm ấm bên chồng và thấy người mình thương cũng mặn nồng bên vợ....*

*Đây là phương tiện giúp cho ước mong của em sớm thành hiện thực. Căn nhà của em, bây giờ đã là của anh. Em cũng để lại cho anh hai chục ngàn đô la, thừa để anh chi tiêu tiệc cưới và đủ để phòng bị khi gặp khó khăn.*

*Tiền và giấy tờ địa ốc được dấu dưới nệm ở cuối giường. Tuy bằng khoán nhà còn mang tên em nhưng em cũng đã lập sẵn một giấy ủy quyền cho anh toàn quyền sử dụng. Thực lòng, em muốn sang tên cho anh nhưng thủ tục sang tên cần anh hiện diện. Mà em biết tính anh, nên chỉ còn cách phải đặt anh vào... sự đã rồi!*

*Một ngày nào đó, sau khi biết chắc anh và Hồng hạnh phúc trong căn nhà này, em sẽ cho anh địa chỉ của em phòng khi có ngày anh đi Mỹ du học hoặc lãnh tàu. Anh còn độc thân thì khó mà tin rằng anh cũng dứt khoát như em là biến “người thương yêu” thành “người bạn tốt”...*

*Chúc anh và Hồng trọn đời hạnh phúc.*

*Rất thương,*

*Tuyết*

Khi tôi tỉnh giấc, chiếc đồng hồ trên tường chỉ đúng một giờ mười phút. Bụng tôi cồn cào. Lòng tôi nôn nao. Tôi phải gặp ngay Hồng để hân hoan thông báo, rằng nàng muốn làm vợ tôi ngày nào là... tùy nàng. Còn với tôi, càng sớm càng hay. Tôi rửa mặt, thay bộ đồ bánh nhất. Tôi duyệt lại mấy món quà. Trên đường đến nhà Hồng, tôi dừng lại tiệm phở nổi danh gần rạp Tân Tiến. Tôi khoan khoái thưởng thức tô phở còn nguyên hương vị hai năm trước. Rồi tôi nhâm nhi ly cà phêphin đậm đặc ưa thích ngày nào. Tôi ôn lại những lời ba tôi căn dặn và nhờ chuyển đến ba mẹ Hồng. Tôi sắp xếp ý tưởng trình bày việc cưới xin. Tôi thử đoán Hồng sẽ đặt ra những câu hỏi gì và lựa câu trả lời thật vui thật đẹp. Chắc chắn là nàng không thể không nêu thắc mắc là do đâu mà tôi có



khả năng cưới nàng mau mắn đến thế! Tôi không có chọn lựa nào khác là sẽ phải nói láo dối chút. Tôi sẽ khoe là có người bạn khá giàu đi du học nhiều năm và có thể ở luôn bên Mỹ, nhờ tôi trông coi nhà dùm, nên chuyện nhà cửa không còn thành vấn đề. Riêng chi tiêu cho lễ hỏi, lễ cưới là phần lo liệu của ba tôi...

Càng gần đến nhà Hồng, tôi càng chậm bước và càng hồi hộp. Nếu Hồng vẫn còn ở Huế, không về nhà dịp Giáng Sinh thì sao? Nếu nàng về, liệu nàng sẽ thực sự vui hay chỉ ngạc nhiên rồi bảo chờ tốt nghiệp đại học? Hoặc giả chính ba mẹ nàng từ chối? Tôi bi quan quá chẳng?

Tôi dừng trước chiếc cổng quen thuộc và nhấn chuông. Người mở cửa là mẹ Hồng. Bà quay lui như để thông tin người bấm chuông là ai rồi hỏi hả ra mở cổng. Bà dịu dàng trách:

- Đi mô mà biệt xứ rứa? Vô nhà đi cháu.

Tôi bước qua cổng vừa lúc ba Hồng vui vẻ đi tới. Ông đưa tay cho tôi bắt và nồng nhiệt đón mừng:

- Bác nhớ cháu và rất mong gặp cháu. Hai bác có nhận quà lần trước. Cám ơn cháu lắm. Trà thật ngon.

Tôi nói bằng giọng xúc động:

- Cháu có mang thêm. Cả bác gái nữa...

Mạ Hồng xua tay:

- Lần ni thì bác nhận nhưng nhất định không lần sau.

Khi ngồi ở ghế sa lông, tôi trao quà cho ông bà. Mạ Hồng mang quà vào trong, nói để pha trà. Ba Hồng thân mật hỏi:

- Cháu chưa ghét Hải quân chớ?

Tôi xăng xái lắc đầu:

- Dạ, cháu thích lắm.

- Rất tốt! Phải thích mới trở thành Hạm trưởng giỏi. Cho bác biết đôi điều về ông tân Tư lệnh Hải quân?

- Cháu chỉ nghe nói tốt nghiệp trường sĩ quan hải quân Pháp, chắc giỏi.

- Tình hình Sài Gòn ra rặng?

Tôi e ngại, lắc đầu:

- Cháu thường đi công tác nên không theo dõi thường xuyên. Có vẻ như ông Quốc trưởng và ông thủ tướng không thuận nhau. Có vẻ như trong hậu trường các tướng còn tranh chấp...

Nhưng dường như ông hỏi chỉ cốt để làm đà cho ông thao thao bất tuyệt. Hoặc giả lâu nay ông ghiền nói mà không có người nghe. Ông luận về sự rối ren của tình hình nước nhà và tình hình thế giới. Ông phân tích về sự sai lầm của Mỹ khi ủng hộ việc lật đổ và giết Tổng thống Diệm. Ông bàn về luật nhân quả của nhà Phật với cái chết liền sau đó của Tổng thống Kennedy. Tôi tỏ vẻ lắng nghe nhưng mắt đảo dáo dạt nhìn quanh. Hồng ở đâu mà không xuất hiện? Hay đúng là nàng còn ở Huế? Tôi nghe thất vọng đến nghẹn

nghe. Cuối cùng, tôi buộc phải lên tiếng giữa lúc ông tạm dừng để nhận bình trà từ tay vợ:

- Thưa hai bác, trước đây khi cháu còn là sinh viên sĩ quan, hai bác thường cho cháu đi ăn nhà hàng cuối tuần. Nay nhân gặp lại hai bác, cháu xin được hân hạnh mời hai bác và Hồng một bữa ăn tối, ngày nào thuận tiện cho hai bác.

Ông cười sáng khoái:

- Hai bác nhận lời. Tối mai hí?

- Dạ, tối mai. Bảy giờ cháu sẽ đến đây để cùng hai bác đến Frégate. Thưa hai bác, Hồng chắc đi vắng?

Ông nhìn sang bà. Mạ Hồng mỉm cười:

- Nó không còn ở đây nữa cháu ạ. Nó về nhà riêng mấy tháng rồi! Nhưng nó có dặn hai bác là khi nào cháu về đây thì chỉ nhà cho cháu đến chơi.

Tôi ngạc nhiên kêu lên:

- Hồng có nhà riêng? Ở một mình?

Mạ Hồng lắc đầu, tỏ vẻ lúng túng:

- Nó cũng dặn hai bác là đừng nói chi hết. Nó muốn đích thân nói chuyện với cháu...

Tôi nôn nóng đứng bật dậy:

- Cháu xin phép đi gặp Hồng ngay.

Ba Hồng chặc lưỡi:

- Ở chơi thêm tý nữa, bác đã kịp hỏi han chi mô! Về Nha Trang lần ni, tàu cháu có mở dạ tiệc không, cho hai bác dự với? Lần rồi, nghe Hồng kể lại, hai bác rất thích. Không hiểu sao bác ưa Hải quân chi lạ!

Tôi cho đó là một gợi ý nên không còn e dè:

- Thưa hai bác, tàu cháu còn đậu bến ở Sài Gòn. Cháu xin nghỉ phép bảy ngày để xúc tiến việc... của tụi cháu.

Mạ Hồng mở to mắt nhìn tôi. Ba Hồng tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Việc của tụi cháu? Việc của tụi cháu là việc chi?

- Thưa hai bác, năm ngoái cháu có ghé thăm hai bác nhưng nhằm lúc hai bác đi Huế. Cháu có bàn với Hồng về dự định đám cưới...

Ba Hồng gật đầu, mỉm cười ngắt lời:

- À, việc nớ! Việc nớ Hồng có nói lại. Dự tính là năm năm, phải không? Kể đến bữa ni thì còn bốn năm nữa. Phải nói là hai bác đã rất hài lòng khi nghe cháu bàn chuyện nghiêm túc. Bác gái thường khen bác có tài thoáng nhìn là biết người tốt xấu.

Tôi nóng nảy tiếp lời:

- Thưa hai bác, cháu biết năm năm là quá lâu nên hai hôm trước, cháu đã gặp ba cháu để trình sự việc là cháu muốn cưới Hồng trong vài tháng tới. Ba cháu tán thành và mong sớm được hai bác cho phép gặp gỡ để chính thức bàn về lễ hỏi và lễ cưới...

Mạ Hồng kêu lên:

- Ô! Việc nó thì...

Ba Hồng nhìn bà, chận lời:

- Việc nó thì... Hồng sẽ nói chuyện với cháu. Chừ thì cháu có thể đi gặp Hồng. Nhớ là tối mai hai bác chờ đi ăn tối. Dĩ nhiên nếu có Hồng cùng đi, thì không còn chi vui bằng...

Theo địa chỉ ba Hồng về cho, tôi hồi hả gọi xích lô. Đó là khu nhà mới cất cuối đường Trần Nguyên Hãn. Tôi nhìn lại số nhà và gõ cửa. Hồng mở cửa, reo vui:

- Ô! Anh Bằng! Linh tính em hay thật. Mấy bữa ni em có ý chờ anh. Anh vào đi.

Nhìn căn nhà tươm tất, sạch sẽ, tôi lột đôi giày. Hồng la lên:

- Anh cứ mang vào nhà.

Nhưng tôi vẫn để đôi giày ở cạnh cửa. Sàn nhà lát gạch bông màu hồng phơn phớt trông mát mắt. Tất cả mọi thứ đều mới tinh và thanh nhã. Hồng mời tôi ngồi lên chiếc ghế tựa đôi bọc da trắng tinh. Một ghế tựa đơn tạo thành góc vuông với một chiếc nôi đặt cạnh. Tôi đặt hộp quà tặng lên bàn trước khi an vị. Hồng vẫn đứng, hướng mặt lên thang lầu, gọi lớn:

- Anh Luận ơi! Có anh Bằng đến.

Tôi nghe tiếng vọng:

- Ai? Anh xuống ngay!

Giọng Hồng sôi nổi:

- Xuống ngay làm quen anh Bằng!

Tiếng khóc ré từ chiếc nôi. Hồng bước tới vỗ về:

- Mẹ xin lỗi to tiếng. Ngủ đi con. Ngủ đi con trai cưng của mẹ.

Tôi ngẩn người đứng lên bước đến chiếc nôi. Một đứa trẻ sơ sinh da mặt còn đỏ hồng, mắt nhắm nghiền được bọc kín trong khăn vải. Đứa trẻ trở về giấc ngủ dễ dàng. Tôi nghe tiếng bước chân và ngoảnh nhìn. Một thanh niên tuổi khoảng ba mươi, ăn mặc tề chỉnh, vừa bước xuống bậc thang vừa nhìn tôi dăm dăm. Hồng giới thiệu vui vẻ, nồng nhiệt:

- Anh Luận, chồng em.

Quay sang tôi, giọng cợt đùa:

- Còn đây là anh Bằng. Là ai, ông chồng tôi quá biết!

Luận đưa tay bắt, ngắm nghía tôi và cười cợt một cách thân tình:

- Anh đẹp trai hơn nhưng tôi là người may mắn.

Ruột gan tôi rối bời nhưng cũng cố buông lời bông đùa:

- Quả đúng vậy! Anh quá may mắn!

Cả ba chúng tôi cười vang. Tôi đã lấy lại sự bình tâm. Chiến trường còn chưa run thì tình trường có gì phải lúng túng. Luận cùng ngồi chung ghế với tôi:

- Tàu anh cập Cầu Đá?

- Không! Tôi đi xe lửa ra đây.

- Để thăm Hồng?

Tôi nhìn thẳng vào mắt Luận, trả lời cũng thẳng thừng như câu hỏi:

- Dĩ nhiên là để thăm Hồng. Nhưng cũng để bất ngờ... quen anh!

Luận cười:

- Ban đầu thì quen, sau tiến tới biết. Bởi rứa, tôi xin tự giới thiệu: Tôi là giáo sư triết của Võ Tánh, và là thầy của Hồng, một năm về trước.

Hồng vừa ngồi xuống chiếc ghế đơn vừa tiếp lời:

- Một năm về trước là thầy, sau đó là... chồng. Chuyện cũng giản dị. Năm ngoái, vài tuần sau khi chia tay anh, thầy Luận nhờ người mai mối đến xin ba mẹ cho thầy cưới em. Ba mẹ để tùy em quyết định. Em gặp thầy và nói thẳng với thầy rằng em rất tiếc đã có người yêu. Thầy bảo thầy không tin. Em đưa thư anh cho thầy đọc. Thầy bảo “yêu hải quân” thì cần xét lại: Liệu em có đủ can đảm đợi chờ, có tràn đầy hạnh phúc với ông chồng nhiều ngày ở biển, nhiều ngày ở bến lạ hơn là ở bến ... trông chồng! Nếu làm vợ thầy, lúc nào em cũng có thầy bên cạnh. Em bảo chắc chắn em sẽ không bao giờ quên anh và một người như vậy thầy không nên cưới. Thầy bảo cứ làm vợ thầy và cứ... yêu anh, không thành vấn đề! Nếu anh Bằng là em, anh có từ chối không?

Những lời thẳng thắn, tự nhiên của Hồng tác động vào phần tâm não nào đó làm méo mó nụ cười tôi cố giữ vui tươi. Tôi nghĩ Luận dạy về tâm lý học sẽ thành công hơn là triết. Tôi trả lời:

- Anh không phải là em nên khó trả lời. Nhưng anh xin đưa một gợi ý, rằng Hải quân thường lên đênh xa bến nhưng chưa từng có ai ế vợ. Hơn nữa, bất cứ bà vợ Hải quân nào, bất kỳ lúc nào, cũng đều vui vẻ... làm vợ! Nên viện lý do khác chí lý hơn.

Hồng liếc xéo tôi trong lúc Luận gục gặc đầu:

- Ngay từ đầu, tôi đã nhận tôi là người may mắn. Cho nên tôi chỉ biết cầu chúc anh Bằng sớm gặp may mắn...như tôi.

- Thật ra, may mắn chỉ là một cách nói. Có lẽ tôi phải oán trách quân trưởng Hải quân không dạy môn tâm lý học để ngày nay không có lời thuyết phục Hồng hiệu quả bằng anh!

Luận cười khoái trá. Hồng lại liếc xéo tôi. Tôi thấy “đổi đáp” thế là đủ. Có còn gì để cay đắng, xót xa! Tốt hơn là giúp Hồng vui trọn vẹn. Tôi cất tiếng cười dòn hòa điệu:

- Chắc thầy Luận cũng không hẹp hòi gì mà không giới thiệu cho tôi một cô học trò thay thế!

- Rất sẵn lòng, nhưng anh ở xa quá và ít ghé nơi ni. Có giới thiệu rồi anh cũng lại thiếu may mắn mà thôi! Tôi đề nghị anh làm quen một cô sinh viên văn khoa Sài Gòn bằng cách ghi tên học lớp triết. Khoa triết thường mang đến nhiều may mắn!

Tôi gật đầu:

- Tôi đã có ý định đó từ lâu mà bị kẹt... một người. Giờ thì hết kẹt rồi, nhất định theo lời anh khuyên.

Luận cười hể hả. Tôi cũng hỉ hả cười theo. Hồng lại liếc xéo tôi, điềm chút mím môi kiêu kỳ. Sực nhớ ra, tôi đổi giọng nghiêm trang:

- Tôi vừa mời hai bác dùng cơm tối và hai bác đã nhận lời. Tôi đến đây, trước để thăm, sau để mời Hồng và anh Luận một bữa ăn hội ngộ.

Luận sửa:

- Tái ngộ chứ?

Tôi gật:

- Tái ngộ và cả hội ngộ.

Hồng vùng vằng:

- Các anh cứ chơi chữ! Mệt dễ sợ! Chúng em nhận lời. Anh Luận coi chừng con, em đi thay quần áo!

Luận nhìn vợ, âu yếm:

- Coi bộ em rối lên, quên cả đêm nay là Giáng sinh La Frégate đóng cửa. Tối mai đi. Còn tối nay, với tư cách gia chủ, mình nên mời khách quý từ xa tới thăm. Anh sẽ ghé mời ba mẹ rồi chạy kiếm vài món ăn ở các tiệm còn mở cửa. Anh Bằng ở chơi, không lâu đâu.

Luận đứng lên. Tôi nói vội:

- Tôi định ninh mọi sự bình thường nên trót mua quà tặng Hồng. Món quà không khác lần trước nhưng giờ đây xem ra không còn thích hợp. Tuy nhiên, không lẽ mang về. Mong Hồng nhận cho và nếu anh cho phép!

Luận cười, nói một câu mà tôi biết Hồng có khoe món quà lần trước:

- Nhận đi em, ngày mai em mặc đi ăn tối cho anh Bằng vui.

Nói xong Luận tinh bơ ra cửa. Hồng dặn vội:

- Anh Luận, xin ba một chai rượu chát. Ba biết anh Bằng thích loại nào.

Luận bắt chước giọng nhà binh, nói qua khe cửa trước khi đóng kín:

- Nhận năm trên năm!

Chúng tôi ngồi nhìn nhau bằng ánh mắt thân tình. Hồng cúi đầu nói nhỏ:

- Một người chồng như vậy, đáng yêu quá phải không anh? Thú thật là em rất yêu anh Luận. Nhưng cũng thú thật là em vẫn chưa quên anh. Hai tuần trước, em mơ thấy anh về và thất tha thất thểu đi tìm em. Em nằm mơ có thể là từ ước muốn thiết tha được gặp anh. Em muốn gặp anh để nói một sự việc rất quan trọng mà em tin là khi anh biết, anh sẽ không còn giận em sớm lấy chồng, lại cũng không thông báo... Làm sao em có can đảm báo tin cho anh?

Tôi lắc đầu:

- Có gì mà giận, chẳng qua không nợ không duyên. Thì nay, tuy biết tin muộn, anh cũng xin chúc mừng em. Chúc mừng em lấy được người chồng vui tính. Chúc mừng em có đứa con đầu lòng đẹp trai. Nó được mấy tháng?

Hồng nheo mắt:

- Chi mà mấy tháng? Mới hơn ba tuần! Nếu anh đến hai tuần trước, anh sẽ gặp em còn nằm bèo nhèo trong nhà bảo sanh. Em sanh khó lắm anh ạ. Thập tử nhất sinh. Đến độ rằng bác sĩ dứt khoát không cho em sinh nữa.

Hồng nhìn chiếc nôi:

- Anh lại nhìn thẳng bé xem. Nó giống anh ... dễ sợ.

Tôi không nhìn đứa bé mà trợn mắt nhìn Hồng. Nàng cười tươi:

- Dĩ nhiên nó chẳng dính dáng chi với anh. Nhưng với em, nó là con của anh. Đây là điều em mong gặp anh để kể cho anh biết. Mọi chuyện giữa anh và em, em đều kể hết cho anh Luận, chỉ riêng chuyện này là em dấu kín. Như em nói, em gặp ca sinh khó. Trong những giây phút cận kề cái chết, em chỉ nghĩ đến anh, chỉ thầm kêu tên anh, chỉ sợ anh... buồn khi nghe tin em chết! Và vì vậy em cố vùng vẫy, cố hít thở, cố bám víu vào khuôn mặt dễ thương của anh...

Tôi không kèm được tiếng gọi tha thiết:

- Hồng!

- Cuối cùng em thoát chết. Và con em cũng khỏe mạnh! Cho nên em xem nó là con anh. Lúc nào nhìn nó là em thấy anh, là em thấy hạnh phúc!

Tôi ghen lời. Hồng có những ý tưởng lạ lùng. Yêu một người, lấy một người. Có con với chồng, lại coi là con người yêu. Bỏ đi lấy chồng không sợ người yêu buồn, lại sợ chết đi người yêu sẽ khổ! Tôi phải nói gì đây? Có cần khuyên lơn gì không? Không! Không cần! Mọi sự rồi sẽ tốt đẹp. Bên người chồng như Luận, Hồng sẽ yêu chồng hơn nữa. Và với thần dược thời gian, tôi sớm biến mất khỏi đời Hồng. Nhưng hiện tại, tôi thấy cần phải đáp lại cái nhiệt tình Hồng dành cho tôi. Tôi ngập ngừng:

- Nếu điều đó thực sự mang đến em hạnh phúc thì em cứ tiếp tục. Nhưng hãy cho anh thực sự là cha đứa bé. Hãy cho anh là cha đỡ đầu của con em.

Hồng để nước mắt tuôn rơi:

- Cám ơn anh. Cám ơn anh. Đó là điều em mong ước. Em sẽ tuyên bố ngay buổi họp mặt tối nay.

Tôi nhắc:

- Em nên bàn với Luận.

- Tuần rồi em đã bàn và anh Luận tán thành ngay.

Tôi cười, hân hoan:

- Thấy em lấy chồng, anh tưởng đau khổ lắm, hóa ra lại là vui mừng!

Mặt Hồng tươi tắn mà giọng ngậm ngùi:

- Phải chi anh đừng là Hải quân mà là giáo sư triết...

- Phải chi em đừng vội lấy chồng...

Hồng xoa tay phân bua:

- Không! Em không vội! Em đã đắn đo dễ sợ lắm, không đơn giản như em vừa kể. Chờ đợi khi chồng đi công tác là bổn phận, em không có gì than phiền. Cái em sợ là, mỗi khi anh đi công tác, em đâu dám ở nhà một mình. Em sẽ bay về Nha Trang. Rồi lại bay trở vào khi anh về bến. Tốn kém quá, gian nan quá. Đó là chưa kể lúc ba mẹ đau yếu. Em có xin ba mẹ về Sài Gòn sống. Mẹ đồng ý nhưng ba thì không. Ông thù ghét Sài Gòn là nơi có những người đã tàn bạo giết vị lãnh đạo ông tôn kính.

Cái lý do Hồng đưa ra hoàn toàn hợp với những gì ba tôi vin vào để thoát đầu ông không tán thành. Nhưng tôi cứ năn nỉ ông. Nay ông biết tin đám cưới bất thành hẳn ông mừng lắm. Bây giờ tôi mới thấy ông có lý. Và Hồng có lý. Tôi nói:

- Em đã có một quyết định tuyệt vời. Anh nói thật đó.

Hồng chớp đôi mắt tỏ vẻ biết ơn. Tôi đứng lên, bước lại chiếc nôi nhìn đứa bé. Nó vẫn ngủ say sưa. Khuôn mặt chữ điền bụ bẫm, dễ thương. Chiếc mũi cao và miệng rộng. Nó giống Luận...

Giọng Hồng đều đều, pha chút tiếc rẻ:

- Lẽ ra nó là con ruột của anh.

- Đúng là vậy, nếu em chờ anh đến hôm nay...

Hồng nghiêng mặt, đợi thêm lời giải thích. Tôi nói chậm rãi:

- Ba mẹ em sẽ nói rõ vì sao...

- Em muốn nghe ngay chừ.

Tôi nghe tiếng mở cửa. Ba mẹ Hồng vào trước, Luận đi sau cùng....

Bữa ăn tái ngộ và hội ngộ không ngờ là thật hồn nhiên, vui vẻ và thân tình...

\*\*\*

Nhưng việc Hồng lấy chồng đã khiến tôi rút ngắn ngày phép ở Nha Trang. Sau bữa ăn tối thứ bảy do tôi khoản đãi, sau gần suốt ngày chủ nhật ở chơi với vợ chồng Hồng và thằng con đỡ đầu, đến năm giờ chiều tôi ngỏ lời chia tay. Hồng mong tôi ở lại thêm ngày nữa theo chương trình nhưng tôi nhất quyết cảm ơn. Ở lại, sáng thứ hai thầy Luận đi dạy, hai “cố nhân” suốt ngày ở cùng nhà tránh sao khỏi tiếng thị phi, xàm xì...

Về đến Sài Gòn, tôi đến ngay nhà Dũng. Cả nhà đều mừng tôi dành cho một ngày đoàn tụ sau hơn một năm tôi “quên” về. Nhưng nhằm thứ hai nên Dũng và Hiền đều phải đi học. Dũng bảo nội buổi tối là đủ cho đờn ca xướng hát một nghỉ! Việc Dũng đi học, lại là điều hay giúp tôi có thì giờ ngủ lấy sức cho ngày mai trở lại tàu.

Tôi tắm rửa và thay bộ đồ đạo phở duy nhất còn sạch. Tôi móc bóp, thuốc lá, hột quẹt từ bộ đồ đi đường để lên bàn rồi nhét bộ đồ vào bị xách. Cái bị bây giờ chứa tổng cộng bốn bộ đồ dơ, chưa kể bộ pyjama mặc từ đêm về quê thăm cha. Đó là tất cả tài sản thường phục của tôi. Ngày mai về tàu, tôi sẽ nhờ đệ tử mang đi bỏ giặt. Tôi nằm ngửa trên tấm phản, cảm thấy mọi sợi dây thần kinh như chùng hẳn đi...

Khi tỉnh dậy, tôi bắt gặp Hiền đang ngồi vắt vẻo trên lan can, hướng mặt về khu phố ngập nắng. Gió thoảng đưa lời bài hát “tình ngỡ đã quên đi như lòng cố lạnh lùng. Người ngỡ đã xa xăm bỗng về quá thân thương”... Trên nền trời xanh thẫm, những đám mây trắng, chậm chậm lang thang.

Hiền chợt quay về phía tôi, bắt gặp tôi đang ngắm nàng. Nàng mỉm cười hiền hòa, đôi mắt to và đẹp như chứa nỗi buồn xa xôi. Tôi có cảm tưởng Hiền hoàn toàn mới lạ, một giai nhân gặp lần đầu. Tôi trở mình về phía ngược lại, tâm hồn xao xuyên. Tôi cảm thấy đuối sức. Tuyệt lấy chồng. Hồng lấy chồng. Rốt cuộc, tôi lại về bến cũ, bến cuối cùng. Mong rằng Hiền không còn gây thêm phiền muộn.

Những tia nắng xuyên qua kẽ lá rung rinh từ cây cổ thụ. Tôi đoán giờ chừng mười một giờ. Chưa tới giờ cơm mà Dũng thì còn lâu mới về. Tôi lại nhắm mắt, mơ hồ tư tưởng

đến Tuyết. Em đã hết cơn bĩ cực mà anh chưa tới hồi thối lai. Căn nhà em “cho” bây giờ trở nên trơ trẽn. Anh chưa từng qua đêm ở đó và chắc ... còn lâu lắm. Ngủ ở đó, ngủ trong buồng ngủ em từng nằm, chỉ làm anh thêm khó ngủ chứ ích gì!

- Anh Bằng!

Tôi vờ không nghe. Bức vách đã tróc nhiều mảng cần sơn phết lại. Trong những ngày tôi không đến đây, Thanh có đến thường không, Hiền có xa lánh như nàng nói không? Thanh và Hiền còn hôn nhau bao nhiêu lần nữa? Tôi mắng thầm mình. Mi có tử tế gì mà cứ ghen tức mãi. Mi thậm chí còn ôm ấp Tuyết cả đêm...

- Anh Bằng!

Tôi chậm chậm xoay lại đúng lúc Hiền ngồi lên bộ phản, sát bụng tôi. Nàng thông thả cuốn chân mừng vát lên nóc. Tôi chăm chú theo dõi cử chỉ của nàng rồi nhìn thẳng vào khuôn mặt của nàng. Thù đẹp, thật đẹp, có thể một phần do những người đẹp kia không còn thuộc tôi nữa. Tôi thấy lòng rung động, mềm yếu. Tiếng Hiền dịu dàng:

- Anh nhìn chi mà ghê thế? Khuôn mặt của em vẫn là khuôn mặt của thuở mười ba...

Tôi nói để ngăn tiếng thở dài:

- Nếu đúng là vậy thì anh đâu có phải cố tìm xem Hiền xấu ở điểm nào...

Đôi mắt Hiền chớp nhanh:

- Lời tán của anh làm em rung động. Anh còn thấy em đẹp sao?

Tôi xua tay, chán nản:

- Anh không có ý tán tỉnh! Anh chỉ muốn tìm xem Hiền xấu ở điểm nào để khi gặp Hiền anh chỉ nhìn nơi đó. Anh muốn thấy Hiền xấu để anh không còn yêu, còn khốn khổ!

- Anh tìm thấy không?

- Không! Ngoại trừ...

Môi Hiền bịt tắt tiếng nói của tôi. Hiền hôn tôi nồng nàn với tất cả thèm khát. Sự tiếp xúc gây cho tôi cảm giác ngọt ngào. Tôi muốn ôm xiết Hiền, xiết thật chặt, thật lâu để Hiền không còn sống nữa. Tôi cố chống chọi. Còn mặt mũi nào đến đây nhờ ra ba má Hiền và Dũng bắt gặp. Tôi cố đẩy Hiền ngồi thẳng lên. Hiền vẫn say đắm nhìn tôi. Tôi tránh né đôi mắt đam mê đó. Một quyển sách trên nóc mừng đang đè trũng xuống. Tôi đưa tay nắm mạnh. Quyển sách rơi xuống nền gạch tạo ra một âm thanh ngắn ngủn, nặng nề. Qua động tác đó, ngực tôi va vào bộ ngực chỉ một lớp vải mỏng manh che đậy. Tôi bắt đầu có cảm giác như khi gần Tuyết. Hiền nằm hẳn lên người tôi thì thầm:

- Em yêu anh. Em yêu anh vô cùng...

Tôi không cần biết điều đó. Tôi chỉ biết hiện tại Hiền nằm đè trên tôi và tôi đang khép vòng tay qua lưng Hiền. Nhưng bất chợt hình ảnh Thanh lướt qua trong trí tôi. Tôi hỏi nhỏ:

- Hiền nằm như vậy với Thanh bao nhiêu lần rồi?

Bằng một cử chỉ giận dữ, Hiền ngồi bật dậy, rời khỏi tấm phản đi về phía lan can. Hai tay nàng nắm chặt thanh sắt, đầu cúi thấp rồi đột ngột quay người lại. Nàng gằn giọng:



- Em cũng vừa bắt chước anh nhìn xuống xem khoảng cách có đủ cao để giết chết em ngay không! Anh Bằng, sao anh khinh Hiền đến như thế? Ngoài cái chết, em phải làm gì để anh tin là em yêu anh? Để anh tin em coi anh Thanh như một... bóng mờ?

Tôi không trả lời, ngồi bỏ chân ra ngoài phản, xô vào đôi giày. Tôi lặng lẽ gom góp mọi thứ trên bàn nhét vào túi rồi nhấc cái bị xách thong thả bước đến thang lầu. Cả người tôi bất ngờ bị Hiền ghì chặt từ phía sau suýt đẩy tôi ngã xuống cầu thang. Tôi nói như năn nỉ:

- Anh cần về tàu.

Hiền hôn lấy hôn để vào vai vào cổ tôi. Tôi xoay người, đẩy Hiền ra, nói khẽ:

- Coi chừng! Sao liều quá vậy?

Hiền vẫn bám cứng:

- Cả nhà đi vắng hết rồi! Em muốn được hưởng những gì chị Tuyết đã hưởng. Em muốn anh cưới em chứ không cưới chị Hồng....

Ngày xưa, tôi từng có những giờ phút gần gũi riêng một mình Hiền như thế này nhưng có bao giờ được Hiền đoái hoài. Bây giờ, cơ hội đến nhưng tôi lại muốn thoát khỏi tay Hiền. Hiền đang cho nhiều hơn là tôi ước muốn. Mà lòng tôi thì lúc nào cũng mang nặng ơn huệ từ ba mẹ Hiền. Tôi chỉ muốn Hiền yêu tôi bằng cuộc tình lãng mạn, quan tâm riêng tôi bằng những nụ hôn học trò. Tôi lại năn nỉ:

- Hiền nên để anh về tàu.

- Không! Anh phải ở đây với Hiền. Anh phải là của riêng Hiền.

Tôi tìm cách thoát thân:

- Ít nhất Hiền cũng cho anh đi rửa mặt.

Hiền quét tia nhìn ngờ vực, nói lỏng vòng tay:

- Hiền chờ ngay cửa phòng rửa mặt.

Tôi bước xuống cầu thang, tạt qua phòng tắm của Dũng. Hiền lững thững theo sau và đứng trước buồng riêng nhìn theo tận khi tôi đóng cửa lại. Nước mát rượi giúp tôi tỉnh táo hơn. Tôi cầm cây lược của Dũng vuốt lại mái tóc. Bộ mặt tôi già hẳn đi sau nhiều ngày di hành mệt nhọc, nhiều đêm thức trắng. Tôi cạo sạch lớp râu bắt đầu thành dạng. Nhưng rồi trông cũng không khá hơn gì. Phải về tàu ngủ thì ngày mai mới làm việc hiệu quả.

Tôi mở cửa phòng tắm và mừng là không thấy bóng dáng Hiền. Khi đến đầu cầu thang, sắp bước xuống thì nghe tiếng Hiền từ phòng riêng:

- Anh về đây à?

Tôi không trả lời, tiếp tục bước xuống. Tiếng Hiền lớn hơn:

- Vào lấy hai lá thư rồi hãy về.

Tôi bước xuống thêm mấy bước nữa và nghe tiếng Hiền vọng xuống:

- Nhìn lên xem hai lá thư của ai?

Hiền quơ quơ hai tờ giấy có dấu xếp tư quen thuộc đã thành một phần đời của tôi. Tôi chợt hiểu tại sao Hiền biết tên Hồng, biết chuyện tôi định cưới Hồng. Tôi phóng vọt trở

lên và Hiền nhanh nhẹ chạy vào buồng. Khi tôi đến dừng ở cửa, Hiền đang ngồi trên giường tận cuối góc. Tôi nói cộc lốc:

- Hiền bậy quá, sao lại lục lạo bóp anh. Đưa lại anh đi.

Hiền cười, bõn cợt:

- Leo lên đây mà lấy.

Tôi phát một cử chỉ nổi sùng:

- Anh không thích đùa. Trả lại cho anh.

Hiền nhướn mày:

- Chị Tuyết viết mùi mẫn quá. Hai anh chị mùi mẫn quá. Còn Hồng là ai vậy? Có nhà rồi, có tiền rồi chừng nào anh cưới người ta? Thảo nào anh không còn yêu em.

Tôi gằn giọng:

- Không yêu đương gì cả. Trả lại anh rồi nói gì thì nói. Nếu không thì...

- Thì anh về hả? Về đi...

Hiền làm như không có tôi, thản nhiên đọc:

- *“Cám ơn anh đã yêu em hết mình và đã cho em những giờ phút thần tiên. Em đành lòng trả anh về với Hồng vì quả Hồng xứng đáng được như thế”*.

Tôi bước tới, chồm lên giường định giật lấy. Hiền ném thư vào vách, nằm dài đê lên:

- Có giỏi cứ lấy!

Tận cùng khoảng drap mênh mông đầy hoa màu xanh nhạt, thể nằm của Hiền tênh hênh, khêu gợi. Trong một thoáng, tôi quên mất là tôi đang muốn làm gì. Tim tôi đập mạnh và đầu óc bán loạn. Giọng Hiền êm ái, mơ hồ:

- Nằm xuống với em đi anh. Ôm em đi anh yêu. Hãy cho em... những giờ phút thần tiên! Và em sẽ chứng minh cho anh thấy là em hơn hẳn họ....

Hiền nắm chặt tay tôi kéo mạnh. Người tôi ngã dài lên nệm, đầu rơi xuống ngực nàng. Nụ cười của Hiền đẹp lạ thường. Đôi mắt long lanh và đôi môi gợi cảm. Môi tôi tìm môi của Tuyết. Tôi vùi mặt vào mái tóc thơm tho man dại của nàng. Tôi nấn nót đôi gò bồng đảo nhô cao...

- Ôm em đi, anh Bằng!

Không, không phải Tuyết. Trong phút đắm say Tuyết không nói, chỉ âm ừ, u ơ. Tôi bưng tỉnh, lồm cồm ngồi thẳng lên. Hiền cũng bật người, tay bá lấy cổ tôi ghì xuống. Môi Hiền lại gắn chặt môi tôi. Cả thân thể Hiền như dính keo vào tôi. Người tôi như hừng hực bùng cháy. Hiền thì thào:

- Anh khóa chốt cửa buồng, kéo kín rèm cửa sổ.

Tôi ngơ ngẩn làm theo lời nàng. Căn phòng như tối sầm lại nhưng còn đủ ánh sáng soi rõ thân hình ngà ngọc vừa phơi bày. Tôi cũng lột phăng quần áo, ngã ập lên người Hiền. Tuyết đã dứt dạt theo chồng. Hồng cũng yên vui làm vợ làm mẹ. Chỉ còn Hiền là của tôi, đang nằm đây, trần truồng, chờ đợi. Thì trước hay sau, nàng cũng sẽ là vợ...

Chúng tôi quần quít ôm ấp. Bàn tay nâng niu ân cần từng phân da thịt. Tôi nhắm mắt tận hưởng. Rồi bỗng dưng hiện lên trong tâm trí tôi hình dáng con thằn lằn bám ở góc trần nhà. Nó cũng đang rình con thiêu thân.

Rồi tôi cũng thấy con thằn lằn cong người phóng tới con thiêu thân...

## Chương 14

Vì máy điều hòa không khí tạm ngưng để tu bổ, tôi đẩy chiếc quạt máy hướng thẳng vào giường ngủ rồi đổi sang tốc độ nhanh nhất. Luồng gió hâm hấp nóng vùn vụt tạt vào người. Mồ hôi vẫn còn chờ dịp để thoát ra. Mái tóc như được ve vuốt, nhịp nhàng. Tôi nhớ những ngón tay mềm mại của Hiền luồn vào tóc tôi. Tôi nhớ thân thể ngà ngọc của Hiền trên tấm drap đầy hoa xanh nhạt...

Sau trưa ngày thứ hai cuồng nhiệt, dù đã hẹn gặp lại nhau thứ bảy, mới tới thứ năm tôi đã lò dò đến nhà nàng. Nhưng vì Dũng lúc nào cũng cạnh kề, cả khi ngủ nên Hiền và tôi không được giây phút nào riêng tư. Hy vọng ngày mai ba mẹ Hiền và Dũng lúc nào đó cùng đi vắng. Ngày mai, theo lời hứa, Hiền sẽ đích thân đi chợ và nấu ăn. Tôi như còn nghe văng vẳng những lời thủ thỉ dễ thương: “Bắt đầu từ giờ phút này em đã là vợ anh. Vợ thì phải lo cơm cho chồng, phải biết nấu các món chồng ưa thích. Thứ bảy anh muốn ăn gì nào? Em sẽ chuẩn bị thịnh soạn để mừng năm mới và mừng ”chúng ta”. “Em cho ăn gì anh cũng thấy ngon”. “Mấy món mẹ nấu, chắc anh ngán rồi. Để em nấu các món Huế. Em có sách dạy nấu món Huế”. “Làm ơn đừng nấu món Huế. Tốt hơn là đừng nấu gì hết! Để anh ăn em là ngon nhất”. “Đó ăn đi!” ...

- Thiếu úy! Thiếu úy!

Dường như tôi đã nghe tiếng gọi nhiều lần trước khi tỉnh giấc. Tôi hé mắt, nghe tiếng mình nhè nhẹ:

- Gì đó anh?

- Có công điện, thiếu úy.

Tôi bực mình xẵng giọng:

- Thì để vào hồ sơ “công điện đến”

- Thừa công điện “thượng khẩn”

Tôi đưa tay nhận tờ giấy, nói cảm ơn rồi lại chìm vào giấc ngủ...

Tiếng còi xoáy vào tai, rền rĩ trong óc. Tôi giật bắn người, tim thình thịch đập. Tôi đưa hai tay đề lên ngực lắng nghe những rung động, những mỗi một lan dần. Thêm một hồi còi nữa. Khó ai ngủ yên với tiếng còi rùng rợn đó. Tùy âm nhịp phát ra, nó buộc nhân viên phải ý thức ngay việc sắp làm. Như tiếng nhịp đôi “tích te” ba lần, rồi tiếp tục, có nghĩa là mười lăm phút nữa sẽ đến giờ điểm danh và tiếng nhịp ba “te te tích” có nghĩa giờ làm việc bắt đầu.

Tôi ngồi bật dậy. Có tiếng sột soạt khi tôi xoay người rời khỏi giường. Tôi cầm mảnh giấy và chợt nhớ công điện thượng khẩn được trao tận tay. Minh ầu thật. Tôi đọc vội vàng và càng thêm lo lắng: “Chiến hạm được đặt dưới quyền điều động của Vùng 4 Chiến thuật trong thời hạn 8 ngày kể từ ngày 2 tháng 1 năm 1965. Có mặt tại Đồng Tâm

để họp với Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 7 hồi 10:00 H. Mọi chậm trễ Hạm trưởng hoàn toàn chịu trách nhiệm”. Ký tên và đóng dấu: “Hải quân Trung tá ...Chỉ huy trưởng Hải lực”

Nhớ ra hôm nay ngày đầu năm, tôi tỉnh hẳn ngủ. Có mặt ngày 2 ở Đồng Tâm có nghĩa là phải khởi hành bất kỳ lúc nào hôm nay. Vậy mà khi nhận công điện, tôi vẫn tỉnh bơ ngủ tiếp. Tôi phóng qua buồng hạm phó. Bên trong tấm màn che cửa, căn phòng tối đen. Tôi gõ vào vách và tăng độ khẩn khi đánh thức:

- Hạm phó! Hạm phó! Có công điện “hỏa tốc”.

Hạm phó Được choàng dậy hỏi dồn:

- Đâu? Đâu? Đưa coi!

Đèn bật sáng. Hạm phó nhíu mày nhìn lướt tờ giấy rồi hấp tấp thay quần áo. Chợt nhớ trên người chỉ có mỗi chiếc quần đùi, tôi cũng vội về phòng mình. Tiếng Được nói theo:

- Này Bằng, chốc nữa điêm danh, báo tôi biết ngay nhân viên thiếu đủ thế nào. Tôi phải báo ngay với hạm trưởng.

- Nhận rõ.

Mặc xong quân phục, tiếng còi điêm danh buổi chiều cũng vừa ré lên. Khi ông quản nội trưởng báo cáo Hạ sĩ nhất Thành vắng mặt tôi mới chợt nhớ là sáng nay chính tôi cho phép Thành về nhà săn sóc con bị bệnh. Anh hứa sẽ về tàu trước điêm danh chiều. Tôi rất hiểu hoàn cảnh gia đình anh. Tôi cũng tin anh đã trở thành một nhân viên tốt từ sau khi thăng cấp hạ sĩ nhất gần một năm trước. Anh không vào tức là anh thực sự đang gặp khó khăn.

Tôi cho tan hàng và bước chầm chậm trong lòng tàu. Tôi sẽ trình bày ra sao với hạm phó về sự vắng mặt của Thành. Từ lần đầu nói chuyện khi mới đổi xuống tàu, tôi đã có cảm tình đặc biệt với Thành. Thỉnh thoảng tôi dành vài phút hỏi thăm gia cảnh và cười đùa với anh. Đôi lần anh kệt tiền, tôi sốt sáng cho mượn. Gần đây nhất, anh cho biết hai đứa con lớn đã tới tuổi đi học nên một đứa gửi cho bên nội, một đứa gửi cho bên ngoại. Còn bốn đứa nhỏ thì gần như là do một mình vợ anh quán xuyến. Bởi vì rõ ràng là tàu thì cứ công tác liên miên mà về bến lại còn bị cấm trại. Tôi nghe thì nghe vậy nhưng không hề hình dung những thống khổ mà vợ con Thành phải trải qua.

Cho đến một lần, tàu đi công tác gấp, không đủ nhân viên đi gọi phân đội đi bờ về tàu, tôi tình nguyện đi tìm Thành vì lúc đó anh là nhân viên thuộc ban Vận chuyển của tôi. Theo địa chỉ, chiếc taxi chở tôi qua cầu Ông Lãnh, quẹo mặt chạy dọc theo bến Vân Đồn. Tôi cho taxi dừng đỗ tôi xuống ở cái số nhà đầu tiên tiếp theo hai số tách nhau bằng hai dấu gạch nghiêng.

Tôi vào một con hẻm rồi tạt qua con hẻm khác nhỏ hơn. Đi một lúc thì đến khoảng trống nhỏ nhưng đây các dãy thung quanh một vòi nước máy. Cuối khoảng đất trống là một chòi canh. Tôi không thể gọi đó là nhà của Thành. Nó đúng là một chòi canh của nhân dân tự vệ mà do một “cơ duyên” nào đó trở thành cơ ngơi của gia đình anh. Căn chòi có hình khối vuông mỗi chiều bốn thước mà vách là những tấm ván gỗ thông lấy từ thùng đạn pháo binh. Nó được ngăn thành hai tầng. Tầng trên dành cho ba đứa nhỏ đã biết leo cầu thang, ngủ lăn lóc trên sàn. Tầng trệt, một bên đặt chiếc phản gỗ vừa vặn cho vợ chồng và đứa bé nhất. Phản gỗ cũng là nơi dọn thức ăn. Phần còn lại dành cho việc bếp núc. Còn cầu tiêu thì nằm nơi công cộng trên một con lạch gần đó. Tôi có hỏi Thành sao

không xin nhà khu gia binh. Anh cho biết đã xin nhưng khu gia binh hiện tại thì đây, phải chờ khu mới đang xây, mất chừng một năm nữa.

Bây giờ thì tôi đã hiểu vì sao Thành rất thường xin về nhà ngay khi sáng sớm trở lại tàu. Ăn ở chật chội như vậy, tại một chôn xô bồ dơ bẩn như vậy, gần như ngày nào các con anh không đũa này thì cũng đũa khác ngã bịch. Nhưng anh đâu thể xin phép về mỗi ngày nên đành phó thác sinh mạng lũ con cho Phật Trời. Chỉ khi có đũa bịch nặng cần đi bác sĩ thì anh không còn cách nào khác. Vợ anh không thể dắt ba đưa kia theo cùng, anh phải về đưa con vào bệnh xá Hải quân. Anh than là không ai cảm thông hoàn cảnh của anh, chỉ biết vắng mặt là phạt. Đó cũng là lý do trước đây anh không kèm chế được con nóng giận...

Bước gần đến mũi tàu, tôi quay trở lui rồi leo cầu thang đứng gần hạm phó đang nói điện thoại ở hạm kiều. Qua trao đổi, tôi hiểu người đầu máy kia là hạm trưởng. Anh dạ vâng một lúc rồi gác máy, quay sang tôi:

- Hạm trưởng đã biết tin và sắp về tàu. Nhân viên đủ không?
- Thừa chỉ thiếu hạ sĩ nhất Thành.
- Nó đi đâu? Ai cho nó rời tàu?
- Dạ tôi. Sáng nay Thành xin tôi vài tiếng về nhà lo cho con đau nặng.
- Sao anh không hỏi ý kiến của tôi?
- Thừa hạm phó, tôi tưởng việc lật vật này chỉ cần sĩ quan trực giải quyết.

Hạm phó Được quát mắt:

- Với tôi thì không lật vật. Chuyện này tính sau. Bây giờ anh cho người đi tìm Hạ sĩ nhất Thành về tàu ngay.

Tôi thấy nên tình nguyện tìm Thành, vừa tỏ ra biết lỗi vừa lợi dụng dịp này tạt qua nhà cho Hiền biết là mai tôi không đến được:

- Thừa hạm phó, tôi xin đi tìm Thành.

Hạm phó gạt ngang:

- Anh trực mà đi đâu!

Tôi cố nhẫn nhục:

- Tôi có lỗi cho Thành rời tàu nên muốn đích thân gọi Thành về. Tôi sẽ nhờ người trực thế.

Giọng hạm phó lạnh lùng:

- Tôi bảo không! Việc anh cần làm bây giờ là thông báo các sĩ quan chuẩn bị họp với hạm trưởng lúc ba giờ. Họp để chuẩn bị tàu đi công tác.

Tôi buồn rầu đáp buông xuôi:

- Đáp nhận.

Chiến hạm tách bến lúc bốn giờ. Hạm trưởng quyết định khởi hành sớm vì radar chưa khiển dụng, vẫn còn chờ cơ phận thay thế. Sau chuyến công tác đi Trà Nóc, ông quá ớn với việc giang hành đêm như người mù. Khi mặt trời vừa lặn thì tàu cũng vừa ra khỏi

cửa sông Soài Rạp. Hạm trưởng cho neo ngoài khơi chờ sáng sớm vào Cửa Tiểu cho ăn chắc.

Đúng như tính toán, chiến hạm vào cặp cầu vịnh Đồng Tâm lúc 9:30 H. Riêng phần tôi, tôi bị một vô ngoài dự đoán. Tôi đoán rằng việc Thành về tàu trước giờ khởi hành sẽ giúp mọi chuyện êm đẹp nhưng vừa khi hạm trưởng rời tàu đi họp hành quân, Hạm phó Được cho gọi hạ sĩ nhất Thành trình diện ở phòng làm việc sĩ quan. Theo phép lịch sự, các sĩ quan đều rời phòng. Chỉ với riêng tôi, ông bảo:

- Thiếu úy Bằng cứ ngồi đó.

Với chút ngạc nhiên, tôi ngồi im theo dõi cuộc đối đáp. Hạm phó hỏi:

- Hạ sĩ nhất Thành có biết mình phạm lỗi gì không?

Thành liếc nhìn tôi, đáp khẽ:

- Thưa hạm phó, lỗi trình diện trễ, tôi nhận lỗi.

- Anh trình diện trễ như vậy là lần thứ mấy?

Thành sốt sắng trả lời:

- Thưa hạm phó, tôi chưa từng trình diện trễ?

Hạm phó sửa lại thế ngồi, quát lên:

- Anh giỡn với tôi hả?

Thành giật mình, lúng túng:

- Thưa, tôi nói thật. Vắng mặt thì có nhưng trình diện trễ thì chưa bao giờ!

Hạm phó vẫn giữ cao giọng:

- Vắng mặt bao nhiêu lần?

Thành gãi đầu:

- Thưa tính từ năm nào?

Giọng hạm phó bản gắt:

- Đúng là anh giỡn với tôi.

- Thưa, lâu rồi tôi cố gắng không vắng mặt. Bằng chứng là tôi được thăng cấp.

Hạm phó lật sổ phạt, xem xét tới lui. Một lúc sau ông ngẩng lên nghiêm nét mặt:

- Tôi mừng thấy anh hoàn toàn thay đổi. Ráng giữ mãi như vậy. Lần này cảnh cáo, nhớ đừng tái phạm. Thôi cảm ơn anh.

Khi Thành đi khuất, Hạm phó bảo tôi:

- Tên đó có cái dĩ vãng khá lầy lùng, anh có biết không?

- Tôi có nghe Hạm phó Đắc nói lại.

Ông đổi thế ngồi và đổi giọng khô khan:

- Bây giờ đến lượt xét xử anh. Mời thiếu úy đứng lên, nghiêm chỉnh.

Tôi trân trân nhìn ông. Hạm phó Được cũng chiếu tướng tôi không chớp. Xét xử tôi? Nghe như tôi phạm trọng tội! Mà nào tôi có phạm lỗi gì cho cam. Lại thêm cái giọng hách dịch khiến máu trong người tôi sôi sục. Tôi định ngồi lì xem ông sẽ làm được gì

nhưng rồi cố dần cơn giận. Tôi thấy giữ hòa khí là tốt hơn. Tôi thấy nên hòa điệu với bản tính hách xì xằng cố hữu của ông. Tôi đẩy nhẹ chiếc ghế ra sau và đứng thẳng người. Giọng hạm phó êm nhẹ như mang theo sự hài lòng:

- Về việc anh cho Hạ sĩ nhất Thành đi phép con đầu, anh không thấy có lỗi gì sao?

Tôi mạnh dạn lắc đầu:

- Tôi thấy không có lỗi gì. Tôi chỉ áy náy là Thành không về tàu đúng giờ như đã hứa. Tôi có thể đề nghị phạt Thành về tội về trễ nhưng Hạm phó đã tha...

Hạm phó trở lại giọng khô khan, hách dịch:

- Tôi vẫn nghe các hạm trưởng đều khen anh là sĩ quan ưu tú nhưng tôi chả thấy anh ưu tú ở điểm nào! Kể cả hải quy cũng không thuộc. Anh vi phạm hải quy về quyền thâm niên hiện diện. Anh cho phép nhân viên rời tàu mà không tham khảo ý kiến của tôi với tư cách hạm phó có mặt trên tàu.

Tôi rửa thắm: “Đúng là hách ám”. Tôi đã từng sống qua hai đời hạm phó, đã từng cho nhân viên đi phép đặc biệt trong ngày trực nhưng không ai quan tâm đến việc này. Quyền thâm niên hiện diện được đặt thành Hải quy là để áp dụng cho những trường hợp cần thống nhất chỉ huy hoặc cần đưa ra những quyết định quan trọng. Không ai đem áp dụng quyền thâm niên cho cái phép vài giờ. Tôi nhìn ông bằng ánh mắt chán ngán pha chút xem thường:

- Hạm phó đã viện đến hải quy thì tôi xin chịu lỗi.

Được nói bằng giọng ân nghĩa:

- Nghĩ cái tình từng sống chết cùng nhau gần năm qua nên tôi chỉ đề nghị phạt anh rất nhẹ là bốn ngày khinh cấm, chỉ để cảnh cáo. Hạm trưởng sẽ gọi anh trình diện sau. Anh có gì khiếu nại không?

Tôi nở nụ cười mai mỉa. Phạt là phạt, cảnh cáo là miễn phạt, như ông cảnh cáo hạ sĩ nhất Thành. Phạt để cảnh cáo thì Hải quân thế giới chắc chỉ có mình trung úy Đước, hạm phó thân mến của tôi. Với người như vậy, tôi có nói gì cũng vô ích. Tôi lắc đầu:

- Thưa không ! Và xin cảm ơn hạm phó đã chỉ... cảnh cáo!

Hạm phó gật đầu, vui vẻ:

- Tốt!

Tôi thở ra một hơi dài! Vậy là sau chuyến công tác tám ngày, Hiền phải chờ thêm bốn ngày nữa. Nhưng vẫn còn hy vọng gặp nhau. Thường sau một chuyến công tác, chiến hạm cập bến từ năm ngày đến một tuần để nhân viên đoàn tụ gia đình và để chiến hạm tu bổ và tái tiếp tế. Sau bốn ngày tù, tôi vẫn còn ít nhất một ngày được gần gũi Hiền...

Trong giờ cơm trưa, hạm trưởng nói qua về cuộc hành quân hỗn hợp liên binh. Cuộc hành quân sẽ diễn ra sáng sớm ngày mai ở khu vực Tây Bắc Hồng Ngự. Xem ra khá quy mô. Chiến hạm sẽ đổ bộ hai đại đội thuộc Sư đoàn 7 lên sát biên giới Kampuchia thuộc xã Thường Phước. Một đại đội khác được trực thăng vận xuống đôn Thường Thới, sâu trong đất liền. Hai cánh quân phối hợp tảo thanh tiêu diệt một đại đội Việt cộng vừa xuất hiện theo tin tình báo rất đáng tin cậy. Một giang đoàn tuần tiễu chặn xét mọi ghe thuyền dọc Tiền giang từ biên giới đến Hồng Ngự. Trực thăng võ trang, một trung đội pháo binh và chiến hạm trách nhiệm yểm trợ hỏa pháo.

Ngày nào cũng đụng trận. Ngày nào ta và địch cũng có chết và bị thương. Đến ngày thứ tư, cánh quân Thường Thới đã tiến sát ven đô quận lỵ. Cánh quân từ chiến hạm tiến đến đồn Thường Phước ở khúc quanh nhìn qua phố chợ Tân Châu. Tàn quân Việt cộng tháo chạy qua Miên để lại 18 xác chết và nhiều người bị thương tích nặng. Giang đoàn bắt giữ một số tình nghi giải giao cho quận. Âm mưu pháo kích và tấn công vào quận lỵ Hồng Ngự của đại đội Việt cộng đã hoàn toàn bị bẻ gãy. Chiến hạm tái nhận hai đại đội mang trả về Đồng Tâm, rồi trực chỉ Sài Gòn.

Hai giờ trưa thứ sáu chiến hạm cặp cầu C. Một nửa nhân viên hí hửng đi bờ. Một nửa vui vẻ chờ ngày mai đến lượt. Tôi thì chán chường chờ hạm trưởng gọi trình diện. Ông bảo là ông thấy sự việc không đáng nhưng hạm phó đã đề nghị thì ông không thể không xét. Nhưng nếu phạt tù thì rất có thể cái lon trung úy tự động hai năm của tôi sẽ bị treo một thời gian. Vì vậy ông dung hòa bằng cách đổi bốn ngày khinh cấm thành bảy ngày cấm trại.

Xét về “lý” thì sự thay đổi này quả là có lợi cho tôi về tương lai hải nghiệp nhưng xét về “tình” thì tôi và Hiền đều bị thiệt hại nặng. Chúng tôi sẽ không gặp nhau không phải chỉ thêm ba ngày mà có thể lâu hơn. Ba ngày tăng thêm đó là thời điểm tàu lại khởi hành công tác bất cứ lúc nào. Tất nhiên tôi không thể vì... chút tình mà đeo lon chậm hơn bè bạn.

Từ ngày đầu bị cấm trại, sau còi tan việc buổi chiều, tôi thường ngồi trên chiếc trụ sắt dùng buộc dây neo ở sân lái cho tới khi anh chiêu đãi viên mời xuống dùng cơm tối. Ngồi ở vị trí đó tôi có thể quan sát khắp công viên Bạch Đằng và suốt con đường Cường Để. Bất cứ bóng dáng áo dài trắng nào xuất hiện, tôi cũng nghĩ là Hiền. Nhưng ngày qua ngày, tôi vẫn mỗi mòn ngóng trông. Ông Trời sao các cơ. Lúc tôi không muốn gặp Hiền thì được dịp đi bờ liên miên, chừng khi muốn gần thì cơ hội cứ thi nhau lẫn trốn.

Tôi nhớ lần duy nhất Hiền xuống tàu thăm tôi và tôi đã tỏ ra hắt hủi. Bây giờ tôi lại thiết tha mong Hiền xuất hiện. Có phải tại tôi không còn ai khác ngoài Hiền? Hay tại vì dư âm những xúc cảm thịt da khiến tôi điên cuồng thương nhớ? Tôi cứ muốn đi gặp Hiền rồi đào ngũ luôn bên Hiền. Nhưng cuối cùng tôi không phải ngồi trông mong vào chiều ngày thứ sáu thọ phạt. Đúng như tôi dự đoán, tàu nhận lệnh công tác sau năm ngày nghỉ bên. Công tác ngắn hạn thôi: Chỉ năm ngày cho chuyến đi Cần Thơ chở tù ra Phú Quốc. Hiền ơi! Đòi thủy thủ của anh là thế. Hãy vì yêu anh mà cảm thông, không giận không hờn...

Cuối cùng, khi tàu trở lại Sài Gòn, tôi hưởng một may mắn nhỏ là được gặp Hiền sớm hơn một ngày. Thay vì tôi phải thi hành thêm một ngày cấm trại còn nợ, hạm trưởng và hạm phó hội ý ban đặc ân xá xóa cho tôi. Và tôi được đi bờ ngay cùng lúc phân đội không trực. Nhăm tính sơ sơ, tôi và Hiền đã không gặp nhau đúng hai mươi một ngày...

Trên đường đến nhà Hiền, chưa bao giờ tôi thấy nôn nao đến thế. “Hiền ơi! Dù có ‘nguy hiểm’ đến thế nào, bữa nay anh cũng nhất định phải ôm em cho thỏa. Anh nhớ ngát ngậy mùi da thịt kỳ diệu của em. Anh mong ba mẹ và Dũng đi vắng. Hẳn em cũng mong như anh?” Tôi đã tính toán đâu vào đó. Bốn giờ Hiền sẽ ra khỏi Đại học Sư phạm. Bốn giờ rưỡi về đến nhà. Tôi sẽ gõ cửa nhà Hiền vào lúc năm giờ kém mười lăm. Hiền sẽ mở cửa và ngạc nhiên reo mừng...

Nhưng trái với mong ước, người mở cửa là mẹ Hiền. Như đã đợi giờ phút này từ lâu, bà buông lời vừa trách móc vừa cảnh báo:



- Con Hiền giận cháu lắm đó. Hôm trước nó nấu ăn linh đình, chờ mãi cháu không tới. Chốc nữa nó đi học về cháu liệu nói khéo với nó.

Tôi cười hứa chắc:

- Cháu sẽ xin lỗi Hiền. Chắc chắn là Hiền sẽ hết giận cháu.

- Có bác trai ở nhà. Cháu lên nói chuyện chơi với bác trai chờ nó về. Còn thằng Dũng thì chắc lại đang họp hành biểu tình chống ông đại tướng thủ tướng. Không biết đất nước bao giờ mới được bình yên cho người dân làm ăn...

Tôi lên lầu hai. Ba Hiền đang ngồi uống trà, đọc báo. Tôi hỏi thăm sức khỏe của ông và ông hỏi thăm những ngày đi biên của tôi. Chúng tôi bàn qua về tình hình thời sự. Ông chê ông tướng râu dê xử sự như tên hề và miền Nam đang thiếu người tài lãnh đạo. Tôi nói đùa rằng ông tướng đã cạo râu chắc rồi sẽ lãnh đạo khá hơn. Được nửa giờ, nhân lúc ông phải vào nhà tắm, tôi leo lên lầu ba, mở cửa phòng Hiền. Chiếc giường phẳng phiêu không còn một dấu vết gì của ngày nào quần quít. Tấm drap đầy hoa xanh nhạt cũng đã được thay bằng tấm drap trắng tinh...

Chiếc đồng hồ báo thức trên đầu giường chỉ năm giờ ba mươi. Hiền đi đâu mà về nhà trễ gần một tiếng rồi. Tôi ngồi vào bàn học của nàng. Sẵn viết và giấy, tôi vẽ những nét dọc nét ngang, những hình thù rối rắm vô nghĩa... Khi tờ giấy đã dày đặc mực đen, tôi vò nát rồi ném vào sọt rác cạnh bàn. Tôi nôn nóng và bắt đầu bực bội. Hiền đi đâu sau giờ học? Hiền không thích biểu tình, chẳng lẽ đi đến nhà Thanh? Không! Không thể! Hiền đã nói Thanh chỉ là bóng mờ. Hiền đã chứng minh bằng sự tự nguyện từ bỏ trình trạng...

Tôi nhìn quanh tìm thời khóa biểu. Có thể tôi nhớ sai giờ tan học. Bức ảnh bán thân từ cuối bàn nhìn tôi mỉm cười duyên dáng. Tôi nở nụ cười tươi đáp lại. Tôi vói tay cầm khung ảnh định đặt môi nàng vào môi tôi thì nhận ra một điều đau lòng. Tôi đặt khung ảnh vào chỗ cũ và tưởng như có một lúc nào đó căn buồng tối sầm lại và quay mòng. Thế là nghĩa lý gì? Hiền đã trở lại với Thanh rồi sao? Hôm đó tôi đã yêu cầu Hiền vát cái khung ảnh do Thanh tặng sinh nhật nàng và nàng đã vui vẻ lấy bức ảnh ra rồi ném cái khung vào thùng rác. Thế mà bây giờ vẫn tấm ảnh cũ trong cái khung cũ và đặt đúng chỗ cũ. Hiền không đếm xỉa gì ước muốn của tôi. Mà làm sao lại có thể thay đổi dễ dàng bất chấp kỷ niệm sâu đậm đâu đời?

Không chừng Hiền giận tôi không đến như đã hứa nên lại diễn cái trò chọc giận tôi như trước? Tôi gật gù hài lòng với ý nghĩ này. Hiền vẫn trẻ con và nông nổi quá. Hiền đã tự cho là vợ tôi, đã hứa lo cho tôi miếng ăn giấc ngủ thì không thể xử sự như vậy được. Tôi úp khung ảnh lên mặt bàn. Một quyển sổ dày cỡ nửa quyển vở học trò nằm phía sau khung ảnh trở vợ hiện ra. Kẹp giữa trang sách là mảnh giấy viết thư màu xanh xếp đôi. Không ngăn được tò mò, tôi rút mảnh giấy ra cầm đọc:

“Hiền,

*Mấy tháng nay dường như em giận anh điều gì thì phải. Anh đã cố gắng tìm hiểu mà vẫn không nghĩ ra nguyên do. Lúc nào anh cũng tha thiết yêu em. Nếu anh có lỗi, hãy vì mối thiết tha đó mà bỏ qua cho anh.*

*Em không đến nhà anh, đã đành, còn anh, ngày nào anh cũng đến với em mà em vẫn lạnh lùng lạnh mặt. Anh đã nghi ngờ là em yêu Bằng nhưng thật vô lý vì suốt thời gian*

*đó em cũng không gặp Bằng. Anh cũng nghĩ đến việc em bận học thi nhưng đâu lẽ em bận đến độ không còn chút thì giờ nào ban cho anh lời chào xã giao!*

*Anh nhớ ngày xưa mà buồn. Anh xưa mỗi lần anh đến nhà là em vồn vã, âu yếm. Chẳng lẽ không bao giờ anh còn được những giờ phút hạnh phúc đó nữa sao em? Đừng giận anh nữa! Giận hoài, anh khôn khổ, học hành không một chữ vào đầu đến thi rớt mất. Anh rất sợ thi rớt, không phải vì xấu hổ với bạn bè mà vì sợ phạm vào điều cấm của em. Em đã từng ra lệnh : “Cấm không được thi hỏng” kia mà. Giúp anh thi đỗ nghe em! Rất mong em đến nhà chiều mai, sau giờ học. Ngày mai là sinh nhật của anh. Không có em chắc anh buồn chết được. Nếu em không đến vì anh thì cũng nên vì ba mẹ anh. Ông bà đã quen sự hiện diện của em nhiều lần sinh nhật. Vắng em lần này thế nào anh cũng bị hỏi han và thật tình anh không biết câu trả lời! Ba mẹ có lần xúi anh cưới em sớm đi, kéo chậm người khác rước mất. Anh thấy rất có lý. Thiếu gì cặp thành vợ thành chồng mà vẫn cấp sách đến trường. Nếu em bằng lòng, anh sẽ cưới em ngay... Không phải là lời nói đùa!*

*Anh sẽ đợi em đến bảy giờ tối. Quá giờ đó, anh tự hiểu là em đã thật sự hết yêu anh. Và nếu thật thế, đời anh sẽ ra sao?*

*Nhớ nhiều và... hôn em nhiều!*

*Thanh”*

Tôi nghe nghẹn nghẹn ở cổ và đặng đặng ở miệng. Tôi nhắm mắt, nín thở thật lâu. Nhưng tôi vẫn cứ muốn hét to và đập phá. Tôi nghe đau nhói ở lồng ngực. “Hôn em nhiều” nghĩa là họ từng hôn nhau và vẫn hôn nhau. Và hiển nhiên là giờ phút này họ lại đang hôn nhau. Tôi tưởng như thấy Hiền trần truồng bên Thanh cũng trần truồng... Tôi vẫn là kẻ chiến bại. Người con gái cuối cùng tôi từng đem hết dạ yêu thương cũng đã bỏ tôi. Thôi, về đi. Thôi, vĩnh biệt đi. Còn trông mong gì nữa. Tôi thở ra một hơi dài tưởng chừng như trút đi hết cơn giận. Nhưng cơn giận lại bùng thêm hơn. Hình ảnh Hiền quần quít Thanh ngập tràn tâm não tôi. Chỉ mới ba tuần trước chính Hiền dang tôi những quần quít đó. Liệu có đúng tôi là người đầu tiên hay chỉ là kẻ đến sau? Tôi run tay nhét là thư vào vị trí cũ rồi chống lên mép bàn cố gắng đứng thẳng lên. Khi quay người định bước ra khỏi phòng mắt tôi bỗng dán chặt vào quyển sổ. Tôi cảm lên, mở từng trang. Đến trang thứ tư mới bắt đầu những chữ dày đặc. Hiền viết nhật ký, bắt đầu với ngày tháng trước hôm nay chưa tới một tuần:

*“Chủ nhật 17/1/1965*

*Tối buồn mênh mang nghe Hồ Diệp ngâm thơ. Từng câu từng câu sao mà thấm thía. ‘Đứa con gái bỗng nhiên thành thiếu phụ. Mơ tương lai bằng dĩ vãng đau buồn’. Thơ của ai mà diễn tả đúng tâm trạng mình quá xá. Hôm kia “bỗng nhiên” thành thiếu phụ để rồi hôm nay không dám ước mong gì cho hạnh phúc mai sau!*

*Tôi căm thù anh. Trọn đời tôi sẽ căm thù anh. Tôi dang anh một lần với niềm tin trọn đời được dang riêng anh mà sao anh nở hường một lần rồi không trở lại? Có phải đó là cách trả thù những lần tôi làm anh đau khổ? Nếu quả thế thì lòng anh độc địa quá! Bây giờ anh đã toại nguyện và bắt đầu khinh tôi lắm phải không anh? Anh có quyền tự mãn nhưng đừng khinh tôi tội nghiệp. Bởi lẽ tôi vì tha thiết chân thành yêu anh nên mới thua không còn manh giáp. Anh không tin tôi ư? Anh không tin cũng phải vì chính tôi, tôi cũng không tin là có ngày tôi... dang hiến cho anh! Tôi không còn cách nào chứng minh tôi yêu anh thật lòng.*

*Thứ bảy hẹn hò, anh không đến. Tôi tự nhủ là anh bị cấm trại hoặc công tác bất thường. Tôi buồn phiền nhưng vẫn chờ anh suốt tuần sau. Suốt hai tuần anh bất tăm và không có lời giải thích nào? Tôi phải nghĩ gì đây? Tôi phải giải quyết sao đây nếu... chẳng may bụng tôi ngày một lớn? Anh đã không cho tôi một chọn lựa nào khác hơn là trở về với Thanh. Và sớm làm vợ Thanh.*

*Tôi phải quên đi. Phải cố mà quên tất cả đi! Quên để xây đắp tương lai cho người thiếu phụ chưa chồng..."*

Tôi bàng hoàng thảng thốt đến không thể đọc tiếp. Hiền đã hiểu lầm một cách quá tai hại. Hiền cay đắng và căm thù tôi quá nông nổi, vội vàng. Sao Hiền có thể dễ dàng liệt tôi vào hạng người hạ cấp đến thế! Chính ba mẹ Hiền đã cho tôi nơi chôn ăn học, dĩ nhiên tôi không thể có hành động thấp hèn với Hiền. Với Hồng, dù nàng cho tôi cơ hội suốt ngày đêm tôi vẫn từ chối. Lúc đó tôi chưa có nhà cửa, chưa tiền bạc, tôi phải giữ gìn cho Hồng theo kế hoạch năm năm. Nhưng với Hiền, mọi sự đã sẵn sàng, tôi thấy không cần phải ... bỏ chạy như bỏ chạy với Hồng. Tôi đã định bàn việc cưới hỏi với Hiền vào bữa ăn mừng năm mới nhưng cơ hội không đến. Hôm nay tôi sẽ nói hết. Tôi sẽ nói về Tuyết nhưng dấu biệt chuyện cưới huyệt Hồng. Và lại Hiền không biết tí gì về Hồng. Hiền sẽ tin vì nàng còn giữ thư Tuyết. Hiền sẽ hiểu và hết giận! Và tôi và nàng sẽ ...

- Ai cho phép anh vào buồng riêng của tôi? Ai cho phép anh lục lạo sách vở của tôi?

Giọng Hiền giận dữ truyền vang trong tiếng quát tháo. Tôi nhìn Hiền đang đứng cạnh Thanh ngoài khung cửa. Mặt nàng đỏ bừng, mắt sòng sọc long lên. Chân tôi chôn cứng, người lịm đi. Hiền đứng đó từ bao giờ? Sao tôi không nghe bước chân của nàng?

- Anh câm hả?

Câu hỏi xác xược kéo tôi bừng tỉnh. Mắt tôi chiếu thẳng vào mắt Hiền nhưng vẫn thấy cánh tay Thanh vòng ngang lưng nàng và đôi môi Thanh đang nở nụ cười đắc thắng. Mặt tôi bắt đầu nóng bừng. Tôi muốn phóng tới đâm cho nát nụ cười đều cáng đó. Tuy nhiên tôi vẫn đứng yên, giữ giọng nhỏ nhẹ với Hiền:

- Anh tưởng anh có quyền...

Hiền vẫn cao giọng:

- Quyền gì? Quyền ăn nhờ ở đậu? Quyền... bất lịch sự?

Tôi vẫn dăm dăm nhìn Hiền. Có thật Hiền vừa thốt ra những lời bất lịch sự đó? Cứ cho là tôi ăn nhờ ở đậu thì có dính dáng gì chuyện hôm nay. Và việc Hiền xem lén và tiếp tục giữ thư riêng của tôi thì không phải là hành động bất lịch sự? Hiền muốn làm nhục tôi trước mặt Thanh để chứng minh Hiền coi tôi như cái bóng mờ? Sẵn cầm lá thư của Thanh tự lúc nào, tôi bóp nhàu nó mà tưởng chừng bóp nát thân thể Hiền. Một ý tưởng thoáng hiện. Tôi chỉ có thể lấy lại thư Tuyết bằng cách trao đổi. Tôi vứt lá thư của Thanh vào thùng rác, dứt dứt quyền sở nhật ký của Hiền:

- Anh xin lỗi đã tự tiện vào buồng Hiền. Anh chỉ muốn tìm quyển sổ tay và đã tìm thấy. Vẫn còn thất lạc hai lá thư của Tuyết, Hiền có tình cờ thấy đâu không?

Những nét đanh đá trên gương mặt Hiền tự dưng biến mất. Nàng cúi mặt, lặng thinh. Tôi lao đảo đi ra phía cửa. Thanh kéo Hiền sát vào người để nhường lối. Tôi đứng trước nàng, định vung tay tát thật tàn bạo nhưng rồi chỉ nói bóng gió:

- Có lúc nào đó Hiền thấy hai lá thư của Tuyết, xin báo anh đến lấy.

Hiền ngẩn lên, mắt ngẩn lẹ. Tôi thất thểu bước xuống thang lầu. Đầu óc tôi rỗng không.

- Cháu về sao? Ở lại ăn cơm rồi hãy về...

Tôi giật mình chùn bước. Mẹ Hiền đang nấu ăn, nhìn tôi chờ câu trả lời. Tôi cố giữ giọng tự nhiên:

- Dạ, cảm ơn bác. Nhưng cháu phải về tàu, cháu chỉ được đi vài tiếng.

- Bác nghe con Hiền lớn tiếng...

- Dạ không có gì đâu bác. Cháu đã xin lỗi...

Tôi băng ngang đường, đi dọc theo hè phố. Đường phố chưa lên đèn nhưng bên trong những căn phố đã bật sáng. Cái nóng và bụi và tiếng ồn làm tôi thêm choáng ngợp. Tôi cứ bước mà không biết về đâu. Hiền đã ném tôi ra đường khi dự định của tôi là bên nàng suốt đêm. Tôi quay lại nhìn về căn nhà của Hiền. Hiền và Thanh đang làm gì? Họ đang hôn nhau. Họ đang... Không, không thể. Ba mẹ Hiền đang ở nhà. Nhưng còn những tối vừa qua ở nhà Thanh? Hiền đến nhà Thanh bao nhiêu lần từ sau khi nhận được thư Thanh? Còn đêm sinh nhật?

Tôi nghe lòng chua xót đắng cay. Không, không còn gì cứu vãn. Nhật ký của Hiền đã ghi rõ. Nàng trở lại với Thanh và sẽ sớm làm vợ Thanh. Đứa con, nếu chẳng may là của tôi, sẽ trở thành con của Thanh hoặc thực sự là con của Thanh. Không ai biết, kể cả Hiền! Kể cả con tôi! Tôi dừng lại dưới một mái hiên vắng người qua lại, mở quyển nhật ký. Hiền còn viết nhiều, chừng vài chục trang nữa. Tối nay về tàu, tôi sẽ đọc nhiều lần...

Mà sao Hiền không một phản ứng ngăn tôi cầm đi quyển nhật ký? Hiền muốn tôi đọc hay muốn tránh lời thôi với Thanh? Có lẽ điều sau là đúng hơn vì chắc chắn là Thanh sẽ đòi đọc. Và chắc chắn Hiền không muốn Thanh biết nàng không còn trinh trắng. Tự dưng tôi thêm khát như điên dại thân thể của Hiền. Những gì xảy ra trong căn buồng chật chội sáng lần lượt hiện lên. Nhưng từ nay sẽ không bao giờ còn được hưởng những giờ phút thân tiên đó nữa.

Bỗng dưng tôi nghĩ đến Lưu Ngọc Anh. Hồng đã lấy chồng và Hiền rồi cũng sớm lấy chồng. Tôi tiện tặn nữa để làm gì? Thôi thì vui chơi một bữa bù cho cả năm kham khổ. Và cũng để trả thù Hiền... Tôi gọi taxi và nói tên con đường của “chỗ quen biết”. Tôi không còn nhớ số nhà nhưng tôi vẫn nhớ như in cánh cổng sắt của ngôi biệt thự. Tôi nhấn chuông. Tiếng đàn bà còn rất quen tai:

- Ai đó?

- Bằng Hải quân, bạn Lê Vĩnh Tường.

- Dữ hôn! Vào đi!

Cánh cổng hé mở đủ cho tôi lách vào. Khi tới cửa căn biệt thự, cánh cửa cũng tự động mở, nhưng bằng chính tay bà chủ. Chị ôm choàng lấy tôi vui vẻ:

- Biển đầu biệt tích! Mang luôn cả người của chị đi mất.

Tôi ngạc nhiên:

- Chị bảo sao? Tôi có mang ai đi đâu đâu? Lâu nay xa Sài Gòn, hôm nay mới trở về. Chị cho gặp cái cô gì hôm trước...

- Chớ không phải cha nội xúi nó nghỉ.
- Thân tôi tôi lo chưa xong, sức đâu mà nuôi thêm người khác.

Chị chủ cười xòa:

- Nói giỡn anh thôi. Nó đã nghỉ từ bữa đó, hơn cả năm rồi. Để tôi giới thiệu cô khác, ngon hơn.

Tôi nhìn bà chủ. Bà vẫn như ngày nào, duyên dáng, hấp dẫn. Tôi cười:

- Khỏi giới thiệu! Giữ lời hứa lần trước, lần này tôi... “đi” chị!

Chị lắc đầu, nghiêm mặt:

- Đừng cà rớn nữa, cha nội non!

Tôi lắc đầu, cũng làm mặt nghiêm:

- Tôi nói thiệt. Giá gấp đôi cũng đi.
- Gấp mười lần cũng không! Chị có chồng.

Tôi nhìn chị, ngờ vực:

- Có chồng? Chị nói thật?

Chị cười mỉm, gật đầu:

- Không có chồng mà được giá gấp đôi, ngu sao chê.

Chị hướng về cầu thang nói lớn:

- Huệ ơi! Có khách em.

Tôi cảm thấy mắt hửng, vội xua tay:

- Thôi để lần khác! Tôi thích cô gì đó, hoặc thích... chị thôi.

Cô gái xuất hiện đầu cầu thang, từ từ bước xuống. Càng đến gần, đôi môi son đỏ càng nở tươi nụ cười. Cũng cỡ tuổi Lưu Ngọc Anh, cũng mơn mớn hồn nhiên duyên dáng. Nhưng cô không mặc áo trắng nữ sinh mà lại mặc chiếc jupe bó sát thân người thon thả. Hai đôi ngực vun cao như muốn xé toạt lớp vải màu hoa mang tên cô. Khi đến trước tôi, cô gập nghiêng lưng chào kiểu dân Nhật. Động tác cô thật chậm như để tôi có thì giờ nhìn vào đôi vú no tròn. Tôi chợt nhớ đến động tác cúi người lấy bia của Linda. Cả hai cùng một cách thức câu khách. Nhưng... với hai cặp vú có cùng hình dạng và phẩm chất thì đại gì đi chọn thứ đắt tiền. Về với “tiểu muội”, uống vài chai bia giải sầu, và biết đâu còn được cùng nàng vào Hotel Catina để mặc sức nhớ Tuyết. Tôi bắt chước cúi gập người rồi cười nói:

- Anh chỉ muốn đến đây tìm một người. Cám ơn em đã... chào, nhưng xin hẹn lần sau. Cám ơn bà chị. Thứ lỗi cho cách ăn nói xốn xác lâu nay!

Tôi phớt lờ hai đôi mắt ngơ ngác nhìn theo, đi thẳng ra cổng. Tôi gọi taxi về đường Tự Do. “Tiểu muội” mừng rỡ tiếp đãi ân cần. Tôi uống năm sáu chai gì đó, nhiều hơn bao giờ. Tôi cảm thấy ngà ngà và ăn nói bạo dạn hơn. Khi “tiểu muội” thông báo đã đến giờ đóng cửa, tôi trả tiền bia và cho buộc hoa hậu hỉ. Tôi lè nhè nói một câu mà đáng lẽ tôi nên chỉ nói vào một hôm khác khi quen biết nhiều hơn:

- Nghĩa huynh đêm nay quá buồn, Linda hiền muội có hoan hỉ chia sẻ nỗi buồn cùng huynh chăng?

Linda cười cười khăng khái:

- Chết chưa. Tiểu muội quá khinh suất, quên giới thiệu ...hiền đệ của nghĩa huynh.

Linda chỉ một tên Mỹ trắng dềnh dàng đang thu dọn chiến trường:

- Gã tiểu tử đó không đêm nào là không kẻ lông mày cho tiểu muội. Bye bye. Tái kiến. Tái kiến. Xin bảo trọng!

## Chương 15

Khi Hồng còn là của tôi, sau ngày tôi ra trường, phải mất sáu tháng tôi mới có cơ hội gặp lại nàng lần đầu và phải mất trọn năm để gặp lại nàng lần hai! Gặp lần hai để nhận con nàng làm dưỡng tử! Và buồn thay, khi nàng đã thuộc về người khác, chỉ chưa đầy hai tháng là tôi đã có dịp quay về nơi từng *để lại một vài luyến tiếc*. Hai tuần sau Tết Ất Ty, giữa tháng hai năm 1965, tàu tôi nhận công tác chở tiếp liệu cho Quân đoàn 2 và chở hàng triệt thoái về Sài Gòn. Thật tình lòng tôi cũng có ít nhiều mong muốn nhìn lại người xưa nhưng cái động lực chính vẫn là từ bổn phận của một dưỡng phụ. Khi mua hai bộ áo quần cho trẻ con ba tháng, cô bán hàng vốn từng lựa dùm tôi hai bộ thời trang cho Hồng trước đây đã ngỡ lời chúc mừng chúng tôi có con trai đầu lòng. Tôi chỉ đau xót mỉm cười, nói lời cảm ơn cho xuôi chuyện. Lúc đó, nếu không có ý nghi cô nàng cũng đã lập gia đình, tôi hẳn đã bắt đầu tán tỉnh bằng cách bắt chước Hiền thú nhận với cô nàng là tôi đang... thua không còn manh giáp!

Tàu ừ bãi Nha Trang từ sáng sớm và tuy không nhằm ngày trực, tôi vẫn chờ đến sau cơm trưa mới tà tà đến thăm ba mẹ Hồng. Và ráng ngồi nghe ông thuyết trình tình hình Việt Nam, tình hình thế giới để canh đúng 6 giờ là xuất hiện ở cửa nhà vợ chồng nàng. Tôi muốn chắc chắn rằng giờ đó Luận đã về nhà. Gặp lại, cả hai vui mừng ra mặt. Luận mời tôi cơm tối. Tôi nhận lời với điều kiện có gì ăn nấy, không mua gì thêm. Tôi muốn tỏ cho Luận thấy rằng tôi hiểu cái cố bỏ đi lần trước của Luận cốt là để tôi và Hồng có được những phút riêng tư cuối cùng. Chúng tôi đã nói hết, và nay Hồng và tôi chỉ còn là bạn.

Trong bữa ăn, cả ba chúng tôi cợt đùa tự nhiên một cách đậm ấm thân tình. Trả lời một câu hỏi, tôi thành thật cho Luận biết tàu tôi sẽ lưu lại ba ngày. Luận mời tôi mỗi chiều đến dùng cơm. Còn Hồng thì tự nhiên như thời chưa chồng, mời tôi ở lại qua đêm. Tôi biết nàng chân chất, chỉ tại cái đầu tôi lúc nào cũng mang ý đen tối. Tôi không đáp thành lời, chỉ cười cười...

Khi Hồng đang rửa chén thì cậu dưỡng tử khóc ré lên. Luận bồng con, nâng niu vỗ về. Hồng ngoảnh lui, nhỏ nhẹ bảo Luận đưa con tôi bồng cho quen hơi. Luận nồng nhiệt dạy tôi cách ẵm, cách ru ngủ. Tôi có hơi lúng túng lúc đầu nhưng cậu dưỡng tử lại có vẻ chịu tôi. Nó nín thính! Lạ chưa, ngay từ đầu mà nó đã quen hơi rồi! Da nó không còn ửng đỏ non nớt như lần gặp trước mà trắng ửng mịn màng. Mắt mở to, lòng đen tròn và lớn đưa qua đưa lại, có lúc nhìn thẳng vào tôi. Tôi tự hỏi không lẽ ở cái tuổi mới gần ba tháng, nó muốn hỏi tôi là ai? Tôi mỉm cười thầm trả lời: “Nếu mẹ mi chịu khó đợi thêm một năm, tao đã là... tía mày!” Tôi nhẹ bước, tới lui từ cửa đến bếp. Nhìn khuôn mặt bé bỏng dễ thương, bỗng dưng tôi có cảm tưởng nó là con tôi thật. Một sức mạnh thương yêu dồn vào hai cánh tay nâng nó lên và một sức mạnh khác đẩy đầu tôi cúi xuống. Một

mùi thơm lạ thường làm tôi sáng khoái. Lúc đó, tai tôi như nghe tiếng Hồng gọi tên tôi đang khi nàng sinh khó.

Khi đi ngang Hồng, tôi ngẩn mặt. Vẫn mái tóc đen huyền phủ lung chùng chiếc lung thon thả. Vẫn cái dáng đứng ung dung thư thái pha trà cho ba nàng và tôi trà đạo ngày nào. Bất chợt nàng quay lại, thấy tôi nhìn và nàng mỉm cười. Vẫn gương mặt kiều sa. Vẫn nụ cười e ấp trước khi trao tôi những nụ hôn nồng nàn. Tim tôi như sững lại. Mắt tôi như không chịu rời cái thân thể gái một con. Chính vì vậy tôi không muốn ở lại lâu hơn. Đúng tám giờ, tôi ngỡ lời cáo biệt. Luận và Hồng ngạc nhiên, cố lưu giữ nhưng tôi nhất định ra về. Hồng chịu lùi bước, bảo chiều mai tôi phải đến. Tôi cười buồn lắc đầu và thâm nhủ từ nay mỗi lần tàu ghé Nha Trang, tôi chỉ có thể dành ra nhiều nhất là hai tiếng để thăm cậu dưỡng tử. Quá hai tiếng e rằng lòng tôi lại hướng về ... mẹ nó!

Tôi đi xe Lam về Chuttur, vào lòng chợ gọi một tô lớn phở gà danh trấn giang hồ. Đa số khóa sinh của Không quân và Hải quân, trước khi vào lại quân trường sau cuối tuần đi bờ, thường dành bụng trống ghé vào quán này. Thường thức để giữ hương vị cho tuần kham khổ kế tiếp...

Khi đứng đón xe đi trở ngược về tàu, tôi chợt có ý muốn thả bộ để có nhiều thời giờ ngắm lại chốn xưa, nơi một thời đổ mồ hôi lẫn nước mắt. Đêm nay tàu đang ủi bãi cách quân trường không xa. Tôi lững thững bước. Hàng quán đều còn mở cửa, tiếng ồn, tiếng nhạc tuôn ra đường. Tiếp đến là một đoạn tối tăm hoang vắng. Tôi đã quá quen đoạn này. Thuở đó, đã biết bao lần tôi “nhảy rào” đi ăn phở và cuộc bộ trở về! Qua đoạn tối là một vùng ánh sáng bên trái. Cái lô cốt đầu tiên xuất hiện, nơi tôi lãnh nhiệm vụ canh gác hoặc tự ý nhảy rào. Bên trong là bệnh xá. Kế tiếp là nhà ăn sinh viên. Ngay lẽ đường là công trung tâm. Sâu bên trong là hai tòa nhà hai tầng đối xứng qua một sân bóng chuyền. Học viên ở bên trái. Sinh viên bên phải. Phía ngoài, ngang tòa nhà sinh viên, là khu hành chánh, nơi tập trung các huấn luyện viên từng tốt nghiệp các trường Hải quân nổi tiếng nước ngoài. Cho tới nay, sau gần hai năm, đầu óc tôi vẫn còn chứa đầy các bài học hải nghiệp mới lạ đến không ngờ. Khi qua lô cốt cuối cùng, tôi mới sực nhớ rằng tôi sắp sửa tiên thăng đến một ngôi miếu mà nhiều tài xế xe lam, xích lô đồn rằng, ngay nơi đó thỉnh thoảng có một cô gái rất đẹp đứng đón xe. Lúc thì cô lên xe về hướng Chuttur, lúc cô lên xe ra chợ Đầm. Nhưng không một tài xế nào thấy cô xuống xe! Vì vậy họ xây miếu thờ và thường xuyên nhang khói cúng vái cầu mong cô siêu thăng tịnh độ. Tôi vừa bước vừa lo ngại. Bộ cô chưa siêu thoát hay sao mà ngôi miếu còn lơ mờ phía trước?

Tôi bước tạt qua trái, đi bên kia lẽ đường. Người tôi bắt đầu nổi da gà từng cơn. Bước được mấy bước, tôi lại muốn đổi hướng đi thẳng xuống bãi biển và nương theo ven nước về thẳng tàu. Nhưng vùng bãi biển sau miếu quá tối. Đi trên đường, tuy phải qua gần ngôi miếu nhưng thỉnh thoảng còn nhờ được ánh đèn xe. Tôi quyết định bước thẳng, bước nhanh hơn, lưng buốt lạnh, người rớn gai ốc. Khi gần đến ngôi miếu thì người tôi bắt đầu rịn mồ hôi rồi chảy thành dòng. Tôi không còn can đảm bước thêm. Tôi bắt đầu chạy, mắt nhắm, mắt mở...

Khó mà tin rằng, nhờ chạy mà tôi về tàu đúng lúc để khởi hành tham dự cuộc hành quân khẩn cấp. Vào xế trưa, một chiếc tàu khá lớn được nghi ngờ từ Bắc Việt xâm nhập vịnh Vũng Rô bị Không quân dội bom đánh chìm. Chiến hạm sẽ đến Tuy Hòa nhận hai tiểu đoàn bộ binh và đổ vào Vũng Rô lục soát. Vì vậy việc dỡ hàng khỏi tàu đã được đơn đốc cấp tốc. Ba giờ sáng, chiến hạm nhắm ngọn đèn đỏ của đỉnh núi Chóp Chài để quay mũi hướng vào bãi. Bãi hoang vắng, chỉ tiếng sóng xạc xào. Chúng tôi chờ, chờ mãi đến

gần trưa thì được công điện hủy bỏ việc... chờ! Thay vào đó, chiến hạm được yêu cầu đơn thương độc mã thám sát tàu chìm. Hạm trưởng đã lầu bầu bộ giỡn sao chớ!

Gần hai giờ chiều, chiến hạm đi sát cù lao Nura, cao 102 mét trông như một pháo đài phòng thủ cửa vịnh Vũng Rô. Từ tọa độ này nhìn lên đỉnh núi cao nhất của ngọn Đèo Cả, một khối đá khổng lồ mang tên hòn Đá Bia, cao trên bảy trăm mét, đứng sừng sững, chơi vơi, thoát nhìn có dạng mẹ bồng con. Tuy nhiên, khi đã vào trong vịnh, hòn Đá Bia không còn mang chút gì hòn Vọng Phu vùng Phù Mỹ mà thành một khối trụ hoa cương nổi bật giữa nền trời xanh. Hạm trưởng cho biết, theo lời dân gian đồn đại, trên các vách đá có khắc ghi chiến công Nam tiến của tiền nhân. Tôi tự hứa là khi đất nước thanh bình thế nào cũng đến tận nơi để biết thực hư.

Nhìn bao quát, Vũng Rô hoàn toàn khác biệt với vịnh Cam Ranh. Cam Ranh rộng lớn nên mọi thứ mờ nhạt. Cam Ranh đang đô thị hóa với thương thuyền, tàu chiến, nhà cửa, phi trường... Bãi biển chạy vòng quanh mờ mờ trắng xóa. Núi thì thấp hơn với rừng thưa khô cằn. Ở Vũng Rô, mọi thứ còn nguyên vẹn nét thiên nhiên. Trừ vài khoảnh nhỏ có phần trơ trụi, rừng xanh bao quanh dày đặc trải lớp nắng vàng từ vòng cung mép nước lên tới các đỉnh núi nối tiếp hình ngọn sóng. Nhìn rộng hơn, toàn cảnh là một bức tranh cùng màu -màu xanh trong của nền trời, màu xanh tươi của lá rừng, màu xanh thắm của mặt vịnh nhưng lại vừa hài hòa vừa nổi bật. Vịnh có dạng nửa hình bầu dục với bán kính ngắn trên hai cây số và mỗi bờ hình cung dài gấp ba lần. Nhiều bãi cát nhỏ nằm rải rác dọc ven mép nước đầy những tảng đá lớn nhỏ có màu trắng hếu hoặc rong rêu chen lẫn. Xa trong cùng là bãi cát trắng dài và rộng hơn. Gió mùa Xuân mát rười rượi, mơn man. Nếu hạm trưởng Hảo hiện diện lúc này, thế nào ông cũng khen khung cảnh hữu tình và làm vài bài thơ ca ngợi nhưng với hạm trưởng đương nhiệm, tâm trí ông hẳn chỉ bận rộn với câu hỏi nơi nào nước cạn, nơi đâu có đá ngầm.

Vào đến giữa vịnh, hạm trưởng cho nhận còi nhiệm sở tác chiến. Cái tiếng đôi “tích tích, tích tích” dồn dập, thúc bách như có ma lực đẩy mọi người chạy nhanh đến vị trí chỉ định. Từ đài chỉ huy, tôi lướt bay xuống phòng truyền tin, vừa kiểm soát nhân viên vô tuyến thuộc quyền, vừa mặc áo giáp và đội mũ sắt. Sau khi chắc chắn máy móc hoạt động tốt, tôi bước ra khẩu đại bác 20 ly gần đó. Khi tác chiến, tôi kiêm nhiệm luôn chức trưởng khẩu gồm khẩu đại bác này và khẩu gần lái tàu. Mỗi khẩu có một xạ thủ và một tiếp đạn. Hạ sĩ nhất Vận chuyển Thành là xạ thủ khẩu gần phòng truyền tin. Trung sĩ phòng tai Đạt phụ trách khẩu còn lại. Từ ngày Trung úy Được nhận quyền hạm phó, Thành bỗng dưng bị thất sủng. Anh không còn được giao tay lái trong các nhiệm sở đòi hỏi phản ứng nhanh, chính xác như tác chiến, ủi bãi, cặp cầu. Theo nhân viên xì xầm thì chỉ vì hạm phó không ưa Thành.

Tôi kéo cao cổ áo. Gió khá mạnh và lạnh lạnh bất kể cái áo giáp dày và nặng. Tôi đứng sát vào Thành cho bớt gió. Anh quay sang tôi, nói nhỏ:

- Gió mát quá hả thiếu úy!

Tôi lắc đầu:

- Với tôi thì không mát quá mà là... quá mát!

Thành ngậm ngừng:

- Cả tháng nay tôi có ý gặp thiếu úy mà ngại. Tôi muốn gặp để xin lỗi lần rồi về tàu trở khiến thiếu úy lãnh củ!



Tôi cười khòa lấp:

- Chuyện lẻ tẻ, cho qua! Nhân dịp, tôi có một thắc mắc muốn hỏi. Nếu anh không thích, không cần trả lời. Cái “cơ duyên” nào đưa anh làm chủ căn nhà đang ở?

Thành phì cười:

- Làm chủ được cái chòi đó cũng đã là có phước! Phải trả ba trăm một tháng đó thiếu úy! Mà ngẫm nghĩ cũng còn hên. Đó là cái giá rẻ nhất trong số những nơi tôi tìm mượn. Trước đó, tụi tôi sống chung nhà cha mẹ, chị em. Rồi con đông dần, quá chật hẹp. Một cái hên khác là cái chòi đó gần trường học nên vợ tôi đã có thể trở tài nấu xôi bán cho học trò, bù đắp thiếu hụt.

Tôi thấy thêm một lý do đã khiến vợ Thành quá khăng khiu. Tôi đồ chừng có thể chính nhờ nụ cười lúc nào cũng tươi tắn mà đến nay các con chị vẫn còn mẹ đẻ mà nương tựa. Thành lại tiếp:

- Bây giờ đến lượt tôi có một thắc mắc với thiếu úy. Chỉ e...

Tôi ngạc nhiên:

- Cứ nói!

- Tôi chỉ hỏi cho có chuyện, thiếu úy không cần trả lời!

- Nói!

- Lúc thiếu úy mới đổi xuống tàu, có một cô rất đẹp xuống thăm. Từ đó không thấy cô đó nữa. Tụi này chắm điếm mùi trên mùi cho cô đó với thiếu úy. Hai người thật đẹp đôi. Và bởi vậy mới thắc mắc...

Tôi cười to:

- Các anh cũng nhiều chuyện dữ! Lẽ ra thì tôi làm tỉnh nhưng đã trót nợ anh một giải đáp nên đành trả nợ. So với cái điếm rộng lượng các anh vừa cho thì cô ấy khe khắt hơn nhiều. Cô ấy cho tôi điếm zéro!

Thành trợn mắt:

- Nghĩa là...

- Nghĩa là tôi được... zéro điếm!

Thành cười ha hả:

- Thậm vô lý! Khó tin quá thiếu úy ơi! Thiếu úy đẹp trai, học giỏi, con nhà giàu...

Tôi cũng cười to:

- Anh Thành ơi! Xấu đẹp tùy người đối diện mà!

Thành bắt chợt hướng mắt lên đài chỉ huy, nơi phát ra tiếng lát chát bất thường. Tiếp liền theo là nhiều tràng nổ từ hai bên bờ như để giải thích. Tôi bỗng nghe tiếng hét trong vi âm nội thoại:

- Địch bắn đó! Tất cả bắn! Tất cả bắn!

Tôi thét to:

- Khẩu 23, 24 bắn!

Thành đặt vội mắt vào ô nhắm. Tám khẩu 20 ly quanh tàu phát ra những tiếng nổ chát chúa hòa vào tiếng rầm rầm làm rung rinh cả thân tàu của khẩu 40 ly đôi. Tôi nhìn theo lần đạn của Thành. Bờ trước mặt còn khá xa và chiếc tàu khá dài bị đánh chìm nằm khoảng giữa. Nó không chìm hẳn, nửa thân còn phoi trên mặt nước với đài chỉ huy vờ toang. Tôi chờ đến gần hơn, nhìn kỹ hơn nhưng tiếng tiểu liên, đại liên lại rộ lên từ ba mặt núi rừng. Tôi hốt hoảng đứng sát vào Thành, là nơi có hai tấm sắt chắn đạn che chở xạ thủ của khẩu đại bác. Đúng lúc đó đạn va lớp bốp vào tấm sắt. Tôi hú hồn và bắt đầu ớn sợ. Tôi nghe tiếng hét của Hạm trưởng vang xuống:

- Hai máy ngưng! Tay lái số không! Hai máy lùi một. Hai máy lùi hai! Tiếp tục bắn!

Thành tiếp tục siết cò. Đạn bay tua tua hướng về khu rừng cánh phải. Tiếng đại bác 40 ly mũi và 20 ly quanh tàu đê bẹp tiếng tiểu liên của địch. Con tàu run rẩy dữ dội khi tuân hành lệnh hai máy lùi ba! Nước bên hông cuộn ào ào tuôn về phía mũi. Tàu xa bờ dần, xa tầm đại liên và thả trôi ở khoảng cách gần bờ nhất cũng trên một ngàn mét. Ở tầm xa này, súng cối địch có thể chơi tới nhưng rơi trúng ngay tàu thì coi như họ ngập phải ruồi! Tôi theo hạm trưởng vào phòng truyền tin. Ông báo cáo thẩm quyền diễn tiến sự việc. Kết quả có hai thủy thủ bị thương nhẹ và tàu bị đạn nhiều chỗ. Ông cũng ước lượng tình hình địch và đề nghị cho tiếp viện.

Trời tối hẳn, Hạm trưởng cho neo tàu nhưng vẫn chia phiên như khi hải hành. Tiêu lệnh đặc biệt của ông là bắn quấy rối khu tàu chìm suốt đêm, bắn cảnh cáo các ghe đến gần và bắn tiêu diệt nếu ghe tiếp tục đâm vào tàu. Tôi đi phiên đầu đến nửa đêm và sau đó vì mệt và căng thẳng tôi phè cánh nhận tới sáng bạch.

Chín giờ ngày 18, chúng tôi được lệnh đến Đại Ngãi gần đó rước một đại đội biệt kích. Trong khi nhận quân, hai chiến thuyền cùng hai người nhái từ Sông Cầu cặp vào trình diện. Hạm trưởng, hạm phó, đại đội trưởng biệt kích, sĩ quan trưởng toán chiến đình họp bàn kế hoạch đồ bộ và thám sát. Sau cơm trưa, khi các khách mời rời bàn ăn, hạm trưởng bắt đầu lèm bèm đưa nhận xét không mấy hài lòng. Ông tỏ ý không hiểu “thiên hạ” đã nghĩ gì khi thay hai tiểu đoàn bằng một đại đội, dù là đại đội biệt kích. Sự chênh lệch xem ra quá xa bất kể biệt kích nổi danh thiện chiến. Theo ông, địch chơi tới tiểu liên và trung liên thì quân số không phải là ít! Ông chỉ cầu mong là ông đoán sai...

Một giờ chiều, từ giữa vịnh, Hạm trưởng cho lệnh hai chiến thuyền kèm hai bên chiến hạm tiến về bãi cát trong cùg, nơi duy nhất có thể ủi bãi mà cũng là nơi duy nhất địch có ưu thế tấn công cả ba mặt. Theo ghi chú trên hải đồ, suốt hai bờ cánh cung dài mười bốn cây số không nơi nào là không có đá ngầm. Hạm trưởng cho khai hỏa khẩu 40 ly đôi khi bờ trong tầm đạn. Rồi đến lượt 8 khẩu 20 ly. Cuối cùng thêm các khẩu đại liên 50 từ đài chỉ huy và từ các chiến thuyền. Nhưng chỉ năm phút sau, bất chấp mọi khẩu súng phe ta còn nổ rền, đạn địch vẫn tập trung vào khối trụ lêu nghêu làm bắn sơn tung tóe. Như hôm qua, hạm trưởng cho thu quân về giữa vịnh. Ông và đại đội trưởng biệt kích mỗi người tường trình cho thẩm quyền của mình kèm theo đề nghị riêng. Hạm trưởng cho rằng có thể ủi bãi với một cái giá chấp nhận được sau khi tăng cường hải pháo và phi pháo. Còn ông đại đội trưởng thì từ chối đồ bộ nếu bãi ủi không được bảo vệ an toàn. Chỉ cần vài khẩu tiểu liên tập trung vào cửa đồ bộ là không ai còn lạnh lặn...

Mười giờ sáng ngày 19, từ giữa vịnh, ba chiến hạm gồm một hải vận hạm, hai hộ tống hạm tăng cường dàn đội hình hàng ngang tiến vào bãi ủi. Chiếc hải vận hạm đi giữa, kèm sát hai bên hông, mỗi bên là một chiến thuyền và một chiếc Zodiac chở trung đội người nhái đồ bộ lập đầu cầu bảo vệ cho đại đội biệt kích xung phong. Lực lượng trông

rầm rộ nhưng không phá tan được sự tĩnh lặng đầy vẻ đe dọa bao trùm khắp vùng vịnh. Khi đoàn tàu đến giữa vịnh thì trên bầu trời xuất hiện các phóng pháo cơ ào tới đội bom. Bấy giờ thì cả thung lũng vang dội tiếng ầm ì. Từng cụm khói bùng lên nhuộm bạc cả màu lá cây trước bãi ủi. Rồi đến lượt các trực thăng võ trang. Ba chiếc đảo vòng thi nhau nhả từng tràng đại liên giòn giã. Tôi say sưa theo dõi cảnh tượng mà tưởng như đang xem một bộ phim chiến tranh sôi động.

Không yếm đã xong đợt đầu. Giờ đến lượt hải pháo. Các hộ tổng hạm nả đi đùng loại đạn trái phá 76ly, 40 và 20 vào hai triền núi. Chừng một giờ sau, các phóng pháo cơ tái xuất hiện chúc mũi oanh kích. Rồi lại đến lượt các trực thăng võ trang.

Một tiếng sau, gần giữa trưa, tàu tôi đã đến vị trí từng bị bắn. Các khẩu 40 ly đôi và 20 ly cày nát khu bổ bộ. Mùi khói súng khét nghẹt đến khó chịu. Bãi cát trắng phía trước mũi phơi mình lồ lộ, ngon lành. Cường độ nước chạy lùi dọc theo hông cho thấy tàu đã giảm tốc, nhưng ngược lại hai chiến thuyền và chiếc Zodiac phóng nhanh tới, vượt qua mũi chiến hạm. Tất cả cúi rạp người nhưng trong tư thế sẵn sàng phản công. Tôi chợt hiểu là đã đến thời điểm người nhái đổ bộ và chẳng bao lâu nữa sẽ đến lượt đại đội biệt kích. Tôi cảm thấy ê người khi nghĩ đến khoảng thời gian đặng đặng chiếc hải vận hạm phơi mình trên cát, lồ lộ làm mục tiêu lý tưởng cho địch nả đạn.

Đột nhiên nhiều loạt đạn vang lên thật dồn tiếp theo là nhiều tiếng lóp bóp phát từ khối tháp hình trụ. Các mảnh sơn lại tủa bay vung vẩy. Tôi hét vào âm thoại:

- Báo cáo địch bắn trúng phòng lái.
- Nghe 5. Tiếp tục phản pháo cho đến lúc người nhái đổ bộ.

Chiếc hải vận hạm vẫn lăm lăm tiến tới. Một số đạn khác lại ghim vào thành đài chỉ huy màu xám sậm để lại thêm nhiều đóm trắng lỗ chỗ. Chắc chắn là hàng chục viên đạn đã... né tôi. Cầu mong chúng tiếp tục lánh xa. Tôi nghe rờn rợn chạy theo cột xương sống. Tôi mắng thầm mày phải gan lì như Thành, như anh tiếp đạn. Mày mà tỏ ra sợ hãi thì chẳng bao giờ mày còn có cơ hội chỉ huy.

Nhưng tôi chưa kịp bớt sợ thì nhiều loạt đạn khác dồn đập bay tới. Đạn rít nghe thật gần, tách biệt hẳn tiếng nổ đinh tai điếc óc của các khẩu đại bác. Những mảnh bác bắn tóe từ chiếc bè nổi cứu cấp đặt cạnh phòng vô tuyến và một dáng người từ đó chạy vụt vào trong. Tôi không kịp nhận ra là ai nhưng hẳn là một nhân viên vô tuyến tò mò ra đứng xem. Mong anh không bị thương. Tôi lại la to vào âm thoại:

- Báo cáo đạn trúng phòng truyền tin. Không rõ thiệt hại.
- Nghe 5.

Tiếng đạn càng lúc càng ghê rợn. Đột nhiên chiến hạm bị rung mạnh, đong đưa dữ dội sau một tiếng nổ long trời. Nước từ trên cao ập xuống người tôi như thác đổ. Tôi bước lùi sát vào ổ súng hy vọng tấm sắt chắn đạn cứu mạng mình nhưng bị vấp phải thùng đạn và ngã xuống. Tôi cố định thần xem mình bị thương nơi nào. Thủy thủ Hoài tiếp đạn quỳ xuống, cúi thấp hỏi:

- Thiếu úy bị thương?

Tôi lắc đầu không trả lời, dành sức lồm cồm đứng lên. Tôi sửa lại âm thoại để nghe rõ hơn tiếng hạm phó từ đài chỉ huy:

- Địch vừa pháo kích. Các nơi báo cáo thiệt hại...

Tôi nhìn Thành đang say sưa bóp cò. Tôi nhìn sang khẩu phía sau cũng đang nhả đạn ngon lành rồi mạnh dạn lên tiếng:

- Khẩu 23 và 24 vô sự.

- Tất cả ngưng bắn! Lập lại, tất cả ngưng bắn và ở nguyên tại chỗ!

Tôi ra đấu với Thành và với trưởng khẩu phía lái. Cùng lúc tiếng còi nhiệm sở thả neo vang lên. Một số nhân viên chạy dồn về sân lái. Tôi hiểu là tàu chuẩn bị ủi bãi. Tôi quay nhìn về mũi tàu. Người nhái đang túa khỏi chiếc Zodiac, chạy vội vào khu rừng. Bên tả hạm, hai ghe Yabuta cũng đang thả người. Dưới lòng tàu, đại đội biệt kích đang dạt thành hai hàng, mỗi hàng một bên thành tàu. Đúng lúc đó tôi nghe tiếng máy tàu tắt hẳn và tiếng thả neo. Nhưng con tàu vẫn còn trón phẳng phẳng lướt tới. Lướt tới, lướt tới rồi sừng lại. Mũi tàu đã trườn lên bãi cát.

Cùng lúc nhiều tiếng súng vang lên trong khu rừng trước mặt. Thành kê miệng sát tai tôi thì thào: “Người nhái chạm địch”. Tôi gật đầu, lòng nôn nao lo lắng. Tôi cố trấn an bằng cách đặt nhiều kỳ vọng vào kinh nghiệm thiện chiến của đơn vị đặc biệt này. Lần thứ nhì trở lại Năm Căn, tôi gặp người bạn cùng khóa nay là một trong những trưởng toán người nhái. Anh kể về một năm thụ huấn vô vàn gian khổ, cam go. Anh kể về những cuộc đột kích tưởng chừng bất khả thi vào lòng địch ở Năm Căn, Rừng Sát... Tôi tin lần này họ cũng sẽ hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ an toàn bãi đổ bộ.

Tiếng súng dồn dập nổ chừng năm phút rồi giảm dần và im hẳn. Tôi nghe lệnh của hạm trưởng vang lên từ đài chỉ huy:

- Sân mũi! Mở cửa đổ bộ!

Hai cánh cửa mũi tàu từ từ hé ra, rộng dần, rồi mở tung. Tám ramp đổ bộ nặng nề, chậm chạp hạ xuống. Rõ ràng đây là thời điểm hiểm nguy nhất cho đại đội biệt kích dù. Địch chỉ cần sót lại mỗi một khẩu tiêu liên nhắm vào ngay cửa đổ bộ là đủ để gây tổn thất nặng. Với băng đạn choàng đầy người, với lựu đạn đeo lưng lằng, với súng cá nhân gọn nhẹ, không một tiếng hô kích động, hai hàng biệt kích nhanh nhẹn vọt lên tám ramp vừa chạm mặt cát. Mỗi hàng rẽ sang một phía. Tôi đang ngưỡng mộ theo dõi thì nghe tiếng hạm phó sắc lạnh trong âm thoại:

- Thiếu úy Bằng lên đài chỉ huy gặp hạm trưởng!

Tôi lột âm thoại giao cho Thành, vừa lo không biết đã phạm lỗi gì vừa sợ đoạn đường thăm thẳm lên đài chỉ huy. Tôi phải vượt hai cầu thang chơi vơi, một từ bên ngoài phòng truyền tin và một từ bên ngoài phòng lái. Cả hai đều hoàn toàn lộ thiên, hoàn toàn ngon xoi cho các tay bắn sể. Hoặc chỉ cần một tràng đạn vô tình. Tôi loạng choạng bước đi và cố trấn tĩnh bằng ý nghĩ nếu tới số thì ở đâu cũng chết. Từ đầu cầu thang, tôi bắt đầu chạy thật nhanh trong cảm giác của một kẻ đang đứng trước muôn ngàn mũi súng. Vừa thấy tôi, hạm trưởng quát:

- Sao không đội mũ sắt? Muốn chết hả?

Tôi đưa tay lên đầu. Chiếc mũ đã rời khỏi đầu khi tôi bị trượt ngã. Anh giám lộ đưa tôi chiếc khác gần đó. Tôi vừa đội vừa nhìn anh y tá băng cánh tay đầm máu của hạm phó. Mặt ông tỉnh bơ như người nào khác bị trúng đạn, không phải ông. Còn hạm trưởng thì cũng hết lè nhè trong bầu không khí đầy khói súng. Lệnh ông ban ra luôn luôn sắc gọn, rõ ràng, không cà kê, lèm bèm như ngày thường:

- Hạm phó đi kiểm điểm tổn thất. Thiếu úy Bằng tạm phụ tá tôi.

Phụ tá hạm trưởng? Phụ tá trong thời điểm ngặt nghèo, chỉ sơ sẩy là hết sống!

- Đeo âm thoại vào! Khi địch bắn, anh trả đũa bằng khẩu đại liên 50. Nhớ là nhắm đúng hướng 2 giờ hoặc hơn. Đừng quên có quân ta lẫn quân bạn trước mũi, trong rừng.

Tôi nghiêm giọng đáp:

- Nhận rõ, thưa hạm trưởng.

Hạm phó trao tôi bộ âm thoại. Tôi đeo vào nhưng tai vẫn nghe được diễn tiến hành quân giữa giữa các đơn vị tham dự phát từ chiếc loa truyền tin liên quân. Các trục thẳng đang đổ quân tăng cường trên quốc lộ 1. Hai tiểu đoàn khác sắp lên đường. Giữa tiếng hải pháo đi đùng vào các sườn núi từ hai hộ tổng hạm, giọng trưởng toán Người nhái vang lên:

- Trình Hải Âu, Hai lần November đã hạ ba tên địch, bắt sống 2 và đã chiếm giữ một kho vũ khí và đạn dược khá lớn. Xin tăng cường nhân viên để chuyển xuống tàu. Hạm trưởng gật đầu, nói vào máy liên hợp:

- Nhận 5. Trong khi chờ đợi, anh cho mấy thằng em thám sát... con mồi.

- Đáp nhận hành!

Ngay tiếp theo là tiếng Đại đội trưởng biệt kích:

- Báo cáo Hải Âu, Thiên Sứ khám phá một kho súng đạn rất lớn. Có thể đến hàng ngàn khẩu súng đủ loại và hàng trăm ngàn tấn đạn cũng đủ loại. Có cả chất nổ. Năm xác địch nằm rải rác. Bắt sống tám...

Lần đầu tiên tôi nghe Hạm trưởng chửi thề:

- Tiên sư lũ giặc cộng! Thế mà cứ bai bãi chối là không dính dáng gì đến Mặt trận Giải phóng!

Một loạt đạn nổ giòn từ cánh phải. Tôi hoảng hốt hụp đầu xuống khỏi thành đài chỉ huy. Hạm trưởng đứng yên, cười:

- Thay vì né, anh phải phóng đến khẩu đại liên. Rồi anh sẽ quen. Nào, đứng thẳng lên.

Tôi ngưng nghịu làm theo lệnh ông nhưng thâm tâm thì nhất định không để ông còn có dịp ra lệnh tương tự. Tôi đã từng tỉnh bơ khi bị bắn trong các lần vào ra sông Bồ Đề mà lần này xệ quá. Nhưng quả là lần này khác xa và dữ dội. Lần này địch chơi toàn cỡ tiểu liên thượng liên chớ không cá nhân lẻ tẻ. Vừa thẳng người, tai tôi vẳng nghe giọng hốt hoảng:

- Báo cáo đài chỉ huy, Hạ sĩ nhất Thành bị thương nặng.

Quên cả việc lập lại cho hạm trưởng, tôi chạy đến đầu cầu thang nhìn xuống. Thành đang nằm đúng ngay chỗ tôi vấp ngã. Tiếng quát của Hạm trưởng từ phía sau:

- Việc gì thế?

Tôi lắp bắp:

- Xin lỗi hạm trưởng! Hạ Sĩ 1 Thành bị thương nặng...

- Bảo toán cứu thương đến ngay và báo cáo tình trạng thương tích.

Tôi lập lại lệnh vào máy. Lại thêm một tràng đạn tiểu liên. Tôi phóng tới khẩu đại liên đáp trả vào sườn núi chỉ định. Hạm trưởng la to:

- Tốt lắm! Anh giao âm thoại cho sĩ quan đương phiên rồi tiếp tục bắn từng loạt nếu địch còn tiếp tục!

Tôi lắng nghe lời báo cáo của y tá rồi lập lại cho hạm trưởng bằng giọng run run:

- Trình hạm trưởng, y tá báo cáo Thành bị viên đạn vào đầu, e khó sống!

Giọng ông trầm xuống:

- Bảo hạm phó lên gặp tôi ngay.

Nói xong, ông chớp lấy tờ đặc lệnh truyền tin. Tôi chuyển lời ông mà có cảm tưởng như đài chỉ huy bị chao đi và đổ ập. Tôi nắm chặt thanh sắt để nén xúc động. Tiếng “khó sống” đập vào tâm não tôi như nhát búa. Lẽ nào...

Tôi lệt mảy âm thoại trao cho thiếu úy Danh. Tiếng hạm trưởng vang lên:

- Hải Âu gọi Đại Bàng. Xin cho trực thăng tải thương khẩn cấp.

- Đồng ý. Nhận tải thương tại bãi Đại Lãnh.

- Đáp nhận. Cảm ơn.

Ông quay sang Danh:

- Gọi ghe Yabuta sẵn sàng ở cửa đổ bộ.

Hạm phó trình diện. Hạm trưởng ưu tư nhìn cánh tay băng bó của hạm phó:

- Anh cần tải thương?

Hạm phó lắc đầu, giọng cương quyết:

- Không cần, thưa hạm trưởng. Chỉ bị sót mất chút ít thịt thôi mà!

- Vậy anh ở đây. Tôi đi xem thằng Thành ra sao. Nếu địch bắn rát quá, anh cho đóng cửa đổ bộ.

Hạm trưởng chạy bay xuống thang. Tôi cũng vội bước theo ông.

Thành đang nằm ngửa giữa một số nhân viên đứng vây quanh, đầu tựa trên vũng máu tươi nhầy nhụa óc màu ngà tràn ra từ lỗ đạn. Da mặt trắng nhợt như người đã chết. Mắt lờ đờ trũng mờ, miệng liên tục hóp không khí. Thân anh có lúc vắn vẹo, giật từng cơn. Anh y tá lặng lẽ bơm ống thuốc vào cánh tay. Hạm trưởng khom người nhìn vết thương với dáng vẻ tuyệt vọng. Những vệt máu chạy dài từ đầu Thành đến khâu 20 ly. Chiếc băng ca được đưa đến. Mọi người dạt ra nhường chỗ để chuyển anh sang và sau đó xúm lại tiếp tay đưa anh xuống lòng tàu. Tôi lặng người trước hình ảnh khủng khiếp lần đầu trông thấy.

Hạm trưởng nhặt chiếc mũ sắt còn đầy máu xem xét. Viên đạn đến từ phía sau lưng, xuyên qua lớp sắt, phá vỡ ót bên trái. Đó cũng là viên đạn duy nhất trúng Thành. Nếu tôi không được gọi lên đài chỉ huy, hẳn tôi lãnh trọn viên đạn đó. Quả là cái số anh quá đen! Cả đến chiếc mũ sắt cũng không cứu nổi cuộc đời lặn đạn. Tôi đứng ngẩn ngơ một lúc rồi lắc đầu bước trở lên đài chỉ huy.

- Hạ sĩ nhất Thành đã tắt thở.

Dù biết chắc là Thành không thể sống nhưng tiếng la thất thanh của một nhân viên vẫn nghe não nuột đến rợn người. Tôi chạy vội ra cầu thang. Hạm trưởng đang đi lên nửa chừng, xoay người bước nhanh trở xuống. Tôi vội vàng theo ông. Mắt Thành còn mở

trừng trừng, như người còn sống. Hạm trưởng đặt tay lên trán Thành chậm chậm vuốt xuống. Như một phép lạ, mắt anh khép chặt lại khi bàn tay vừa qua khỏi. Khuôn mặt xương xẩu với những đường nét du đàng cũng trở nên thanh thản yên bình như người đang ngủ. Một nhân viên đưa hạm trưởng tấm drap trắng mới tinh. Ông xỏ ra chuẩn bị đắp kín người Thành. Mọi người đứng quanh cúi đầu nhìn khuôn mặt Thành lần cuối trước khi bị che khuất, trước khi vĩnh viễn khuất xa. Nhiều tiếng khóc tiễn đưa anh. Tôi cũng rơi tuôn nước mắt. Khi chiếc Yabuta đến kè bên cửa đổ bộ, hạm trưởng ra dấu khiêng Thành đi. Hai bạn thân của Thành nhắc cao chiếc băng ca. Mọi người dạt sang hai bên nhường lối. Tiếng Hạm trưởng trầm buồn:

- Tất cả! Nghiêm!

Ông đưa tay lên chào vĩnh biệt. Chúng tôi cùng đứng nghiêm chỉnh, bàn tay phải giữ thẳng ngang mày cho tới khi thân xác Thành yên vị trên chiến thuyền. Nước mắt tôi lại ứa ra. Sức tôi như đã cạn. Tôi đứng tựa vào vách tàu để mặc nước mắt tuôn rơi. Một vài ngày tới, trong lễ tang quân cách, Thành sẽ được truy thăng Trung sĩ và được biểu dương hy sinh vì Tổ Quốc. Anh có hay biết để hãnh diện không? Và cái lương trung sĩ có giúp thêm được gì cho vợ con nheo nhóc của anh. Tôi hình dung căn chòi không còn bóng dáng Thành. Tôi hình dung người đàn bà khăng khiu ôm mặt khóc ngất và ngã xiêu khi được báo tin người chồng chẳng bao giờ trở lại. Tôi lắc đầu xua đuổi hình ảnh quá bi thương, không dám tưởng tượng tiếp.

Tiếng âm âm của các khẩu 76 ly liên tục vang đều. Thình thoảng một tràng tiểu liên vọng đến. Rồi thật bất ngờ một tiếng nổ kinh thiên động địa rung động cả vùng vịnh phát từ triền núi phía tả và kéo dài bằng vô số tiếng nổ nhỏ. Tôi cảm nhận được là tôi đang sợ. Tôi cố xua đuổi nó nhưng nó cứ bám. Và tôi ngạc nhiên biết bao khi khám phá ra lần sợ này tôi không ớn lạnh và đổ mồ hôi như lần sợ ma. Chỉ thiếu tự chủ, mất bình tâm...

Tiếng hạm phó vọng xuống:

- Thiếu úy Bằng về ngay khẩu 23.

Tôi bừng tỉnh nhìn quanh. Cửa đổ bộ đã đóng lại tự bao giờ. Sân sau đang chạy máy kéo neo. Tôi leo bậc thang thẳng đứng gần đó. Vũng máu đã được rửa sạch. Thủy thủ Kính phụ trách tiếp đạn đưa tôi bộ nội đàm. Tôi đeo áp vào tai, sửa ngay ngấn chiếc nón sắt rồi đứng vào vị trí tác xạ, thay thế Thành. Liệu có viên đạn vô tình nào đi đúng đường viên đạn giết chết Thành? Tôi vẫn còn may. Các họng súng trên bờ bắt đầu im tiếng.

Tàu bắt đầu chạy máy lùi rồi quay đầu ra giữa vịnh, cặp vào chiếc Dương vận hạm vừa nhập vùng. Nhiệm vụ của nó là tiếp đạn và cứu thương. Hạm phó và hai nhân viên được hướng dẫn đi gặp bác sĩ. Tôi không rõ hai chiếc hộ tống có ai bị thương không. Chắc là không vì không chiếc nào cặp khản bên hông còn lại. Chúng tôi tập họp phân công chuyên đạn về tàu và đến các ụ súng. Đến 8 giờ tối, chiếc hải vận hạm tách ra neo gần cửa vịnh nhường chỗ cho chiếc hộ tống.

Sau bữa cơm tối lặng lẽ và nhanh chóng dù bữa trưa bỏ ăn vì tác chiến lu bu, tôi leo lên sân thượng ngồi lên một trụ sắt quấn dây cột tàu gần nơi Thành ngã gục. Gió lồng lộng mang theo ít nhiều giá lạnh. Tôi mở rộng áo choàng, cố châm điều thuốc đầu tiên trong ngày. Khói thuốc chạy rần khắp vùng ngực và lưng. Tôi hít lấy hít để rồi búng mẩu thuốc lá còn hơn phân nữa. Mẩu thuốc va vào thanh an toàn, bắn lửa tóe lên. Trời rất trong và sao rất tỏ. Chéch đỉnh đầu là chòm sao Orion với ba sao thẳng hàng như thắt lưng hiệp sĩ. Cạnh đó là ngôi sao sáng rực Procyon được lấy đặt tên cho chiến hạm mà

tôi từng lên đó thực tập hải vụ. Từ sao Procyon, tôi dõi mắt ngược chiều kim đồng hồ. Tôi đếm đủ sáu vì sao sáng nhất trong vòm trời nhỏ đầy thiên thể. Sáu ngôi sao sáng đó tạo thành một hình lục giác mà ở đầu của một trong hai cạnh phát xuất từ sao Procyon là ngôi sao Sirius rực rỡ nhất. Ánh sáng huyền diệu nên thơ của chúng đang tỏa tràn khu vịnh chưa tan mùi khói súng. Mặt nước nhấp nháy chập chùng muôn sóng gợn. Dây rừng đã ngã màu đen tang tóc vây quanh. Trên đỉnh của ngọn núi ngay mũi Varella tại cửa vịnh, ngọn hải đăng vươn cao đều đặn quét ba vệt sáng mỗi chu kỳ.

Một loạt đạn nổ dồn đầu đó. Tôi chợt nhớ tới trung đội Người Nhái và đại đội Biệt Kích còn trong bờ. Ngày mai, ngày mốt hay ngày nào chậm hơn, tàu tôi cũng không thể tránh khỏi ủa bãi lặn nữa để đón họ ra cùng với chiến lợi phẩm. Tôi cảm phục họ và thấy mình đáng xấu hổ. Chính họ mới ở chỗ đáng sợ hơn, suốt đêm ngày trực diện kẻ thù, trong khi tôi chỉ phải chịu gian nguy trong dăm ba giờ ngắn ngủi! Can đảm lên, thiếu úy Bằng! Đừng sợ nữa, thiếu úy Bằng! Có lẽ... xui xẻo như Thành thì cũng nhanh chóng đi về một thế giới khác, một thế giới có người bạn tên Thành dễ thương và có người đẹp nào đó biết đợi chờ!

Nhưng thực tại thì tôi vẫn hiện diện trên dương thế và vợ con Thành chẳng bao giờ còn được thêm một lần gặp lại anh. Cái trụ cột của gia đình đã bị đốn quy. Vợ Thành có nấu thêm sô buôi trưa, buổi tối cũng không cách nào nuôi nổi năm miệng ăn và trang trải tiền nhà. Tiền tử tuất thì nhiều lắm cũng chỉ là một phần của lương cũ vốn đã thiếu trước hụt sau. Chiến hạm có thể giúp được gì? Một số tiền ủy lạo thì cũng chỉ đỡ dần thời gian ngắn. Hải quân giúp được gì? Phòng địa ốc đã hứa cấp nhà trong năm tới. Năm tới đồng nghĩa với suốt cả năm dài vợ Thành và lũ con ngày thêm nheo nhóc.

Còn phần tôi, tôi giúp được gì? Tôi dành cho Thành nhiều cảm tình ngay từ ngày mới xuống tàu và Thành cũng dành cho tôi nhiều quý mến. Lẽ nào tôi làm ngơ trước khó khăn của vợ con người bạn cùng tàu, cùng đời thủy thủ? Mỗi tháng “ủy lạo” một số tiền? Cũng nên lắm và cũng dễ dàng. Chỉ cần tôi không... xài bậy. Và việc này tôi cũng đã nhiều kinh nghiệm. Hơn thế nữa tôi còn đang giữ số tiền “lèo” khá lớn Tuyệt để lại, muốn cưới vợ lúc nào chả được. Lại còn thêm căn nhà. Hơn một năm qua tôi chỉ về căn nhà đó không quá mười lần, mỗi lần một buổi, chỉ cốt mở cửa, ra ngồi đọc sách ở bao lơn cho hàng xóm thấy là nhà có chủ. Tôi chưa hề ở lại ngủ qua đêm. Một là ngủ một mình sợ ma. Hai là sợ... nhớ Tuyệt. Chắc chắn là sẽ nhớ đến diên người.

Xét lại lòng mình, quả thật là tôi chưa muốn lấy vợ. Ít nhất cũng năm ba năm nữa, ở cái tuổi chính chắn hơn. Vậy thì tôi sẽ cho vợ con Thành về ở căn nhà đó. Tôi sẽ nói là nhờ coi nhà giùm vì tôi đi công tác liên miên. Tôi sẽ nói là tôi sẽ không bao giờ đòi lại cho tới khi Hải quân chính thức cấp nhà.

Trường hợp tôi cưới Hiền khẩn cấp? Giả sử rằng Hiền thực sự có mang với tôi và lại dùng Thanh làm “vật xúc tác” kích động tôi thương yêu nàng. Và giả sử rằng chúng tôi rút cuộc sẽ thành chồng thành vợ thì hậu sự vẫn không có gì thay đổi. Chúng tôi sẽ ở căn phòng hiện tại của Hiền mà tôi tin rằng nó luôn luôn khoáng đạt cho tới khi đưa con thứ hai chào đời. Trước lúc đó hẳn vợ con Thành cũng đã được cấp nhà riêng.

Tôi ngẩng mặt hít chậm chậm một hơi dài. Luồng hơi lạnh lan nhanh đến tận cùng mọi ngõ ngách. Trong niềm sáng khoái chưa từng được hưởng, tôi chợt bắt gặp một chòm sao nằm phía trên rặng núi chéch trái ngọn hải đăng. Chòm sao trông rất quen mà nhất thời không sao nhớ ra tên...



## Chương kết

- Kia, anh Bằng, phải anh Bằng không?
- Chính hẳn. Còn em, phải đúng là em không?
- Nghe như xạo! Em là ai, nói tên xem!
- Đạo này anh bị bệnh, nhưng không phải bệnh mất trí nhớ.
- Anh bị bệnh gì vậy?
- Bệnh này bác sĩ không trị được nhưng với sinh viên y khoa thì chỉ cần... xoa bóp là hết.
- Bệnh gì ngộ vậy?
- Bệnh tương tư!
- Bây giờ mới thật là xạo! Mà anh tương tư cô nào vậy?
- Cái cô anh đi tìm hai lần. Lần đầu “bà chủ” truy hỏi là anh đã... làm gì cô Anh mà cô Anh không đến nữa! Lần sau, mới gần đây thôi. Nhưng *tìm em như thể tìm chim, chim ăn biển bắc đi tìm biển đông.*
- Chị ấy truy anh cũng đúng! Em không còn đến nơi đó ngay sau đêm đi chơi với anh. Khi về nhà thì đã thấy ba em được thả và hôm sau vẫn được đi làm sở cũ. Em cứ nghĩ, nhờ gặp anh mà em gặp hên nên muốn gặp lại anh để... cảm ơn! Mấy lần em xuống bến tàu tìm anh và hễ gặp áo trắng là em hỏi thăm nhưng không ai biết tin anh. Một lần khác, em trở lại nơi đó nhờ chị chủ trao anh bức thư. Trong thư, em có ghi địa chỉ nhà em và mong anh đến chơi. Chờ cả năm nào thấy bóng dáng!
- Bà chần đó có đưa bức thư nào đâu! Mà thôi, cần quái gì cái thư đó nữa! Mình lại gặp nhau đây rồi! Còn cái vụ “cảm ơn” vì nhờ anh mà gặp hên, cho anh từ chối. Anh không tin dị đoan, mà nhận thì giống như mình ban ơn thật! Anh thích em nhưng không thích lợi dụng.
- Chớ không phải tại vì anh có hẹn với cô nào ở đây?
- Hẹn hò gì! Anh đẹp hết mấy cô rồi! Anh đến đây ghi tên đi học.
- Đi học? Anh nói anh đi tàu mà, thì giờ đâu đến trường.
- Thì vẫn đi tàu nhưng tàu đang vào ụ sửa chữa đại kỳ.
- Vào ụ là vào cái quái quỷ gì?
- Người bị bệnh thì vào nhà thương, tàu bị hư thì vào ụ. Người bị bệnh nặng thì điều trị trường kỳ, tàu bị hư nặng thì sửa chữa đại kỳ.
- Sửa chữa đại kỳ? Bộ tàu anh bị hư nặng sao? Có phải vì vụ Vũng Rô? Cả tuần vừa qua em có theo dõi vụ tàu xâm nhập bị đánh chìm và thắc mắc không biết tàu anh có dự trận đồ bộ không và anh có mệnh hệ gì không!
- Được em thắc mắc là anh đủ bình an rồi! Nhưng anh nghi em xạo quá. Mắc mớ gì khiến một cô y khoa lại đi chú ý đến Vũng Rô, rồi còn thắc mắc thắc mớ!
- Nói chuyện với anh tức chết! Nếu không thương thì mắc mớ chi phải thắc mắc!

- Thương cái kiểu gì mà học bên y khoa lại lang thang sang văn khoa! Chàng nào tốt số vậy?
- Vừa tan lớp em qua kiểm con bạn rủ đi ăn bún tôm nướng chợ Bến Thành. Ngon hết sảy. Thôi, bây giờ gặp anh thì không cần con bạn nữa. Anh đi ăn với em nghe.
- Đừng đánh trống lảng. Nói thật đi. Con bạn hay thằng bạn?
- Con bạn thì sao và thằng bạn thì sao?
- Nếu là con bạn thì anh sẽ đi ăn với em cùng với “con bạn” của em. Còn nếu là “thằng bạn” thì cho anh dọt! Anh đã quá đủ rắc rối với mấy “thằng bạn” và “thằng chồng” rồi!
- Tội nghiệp dữ hôn! Nghe càng thêm thương! Cũng như anh, em đẹp hết mấy “thằng bạn” rồi, từ ngày gặp anh!
- Nghe như thiệt!
- Thiệt! Trong đầu em từ sau ngày gặp anh, chỉ còn có hai thứ. Một là học. Hai là lỡ nhớ đến anh thì nhớ năm phút rồi lại học! À, mà anh nói anh ghi tên học là học cái quái quỷ gì vậy? Các môn ở Văn khoa thì có môn nào dính dáng đến Hải quân đâu! Họa chăng là “môn” nữ sinh viên! Nói thật đi, anh đến đón người đẹp phải không? Nếu anh đã có hẹn thì em xin kiếu.
- Em suy luận thật tài tình. Nhưng chỉ đúng một phần. Nói chung thì nữ sinh của bất cứ trường nào cũng đều là thần tượng của thủy thủ. Chẳng qua có một giáo sư Triết khuyên anh nên chọn môn học này vì theo kinh nghiệm của ông, môn Triết sẽ mang may mắn cho người học.
- Ô! Con bạn em cũng học triết!
- Đúng là Triết mang đến may mắn! Giới thiệu “con bạn” em cho anh đi.
- Anh vô duyên! Phải hiểu theo ý này: Triết đã mang anh đến trường này và đã cho “đôi ta” cơ may gặp lại nhau. Thế nên em chưa ngu mà đi giới thiệu anh cho bạn em!
- Đang buồn mà còn bị chê vô duyên thì còn gì mà không thất cổ tự tử cho rồi! Thôi, xin vĩnh biệt tình em!
- Khoan, chết chi uổng! Anh quên em sắp là bác sĩ sao? Em có thuốc chữa bệnh buồn. Buồn tới cỡ nào cũng chữa được!
- Cỡ hết thuốc chữa!
- Hết thuốc chữa không phải là cái cỡ. Thí dụ vài cỡ buồn: Buồn rười rượi, buồn thấm thía, buồn thảm thê...
- Cỡ anh đang mang là buồn thú vị ruột!
- Dữ vậy? Bị cô nào đá chắc?
- Đá còn đỡ. Đàng này thêm cả đấm! Cú đấm thôi sơn dút... tình máu mủ!
- Nói nghe ghê! Chuyện ra sao?
- Nhắc đến chỉ thêm thú vị gan!
- Nếu thực sự anh đang thú vị ruột thú vị gan thì đây là thuốc chữa. Bảo đảm kết quả trăm phần trăm: Đi ăn rồi đi chơi!
- Đi chơi? Nghe hấp dẫn đấy! Nhưng đi đâu?

- Tùy anh! ./.

## VỮ THẬT

---

( *Sách đang in – trang bìa sau* )

\*\* Gần 40 năm trên xứ người tôi hầu như đã không còn nhớ gì về đời sống cũ nơi quê nhà, thế nhưng mới lướt qua vài chương của “Đời Thủy Thủ” lòng tôi chùng xuống với ánh hải đăng mũi Kê Gà chớp tắt trong đầu cùng nhịp đập của trái tim. Tôi băng khuâng nhớ về dòng Hậu Giang cuộn cuộn chảy ra cửa Định An bên sâu bên cạn và thần thờ như đang nhìn thấy sóng ngoài khơi nhấp nhô đưa hồn bồng bênh chìm vào dĩ vãng. Và tôi chợt hiểu, mười bốn năm mang đời thủy thủ trước năm 75 chính là cuộc đời tôi còn ấp ủ trong tim. --Nhà văn **Trần Quang Thiệu**

\*\* Đời Thủy Thủ cho người đọc dịp hiếm hoi khám phá thế giới của một người lính biển thời chiến, ở đó không chỉ có cái thăm thẳm của biển trời, bão tố thiên nhiên, mà còn bão tố của những cuộc tình "ủ bãi" vội vã, và bão tố của chiến trận. Và vượt lên trên tất cả mọi cái thường tình, người ta thấy long lanh cái đẹp của tình đồng đội, tình huynh đệ chi binh. – Nhà văn **Hà Kỳ Lam**

\*\* Đọc "Đời Thủy Thủ", tôi bỗng nhớ lại những ngày lênh đênh trên biển với nhiều chiến hạm của hải quân VNCH. Trên đó tình bạn, tình chiến hữu dù đã bao năm xa cách vẫn còn như mới hôm nào. Những địa danh trên đất liền cũng như các hải đảo xa xăm gợi nhớ bao kỷ niệm hải hành khó quên...-- Nhà văn **Tam Giang Hoàng Đình Báu**.

\*\* Đời Thủy Thủ rất hay và lạ, truyện dài đầu tiên tôi được đọc về sinh hoạt của những người lính biển. Tác giả không chỉ nói lên đầy đủ khía cạnh sóng gió trong hải nghiệp cũng như trong yêu đương mà còn mô tả sắc sảo tình chiến hữu gắn bó trên con tàu. Lối viết không màu mè, không “thôi phòng”, giản dị mà rất thấm.. – **Nguyễn thị Lộc Tường**, thatsonchaudoc.com



**Vũ Thắt Võ Văn Bảy**

Sinh quán Tân Châu Châu Đốc

Cựu Sĩ quan Hải Quân Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa

**Tác phẩm đã xuất bản:**

**\*\* Đòi Thủy** Tác phẩm đã xuất bản:

**\*\* Đòi Thủy Thủ, Thiên Tứ, Sài Gòn 1969. Thư Ấn Quán, Hoa Kỳ 2012**

**\*\* Trong Con Bão Biển, nxb Thiên Tứ, Sài Gòn 1969. Sắp tái bản**

**\*\* Một Dòng Sông Cho Chiến Đỉnh, Thiên Tứ, SG 1974.**

*Xuân Thu, HK 1985*

**Sẽ xuất bản:**

**\*\* Đòi Hạm Trường**

**\*\* Làm Lại Từ Đầu**

**Nguồn:** <https://thatsonchaudoc.com/banviet2/VuThat/DoiThuyThu/DoiThuyThu.html>

**[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)**



**VIỆT NAM VĂN HIẾN**

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



**TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 9200 TÁC PHẨM**